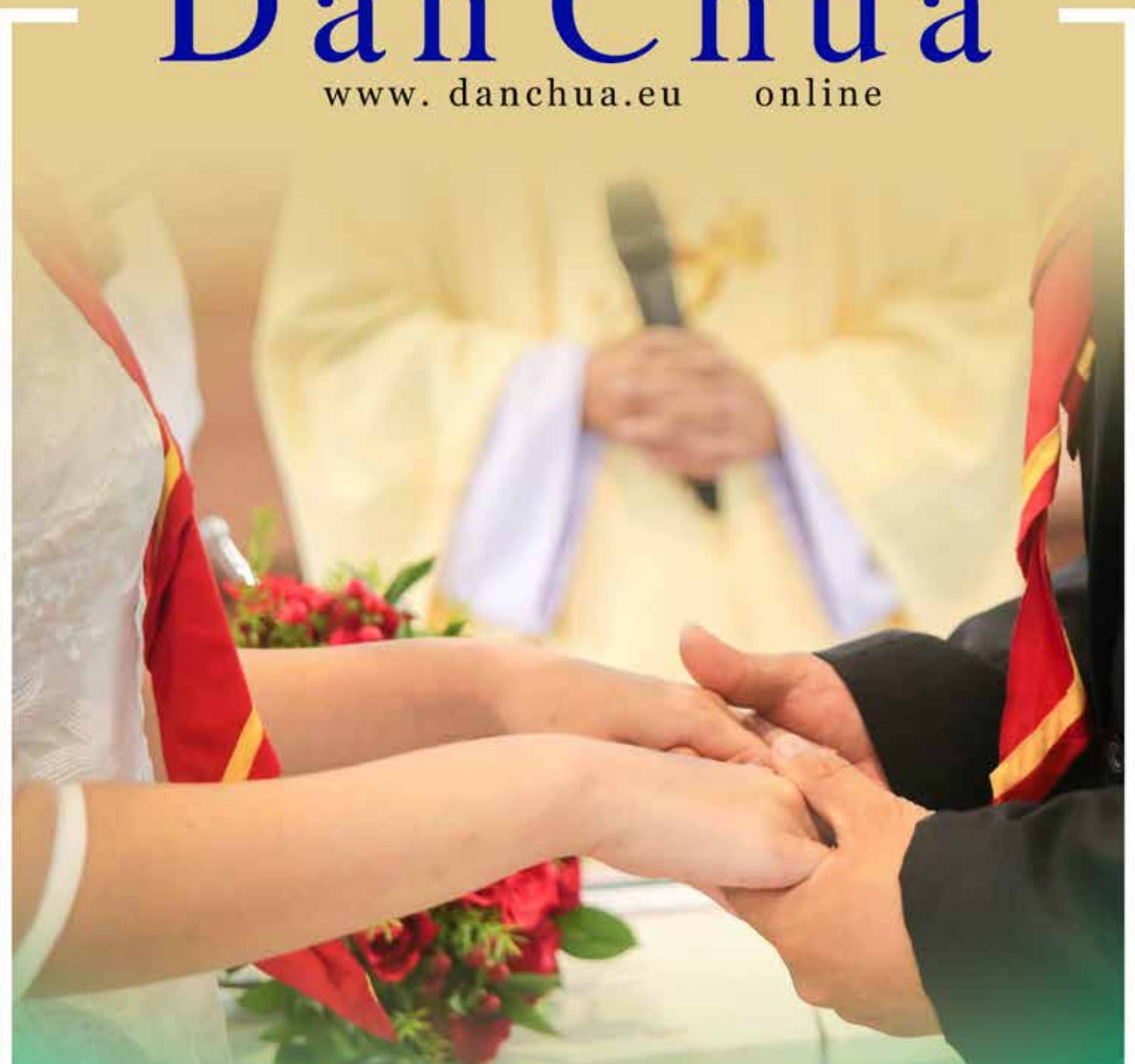


Dân Chúa

www.danchua.eu online



VỀ ĐẸP CỦA HÔN NHÂN

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các bạn trẻ đang chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân, để với sự nâng đỡ của cộng đoàn Ki-tô hữu, tình yêu, lòng quảng đại và sự trung tín của họ ngày càng triển nở.



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao
hình bìa : Trần Anh Dũng omi.

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới.



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Sáu 2021.
- . **THÁNG 6 KÍNH THÁNH TÂM CHÚA...**
 - . Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu Hãy Viết Thành Câu Chuyện Tình Yêu.
 - . SACRUM COR IESU (thơ).
 - . Mười lời cầu nguyện Thánh Tâm Chúa Giêsu
- . **THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU** (thơ)
- . "Hãy đến cùng Giuse" Các Đức Giáo hoàng từ Chân Phước Giáo Hoàng Piô IX đến Đức Phanxicô nói gì về
 - . Ủy ban Phụng tự : Thông báo về các lời khẩn cầu mới trong Kinh cầu Thánh Giuse
- . **QUAN THẦY GIÁO HỘI VN** (thơ).
- . Thánh Giuse (thơ).
- . **ĐỒNG HÀNH VỚI NGƯỜI TRẺ TRONG THỜI ĐẠI INTERNET.**
 - . Các bí quyết của một hôn nhân hạnh phúc.
 - . Hướng dẫn đọc Kinh Thánh Theo Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử.
 - . Tại Sao Không Được Phép Cử Hành Hôn Nhân Đồng Tính?.
 - . Hình ảnh những ngón tay cầu nguyện.
 - . Một quyển sách làm mất uy tín bí mật của xưng tội.
 - . Chứng tá đức tin của các giáo lý viên trên khắp các châu lục.
 - . Nhận định về buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành với hiện tượng 'té ngã'.
- . **Trang LA VANG : ĐỨC MẸ LA VANG, MẸ HAY THƯƠNG XÓT.**
 - . **Thơ Đức Mẹ La vang.**
 - . Cây sầu riêng.
 - . Chuyện Gã Siêu : Nhỏ và to
 - . Vi khuẩn Quanh Ta.
 - . Vì sao táo vừa mới gọt lại bị xỉn màu?.
 - . Tin Thế Giới.
 - . Tin Giáo Hội.
 - . Thời sự Việt Nam.
 - . Tin Giáo Hội Việt Nam.

'Ngoài tình thương của Thiên Chúa sẽ không có một nguồn hy vọng nào khác cho nhân loại hết'

(Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô đệ Nhị)

THÁNG DÂNG KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Quý độc giả thân mến,
Trong suốt Tháng Mân Côi dâng kính Đức Maria, chúng ta đã hiệp một lòng một ý với toàn thể Hội Thánh, đặc biệt với Đức Thánh Cha Phanxicô, với tất cả những ai thành tâm thiện chí, hiệp với 30 đền thánh đảm trách giờ kinh nguyện gồm: Đền thánh Lộ Đức ở Pháp, Fatima ở Bồ Đào Nha, Mễ Du ở Bosnia, Guadalupe ở Mexico. Ở Ý, có đền thánh Loreto và Đức Mẹ Mân Côi ở Pompeii. Ở Hoa Kỳ có Đền thánh Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Ở châu Á có các đền thánh ở Hàn Quốc, Philippines, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Nhật Bản và Liban. Ngoài ra còn có các đền thánh khác của các quốc gia: Anh, Nigeria, Ba Lan, Brazil, Argentina, Ailen, Bỉ, Algeria, Úc, Cuba, Tây Ban Nha, Canada, Malta, Ucraina, Đức... cùng thành khẩn kêu van và thiết tha cầu nguyện xin Thiên Chúa là Thiên Chúa Tình Thương, là Cha từ ái, thương tha thứ cho nhân loại và chữa lành chúng sinh khỏi cơn đại dịch viêm phổi Vũ Hán... nhờ lời chuyển cầu của Đức Mẹ Maria.

Theo số liệu thống kê của trang mạng worldometers.info, cập nhật đến ngày 29.5 tổng số ca mắc bệnh viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) trên toàn cầu là 170.099.166 ca, trong đó có 3.536.533 người tử vong. Đại dịch sau gần 2 năm đến nay xuất hiện và lây lan ở 219 quốc gia và vùng lãnh thổ. Các nước cũng ghi nhận 152.084.442 bệnh nhân được điều trị khỏi, số ca đang điều trị tích cực là 14.478.191 ca và 93.340 ca hiện ở trong tình trạng nguy kịch.

Quốc gia có số ca tử vong và nhiễm bệnh lớn nhất thế giới vẫn là Mỹ, cụ thể là 608.913 ca tử vong trong tổng số 34 triệu bệnh nhân. Tiếp đó là Ấn Độ với 27,7 triệu ca nhiễm và 322.384 ca tử vong. Brazil đứng thứ ba với 16,3 triệu ca nhiễm và 459.153 bệnh nhân qua đời.

Trong tháng này, Ấn Độ - quốc gia đông dân thứ hai thế giới - đã ghi nhận số ca tử vong do COVID-19 cao nhất kể từ khi dịch bệnh bùng phát hồi năm ngoái. Tính riêng trong tháng 5, số người chết vì đại dịch đã chiếm hơn 30% tổng số người tử vong kể từ đầu dịch đến nay.



Trang mạng Danchua.eu kêu gọi quý độc giả, chúng ta tiếp tục khẩn nài Thiên Chúa Tình Thương, trong suốt tháng sáu, tháng Giáo Hội thờ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, là suối nguồn Tình Yêu vô biên của Thiên Chúa, thương xót nhân loại đang quần quai trong cơn đại dịch, trong chiến tranh hận thù, được Chúa thương chữa lành đại dịch phần hồn phần xác.

Trong cuộc sống thường ngày, chúng ta luôn cảm nhận biết bao trường hợp thương tâm xảy ra chung quanh, ngay trong gia đình, ngay giữa làng xóm, suy rộng ra giữa nước này với nước khác, giữa tôn giáo này với tôn giáo khác: cuộc sống đầy hận thù, ích kỷ, gian tham, chém giết, chiến tranh, lừa đảo vv... Nhất là trong những tháng ngày sống trong cơn đại dịch hiện nay!!! Sở dĩ những chuyện đau lòng đó xảy ra chỉ vì “con người thiếu yêu thương”. Đối lại, Chúa Tình Thương luôn mời gọi con người biết sống yêu thương, quên mình, hy sinh vì người khác. Giới răn “Mến Chúa Yêu Người” tóm gọn giới luật yêu thương của Chúa. Thánh Phaolô viết: “*Chúa Giêsu đã yêu chúng ta, nên đã phó mình vì chúng ta*” (Eph 5,2). Chính vì thế, yêu như Chúa yêu, sống như Chúa dạy, có trái tim của Chúa, con người sẽ ở trong tình yêu thật của Ngài.

Từ tấm bé, ai trong chúng ta cũng hiểu trái tim là biểu tượng của Tình yêu. Nên mỗi khi chiêm ngắm Trái tim Đức Giêsu, chúng ta hiểu được mặc khải cốt lõi của Thánh Kinh, nhất của Tin Mừng “*Thiên Chúa là Tình yêu*” (1Ga 4,8)... Chính vì thế kính thờ Trái tim Chúa chính là tôn kính Tình yêu của Ngài. Tôn thờ Trái Tim là tôn thờ chính Chúa Giêsu, tôn thờ chính Thiên Chúa. Trong Thánh Kinh có nhiều đoạn dẫn chứng về ‘Tình Yêu Thiên Chúa’ đối với nhân loại :

- “*Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời*” (Ga 3,16).

- “*Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình*” (Ga 15,13).

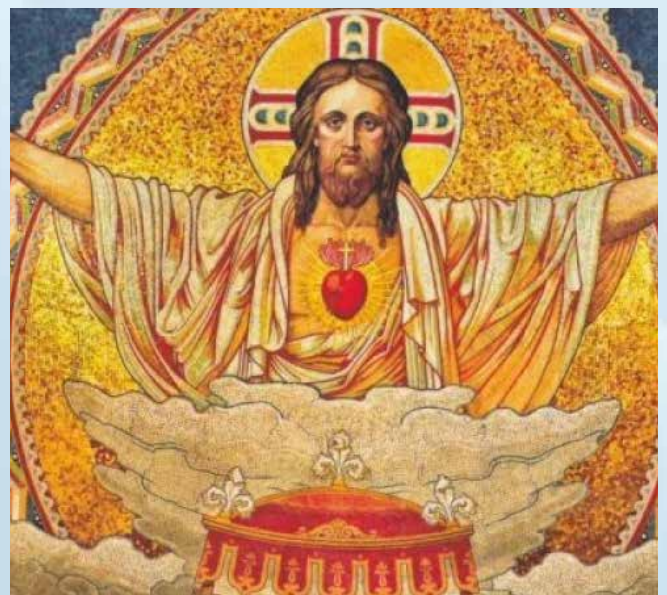
- “*Xin cho anh em được bén rễ sâu và xây dựng vững chắc trên đức ái, để cùng toàn thể dân thánh, anh em đủ sức thấu hiểu mọi kích thước*

dài rộng cao sâu, và nhận biết tình thương của Đức Ki-tô, là tình thương vượt quá sự hiểu biết. Như vậy anh em sẽ được đầy tràn tất cả sự viên mãn của Thiên Chúa”. (Ê-phê-sô 3:17-19).

Việc tôn thờ kính mến Trái tim Chúa Giêsu xuất phát từ đỉnh đồi Canvê. Thánh sử Gioan đã ghi lại giây phút nhiệm mầu này trên đỉnh đồi Canvê, giây phút hoàn tất lịch sử cứu độ: “*Khi đến gần Đức Giê-su và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra.*” (Ga 19,33-34).

Sau biến cố có một không hai ấy, Công Đồng Vaticano II sau gần 2000 năm đã tuyên xưng rằng: “*Sự khởi đầu và tăng trưởng của Giáo Hội được biểu thị bằng nước và máu chảy ra từ cạnh sườn bị mở ra của Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên Thập giá*” (Hiến Chế Giáo Hội, Lumen Gentium 3). “*Từ cạnh sườn Chúa Kitô đang thiếp đi trên Thập Giá, bí tích nhiệm của tất cả Giáo Hội được sinh ra*” (Hiến Chế Phụng Vụ, SC 5).

Thánh sử Gioan tông đồ, người môn đệ Chúa yêu, đã cảm nhận được tình yêu của Thiên Chúa cách đặc biệt qua cái chết của Chúa Giêsu trên Thập Giá. Với cảm nghiệm thâm sâu này, ngài đã mượn lời Kinh thánh để tiên báo trước về việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa trong đời sống thiêng liêng của Dân Chúa: “*Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu*” (Ga 19,37), *nghĩa là ngược nhìn “về Trái Tim Chúa Giêsu bị lưỡi đồng đâm thấu, từ đó máu và nước chảy ra (x. Ga 19,34), dấu chỉ*





của ‘bí tích tuyệt vời cho toàn thể Giáo Hội’ ” ... Ngoài ra, đoạn Tin Mừng Gioan tường thuật về biến cố Chúa phục sinh hiện ra với các môn đệ và chỉ cho các ông thấy bàn tay và cạnh sườn của Người (x. Ga 20,20) cũng tạo ra ảnh hưởng rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu trong cộng đoàn Dân Chúa. (x. Thánh Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Directory on popular piety and the Liturgy principles and guidelines, ban hành ngày 17-12-2001, số 167, bản dịch Việt ngữ của Ủy Ban Văn Hóa trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam năm 2003).

Nhân tháng sáu Tháng Thánh Tâm Chúa Giêsu, chúng ta cùng nhau hun nóng lại lòng sùng kính Trái Tim Chúa. Cũng như các tập tục lâu đời ăn rễ sâu trong các gia đình Công giáo Việt Nam, chúng ta cùng nhau làm việc kính Thánh Tâm Chúa Giêsu...Cùng hiệp thông kêu xin Trái Tim bị đâm thấu của Chúa Giêsu chữa lành trái tim ích kỷ tội lỗi của mỗi người chúng ta.

Chính Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã khuyên nhủ và mời gọi chúng ta: “Khi làm việc đạo đức kính Thánh Tâm hãy dùng Kinh Cầu Rất Thánh Trái Tim Đức Chúa Giêsu để nhờ đó suy gẫm và theo gương Đức Kitô, hầu nên công chính, trọn lành. Xin Thánh Tâm Giêsu thương xót chúng con vì Ngài là “lò hồng cháy lửa kính mến Chúa, mạch thương sinh và căn bản mọi đức tròn lành, và phần đền vì tội chúng con.” (Huấn Từ tại Balan, 6.6.1999).

Trong Tháng Thánh Tâm Chúa, nhất là trong

cơn đại dịch hiện nay, tất cả chúng ta luôn hướng về Thánh Tâm Chúa, vì Trái tim Chúa đã mở rộng để Máu và Nước đổ nguồn ơn cứu độ trên tất cả chúng sinh: “*Đây là Trái Tim đã thương yêu loài người vô cùng, không tiếc gì với họ. Một Trái Tim yêu thương con người, chỉ nhận đáp trả vô ơn bội bạc.*” (Lời Chúa phán với Thánh Nữ Margarita Maria Alacoque- Sứ giả Thánh Tâm Chúa).

Chúng ta cùng nhau nhớ lại các ơn lành chan chứa Chúa hứa ban cho những ai sùng kính và truyền bá lòng tôn sùng này. Những ơn lành này gồm trong 12 điều Chúa đã hứa với Thánh nữ Magarita Maria như sau:

1. Cha sẽ ban mọi ơn cần thiết theo bậc sống, cho những ai tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu.
2. Cha sẽ ban bình an trong gia đình chúng.
3. Cha sẽ an ủi khi chúng đau buồn.
4. Cha sẽ nên nơi nương ẩn vững chắc trong cuộc đời chúng, nhất là trong giờ chết.
5. Cha sẽ ban ơn dồi dào trên công việc chúng lo toan.
6. Tội nhân sẽ tìm thấy nơi Trái Tim Cha nguồn mạch và biển cả vô tận lòng thương xót.
7. Linh hồn nguội lạnh sẽ nên sốt sắng.
8. Linh hồn sốt sắng sẽ mau tiến lên đỉnh trọn lành.
9. Cha sẽ chúc phúc cho những nơi trưng bày và tôn kính ảnh tượng Trái Tim Cha.
10. Cha sẽ ban cho các linh mục ơn lay chuyển các tấm lòng chai cứng nhất.
11. Những ai cổ động lòng sùng kính này, sẽ được ghi tên vào Trái Tim Cha, và không bao giờ bị xóa mờ.
12. Với lòng thương xót vô biên, Cha hứa với con rằng Tình Yêu Toàn năng của Cha sẽ ban ơn cho tất cả những ai rước Mình Thánh Cha trong chín (9) thứ Sáu Đầu tháng liên tiếp, được ơn ăn năn thống hối vào giờ sau hết, chúng sẽ không phải chết trong tình trạng mất ơn nghĩa Cha, và không phải chết mà không được lãnh các bí tích sau hết. Thánh Tâm Cha sẽ nên nơi nương náu an toàn cho các con cái trong giờ sau hết.

Lm. Chủ Nhiệm

Lịch Phụng vụ tháng Sáu - 2021

Ý chung: Vẻ đẹp của hôn nhân.

Chúng ta hãy cầu nguyện cho các bạn trẻ đang chuẩn bị bước vào đời sống hôn nhân, để với sự nâng đỡ của cộng đoàn Kitô hữu, tình yêu, lòng quảng đại và sự trung tín của họ ngày càng triển nở.

Tháng Trái Tim Cực Thánh Chúa Giê-su và các Linh mục : Sùng kính Thánh Tâm Chúa Giê-su là kính nhớ tình thương yêu của Thiên Chúa. Tình thương yêu cứu độ của Thiên Chúa được tỏ bày ra nơi con người Đức Giê-su, và nhất là trong cái chết trên thập giá vì tội lỗi loài người. Thánh Tâm đã bị đâm thấu là hình ảnh rõ rệt nhất, là tiếng nói mạnh nhất về tình thương yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta, và là một bằng chứng không thể chối cãi được của tình thương yêu lạ lùng ấy.

Để tôn kính Trái Tim Cực Thánh Chúa Giê-su và cầu nguyện cho các Linh mục, các tín hữu có thể đọc kinh Cầu Trái Tim Cực Thánh Chúa Giê-su và kinh Chúa Giê-su thầy cả tế lễ đời đời.

- **Thứ Ba 1 Thánh Justin Tb 2, 9-14 ; Tv 111 ; Mc 12, 13-17**
- **Thứ Tư 2 Tb 3, 1 -11.16 1 7a ; Tv 24 ; Mc 12, 18-27**
- **Thứ Năm 3 Thánh Charles Lwanga & các bạn Tb 6,10-11-7, 1.9-17-8,4-9a ; Tv 127 ; Mc 12,28b-34**
- **Thứ Sáu 4 Tb 11, 5-17 ; Tv 145 ; Mc 12, 35-37**
- **Thứ Bảy 5 Thánh Boniface Tb 12, 1.5-15.20 ; Tb 13 ; Mc 12, 38-44**
- **Chúa Nhật 6 Lễ Mình Máu thánh Chúa Xh 24,3-8 ; Tv 115 ; Hr 9,11-15; Mc 14,12-16.22-26**
- **Thứ Hai 7 2 Cr 1, 1 -7 ; Tv 33 ; Mt 5, 1-12**
- **Thứ Ba 8 2 Cr 1, 18-22 ; Tv 118; Mt 5, 13-16**
- **Thứ Tư 9 Thánh Êphrem 2 Cr 3, 4-11 ; Tv 98 ; Mt 5 1 7-19**
- **Thứ Năm 10 2 Cr 3, 15 à 4, 1.3-6 ; Tv 84 ; Mt 5, 20-26**
- **Thứ Sáu 11 Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu Hs 11,1.3-4.8c-9; Is 12; Ep 3,8-12.14-19 ; Ga 19,31-37**
- **Thứ Bảy 12 Trái tim vẹn sạch Đức Maria 2 Cr 5, 14-21 ; Tv 102 ; Lc 2, 41-51**
- **Chúa Nhật 13 XI Thường Niên Ed 17 22-24 ; Tv 91 ; 2 Cr 5 6-10 ; Mc 4, 26-34**
- **Thứ Hai 14 2 Cr 6, 1 -10 ; Tv 97 ; Mt 5, 38-42**
- **Thứ Ba 15 2 Cr 8, 1 -9 ; Tv 145 ; Mt 5, 43-48**
- **Thứ Tư 16 2 Cr 9, 6-11 ; Tv 111 ; Mt 6, 1-6.16-18**
- **Thứ Năm 17 2Cr 11, 1-11 ;Tv 110 ; Mt 6, 7-15**
- **Thứ Sáu 18 2 Cr 11, 18.21 b-30 ; Tv 33 ; Mt 6, 19-23**
- **Thứ Bảy 19 2 Cr 12, 1 -10 ; Tv 33 ; Mt 6, 24-34**
- **Chúa Nhật 20 XII Thường Niên G 38, 1.8-11 ; Tv 106 ; 2 Cr 5, 14-17 ; Mc 4, 35-41**
- **Thứ Hai 21 Thánh Louis de Gonzague St 12, 1-9 ; Tv 32 ; Mt 7, 1-5**
- **Thứ Ba 22 St 13, 2.5-18 ; Tv 14 ; Mt 7, 6.12-14**
- **Thứ Tư 23 St 15, 1-12.17-18; Tv 104 ; Mt 7, 15-20**
- **Thứ Năm 24 Sinh nhật thánh Gioan Tẩy Giả Is 49,1-6; Tv 138 ; Cv 13,22-26; Lc 1,57-66.80**
- **Thứ Sáu 25 St 17,1.9-10.15-22 ; Tv 127 ; Mt 8, 1 -4**
- **Thứ Bảy 26 St 18, 1-15 ; Lc 1 ; Mt 8, 5-17**
- **Chúa Nhật 27 XIII Thường Niên Kn 1,13-15-2,23-24 ; Tv 29; 2Cr 8,7.9.13-15 ; Mc 5,21-43**
- **Thứ Hai 28 Thánh Irênê St 18, 16-33 ; Tv 102 ; Mt 8, 18-22**
- **Thứ Ba 29 Thánh Phêrô & thánh Phaolô Cv 12, 1 -11 ; Tv 33 ; 2 Tm 4, 6-8.17-18 ; Mt 16, 13-19**
- **Thứ Tư 30 St 21, 5.8-20 ; Tv 33 ; Mt 8, 28-34**

THÁNG 6

KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Tháng Sáu được Giáo hội dành để biệt kính Thánh Tâm Chúa Giêsu. Thánh Tâm Chúa Giêsu là Đại dương Lòng Thương Xót của Ngài, nơi đã tuôn chảy Máu và Nước đến giọt cuối cùng, và là nguồn ân sủng cho các linh hồn.

Thánh Linh mục Padre Piô Năm Dấu nói: “Chúng ta hãy nhớ rằng Thánh Tâm Chúa Giêsu kêu gọi chúng ta không chỉ để thánh hóa chúng ta, mà còn vì linh hồn của chúng ta. Ngài muốn cứu độ các linh hồn”.

Sau cuộc Khổ nạn, Sự chết và Phục sinh của Chúa Giêsu, các Kitô hữu thời sơ khai đã hiểu rõ tình yêu hy sinh của Chúa. Được Thánh Gioan hướng dẫn, các Tông đồ và các Thánh sử, kể cả Thánh Phaolô, và những người theo Đức Kitô đã truyền bá lòng tôn sùng Tình yêu Vĩ đại của Thiên Chúa. Họ ca tụng và tạ ơn Tình yêu vô điều kiện của Đức Kitô dành cho nhân loại qua biểu tượng Thánh Tâm bị đâm thấu. Thời đó người ta gọi là Tình Yêu Thiên Chúa.

Trong 10 thế kỷ đầu, người ta chưa biết sùng kính Thánh tâm Chúa Giêsu. Đến thế kỷ XI và XII, các dòng Biển Đức và Xitô bắt đầu có cách tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu. Lòng sùng kính này được truyền bá nhưng không được phát triển.

Khoảng cuối thế kỷ XIII và đầu thế kỷ XIV, một nữ tu Dòng Xitô là Gertrude ở Saxony có một thị kiến vào ngày lễ Thánh Gioan. Bà được tựa đầu vào vết thương ở ngực Chúa và nghe được nhịp đập của Thánh Tâm Chúa Giêsu, bà cảm nghiệm được cảm xúc mà bà không thể diễn tả. Rất kỳ diệu. Lúc đó bà hỏi Thánh Gioan về cảm xúc của Thánh Gioan như thế nào khi được tựa đầu vào ngực Chúa Giêsu trong Bữa Tiệc Ly mà sao không thấy Thánh Gioan nói về điều đó. Thánh Gioan nói với bà rằng sự mặc khải được giữ lại cho thế hệ khác trong tương lai, khi nào thế giới trở nên lạnh nhạt và đắm chìm trong tội lỗi thì mới cần nhen nhóm lại tình yêu của nhân loại dành cho Thiên Chúa. Lòng sùng kính Thánh



Tâm Chúa Giêsu vẫn là lòng sùng kính riêng đối với 3 thế kỷ kế tiếp.

Thế kỷ XVII, đức tin Công giáo bị rung động dữ dội vì nhiều đợt tấn công chống lại Giáo hội. Tin Lành nổi lên và có thêm tà thuyết Jansen (*). Tuy nhiên, cũng có các áp lực mạnh chống lại những mối đe dọa này. Vào ngày lễ Thánh Gioan (cùng ngày Thánh Gertrude đã có thị kiến từ 3 thế kỷ trước), ngày 27-12-1673, một nữ tu người Pháp là Margarita Maria Alacoque (1647-1690) cũng đã thị kiến như Thánh Gertrude.

Trong thị kiến của bà, Chúa cho phép bà tựa đầu vào ngực và mặc khải cho bà những điều kỳ diệu của Tình Yêu Chúa, cho bà biết rằng Chúa muốn nhân loại nhận biết Tình Yêu Ngài qua Thánh Tâm Ngài. Điều này tiếp diễn qua những lần thị kiến khác kéo dài suốt 18 tháng. Khoảng 6 hoặc 7 tháng sau lần hiện ra đầu tiên, Chúa Giêsu yêu cầu được tôn kính qua hình tượng Trái Tim bằng Thập. Hiện ra trong ánh hào quang và tình yêu, Chúa Giêsu yêu cầu lòng sùng kính này được tiếp nối bằng việc rước Mình Máu Chúa vào ngày Thứ Sáu Đầu Tháng và làm Giờ Thánh.

Tháng 6-1675, lần “thị kiến quan trọng” xảy ra là Chúa Giêsu bày tỏ Thánh Tâm có lửa và

vòng gai quấn quanh. Ngài yêu nhân loại quá đỗi nhưng chỉ nhận lại được sự vô ân bội nghĩa. Ngài vừa chỉ vào Thánh Tâm vừa yêu cầu Thánh Margarita Maria Alacoque vận động Giáo hội mừng lễ Thánh Tâm. Ngài nói với Thánh nữ nói với linh mục Claude de la Colombière để được hướng dẫn. Như vậy, lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu chính thức bắt đầu với sự giúp đỡ của linh mục Gioan Eudes và linh mục Claude qua những bài viết về Thánh Tâm Chúa Giêsu. Hai linh mục này là tu sĩ Dòng Tên, và cả hai đều đã được tuyên thánh.

Sau khi nữ tu Margarita Maria Alacoque qua đời năm 1690, lễ Thánh Tâm cũng chỉ được lan rộng cả Pháp quốc. Mãi tới năm 1856, lễ Thánh Tâm mới được lan rộng cả Giáo hội toàn cầu. Sau nhiều nghiên cứu của các thần học gia, ĐGH Lêô XIII mới ban sắc lệnh về việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu vào ngày 11-6-1899. Và rồi nhiều phép lạ đã xảy ra nhờ tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu. Nhiều giáo xứ, nhiều trường học, nhiều bệnh viện, nhiều dòng tu,... đã lấy tên Thánh Tâm Chúa Giêsu.

Lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu được ĐGH Clémentô XIII phê chuẩn năm 1765 cho một số các giáo phận, và được ĐGH Piô IX phê chuẩn cho sùng kính khắp thế giới từ năm 1856. ĐGH Lêô XIII đã dâng cả thế giới cho Thánh Tâm Chúa Giêsu năm 1899.



Tại Philippines, việc tôn sùng linh ảnh Thánh Tâm Chúa Giêsu là việc thực hành thường xuyên ở hầu hết các gia đình, nhất là khi làm phép nhà. Việc tôn kính linh ảnh Thánh Tâm Chúa Giêsu kết hợp với lời nguyện ngắn: “Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài” (O Sacred Heart of Jesus, I place all my trust in You). Thật giống với việc tôn kính Lòng Chúa Thương Xót: “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Ngài” (Jesus, I trust in You). Tuy hai mà một, đúng là một-trong-hai vậy!

Trong một lần hiện ra với Thánh Margarita Maria Alacoque, Chúa Giêsu đã trao 12 lời hứa dành cho những ai tôn sùng Thánh Tâm:

1. Ta sẽ ban cho họ mọi ơn cần thiết cho đời sống của họ.
2. Ta sẽ ban bình an cho gia đình của họ.
3. Ta sẽ an ủi họ trong mọi cơn gian truân.
4. Họ sẽ tìm thấy nơi Thánh Tâm Ta sự an ủi an toàn trong cuộc sống và nhất là trong giờ lâm tử.
5. Ta sẽ đổ tràn phúc lành trên công việc của họ.
6. Các tội nhân sẽ tìm thấy nơi Thánh Tâm Ta một Đại Dương Thương Xót bao la.
7. Các linh hồn nguội lạnh sẽ trở nên sốt sắng.
8. Các linh hồn sốt sắng sẽ mau trở nên trọn lành.
9. Ta sẽ chúc lành cho các gia đình trưng bày và tôn kính linh ảnh Thánh Tâm.
10. Ta sẽ ban cho các linh mục sức mạnh lay chuyển các linh hồn chai đá nhất.
11. Những người truyền bá lòng sùng kính Thánh Tâm Ta sẽ được ghi tên trong Thánh Tâm Ta và không hề bị phai nhòa.
12. Với lòng lân tuất của Thánh Tâm, Ta hứa rằng tình yêu toàn năng của Thánh Tâm sẽ ân ban cho những người rước lễ liên tiếp 9 thứ sáu đầu tháng được ơn ăn năn trong giờ sau hết, không phải chết thất nghĩa cùng Ta, lại được lãnh nhận các bí tích vì Thánh Tâm Ta sẽ nên nơi ẩn náu vững vàng trong giờ lâm tử.

Đọc lại những lời hứa này, chúng ta thấy rất giống những gì liên quan Lòng Chúa Thương Xót. Ngày nay, lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu rất phổ biến trong Kitô giáo ở khắp thế giới. Tại Philippines, người ta dâng lễ và rước lễ

vào mỗi Thứ Sáu Đầu Tháng. Sức mạnh và lòng thương xót của Thánh Tâm Chúa Giêsu đã được minh chứng qua thời gian và đang được tiếp tục.

Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu, Đấng Giàu Lòng Thương Xót, xin thương xót chúng con, xin giúp chúng con chân nhận tình yêu bao la và vô điều kiện của Ngài để chúng con có thể cảm nghiệm những nhịp đập thương xót của Ngài. Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị cùng Đức Chúa Cha và Chúa Thánh Thần đến muôn thuở muôn đời. Amen.

TRÂM THIÊN THU

(*) Jansenism: Thuyết của Thần học gia Công giáo Cornelis Jansen (1585-1638), khoảng 1656-1657, dựa trên thuyết Tiền định Luân lý (Moral Determinism). Các nguyên tắc thần học của Cornelis Jansen nhấn mạnh sự tiền định, phủ nhận ý chí tự do, cho rằng bản chất con người hư hỏng, không thể tốt lành, còn Chúa Kitô chỉ chết cho những người được chọn chứ không chết cho mọi người.

Giáo hội Công giáo kết án thuyết này là lạc giáo. Thuyết này bị những người cải cách trong giới giáo sĩ, tu sĩ và học giả Công giáo Âu châu Tây phương phản đối, và bị kết án là tà thuyết.

Bị ảnh hưởng các tác phẩm của thánh Augustinô, nhất là sự tấn công của thánh Augustinô đối với thuyết Pelagianism (phủ nhận tội tổ tông) và thuyết ý chí tự do, Jansen theo thuyết của thánh Augustinô về sự tiền định và sự cần thiết của Ôn Chúa, một lập trường bị Công giáo La Mã coi là gần với thuyết của Calvin, đã cấm lưu hành cuốn The Augustinus của ông năm 1642.

Sau khi Jansen chết năm 1638, những người theo ông đã lập cơ sở tại tu viện ở Port-Royal, Pháp. Blaise Pascal, một đệ tử trung thành của Jansen, đã bảo vệ các giáo huấn của họ trong Provincial Letters (1656-1657). Năm 1709, vua Louis XIV ra lệnh bãi bỏ tu viện này. Những người theo Jansen bắt đầu lập Giáo hội Jansen năm 1723 và tồn tại tới cuối thế kỷ 20.

Với mục đích để Lời Chúa được loan truyền và thông tin Giáo hội được lan tỏa, Legio Mariæ sẵn lòng để các tổ chức và cá nhân sử dụng lại tin bài đã đăng trên báo giấy và báo mạng legiomariævn.com của mình.

Tuy nhiên, vì đức công bằng và sự bác ái, xin quý vị vui lòng ghi đầy đủ nguồn như sau: “Theo Đạo Binh Đức Mẹ, website: legiomariævn.com”.

Ngoài ra, nếu chia sẻ bài lên mạng xã hội (Facebook, Twitter...), đề nghị dùng đường dẫn gốc trên website của Đạo Binh Đức Mẹ.

Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu Hãy Viết Thành Câu Chuyện Tình Yêu

Người Âu Châu, mỗi mùa Giáng Sinh và Thương Khó, thường kể cho nhau hoặc hát những khúc hát mang chủ đề “loài chim ngực đỏ” (The Robin Redbreast) để diễn tả tình yêu dành cho Chúa Giêsu của một loài chim bé nhỏ.

Nếu là dịp Giáng Sinh, thì huyền thoại “chim ngực đỏ” sẽ là: Chú chim nghe tiếng Mẹ Maria kêu gọi các con bỏ lửa mang hơi ấm cho Chúa Hài Đồng trong hang đá lạnh tại Bê-lem, nhưng tất cả đều ngủ yên... Chỉ có một con chim còn thức; đã dùng đôi cánh cố quạt cho bếp lửa đỏ

hồng, và dùng chiếc mỏ xinh mang về những cành củi khô...; và bếp lửa đã bùng lên, thiêu cháy cả chiếc ngực chú chim thành ngọn lửa đỏ rực...Đức Mẹ cảm cảnh...; và từ đó loài chim mang chiếc ngực đỏ thiên thu.

Nếu là dịp Thương Khó, thì huyền thoại sẽ kể rằng: vào chiều thứ Sáu khổ nạn, có đàn chim thiên di bay ngang bầu trời Giêrusalem và nhận ra có một người tử tội Giêsu bị đóng đinh trên đồi Sọ. Xót thương người tử tội công chính, một chú chim đã cố bay vào nhổ một cây gai, như một chút sẻ chia và làm dịu bớt phần nao nỗi

đau cho Chúa. Chẳng may, một cành gai nhọn đâm thủng ngực chim, máu hồng nhuộm đỏ.... Cánh cảnh, Chúa trên trời ghi mãi “dấu đỏ tình yêu” trên loài chim hiếu thảo này...[1]

Dẫu biết đó chỉ là “huyền thoại”, nhưng câu chuyện “loài chim ngực đỏ” vẫn rất hấp dẫn và giúp nhiều người Kitô hữu, nhất là các em thiếu nhi, hiểu được thế nào là “tình yêu dâng hiến, hy sinh... cả đến mạng sống”; nhất là “Tình Yêu phát xuất từ Thánh Tâm của Chúa Giêsu”, Thánh Tâm đã từng “bị đâm thấu để nước và máu chảy ra”, như dấu chỉ của một tình yêu dâng hiến, cho không, biếu tặng... cả đến mạng sống mình

Nhưng nói đến “Thánh Tâm”, không chỉ là nhớ lại một “câu chuyện”, hát một khúc ca, cho dù câu chuyện hay khúc ca đó có đẹp và hay đến tuyệt vời; mà cốt lõi chính là cảm nhận, tin và sống sứ điệp tình yêu mà Phụng Vụ Thánh Tâm muốn chuyển tải.

Và sau đây xin được tóm tắt đôi điều về “sứ điệp của đại lễ Thánh Tâm” theo những gợi ý của Lời Chúa vừa được công bố: Ngay từ Bài đọc 1, trích đoạn sách Đệ Nhị Luật nhắm thẳng đến tình yêu Thiên Chúa dành cho cộng đoàn Dân cũ là Ít-ra-en. “nhưng vì Chúa đã yêu thương các người và giữ lời đã thề hứa với tổ phụ các người rằng: Người dùng tay mạnh mẽ mà dẫn đưa và cứu chuộc các người khỏi cảnh nô lệ, khỏi tay Pharaon vua Ai-cập.”. (Đnl 7, 6...).

Tình yêu của Thiên Chúa dành cho Dân của Người, trước hết, đó là một “tình yêu cứu chuộc”, “tình yêu giải thoát”. Nó hoàn toàn khác với thứ “tình yêu chiếm hữu”, “tình yêu trói buộc” vẫn thường có nơi những mối tình ích kỷ, mang chiều kích hưởng thụ, nhục dục, tìm sự thỏa mãn cho riêng mình. Chính “tình yêu cứu độ và giải thoát” lại hướng đến một cộng đoàn, một “Dân”. Vâng, “Thiên Chúa muốn thánh hoá và cứu độ con người không như những cá nhân riêng rẽ không chút liên đới với nhau, nhưng Ngài muốn làm cho họ thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện...” (LG 9).

Chúng ta thuộc về Giáo Hội, thuộc về một cộng đoàn (gia đình, giáo xứ, giáo phận...) đó là một hồng ân lớn lao của tình yêu. Người ta bảo

“gần chùa kêu Bụt bằng anh”. Có lẽ thái độ này phần nào phản ánh chính đức tin của nhiều người, nhiều cộng đoàn chúng ta. Chúng ta sống đạo quá lâu, giữ đạo hằng ngày, nên không còn cảm nhận được cái hồng ân cao quý lớn lao là được làm con Chúa, là được ở trong lòng Giáo Hội. Cũng vậy, có biết bao nhiêu người con, bao nhiêu người vợ, người chồng... đánh mất cái “cảm thức đức tin” (sensus fidei) về hồng ân thánh thiện của gia đình, của ơn gọi “tình yêu đôi lứa”. Khi “tình yêu cứu độ và giải thoát” chấp cánh bay xa, thì mọi thứ tình khác được xây dựng trên những giá trị hời hợt của vật dục, ích kỷ, tiền tài... sẽ sớm mang lại đổ vỡ, thất bại...

Sứ điệp Thánh Tâm phải chẳng thúc mỗi người chúng ta tìm lại cái “tình yêu cứu chuộc và giải thoát của Chúa”, tình yêu cao quý vô bờ mà Chúa dành cho chúng ta qua ơn gọi thuộc về gia đình, thuộc về Giáo Hội, thuộc về một cộng đoàn.

Và Lời Chúa trong sách Đệ nhị Luật lại nói tiếp: “Các người sẽ biết rằng Chúa là Thiên Chúa các người, chính Người là Thiên Chúa hùng mạnh, trung thành giữ lời giao ước và lòng thương xót với những kẻ yêu mến Người, và những kẻ tuân giữ lề luật Người cho đến muôn thế hệ. ...”

Trung thành trong tình yêu đó chính là bản chất của Thiên Chúa. Nhưng ai là kẻ xứng đáng nhận được sự trung thành yêu thương ấy lại là câu chuyện của chúng ta, những người mà ngôn ngữ Đệ Nhị Luật gọi là “Những kẻ yêu mến, tuân giữ lề luật Chúa”; hay như cách cảm nhận của Thánh Gioan Tông Đồ mà ta vừa nghe trong



Bài đọc 2: “Thiên Chúa là tình yêu. Ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa và Thiên Chúa ở lại trong người ấy; ... Ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa vì Thiên Chúa là tình yêu”.

Đúng vậy, tình yêu không được đo lường bằng kích thước của lý trí, của sự hiểu biết; không ai có thể tự hào rằng: tôi thông minh, hiểu hết mọi chuyện, cho nên tôi cũng yêu mến Chúa, tin Chúa cách trọn hảo. Chính Đức Kitô, trong Tin Mừng vừa được công bố, đã xác quyết: “Lạy Cha là Chúa trời đất, Con xưng tụng Cha, vì Cha đã giấu không cho những người hiền triết và khôn ngoan biết những điều ấy, mà lại mạc khải cho những kẻ bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì ý Cha muốn như vậy. Mọi sự đã được Cha Ta trao phó cho Ta. Và không ai biết Con, trừ ra Cha. Và cũng không ai biết Cha, trừ ra Con và kẻ mà Con muốn mạc khải cho”.

Vâng, điều mạc khải lớn lao, chân lý thâm sâu về Thiên Chúa chính là “Tình Yêu”; và người ta chỉ có thể hiểu biết được “mối tình” này qua chính Người Con Một, Đấng đã đến từ cung lòng Thiên Chúa và cất nghĩa huyền nhiệm tình yêu của Thiên Chúa qua chính chính cuộc Nhập Thể, nhất là, qua chính cuộc Tử Nạn-Phục Sinh của Ngài

Vâng, chính Đức Giêsu-Kitô, khi chấp nhận vâng phục thánh ý Chúa Cha “này con xin đến”, đã tự hiến tặng chính cuộc sống mình thành quà tặng tuyệt hảo của tình yêu Thiên Chúa dành cho con người, một quà tặng được thực hiện bằng chính cái chết trên thập giá, bằng trái tim bị lưỡi đồng đâm thấu để dốc hết nước và máu làm nên sự sống cứu độ cho con người, đến độ, chính Ngài, trong một mạc khải tư từ thế kỷ 17, đã “minh họa bằng hình ảnh Trái Tim bốc lửa cùng với vòng gai quấn quanh, đã kêu mời thánh nữ Magarita Maria Alacoch, đền tạ Thánh Tâm Người: “Này đây trái tim đã yêu dấu loài người quá bội...”.

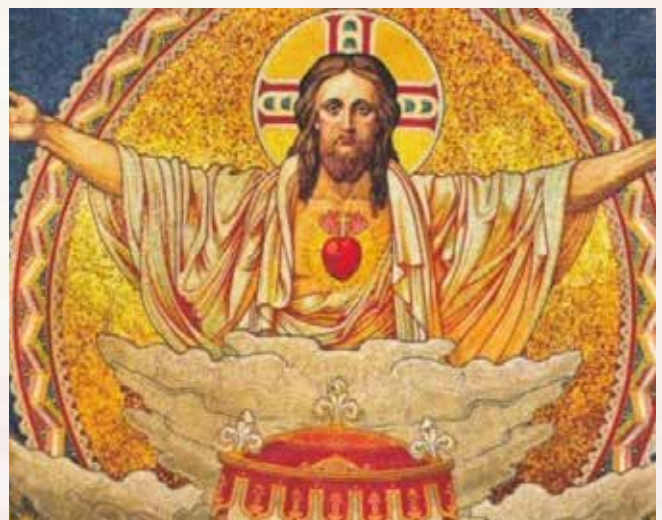
Quả thật từ đó, Thánh Tâm Chúa Giêsu chính là “biểu tượng”, là sự “cất nghĩa” rõ nét và chân xác mối tình của Thiên Chúa dành cho con người và là chuẩn mực để con người hiểu và sống trọn vẹn ý nghĩa của hai chữ “Tình Yêu”

Thế nhưng, hình như với cuộc sống bon chen xô bồ, vội vã mang tính công nghiệp của thời đại hôm nay, cái xã hội đặt nền trên những giá trị phàm tục: tham vọng, tham danh, tranh giành, ích kỷ, Tình yêu không còn được “nạm bạc, dát vàng” đặt trên bệ thờ mà đã bị ném xuống bùn đen không hề thương tiếc. Cho nên người ta đã không ngần ngại hát lên: “Tình yêu đến em không mong đợi gì, tình yêu đi em không hề hối tiếc...”[2]

Vâng, người ta không mong đợi, người ta không hề hối tiếc vì quả thật người ta không hiểu được giá trị đích thật của tình yêu và cũng không có tình yêu chân thật, không biết yêu đúng nghĩa; hoặc nghi ngờ hay phỉ báng tình yêu sau những vết thương lòng sâu hoắm mà “tình yêu theo kiểu con người” đã hằn sâu trong cõi lòng, trong cuộc sống...

Lời Chúa trong đại lễ Thánh Tâm hôm nay gọi mời chúng ta, nhất là những ai “lao đao vác nặng vì những gánh đau thương trong đời”, đến “học lại” trong mái trường tình yêu của chính Đức Kitô: “Tất cả hãy đến cùng Ta, hồi những ai khó nhọc và gánh nặng, Ta sẽ nâng đỡ bổ sức cho các người. Hãy mang lấy ách của Ta và hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, và tâm hồn các người sẽ gặp được bình an. Vì ách của Ta thì êm ái và gánh của Ta thì nhẹ nhàng”.

Quả thật, niềm tin đã dạy chúng ta rằng: chỉ có một con đường duy nhất, một tình yêu duy nhất có sức mạnh giải thoát và cứu độ loài người đó chính là tình yêu của Đức Kitô. Thế mà hiện





nay, và ngay bây giờ Đức Kitô đang sống, như lời khẳng quyết của Đức Giáo Hoàng Phanxicô dành cho các bạn trẻ: “Chúa Kitô đang sống! Người là niềm hy vọng của chúng ta, và là tuổi trẻ đẹp nhất của thế giới này...Người ở trong con, Người ở với con và không bao giờ bỏ rơi con. Dù con có xa Người, Đấng Phục Sinh vẫn ở bên con. Người kêu gọi và chờ đợi con bắt đầu lại. Khi con cảm thấy mình già đi vì buồn sầu, thù hận, vì lo sợ, nghi ngờ hay thất bại, Người vẫn luôn ở đó để ban lại cho con sức mạnh và hy vọng.”[3]

Vâng, thế giới này sẽ đẹp biết bao khi mỗi một cuộc đời đều là một câu chuyện về một “tình yêu lớn khi dám hy sinh vì bạn hữu” (Ga 15, 13), như câu chuyện huyền thoại về “loài chim ngực đỏ” mà người ta thường kể cho nhau nghe cứ mỗi mùa Giáng Sinh hoặc Thương khó trở về.

Trương Đình Hiền

[1] Xem: *The Legend Of Robin Redbreast*. Nguồn: <https://www.birdspot.co.uk/articles/the-legend-of-robin-redbreast>; hoặc: *Song of the Swallow- A good Friday Legend*. Nguồn: <https://pirottatblog.wordpress.com/2013/03/28/song-of-the-swallow-a-good-friday-legend>

[2] Trích từ 1 ca khúc của nhạc sĩ Quốc An: “Hát với Dòng sông”, một thời là bài ca hit của giới trẻ qua giọng ca của ca sĩ Mỹ Tâm.

[3] ĐGH PHANXICÔ, Tông huấn Đức Kitô đang sống (*Christus Vivit*), bản Việt Ngữ: Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, nxb. Tôn giáo 2019, số 1-2, tr. 5.

Thánh Tâm Chúa Giêsu SACRUM COR IESU

Người môn đệ tựa đầu vào ngực
Là Gioan nhất mực yêu Thầy (Ga 13,23)
Thánh Tâm thổn thức đêm ngày
Cứu nhân độ thế, chết thay nhân trần.

Trên Núi Sọ lính canh lầy giáo
Đâm vào tim, huyết máu tuôn trào (Ga 19,34)
Đền thay tội lỗi chất cao
Tình yêu Thiên Chúa dạt dào
đắm say (Rom 3,26)

Thánh Tâm Chúa tràn đầy nhân đức (Heb 1,9)
Là đức tin, tăng sức cậy trông
Ta yêu Thiên Chúa hết lòng (1)
Thương yêu nhân thế, đại đồng đệ huynh.

Thánh Tâm Chúa tận tình an ủi (Cor 1,3)
Bao bệnh nhân khổ lụy đêm ngày
Và người già yếu hao gầy
Những ai thiếu thôn miệt mài kiếm cơm.

Thánh Tâm Chúa phước ơn sống lại (1Ga1,2)
Cho hồn con tươi mát phục sinh
Trái tim thương xót tận tình
Tấm lòng bác ái có mình có ta.

Thánh Tâm Chúa hải hà thương xót
Là Ngôi Hai Con Một giáng trần
Con nay thông hồi ăn năn
Cứu con thoát lửa trầm luân đời đời.

Thánh Tâm Chúa Ngôi Lời nhập thể
Tháng sáu này trần thế tôn vinh
Danh Cha cả sáng Thiên đình
Nước Cha trị đến hành trình đức tin.

Thánh Tâm Chúa con tim Giáo Xứ
Cả cộng đoàn thao thức cầu xin
Nào cùng cùng cổ đức tin
Giúp nhau sống đạo quang vinh sáng ngời.

Lê Đình Thông

(1) Ba nhân đức đối thần (les 3 vertus théologiques) : Tin, Cậy, Mến.

Mười lời cầu nguyện Thánh Tâm Chúa Giêsu

**"LẠY THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU
XIN GIÚP ĐỠ CON"**

1. TRONG MỌI NHU CẦU, xin chạy đến cùng Chúa, tin tưởng và khiêm nhường thưa với Chúa rằng: "LẠY THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU xin giúp đỡ con".

2. TRONG NHỮNG LÚC CON DO DỰ, phân vân và bị cám dỗ: lay Thánh tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

3. TRONG NHỮNG GIỜ CÔ ĐƠN, mỗi mệ và thử thách: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

4. LÚC CÁC CHƯƠNG TRÌNH VÀ MONG ƯỚC CỦA CON đều thất bại, lúc con tuyệt vọng, khôn khổ, ưu sầu: lay Thánh tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

5. LÚC NHỮNG KẺ KHÁC RUỘNG BỎ CON, vì chỉ có ơn Chúa mới hỗ trợ con: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

6. LÚC CON PHÓ MÌNH cho Tình yêu dịu ngọt của Chúa, là Cha và là Đấng Cứu Chuộc: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

7. LÚC TÂM HỒN CON BUỒN PHIỀN, CHÁN NẢN, nhận thấy các nỗ lực của con không ích lợi gì: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

8. LÚC CON CẢM THẤY BỒN CHỒN, vì Thánh Giá của con làm con bất rút: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

9. LÚC CON ĐAU YẾU trí óc và đôi tay con không làm được việc gì, và con bị cô độc, lẻ loi: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu xin giúp đỡ con.

10. LUÔN LUÔN, LUÔN LUÔN mặc dầu những yêu cầu, sa ngã và những thiếu sót của con: lay Thánh Tâm Chúa Giêsu, xin giúp đỡ con.

Sưu tầm từ tinmung.net

THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Thánh Tâm Chúa nguồn ơn vô tận
Hồn xác con khát vọng đời đời
Giêsu Con Đức Chúa Trời
Đã sinh xuống thế bởi Người Nữ Trinh.
Nhờ Thánh Linh công trình cứu độ
Danh thánh Ngài: Thiên Chúa Ngôi Hai
Uy linh Chúa Cả Thiên Đài,
Cực cao, cực trọng bên ngai Chúa Trời
Lò lửa mền tuyệt vời hàng cháy
Đức khiêm nhu biết mấy dung khoan!
Nhân lành, yêu dấu chứa chan;
Vực đầy nhân đức, mọi đàng ngợi khen!
Là kho tàng khôn ngoan, thông thái,
Chúa! Vua lòng ta phải nương theo,
Trái tim nguồn mạch thương yêu!
Phúc lành tuôn đổ, ban nhiều hồng ân.
Thánh Tâm Chúa vô ngần cao quý!
Được Ngôi Cha ưa ý mọi đàng,
Trên trời các thánh ca vang,
Hiệp thông trong Chúa muôn vàn khát khao.
Thánh Tâm Chúa biết bao nhường nhịn.
Rộng thương người khấn nguyện kêu xin
Nên lành nên thánh căn nguyên,
Chúa là cội rễ ơn Trên hộ phù
Vì nhân thế, khiêm nhu đền tội,
Thương loài người, tạ lỗi nhuốc nhơ!
Nát tan lòng Chúa mong chờ!
Vâng lời đến chết nường nhờ Chúa Cha.
Lưỡi đồng đã khơi ra mạch nước,
Suối trường sinh cứu chuộc nhân gian!
Đây nguồn an ủi vô vàn!
Bao la sự sống, khai hoàn phục sinh.
Thánh Tâm Chúa an bình, hòa giải,
Đem nhân loài gần mãi Chúa Cha.
Dâng mình chịu phạt thay ta,
Thế gian tội lỗi, xấu xa bội phần!
Thánh Tâm Chúa thiết thân kẻ liệt,
Mong sinh thì nhất quyết cậy trông,
Thiên cung các thánh vui mừng,
Chuộc tội, cứu thế, ngàn trùng vinh quang./

Jos. Hương Quê

"Hãy đến cùng Giuse" Các Đức Giáo hoàng từ Chân Phước Giáo Hoàng Piô IX đến Đức Phanxicô nói gì về Thánh Cả Giuse?

Việc Đức Thánh Cha Phanxicô công bố Năm Thánh Giuse vào tháng 12 năm 2020 trùng với dịp kỷ niệm 150 năm Chân Phước Giáo hoàng Piô IX công bố Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ của Giáo hội Hoàn vũ vào ngày 8 tháng 12 năm 1870.

“Chúa Giêsu Kitô... Đáng mà vô số các vị vua chúa và tiên tri đã mong muốn được chiêm ngắm, Thánh Giuse không chỉ chiêm ngắm mà còn trò chuyện, ôm ấp và hôn hít với tình cảm trù mẫn của một người cha. Thánh Giuse đã cần mẫn nuôi dạy Chúa Giêsu, Đáng mà các tín hữu sẽ đón nhận như bánh từ trời xuống, nhờ đó họ có thể có được sự sống vĩnh cửu”, Sắc lệnh “Quemadmodum Deus” năm 1870 nêu rõ.

Người kế vị của Đức Chân Phước Giáo hoàng Piô IX, Đức Giáo hoàng Lêô XIII, đã tiếp tục viết Thông điệp “Quamquam Pluries” bày tỏ lòng sùng kính đối với Thánh Giuse.

“Thánh Giuse đã trở thành người giám hộ, coi sóc và bảo vệ hợp pháp của ngôi nhà thiêng liêng mà Ngài là trụ cột”, Đức Lêô XIII viết trong Thông điệp xuất bản năm 1889.

“Giờ đây ngôi nhà thiêng liêng mà Thánh Giuse cai trị với thẩm quyền của một người cha, nằm trong giới hạn của nó là Giáo hội”, Đức Lêô XIII viết.

Đức Lêô XIII đã giới thiệu Thánh Giuse như một hình mẫu vào thời điểm khi mà thế giới và Giáo hội đang phải vật lộn với những thách thức do thời hiện đại đặt ra. Một vài năm sau, Đức Lêô XIII tiếp tục xuất bản Thông điệp “Rerum Novarum”, Thông điệp về vốn và lao động, trong

đó vạch ra các nguyên tắc nhằm đảm bảo phẩm giá của người lao động.

Trong 150 năm qua, gần như mọi Giáo hoàng đều thực hiện các bước để tiếp tục cổ vũ lòng sùng kính Thánh Giuse trong Giáo hội và sử dụng người Cha khiêm nhường và người thợ mộc làm nhân chứng cho thế giới hiện đại.

“Nếu anh chị em muốn gần gũi với Đức Kitô, tôi lặp lại với anh chị em: ‘Ite ad Joseph’ - Hãy đến cùng Giuse”, Đấng Đáng Kính Piô XII nói vào năm 1955 khi Ngài thiết lập lễ Thánh Giuse Thợ, được cử hành vào ngày 1 tháng Năm.

Ngày lễ mới được chú ý đặt vào lịch Phụng vụ để chống lại các cuộc biểu tình vào Ngày Quốc tế Lao động của cộng sản. Nhưng đây không phải là lần đầu tiên Giáo hội trình bày mẫu gương của Thánh Giuse như một con đường thay thế hướng tới phẩm giá của người lao động.

Năm 1889, Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế đã thiết lập ngày 1 tháng 5 là ngày nghỉ lễ để tưởng nhớ các cuộc biểu tình liên quan đến “Vụ bạo động Haymarket” ở Chicago. Cũng trong năm đó, Đức Lêô XIII đã cảnh báo người nghèo về những lời hứa hão huyền của “những người đàn ông nổi loạn”, thay vào đó kêu gọi họ quay hướng đến Thánh Giuse, với lời nhắc nhở rằng Mẹ Giáo hội “mỗi ngày đều có lòng trắc ẩn ngày càng thêm nhiều đối với họ”.

Theo Đức Lêô XIII, bằng chứng về cuộc đời của Thánh Giuse đã dạy cho người giàu về “thứ của cải được mong muốn nhất là gì”, trong khi người lao động có thể khẳng định việc chạy đến kêu cầu Thánh Giuse là “quyền đặc biệt của họ,



và Thánh Giuse chính là mẫu gương để họ noi gương bắt chước”.

“Vậy thì đúng là thân phận của những người thấp kém chẳng có gì đáng xấu hổ cả, và công việc của người lao động chẳng những không đáng xấu hổ mà còn có thể được tôn vinh một cách đặc biệt”, Đức Lêô XIII viết trong Thông điệp “Quamquam Pluries”.

Năm 1920, Đức Bênêđictô XV đã tuyên bố Thánh Giuse làm “Đấng hướng dẫn đặc biệt” và “Đấng bảo trợ trên trời” cho những người lao động “để giúp họ tránh khỏi sự lây nhiễm của chủ nghĩa xã hội, kẻ thù cay đắng của các nguyên tắc Kitô giáo”.

Và, trong Thông điệp “Divini Redemptoris” năm 1937 về chủ nghĩa cộng sản vô thần, Đức Piô XI đã đặt “chiến dịch rộng lớn của Giáo hội chống lại chủ nghĩa cộng sản thế giới dưới chân Thánh Cả Giuse, Đấng Bảo vệ đầy quyền thế của Mẹ Giáo hội”.

“Thánh Cả Giuse thuộc tầng lớp lao động, và chính Ngài đã mang lấy gánh nặng của sự cơ bần và Gia đình Thánh gia, mà trong đó Ngài là trụ

cột luôn ân cần chăm sóc một cách cẩn trọng. Hải nhi Giêsu được trao phó cho Thánh Giuse khi Vua Hêrôđê đang tìm cách hạ sát Ngài”, Đức Piô XI tiếp tục. “Thánh Cả Giuse đã được trao cho danh hiệu ‘Đấng công chính’, vì thế, Ngài đóng vai trò như một hình mẫu sống động của công lý Kitô giáo vốn sẽ ngự trị trong đời sống xã hội”.

Tuy nhiên, mặc dù Giáo hội thế kỷ 20 nhấn mạnh đến Thánh Giuse Thợ, cuộc đời của Thánh Giuse không chỉ được xác định bởi cuộc đời lao tác, mà còn bởi ơn gọi làm Cha của Ngài.

“Đối với Thánh Giuse, cuộc sống cùng với Chúa Giêsu là một sự khám phá liên tục về ơn gọi làm Cha của chính mình”, Thánh Gioan Phaolô II viết trong cuốn sách năm 2004 “Hãy trỗi dậy, chúng ta hãy bước đi trên con đường của mình” (Rise, Let Us Be On Our Way).

Thánh Gioan Phaolô II tiếp tục: “Chính Chúa Giêsu, với tư cách là một con người, đã trải nghiệm tình phụ tử của Thiên Chúa qua mối tương quan cha con với Thánh Giuse”.

Thánh Gioan Phaolô II đã trực tiếp chứng kiến

những nỗ lực của cộng sản nhằm làm suy yếu đơn vị gia đình và đồng thời làm suy yếu thẩm quyền của cha mẹ ở Ba Lan. Thánh Gioan Phaolô II chia sẻ rằng Ngài hướng đến vai trò làm cha của Thánh Giuse như một hình mẫu cho sứ vụ Linh mục của chính mình.

Năm 1989 - 100 năm sau Thông điệp của Đức Lêô XIII - Thánh Gioan Phaolô II đã viết “Redemptoris Custos”, Tông Huấn về con người và sứ mạng của Thánh Giuse trong cuộc đời của Chúa Kitô và của Giáo hội.

Trong công bố về Năm Thánh Giuse, Đức Thánh Cha Phanxicô đã công bố Tông Thư “Patris Corde”, giải thích rằng Ngài muốn chia sẻ một số “suy tư cá nhân” về người phối ngẫu của Đức Trinh Nữ Maria.

“Mong muốn của tôi để được làm như vậy càng tăng lên trong những tháng đại dịch này”, Thánh Gioan Phaolô II nói, và đồng thời lưu ý rằng nhiều người đã âm thầm hy sinh trong cuộc khủng hoảng để bảo vệ những người khác.

“Mỗi người trong chúng ta đều có thể khám phá nơi Thánh Giuse - một người không được

chú ý, hiện diện hàng ngày, một cách âm thầm và ẩn giấu - Đấng chuyển cầu, trợ giúp và hướng dẫn trong những lúc khó khăn”.

“Thánh Giuse nhắc nhở chúng ta rằng những người xuất hiện ẩn mình hoặc trong bóng tối có thể đóng một vai trò không thể so sánh được trong lịch sử cứu độ”.

Năm Thánh Giuse tạo cơ hội cho người Công giáo lãnh nhận Ôn Toàn Xá bằng cách đọc bất kỳ lời cầu nguyện nào được phê chuẩn hoặc thực hành lòng đạo đức để tôn vinh Thánh Giuse, đặc biệt là vào ngày 19 tháng 3, Lễ Trọng kính Thánh Giuse Bạn Trăm Năm Đức Trinh Nữ Maria, và ngày 1 tháng 5, Lễ Thánh Giuse Thợ.

Về lời cầu nguyện được phê chuẩn, các tín hữu có thể sử dụng Kinh Cầu Thánh Giuse, được Thánh Giáo hoàng Piô X chấp thuận cho sử dụng công khai vào năm 1909.

Đức Giáo Hoàng Lêô XIII cũng đề nghị rằng lời cầu nguyện sau đây với Thánh Giuse được đọc vào cuối chuỗi Mân Côi trong Thông điệp về Thánh Giuse:

“Lạy ơn Ông Thánh Giuse. Chúng con chạy



đến cùng Người, trong cơn gian nan chúng con mắc phải. Chúng con đã kêu van cùng Rất Thánh Đức Bà là Đấng đã làm Bạn cùng Người, phù hộ gìn giữ chúng con, thì chúng con cũng lấy lòng trông cậy cho vững vàng, mà xin Ông Thánh Giuse bầu cử cho chúng con như vậy.

Chúng con xin vì nhân đức kính mến, mà Người làm Bạn cùng Rất Thánh Đồng Trinh là Mẹ Chúa Trời, và là Đấng chẳng mắc phải tội tổ tông truyền, cùng vì lòng thương Người đã ẵm lấy Đức Chúa Giêsu, thì chúng con xin Ông Thánh Giuse ghé mặt lại mà thương đến Hội Thánh, là phần sản nghiệp Đức Chúa Giêsu đã lấy Máu Thánh mình mà chuộc. Lại xin Người dùng sức mạnh thiêng liêng và quyền phép Người, mà giúp đỡ những sự chúng con còn thiếu thốn.

Lạy Đấng đã coi sóc Đức Chúa Giêsu cùng Đức Bà cho cẩn thận, thì chúng con xin Người bênh vực con cái Đức Chúa Giêsu đã chọn. Lạy Cha rất thương yêu! Chúng con xin Người cất mọi sự dối trá cùng mọi tội lỗi, cho chúng con khỏi mắc phải những sự ấy. Lạy Đấng rất mạnh đang ở trên trời hay gìn giữ chúng con, xin Người đủ lòng thương mà che chở chúng con đang khi chiến trận cùng kẻ thù tối tăm là các ma quỷ.

Như xưa Người đã gìn giữ Đức Chúa Giêsu cho khỏi cơn hiểm nghèo thể nào, thì rầy chúng con cũng xin Người cứu chữa lấy Hội Thánh, cho khỏi các mưu kế giặc thù, và các sự gian nan khốn khó như vậy, cùng xin Người hằng bầu cử cho chúng con được bắt chước Người, và trông cậy vì quyền thể Người, cho được giữ đạo cho trọn, cùng được chết lành, và được hưởng phúc vô cùng trên thiên đàng. Amen!”.

Minh Tuệ (theo CNA)



QUAN THẦY GIÁO HỘI VN

Đúng ngày mười chín tháng ba
Giu-se thánh lễ diễn ra kính mừng
Các nhà truyền giáo đặt chân
Vào nơi đất nước Việt nam rao truyền

Tin mừng cho các Tổ tiên
Dòng nòi dân Việt lòng tin Chúa Trời
Tổ tiên đón nhận tin lời
Thực thi sống đạo đồng thời truyền cho

Cháu con tiếp nối tới giờ
Các ngài cương quyết chăm lo lưu truyền
Để luôn giữ vững Đức tin
Máu đào mình chứng giữ gìn thánh ân.

Lm. Antôn Lê quang Trình

THÁNH GIUSE

Giu-Se thiên chức Người là cha,
Lao động, lo toan vẹn cửa nhà.
Đục đẽo sít sao nhiều khéo léo,
Cưa bào vừa vặn lăm tài ba.

Hiền hòa, công chính đáng khen ngợi,
Chất phác, thiết tha thật khá gia. (1)
Tiếng tốt, danh thơm ngát “Nhánh Huệ”, (2)
Thánh, Thần, nhân thể mãi vang ca.

Paul Nguyễn Minh Thông

(1) khả gia: nghĩa chữ Nôm là đáng khen
(2) (Nhánh huệ Nước Trời)



Ủy ban Phụng tự Thông báo về các lời khẩn cầu mới trong Kinh cầu Thánh Giuse

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN ỦY BAN PHỤNG TỰ

THÔNG BÁO VỀ CÁC LỜI KHẨN CẦU MỚI TRONG KINH CẦU THÁNH GIUSE

Ngày 1 tháng 5 năm 2021, Bộ Phụng tự và Kỷ luật các Bí tích đã thông báo đến các Hội đồng Giám mục về CÁC LỜI KHẨN CẦU MỚI TRONG KINH CẦU THÁNH GIUSE nhân dịp Hội Thánh hoàn vũ cử hành Năm Kính Thánh Giuse. Ủy ban Phụng tự đã chuyển ngữ nội dung thông báo cùng các lời khẩn cầu để xin Ban Thường vụ Hội đồng Giám mục Việt Nam chấp thuận và cho phép sử dụng bản kinh đã bổ sung các lời khẩn cầu mới.

Ủy ban Phụng tự trân trọng giới thiệu bản tiếng Việt và phổ biến Kinh cầu Thánh Giuse với phần bổ sung những lời khẩn cầu mới. Đây là bản dịch chung được đối chiếu và tổng hợp từ nhiều bản dịch cũ và mới của các giáo phận trong nước đã quen dùng với một số khác biệt về phương ngữ và âm điệu.

Kể từ nay, bản dịch Kinh cầu Thánh Giuse này được phép sử dụng chính thức trong các cộng đoàn tín hữu.

Bà Rịa, ngày 18 tháng 5 năm 2021.

Đã ký

+ Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn

Giám mục giáo phận Bà Rịa,

Chủ tịch Ủy ban Phụng tự

BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT CÁC BÍ TÍCH

Prot. N. 133/21

THƯ GỬI

CÁC CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC
VỀ CÁC LỜI CẦU MỚI TRONG KINH CẦU

THÁNH GIUSE

Vatican, ngày 1 tháng 5 năm 2021, lễ kính Thánh Giuse Thợ

Kính thưa Quý Đức Cha,

Nhân dịp kỷ niệm một trăm năm mươi năm ngày tuyên bố Thánh Giuse là Bổn mạng của Giáo hội hoàn vũ, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ban hành Tông thư Patris Corde, nhằm “thêm lòng yêu mến Thánh cả, khuyến khích cầu xin ngài chuyển cầu cho chúng ta và noi gương các nhân đức và lòng nhiệt thành của ngài”.

Theo đó, có lẽ nay là cơ hội cập nhật Kinh cầu Thánh Giuse, đã được Tòa thánh phê chuẩn vào năm 1909 (x. AAS 1 [1909] 290-292), bằng cách thêm bảy lời cầu xin trích từ những phát biểu của các Giáo hoàng khi suy gẫm về một số khía cạnh của Vị Bổn mạng Giáo hội hoàn vũ. Đó là: “Custos Redemptoris” (x. Thánh Gioan Phaolô II, Tông huấn Redemptoris custos); “Serve Christi” (x. Thánh Phaolô VI, bài giảng ngày 19 tháng 3 năm 1966, được trích dẫn trong Redemptoris custos số 8 và Patris Corde số 1); “Minister salutis” (Thánh Gioan Kim khẩu, được trích dẫn trong Redemptoris custos, số 8); “Fulcimen in difficultatibus” (x. ĐGH Phanxicô, Tông thư Patris Corde, phần mở đầu); “Patrone exsulum, afflictorum, pauperum” (Patris Corde, số 5).

Những lời cầu mới đã được trình lên Đức thánh cha Phanxicô và ngài đã chấp thuận đưa vào Kinh cầu Thánh Giuse, như trong văn bản đính kèm Thư này.

Các Hội đồng Giám mục sẽ dịch Kinh cầu sang các ngôn ngữ theo thẩm quyền của mình và ấn hành Kinh cầu ấy; những bản dịch này không cần sự xác nhận của Tông Tòa. Sau khi thận trọng suy xét, các Hội đồng Giám mục cũng có thể soạn thêm những lời cầu khác tùy theo lòng

tôn kính Thánh Giuse tại các quốc gia, đặt vào chỗ thích hợp trong Kinh cầu và giữ nguyên thể loại văn chương của Kinh cầu.

Tôi vui mừng thông báo cho Quý Đức Cha biết và áp dụng điều khoản này, và cũng nhân cơ hội này xin gửi đến Quý Đức Cha lời chào quý mến.

Trân trọng trong Chúa,
+ Arthur Roche
Tổng giám mục, Thư ký
P. Corrado Maggioni, S.M.M.
Phụ tá thư ký

KINH CẦU THÁNH GIUSE 2021

Xin Chúa thương xót chúng con.
Xin Chúa thương xót chúng con.
Xin Chúa Kitô thương xót chúng con
Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.
Xin Chúa thương xót chúng con.
Xin Chúa thương xót chúng con
Chúa Kitô nghe cho chúng con
Chúa Kitô nhận lời chúng con.
Đức Chúa Cha ngự trên trời
là Đức Chúa Trời thật.
Thương xót chúng con.
Đức Chúa Con chuộc tội cứu thế
là Đức Chúa Trời thật.
Đức Chúa Thánh Thần là Đức Chúa Trời thật.
Ba Ngôi cũng là một Đức Chúa Trời.
Rất Thánh Đức Bà Maria.
Cầu cho chúng con
Thánh cả Giuse
Thánh Giuse là dòng dõi sang trọng vua Đavit
Thánh Giuse là Đấng sáng láng
trên hết các Thánh Tổ phụ
Thánh Giuse là Bạn Đức Mẹ Chúa Trời
Thánh Giuse là Đấng gìn giữ Chúa Cứu Thế
Thánh Giuse là Đấng thanh tịnh
gìn giữ Đức Mẹ Đồng Trinh
Thánh Giuse dưỡng nuôi Con Đức Chúa Trời
Thánh Giuse hằng bên vực Chúa Kitô
Thánh Giuse luôn ân cần phục vụ Chúa Kitô
Thánh Giuse cộng tác vào công cuộc
cứu độ loài người

Thánh Giuse làm đầu Thánh Gia
Thánh Giuse là Đấng công chính
Thánh Giuse cực thanh cực tịnh
Thánh Giuse cực khôn cực ngoan
Thánh Giuse là Đấng vững vàng mạnh mẽ
Thánh Giuse là Đấng rất vâng lời chịu lụy
Thánh Giuse là Đấng ngay chính tận trung
Thánh Giuse là gương nhân đức nhịn nhục
Thánh Giuse yêu chuộng nhân đức khó nghèo
Thánh Giuse là gương tốt lành
cho người lao động
Thánh Giuse là mẫu mực sáng láng
về cách ăn nết ở trong nhà
Thánh Giuse gìn giữ các kẻ đồng trinh
Thánh Giuse là như cột trụ
cho mọi nhà được vững
Thánh Giuse là nơi nương tựa
lúc gặp nguy nan
Thánh Giuse yên ủi kẻ gian nan khôn khó
Thánh Giuse làm cho kẻ bệnh tật
được cậy trông
Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ kẻ lưu đày
Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ người sầu khổ
Thánh Giuse là Đấng Bảo trợ kẻ túng nghèo
Thánh Giuse là quan thầy phù hộ
những người hấp hối
Thánh Giuse các ma quỷ kinh khiếp
Thánh Giuse gìn giữ phù hộ Hội Thánh
Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế.
Chúa Giêsu tha tội chúng con
Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế
Chúa Giêsu nhận lời chúng con
Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế
Chúa Giêsu thương xót chúng con.
Xướng:
Chúa đã đặt Thánh Giuse làm chủ nhà Chúa
Đáp: Và coi sóc gia nghiệp Chúa.
Lạy Chúa, Chúa đã an bài thật kỳ diệu,
khi chọn thánh Giuse làm Bạn trăm năm của
Thánh Mẫu Con Một Chúa, xin cho chúng con
đang tôn kính Thánh cả là Đấng bảo trợ ở dưới thế,
cũng được Người làm Đấng chuyển cầu ở trên trời.
Chúng con cầu xin nhờ Đức Giêsu Kitô Chúa
chúng con. Amen

WHD (20.5.2021)

Năm Mục vụ Giới Trẻ 2021



ĐỒNG HÀNH VỚI NGƯỜI TRẺ TRONG THỜI ĐẠI INTERNET

I. Dẫn nhập

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, trong một dịp gặp gỡ giới trẻ tại thành phố Louis thuộc tiểu bang Missouri, Hoa Kỳ, đã nói rằng: “Chúa Giêsu Kitô đang mời gọi chúng con, Giáo Hội đang chờ đợi chúng con và chính Cha, Cha đang mong đợi rất nhiều vào chúng con,”[1] ĐTC Phanxicô khẳng định “người trẻ là hiện tại của thế giới.” [2] Liên Hội Đồng Giám mục Á Châu (FABC) tuyên bố “Giáo hội là Giáo Hội của người trẻ,[3] ...một sứ mệnh đặc biệt cho người trẻ và với người trẻ,”[4] Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN), trong Thư chung 2019, cũng cho rằng “các kitô hữu trẻ luôn là mối quan tâm đặc biệt của toàn thể Giáo hội.”[5] Thật vậy, người trẻ luôn là mối quan tâm đặc biệt đối với gia đình, xã hội và Giáo hội. Tông huấn mới nhất về người trẻ, *Christus Vivit*, của ĐTC Phanxicô đã thể hiện mối quan tâm đặc biệt này. Tông huấn được xem như là kim chỉ nam cho việc đồng hành với người trẻ hôm nay. Thật thú vị khi để ý thì thấy rằng hai từ “đồng hành” được sử dụng 36 lần trong toàn bản văn của Tông huấn, phiên bản tiếng Việt của linh mục Lê Công

Đức, PSS. Chỉ trong một số ngắn (số 242) từ “đồng hành” được lặp lại 3 lần và trong số 246, từ “đồng hành” được lặp lại 7 lần. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của việc đồng hành đối với người trẻ trong bối cảnh thế giới hôm nay.

Việc đồng hành với người trẻ trong thế giới hôm nay đang trở nên cấp bách bởi họ đang sống trong một thế giới khủng hoảng. Cuộc khủng hoảng như là hậu quả của chiến tranh, bạo lực, khủng bố, loại trừ, nền luân lý bị suy thoái (nạn nạo phá thai, nạn dịch HIV, nghiện ngập..).[6] Cách đặc biệt, bức tranh của người trẻ hôm nay được vẽ ra trong ba khung cảnh chính, được trình bày trong chương 3 của Tông huấn, bao gồm: môi trường kỹ thuật số (số 86 - 90); Di dân, một biểu thức của thời đại chúng ta (91 - 94); và Lạm dụng (95-102).

Về môi trường kỹ thuật số, Tông huấn lưu ý rằng nó không còn đơn thuần là một phương tiện truyền thông nhưng nó đã ăn sâu vào văn hóa và lối sống của con người. Nó cũng như những thực tại khác của con người, có giới hạn và khiếm khuyết, nếu không sử dụng lành mạnh sẽ dễ biến việc truyền thông liên lạc thành sự tiếp xúc hoàn toàn ảo và dẫn đến hậu quả cô đơn, bị dẫn dụ, bóc lột và bạo lực, thậm chí nghiện ngập, cô lập và đánh mất cảm thức kết nối thật. [7]

Trong bối cảnh Việt Nam hôm nay, nếu vào năm 1997, thời điểm đầu tiên Internet được cung cấp cho người dùng ở nước Việt Nam, trên hạ tầng mạng điện thoại cố định với tốc độ truy cập rất hạn chế, thì sau 20 năm phát triển, tính đến năm 2017, Việt Nam đã có 64 triệu người dùng mạng Internet, chiếm 67% dân số cả nước. Với con số này, Việt Nam là nước có số người dùng đứng thứ 12 trên toàn thế giới và đứng thứ 6 trong tổng số 35 quốc gia/vùng lãnh thổ thuộc khu vực Châu Á.[8] Một thống kê năm 2019 cho rằng có 94% người dùng Internet ở Việt Nam sử dụng Internet hằng ngày, số 6% còn lại sử dụng Internet ít nhất một lần trong tuần.[9]

Một thống kê khác vào năm 2016 [10] cho rằng giới trẻ Việt Nam có một thói quen sử

Mục Vụ Gia Đình

dụng Internet đáng báo động. Cụ thể, danh sách từ khóa được tìm kiếm nhiều nhất trên Google năm 2016 tại Việt Nam như sau: 1. Trò chơi Slither; 2. Euro 2016; 3. Chúng ta không thuộc về nhau; 4. Phía sau một cô gái; 5. Pokemon Go; 6. Vietlott; 7. Minh béo; 8. Hậu Duệ mặt trời; 9. Vợ người ta; 10. Thách thức danh hài. Nhìn vào danh sách vừa được liệt kê ở trên, có thể thấy, xu hướng tìm kiếm nổi bật năm 2016 của Việt Nam do Google thống kê đa phần thuộc lĩnh vực giải trí (trò chơi điện tử, phim ảnh, ca nhạc, trò chơi truyền hình - game show,...). Đặc biệt, vào năm 2013, thống kê của eMarketer - hãng nghiên cứu thị trường của Mỹ cho rằng Việt Nam có 40% lượng người trực tuyến có độ tuổi từ 15 - 24.

Khi người trẻ của chúng ta đang sống trong một bối cảnh xã hội như thế, nhu cầu được đồng hành là một nhu cầu cấp thiết đối với người trẻ. ĐTC Phanxicô đã nhận ra điều này và đã khẳng định trong Tông huấn Christus Vivit “người trẻ cần được tôn trọng tự do nhưng họ cũng cần được đồng hành.”[11]

Bài viết này sẽ khai triển ba nội dung chính: (1) Internet: cơ hội và thách thức cho người trẻ hôm nay; (2) Internet và truyền thông Tin Mừng cho người trẻ hôm nay; và (3) Đồng hành với người trẻ trong thời đại Internet.

II. Internet: Cơ hội và thách thức cho người trẻ hôm nay

2.1 Đặc tính của người trẻ thời công nghệ

Theo các nhà tâm lý học phát triển, tâm lý học lứa tuổi thì tuổi trẻ được xác định có hơi chênh lệch giữa các nước trên thế giới và Việt Nam. Ở nước ngoài, dựa theo 8 giai đoạn phát triển của nhà tâm lý học xã hội Erikson, tuổi trẻ, tuổi thanh niên, tuổi hình thành cái tôi bản chất, được đánh dấu ở giai đoạn thứ 5 (12-18 tuổi), tuổi trưởng thành trẻ được đánh dấu ở giai đoạn thứ 6 (18-40).[12] Ở Việt Nam, tuổi trẻ, tuổi thanh niên được chia thành 2 giai đoạn, tuổi đi tìm cái tôi bản chất (15-18 tuổi), tuổi hình thành cái tôi bản chất (18-25 tuổi) và tuổi trưởng thành trẻ (25-40).[13] Thượng Hội Đồng, trong Tông huấn Christus

Vivit, xác định nhóm tuổi trẻ là 16-29 tuổi (số 68). Tuy có chênh lệch đôi chút trong cách xác định nhóm tuổi trẻ giữa các nước trên thế giới và Việt Nam do các yếu tố tâm sinh lý, văn hóa, xã hội những người trẻ, nói chung, thường gắn liền với những đặc tính: nhiệt thành, can đảm, quảng đại và nhiều hoài bão, là giai đoạn phát triển nhân cách được đánh dấu bằng những ước mơ, bằng những mối tương quan, bằng những thử nghiệm và bằng những chọn lựa mà dần dần hình thành nên một kế hoạch đời sống.[14] Người trẻ hay giới trẻ được nhắc đến trong bài viết này là nhóm trẻ từ 12-25 tuổi.

Phần lớn cho rằng người trẻ hôm nay khác với người trẻ của các thế hệ trước. Có một nhận định cho rằng “Khi tôi nhìn vào người trẻ hôm nay và cố gắng đặt bàn chân tôi vào bên trong đôi giày của họ, tôi thấy sốc vì họ quá khác so với tuổi trẻ của tôi thời trước. Sự thật là từ khoảng hơn 20 năm trở lại đây, tôi thấy có một sự thay đổi rất nhanh nơi người trẻ: cách họ ăn, cách họ nói, cách họ hành động, cách họ học, cách họ cầu nguyện, cách họ giao tiếp, cách họ chọn bạn và chọn lối sống...”[15] Sự thay đổi được xem như là hệ quả của ảnh hưởng thời công nghệ. “Người trẻ lớn lên trong một thế giới được điều kiện hóa bởi phương tiện truyền thông đại chúng.” [16] Người trẻ được xem như là “chủ” của thời đại công nghệ kỹ thuật số. Họ mang những tên gọi đặc trưng, như thế hệ @ (@-generation), thế hệ điện tử (E-generation), và thế hệ Net (N-generation).[17]



Người trẻ hôm nay được đánh giá là rất sáng tạo, tự tin, nhạy bén nhưng đồng thời cũng bị xem là hời hợt, dễ nổi loạn, mau thay đổi và thiếu chung thủy. “Tốc độ” và “thay đổi” được xem là những đặc tính tiêu biểu của văn hóa thời công nghệ của người trẻ hôm nay. Tốc độ và thay đổi gắn liền với những hoạt động, những hành vi không mục đích rõ ràng như cafe shops hay Internet coffee, nơi họ tiêu tốn nhiều thời gian để xem phim, tán gẫu, chơi game..Sự thay đổi gắn liền với kiểu thức chạy theo những thay đổi xã hội, thiếu khả năng chọn lựa một phong cách sống ổn định. Như một hệ quả, người trẻ luôn trong trạng thái không yên và không thỏa mãn. Họ luôn theo đuổi những trải nghiệm mới và tìm kiếm cách sống mới.[18]

Trong một cuộc khảo sát về việc người trẻ sử dụng Internet ở Việt Nam vào năm 2005, với 400 khách thể nghiên cứu, được chia làm 3 nhóm: < 18 tuổi; 19 - 25 tuổi; > 26 tuổi. Kết quả cho thấy, với bốn gợi ý về phương tiện thông tin đại chúng, bao gồm tivi, điện thoại, sách và Internet thì có 69% người trẻ thích truy cập Internet hơn những phương tiện còn lại, đặc biệt là nhóm < 18 tuổi với kết quả 89, 3%.[19] Tuy kết quả nghiên cứu chỉ mang tính tham khảo với số lượng khách thể khiêm tốn (400 người trẻ), nhưng điều đó cho thấy khuynh hướng sử dụng Internet của người trẻ sẽ gia tăng theo thời gian.

Hiện nay, có không ít người lớn chúng ta cảm thấy thất vọng về người trẻ, lo lắng cho tương lai của đất nước và của Giáo hội khi nhìn vào thế hệ trẻ. Tuy nhiên, qua Tông huấn Christus Vivit, ĐTC Phanxicô đã mở ra cho chúng ta một cách nhìn khác, một bức tranh khác về người trẻ, một sự lạc quan, tin tưởng, tích cực và hy vọng vào người trẻ: “Nơi một số người trẻ, chúng ta có thể nhận thấy một khát vọng Thiên Chúa. chúng ta có thể nhận ra những khởi điểm thật sự, những nguồn lực nội tại đang chờ nhận được một lời kích hoạt, soi sáng và khích lệ” (số 84); “chúng ta không được xem thường khả năng của người trẻ đối với việc cầu nguyện chiêm niệm” (số 224); “ngay cả những bạn trẻ yếu đuối, ‘có vấn đề’ và phiền não nhất cũng có thể là những



nhà thừa sai theo cách của mình, vì điều tốt lành luôn luôn có thể được chia sẻ, cho dù nó tồn tại bên cạnh nhiều giới hạn” (số 239).

2.2 Các giá trị truyền thống và văn hóa Internet

Hiếu thảo với tổ tiên, kính trọng người lớn, chung thủy trong tình yêu là những giá trị truyền thống trong văn hóa người Việt Nam.[20] Tuy nhiên, với người trẻ ngày nay dường như sự hiếu thảo, kính trọng người lớn giảm, thiếu cảm thông và ít quan tâm người khác. Những buổi cơm chung gia đình không còn được đặt ở vị trí ưu tiên, những giá trị truyền thống trong hôn nhân ít được xem trọng, kéo theo những hệ lụy như ly dị, ly hôn, sống thử tiền hôn nhân, yêu cuồng sống vội... “Nhiều gia đình trẻ tan vỡ vì những cuộc tình bí mật trên mạng” [21] Một bài báo có tựa đề “Finding Love Online” chỉ ra rằng 2/3 khách thể nghiên cứu thừa nhận họ yêu nhau qua mạng, qua tiếng sét ái tình đầu tiên. Becker (2002) cho rằng văn hóa internet có nguy cơ hủy diệt các giá trị văn hóa truyền thống như thói quen và nghiệm xem phim khiêu dâm, xem những chương trình bạo lực đã và đang ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe tâm thần của người trẻ.[22] Hơn thế nữa, tình trạng cô lập bản thân khỏi gia đình, khỏi các giá trị văn hóa và tôn giáo để đi vào trong một thế giới cô đơn và tự do dỏm là một hiện tượng và hệ quả của một kiểu ‘di cư kỹ thuật số’. [23]

Người trẻ ngày nay đối diện với nhiều khó

Mục Vụ Gia Đình

khăn trong việc làm sao để cân bằng giữa các giá trị truyền thống và văn hóa internet, làm sao để sử dụng internet một cách hiệu quả và phù hợp. Đây là trách nhiệm của chính người trẻ và cũng là trách nhiệm của người đồng hành với người trẻ hôm nay.

2.3 Cơ hội và thách thức

Một cách tích cực, Internet giúp phong phú hóa cuộc sống người trẻ vượt xa sự mong đợi của họ. Internet và các mạng xã hội tạo ra một cách thức mới để truyền thông và thiết lập tương quan, để tiếp cận thông tin và tri thức.[24] Cụ thể, bằng việc truy cập World Wide Web (www.) thế giới trở thành “thư viện” của người trẻ với nguồn thông tin vô hạn; công nghệ trực tuyến đang được sử dụng vào nhiều mục tiêu giáo dục như lớp học trực tuyến, phòng họp trực tuyến, diễn đàn trực tuyến (như chương trình Meet, zoom...), phòng chat, website, email, blog. Thật vậy, Internet giúp giới trẻ mở rộng tầm nhìn và tiếp cận với một thế giới rộng lớn hơn, văn minh hơn, nguồn tài liệu cũng trở nên phong phú hơn. Internet còn là phương tiện kết nối, mở rộng tương quan và giải trí. Internet cũng là phương tiện giúp cho giới trẻ công giáo tiếp cận với Giáo hội hoàn vũ và giáo hội địa phương, tạo nên một cách thức mới góp phần giúp người trẻ nuôi dưỡng và phát triển đời sống tâm linh bằng việc đọc các trang suy niệm lời Chúa, chú giải Kinh thánh, các bài giảng lễ... và những cách thức hoạt động mục vụ khác mang lại, đồng thời cũng giúp người trẻ trở nên chứng nhân niềm tin và tình yêu cho các bạn trẻ khác.



Tuy nhiên, Internet là một con dao hai lưỡi. Bên cạnh những cơ hội và thuận lợi, người trẻ đã gặp không ít những thách thức và nguy hiểm khi sử dụng Internet không hợp lý, như tiêu tốn nhiều thời gian trên mạng dẫn đến chứng sợ thiếu hay nghiện điện thoại thông minh, nghiện game online, nghiện shop online, nghiện sách báo, phim ảnh khiêu dâm. Hiện tại có nhiều nghiên cứu cho thấy chứng sợ thiếu điện thoại thông minh ở người trẻ ảnh hưởng đáng kể đến sức khỏe tâm thần của họ như mất khả năng kiểm soát bản thân,[25] cô đơn, [26] lo âu.[27] Dành nhiều thời gian cho việc kết nối ảo, kết bạn ảo, mất dần nhu cầu kết nối thật với gia đình với bạn bè và mất dần cảm thức thuộc về trong môi trường mình đang sống. Không ít những bạn trẻ bị lạm dụng tình dục do những cuộc trò chuyện online, những kết nối ảo, xem phim sex và phim khiêu dâm.[28] Những thần tượng ảo cũng dẫn đưa người trẻ đến những hành vi, cảm xúc nguy hiểm và bất thường. Khuynh hướng nghiêng chiều về chủ nghĩa cá nhân (individualism), chủ nghĩa tiêu dùng (consumerism) và chủ nghĩa duy vật chất (materialism) làm cho người trẻ bị mê hoặc bởi những kiểu thời trang, những quảng cáo online[29]. Các giá trị truyền thống dường như không còn là tiêu chuẩn đánh giá hay chọn lựa của người trẻ trong cuộc sống nhưng đang được thay thế bởi những giá trị của thời đại công nghệ thông tin. Internet cũng nối rộng khoảng cách các thế hệ giữa người lớn và người trẻ bởi vì họ có quá nhiều suy nghĩ và quan điểm khác nhau.[30] Như một hệ quả, người lớn cho rằng người trẻ là một thế hệ “tội lỗi,” người trẻ thì cho rằng người lớn đã lạc hậu.

III. Internet và truyền thông Tin Mừng cho người trẻ hôm nay

3.1 Giáo hội và Internet, Đạo đức trong Internet

Vào ngày 22 tháng 2 năm 2002, Hội đồng giáo hoàng về Truyền thông xã hội đã ban hành hai tài liệu liên quan đến Internet, đó là Giáo Hội và Internet và Đạo đức trong Internet.

Tài liệu thứ nhất, Giáo Hội và Internet, đề cập



đến những cơ hội và thách thức trong việc truyền thông Tin Mừng cho con người trong thời đại kỹ thuật số. [31] Khi con người được điều kiện hóa bởi nền văn hóa truyền thông thì Giáo Hội cũng cần hiểu về nó, nghĩa là cần hiểu về Internet. Đây là điều cần thiết để Giáo hội truyền thông hiệu quả với con người thời nay đặc biệt là người trẻ- một thế hệ mà đang ngày càng cắm rễ sâu trong thời đại công nghệ.[32]

Một cách chung các giáo phận, giáo xứ, các hội dòng thánh hiến đều sử dụng Internet cho những mục đích tâm linh của họ và cho việc loan báo Tin Mừng. Internet được ghi nhận là một phương tiện truyền thông hiệu quả.[33] Đặc biệt đối với người trẻ, họ được mời gọi trở thành công dân đích thực của thời đại; không chỉ đơn thuần sử dụng thành thạo các kỹ thuật nhưng biết cách vận hành tốt trong thế giới không gian mạng, biết phân định theo các tiêu chí đạo đức đúng đắn và sử dụng công nghệ với mục đích phát triển toàn diện và vì lợi ích của người khác.[34]

Bên cạnh sự thuận lợi và cơ hội do Internet mang lại, văn hóa truyền thông cũng để lại không ít thách thức: chân lý tương đối đang thay thế chân lý tuyệt đối[35], thế giới ảo đang thay thế thế giới thật, tương tác ảo đang thay thế tương tác thật của một cộng đoàn phụng vụ bằng xương bằng thịt[36]. Thật vậy, “Trên Internet không có bí tích: thậm chí nếu như nhờ ơn Chúa mà có thể có được những trải nghiệm tôn giáo trên Internet thì cũng không đủ, nếu tách khỏi sự tương tác trong thế giới thật với các tín hữu khác[37]” Vì

thế, khi lập kế hoạch mục vụ cần lưu ý: làm sao để hướng dẫn con người từ không gian mạng đến cộng đoàn thực; làm sao để ngang qua việc giáo dục và giảng dạy giáo lý, Internet được sử dụng để giúp cho học viên trung thành và làm phong phú thêm đời sống đức tin của họ[38].

Ngoài ra, tài liệu thứ hai về “Đạo đức trong Internet” đã suy tư chủ yếu về những vấn đề đạo đức trong việc sử dụng Internet. Vì như đã được đề cập đến, Internet là con dao hai lưỡi, một mặt, nó đang được đưa vào nhiều mục đích sử dụng tốt, hứa hẹn còn nhiều hơn thế nữa, nhưng cũng có thể gây ra nhiều tác hại nếu không được sử dụng đúng cách. Lợi hay hại, phần lớn phụ thuộc vào chọn lựa của người sử dụng[39]. Cụ thể hơn, con người và cộng đồng con người là trung tâm, là mục tiêu tối hậu để đánh giá việc sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội. Truyền thông nên được thực hiện giữa con người với con người và vì một sự phát triển toàn diện.[40]

3.2 Các Đức Giáo hoàng và người trẻ trong thời đại kỹ thuật số

ĐGH Phaolô VI, trong Tông huấn Loan Báo Tin mừng (Evangelií Nuntiandi) nhấn mạnh rằng: “thế kỷ của chúng ta được đánh dấu bằng những phương tiện truyền thông xã hội... Giáo Hội sẽ mắc tội với Chúa nếu Giáo Hội không lợi dụng những phương tiện đó.”[41] Trên cơ sở đó, liên quan đến công việc dạy giáo lý, những phương pháp dạy phải thích nghi với lứa tuổi, văn hóa, khả năng của học viên. Phải luôn luôn tìm cách ghi lại trong trí nhớ, trong trí khôn và trong lòng họ những chân lý cốt yếu cần phải thấm nhuần trong cả cuộc sống.[42]

Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, “vị giáo hoàng của người trẻ” khẳng định rằng thời đại hiện đại là thế giới truyền thông, nó đang thống nhất nhân loại trở thành ‘ngôi làng toàn cầu/global village.’ Như một hệ quả, người trẻ lớn lên trong một thế giới được điều kiện hóa bởi các phương tiện thông tin đại chúng. Nó là chưa đủ khi chỉ dùng các phương tiện truyền thông để rao giảng Tin Mừng nhưng còn cần làm cho Tin Mừng được thấm nhập vào loại “văn hóa mới”

Mục Vụ Gia Đình

được hình thành bởi các phương tiện truyền thông đó. “Văn hóa mới” này là nơi tồn tại cách thức giao tiếp mới, với ngôn ngữ mới, kỹ thuật mới và tâm lý mới.[43] Trong bối cảnh này, Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã khuyến khích người trẻ: “Hãy ở lại trong Lời của Chúa. Lời Chúa sẽ làm cho chúng con trở nên mạnh mẽ. Và như thế chúng con sẽ nhận ra những việc làm đen tối của ma quỷ và nguồn gốc của nó, chúng con sẽ thành công trong việc thay đổi, biến đổi thế giới và làm cho thế giới trở nên nhân bản hơn, huynh đệ hơn và giống Chúa hơn.”[44] Chính Đức thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã thành lập ngày Giới trẻ thế giới (World Youth Day) vào năm 1985. Trong lần kỷ niệm 10 năm thành lập, ngài đã gửi lá thư mục vụ giới trẻ với những lời đánh động sau: “tương lai thuộc về những người trẻ.”

ĐTC Bênêđictô XVI, trong dịp đại hội Giới trẻ thế giới lần thứ 24 tại Loreto, Italy, đã nhắn nhủ người trẻ với hai nội dung chính: thứ nhất, đừng nghe theo những lời dẫn dụ của thế giới bạo lực, độc tài, và đạt mục đích bằng mọi giá, nhưng hãy cảnh tỉnh và sáng suốt; thứ hai đừng sợ sự ảnh hưởng của các phương tiện truyền thông đại chúng, nhưng hãy tự tin và hãy là chính mình trong thế giới đó và luôn trở nên khiêm tốn. Khiêm tốn theo nghĩa can đảm, can đảm vượt qua cái chủ nghĩa vị kỷ và tội lỗi.[45] Ngài mời gọi người trẻ “đừng sợ Chúa Kitô...Hãy mở cửa, mở rộng cửa cho Ngài và chúng con sẽ tìm thấy được sự sống thật, [46] hãy cắm rễ sâu trong Chúa Giêsu Kitô để có thể đứng vững trong những thách đố và cám dỗ của thời đại với sức mạnh và sự phán quyết.”[47]

ĐTC Phanxicô, mặc dù thể hiện sự lạc quan, tin tưởng, tích cực và hy vọng rất nhiều vào người trẻ hôm nay, ngài cũng rất thẳng thắn đề nhìn vào thực tại của người trẻ trong thời đại kỹ thuật số này. Cụ thể, trong Tông huấn Christus Vivit, ngài chỉ ra rằng: “những mối tương quan trên mạng có thể trở thành phi nhân. Truyền thông khiêu dâm, chảnh hạn, làm méo mó nhận thức của người trẻ về tính dục con người. Những lối sống mới và cuồng nhiệt của những người trẻ

muốn khẳng định tính cách của mình ngày nay đang đương đầu với một thách đố mới: đó là việc tương tác với một thế giới thực và ảo.”[48]

3.3 Thượng Hội đồng Giám Mục Á Châu (FABC) và người trẻ trong thời đại kỹ thuật số

Cụm từ “E-generation,” tạm dịch “Thế hệ điện tử” được FABC sử dụng lần đầu tiên để nói về người trẻ trong thời đại kỹ thuật số. Theo đó, “thế hệ điện tử” được định nghĩa như là một thế hệ sử dụng các phương tiện truyền thông điện tử như Internet, email và những phương tiện điện tử khác cho mục đích truyền thông của họ.[49] Mô tả ảnh hưởng của thời đại công nghệ hiện đại trên người trẻ, FABC đã sử dụng cụm từ sau: “Công nghệ thay đổi, cuộc sống thay đổi, giá trị thay đổi” [50] Đối diện với bối cảnh của thời đại hiện đại, Giáo hội Á Châu đã xác định rõ hai chọn lựa của mình “người nghèo và người trẻ” và tuyên bố rằng: “Giáo hội là Giáo hội của người trẻ”[51] “một sứ mệnh đặc biệt cho người trẻ và với người trẻ.”[52] Trong kỷ nguyên kỹ thuật số này, Giáo hội cần đồng hành với người trẻ một cách sáng tạo đặc biệt trong lĩnh vực truyền thông xã hội. Truyền thông căn bản là lắng nghe những hoài bão, những giấc mơ và những ưu tư lo lắng của người trẻ.[53] Giáo Hội xem người trẻ không chỉ là “tương lai” mà còn là “hiện tại” của Giáo Hội tại Á Châu. Họ không chỉ là đối tượng của sự quan tâm, chăm sóc của Giáo Hội mà còn là “người chủ,” người quản lý lĩnh vực truyền thông điện tử.[54] Vì thế, họ cần được chuẩn bị để trở nên những người quản lý truyền thông điện tử tốt và đồng tham gia vào sứ mệnh của Giáo Hội.[55]



IV. Đồng hành với người trẻ trong thời đại Internet

Những gì được trình bày ở phần I và phần II của bài viết trở nên tiền đề cho các nhiệm vụ cần thực hiện một cách cụ thể trong việc đồng hành với người trẻ hôm nay, trước là cho người đồng hành và sau là cho chính giới trẻ.

4.1 Người đồng hành và tinh thần truyền thông

Người đồng hành với người trẻ cần có một tinh thần truyền thông. Tinh thần truyền thông kitô giáo, theo một số tài liệu, được diễn tả qua ba chiều kích căn bản: tinh thần chiêm niệm, tinh thần cởi mở và khả năng hiệp thông với người khác.

- Tinh thần chiêm niệm: Đời sống thánh hiến hôm nay đang bị cuốn vào “cơn lốc của toàn cầu hóa.” Tu sĩ có xu hướng duy hoạt động hơn chiêm niệm và cầu nguyện. Có thể vì đó mà Đức thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, trong Tông thư Trước Thềm Thiên Niên Kỷ Mới ‘Novo Millennio ineunte’ đã nhắc nhở rằng: Điều quan trọng là phải cắm rễ sâu trong chiêm niệm và cầu nguyện. Thời đại của chúng ta là thời đại của chuyển động không ngừng và kết quả là sự mệt mỏi với nguy cơ nghiện công việc. Chúng ta chống lại cơn cám dỗ này bằng cách trở nên ‘tôi là’ trước khi ‘tôi làm.’ [56] Trở nên ‘tôi là’ bằng thái độ chiêm niệm và cầu nguyện để lắng nghe tiếng Chúa một cách năng động và phát triển tương quan mật thiết với Chúa Giêsu. Như một quy luật tất yếu, càng ở lại trong tình yêu của Chúa Giêsu, người thánh hiến càng có khả năng lắng nghe và thực thi thánh ý của Ngài. Cũng thế, càng lắng nghe người trẻ, người đồng hành càng có thể hiểu được người trẻ đang muốn gì.

- Tinh thần cởi mở: theo cha Eilers, linh đạo truyền thông đòi hỏi sự cởi mở với Chúa, với chính mình và với người khác: (1) Cởi mở với Chúa là một thái độ chiêm niệm sâu thẳm nhất. Đức thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II khẳng định: “người truyền thông công giáo cần được đào tạo để làm việc một cách hiệu quả trong môi trường truyền thông đại chúng. Sự đào tạo về kỹ năng truyền thông, đạo đức truyền thông, văn



hóa-lịch sử-xã hội con người thời đại là rất quan trọng. Tuy nhiên, vượt lên trên hết tất cả người truyền thông cần được đào tạo một đời sống nội tâm, đời sống tâm linh”[57] và ý thức ơn gọi nên thánh của bản thân” [58]; (2) Cởi mở với chính mình là thái độ biết mình như mình là. Bởi vì khi cởi mở với chính mình cá nhân nhận ra thực tế của bản thân, cả về đời sống tâm linh và nhân bản,[59] đồng thời làm cho cá nhân có khả năng xây dựng cộng đoàn ngang qua tình yêu, sự chia sẻ, hiệp thông và bình đẳng.[60] Ngoài ra, người truyền thông công giáo cần đào tạo cho mình có được một tình yêu như Chúa Kitô là hủy mình ra không và trở nên hồng ân cứu độ cho thế giới (Pl 2, 5-8); (3) Cởi mở với người khác là quan tâm thật sự tới người khác, như Chúa Giêsu đã làm. Hình ảnh Chúa Giêsu, người Mục tử nhân lành (Ga 10) là khuôn mẫu tuyệt vời cho người truyền thông công giáo. Người truyền thông công giáo không phải là người quảng cáo, người bán hàng nhưng là người quan tâm, chăm sóc người khác với thái độ khiêm tốn, yêu thương, kiên nhẫn, kính trọng, lắng nghe, tin tưởng, lưu tâm đến những khác biệt và nói sự thật trong yêu thương.[61]

- Hiệp thông với người khác: Tinh thần truyền thông còn thể hiện qua khả năng hiệp thông với người khác, khả năng thấu hiểu đối tượng truyền thông như hoàn cảnh gia đình, tuổi tác, những tâm tư nguyện vọng; khả năng đồng cảm, chia sẻ; khả năng trình bày rõ ràng, mạch lạc, lưu

Mục Vụ Gia Đình

loát và sử dụng ngôn ngữ phù hợp với đối tượng truyền thông. Ví dụ, việc dạy giáo lý cho giới trẻ hôm nay sẽ không hiệu quả nếu chúng ta tiếp tục dùng phương pháp độc thoại, thuyết pháp nhưng nên thay bằng ngôn ngữ của yêu thương, gương sáng và sử dụng nhiều hình thức chuyển tải nội dung phong phú hơn như ngôn ngữ cơ thể, ngôn ngữ hình ảnh, video, PowerPoint và các phương pháp minh họa khác.

4.2 Người đồng hành và những điều cần biết khi sử dụng Internet

- **Đào tạo để hiểu tầm ảnh hưởng của Internet:** người đồng hành với người trẻ cần được đào tạo để hiểu về Internet và sự ảnh hưởng của nó lên con người thời đại hôm nay. Internet ngày càng trở nên một phương tiện không thể thiếu trong đời sống thường ngày của con người ngày nay. Linh mục, phó tế, tu sĩ và các giáo dân làm mục vụ cần được đào tạo về truyền thông để nâng cao hiểu biết về ảnh hưởng của truyền thông xã hội trên cá nhân cũng như trên xã hội, đồng thời giúp họ có được một cung cách truyền thông có thể đáp ứng được những cảm quan và bận tâm của con người đang sống trong văn hóa truyền thông.[62] Liên quan đến điều này, để có thể thu hút người trẻ đến với người đồng hành, trước hết người đồng hành chấp nhận họ như cách họ là. [63] Chúng ta nên cố gắng ‘đặt đôi chân của chúng ta vào trong đôi giày của người trẻ’ để hiểu họ hơn, cảm thông hơn và nắm bắt được ngôn ngữ của họ tốt hơn. Để làm được điều đó,



người đồng hành cần được đào tạo để thật sự hấp thụ và nắm bắt được thế giới của người trẻ hôm nay, để thành thạo về Internet và để ứng dụng nó trong việc đồng hành với người trẻ hôm nay. Nếu không, thay vì là người hướng dẫn người trẻ, người đồng hành chỉ đơn thuần đi theo họ.[64]

- **Đào tạo để hiểu ngôn ngữ Internet:** Ngoài việc nắm bắt tầm ảnh hưởng về Internet lên con người và đặc biệt người trẻ hôm nay, người đồng hành cần đọc được ngôn ngữ của truyền thông kỹ thuật số trong thời đại hôm nay, đặc biệt ngôn ngữ Internet. Trước tình hình này, các chủ chăn và mọi người trong Giáo Hội được khuyến khích tìm hiểu sâu xa các vấn đề có liên quan tới việc truyền thông và các phương tiện truyền thông, đồng thời biến những hiểu biết ấy của mình thành những chính sách và những chương trình làm việc khả thi.[65] Như thế, tất cả những ai làm truyền thông công giáo cần nâng cao sự hiểu biết về ngôn ngữ Internet và làm cho những người sử dụng Internet trở thành độc giả khôn ngoan trên Net.[66] Đồng thời, đọc và hiểu được các dấu hiệu được sử dụng bởi internet, liên quan đến khả năng trừu tượng hóa ý nghĩa được truyền đạt trong việc lựa chọn và sắp xếp các dấu hiệu liên quan đến nhau. Tất cả một lời, kỹ năng hiểu ngôn ngữ Internet là cần thiết, bởi vì nó không những giúp người đồng hành hiểu được loại ngôn ngữ được tạo nên do bởi thời đại công nghệ mà còn đánh giá được loại ngôn ngữ/văn hóa này tác động lên nền văn hóa truyền thống như thế nào. Nhờ đó, người đồng hành có thể đồng hành với người trẻ một cách thiết thực và hiệu quả hơn.

- **Đào tạo để sử dụng Internet thành thạo:** Huấn thị mục vụ thời đại mới (Aetatis Novae) về việc truyền thông xã hội cũng tuyên bố rằng các phương tiện truyền thông xã hội phải được sử dụng trong chương trình tái Phúc âm hóa và tân Phúc âm hóa.[67] Đây chính là tầm nhìn mới trong việc thực thi sứ mạng của Giáo Hội trong thời đại hôm nay. Vì lý do đó mà Internet là một diễn đàn mới và đóng vai trò quan trọng cho việc rao giảng lời Chúa trong thời đại hôm nay.[68] “Tại nhiều quốc gia, internet và các mạng xã hội đã làm nên một diễn đàn vững chắc để tiếp cận

với người trẻ, cách riêng trong các sáng kiến và các hoạt động mục vụ.”[69] Như thế, mỗi người đặc biệt người đồng hành với người trẻ cần được đào tạo để sử dụng phương tiện này một cách thành thạo và hiệu quả.

4.3 Người trẻ và sự phát triển toàn diện

Sự phát triển toàn diện nơi người trẻ được nhắm vào hai chiều kích căn bản là nhân bản và tâm linh. Đồng hành với người trẻ hôm nay với bất kỳ phương tiện mục vụ nào đều nhắm đến hai chiều kích ấy.

a. Phát triển đời sống tâm linh

- **Gắn bó mật thiết với Chúa Giêsu:** ĐTC Phanxicô, trong Tông huấn “Đức Kitô đang sống” đề nghị rằng “việc mục vụ giới trẻ luôn phải bao gồm những cơ hội để làm mới lại và đào sâu kinh nghiệm cá nhân về tình yêu của Thiên Chúa và Đức Kitô đang sống”[70] Dạy giáo lý là một phương cách giúp người trẻ biết về Chúa Giêsu, đặc biệt hơn là làm sao cho người trẻ đụng chạm được kinh nghiệm gặp gỡ Chúa Giêsu một cách cá vị và hướng dẫn họ đi vào sự thân mật với Thiên Chúa. Điều này có thể được thực hiện bằng nhiều cách khác nhau “bằng đời sống chứng tá, bằng những khoảnh khắc tôn thờ, suy niệm lời Chúa và ngay cả bằng việc sử dụng mạng xã hội cách trí tuệ.”[71]

- **Yêu thích cầu nguyện:** Cầu nguyện giúp người trẻ luyện thói quen lắng nghe và suy niệm trong thinh lặng. Thinh lặng để lắng nghe tiếng Chúa, lắng nghe người khác, lắng nghe bản thân và lắng nghe thế giới. Tuy nhiên, giới trẻ hôm nay dường như sợ thinh lặng khi họ đã quen với nhịp sống ồn ào và bận rộn. Người trẻ cần được hướng dẫn để biết yêu thích đời sống cầu nguyện. Một trang web về việc hỗ trợ cho người trẻ cầu nguyện đã đề xuất một cách suy niệm Lời Chúa bao gồm ba bước sau: (1) đọc bản văn Lời Chúa, (2) tìm những trang web có chú giải hay suy niệm về bản văn Lời Chúa đó; sự giải thích Kinh thánh có kèm theo bối cảnh văn hóa xã hội của bản văn và đối chiếu với bối cảnh văn hóa xã hội trong hiện tại giúp cho người trẻ



rút ra được những bài học thiết thực và hữu ích; (3) thinh lặng để cho Lời của Chúa tác động dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Cầu nguyện hay chiêm niệm là một cách thức có thể giúp người trẻ hóa giải được những cảm xúc tiêu cực, những suy nghĩ và hành động bạo lực và trở nên ôn hòa hơn. Cầu nguyện cũng là cách giúp người trẻ nuôi dưỡng tương quan sâu xa với Đức Kitô hằng sống

- **Phúc âm hóa:** Có thể nói “phúc âm hóa các bạn trẻ khác bất cứ nơi nào họ gặp”[72] là hoạt động chính yếu của người trẻ công giáo. Nói cách khác “Phúc âm hóa và đổi mới xã hội” là một lời mời gọi đặc biệt dành cho người trẻ. Phúc âm hóa, một cách chung, được hiểu là đem Lời Chúa vào trong cuộc sống hằng ngày và làm cho Lời Chúa được thấm nhập vào trong tất cả mọi môi trường sống của con người. Theo đó, người trẻ được mời gọi tích cực Phúc âm hóa môi trường sống của họ. Tuy nhiên, trước khi người trẻ có thể Phúc âm hóa chính giới trẻ trong thời đại của họ, người đồng hành cần nâng đỡ và giúp họ đạt đến những khát vọng sâu xa của bản thân, “khát vọng đến tính đích thực, đến chân lý, đến tự do và lòng quảng đại; khát vọng mà chỉ có Chúa Kitô mới có thể đáp ứng cách thỏa mãn”[73]. Sự nâng đỡ mời gọi người đồng hành bước vào thái độ lắng nghe, đối thoại và can đảm đề nghị khi cần thiết để giúp người trẻ giữ vững nhiệt huyết và đạt đến những khát vọng sâu xa của bản thân. Kinh nghiệm đạt đến khát vọng sâu

Mục Vụ Gia Đình

xa có lẽ cũng là kinh nghiệm đạt đến sự gặp gỡ thâm sâu với Chúa Giêsu Kitô. Đây chính là lúc người trẻ có thể tham gia tích cực vào việc Phúc âm hóa chính giới trẻ bằng việc hăng hái tham gia vào các hoạt động của cộng đồng đức tin họ đang thuộc về, bằng tinh thần bác ái, hy sinh, sẵn sàng giúp đỡ vì lợi ích và nhu cầu của người khác, bằng đời sống trung thực, bằng việc hăng hái dẫn đưa các bạn trẻ khác đến gặp Đức Giêsu và bằng, một cách đặc biệt, “sử dụng nhận thức, năng khiếu và sự hiểu biết của mình để tiếp cận những vấn đề và những mối ưu tư của các bạn trẻ khác bằng chính ngôn ngữ của họ”[74]

b. Phát triển đời sống nhân bản

- **Khả năng chọn lọc và phân định:** Một trong những vấn đề phổ biến nhất trong thế giới của người trẻ hôm nay là vấn đề “bội thực thông tin”. Internet là một cánh cửa mở ra thế giới với lượng thông tin khủng khiếp từng phút, từng giờ và không phải tất cả mọi thứ trên Internet đều an toàn và đúng. Nếu giới trẻ không có khả năng chọn lựa và phân định, họ sẽ dễ rơi vào các trào lưu “rẻ tiền”. Vì thế, người trẻ cần được đào tạo lương tâm và trau dồi thói quen làm điều tốt. Đào tạo lương tâm để giúp người trẻ phát triển những cảm thức của Chúa Giêsu và những ý hướng đằng sau các hành động của Người.[75] Trau dồi thói quen làm điều tốt để giúp người trẻ lớn lên trong đức khôn ngoan. Lương tâm ngay chính và sự khôn ngoan là những tố chất cần thiết giúp người trẻ có khả năng phân định và chọn lọc giữa tốt-xấu, đúng-sai và giữa các giá trị văn hóa truyền thống- văn hóa thời đại kỹ thuật số.

- **Khả năng kết nối trong thế giới thật:** Kết nối ảo là một đặc tính trong thế giới của người trẻ hôm nay. Hậu quả kết nối ảo đã được trình bày ở chương I. Mục tiêu của người đồng hành phải làm sao để dùng phương tiện kết nối ảo đưa người trẻ đến cộng đoàn thật. Để hấp dẫn người trẻ đến với cộng đoàn người thật, tương tác thật, cần phải gây ý thức cho người trẻ về vai trò của họ. Bởi vì người trẻ càng nhận ra vai trò của mình đối với bản thân, gia đình và xã hội thì họ càng gắn thân cho một xã hội tốt đẹp hơn và bình đẳng hơn vì lợi ích chung.[76] Hơn thế

nữa, người trẻ sẽ được tạo thêm động lực khi họ có cơ hội “đồng hóa mình” với bạn bè, cộng đoàn, những người bị bỏ rơi, những người bất hạnh trong xã hội.[77] Người trẻ cần được đào tạo để duy trì và phát triển cái nhìn nhân sinh quan và đời sống luân lý. Người trẻ càng quan tâm đến các giá trị truyền thống mà tổ tiên họ để lại cũng như những cống hiến của cha ông, họ càng nỗ lực thể hiện sự trân trọng đối với các giá trị này. Để có được điều này người trẻ cần vươn đến thái độ sáng tạo và sáng suốt, trưởng thành trong suy nghĩ, chính trực, can đảm, trách nhiệm và quảng đại.[78]

- **Khả năng sử dụng Internet theo tinh thần truyền thông công giáo:** Trước tiên, người đồng hành với người trẻ cần sử dụng các phương tiện truyền thông để kết nối và kích thích sự tham gia của người trẻ như blogs, fanpage, facebook, twitter, forum online... Với các phương tiện truyền thông xã hội này người đồng hành giúp người trẻ (1) kết nối với những trang web hữu ích, (2) tham gia các hoạt động hữu ích cho đời sống tâm linh và phát triển con người, (3) chia sẻ tài năng cá nhân với mục đích Phúc âm hóa thế giới ảo và cộng đồng mình đang thuộc về, (4) mở rộng và duy trì kết nối yêu thương với người khác và (5) tham gia vào các sân chơi lành mạnh. Tất cả các hoạt động với nhiều hình thức khác nhau nhằm mục đích giúp giới trẻ sử dụng phương tiện truyền thông theo đúng tinh thần truyền thông công giáo là nhắm đến một sự phát triển toàn diện và vì



lợi ích của người khác. Có thể nói Chân Phước Carlo Acutis, 16 tuổi (1991- 2006), vừa được Giáo Hội tuyên phong vào ngày 10 tháng 10 năm 2020 là một gương sáng và là nguồn cảm hứng cho giới trẻ trong việc sử dụng các phương tiện truyền thông để Phúc âm hóa người trẻ hôm nay khi mà thế giới kỹ thuật số được xem là “ngôi nhà” thân thương của người trẻ.[79]

V. Thay lời kết

Sống trong một thế giới được điều kiện hóa bởi cuộc cách mạng giới công nghệ, một thế giới “không còn ranh giới”, giới trẻ được xem như là những “chủ nhân” của thế giới không gian mạng. Thách thức ở đây là những thế hệ lớn hơn chịu trách nhiệm đồng hành với người trẻ, nhưng lại cảm thấy mình “không thuộc về” thế giới của họ. Tuy nhiên, theo tinh thần của ĐTC Phanxicô, qua Tông huấn Christus Vivit, người lớn cần tìm hiểu để biết cách hòa nhập vào thế giới của người trẻ hôm nay, để cùng đi với họ trong thế giới đó, đồng hành và hướng dẫn họ chạm đến sự phát triển lành mạnh, toàn diện và tạo cơ hội cho họ đồng tham gia vào sứ mệnh tân Phúc âm hóa giới trẻ trong xã hội hôm nay. Đây là một tiến trình đòi hỏi người đồng hành phải làm một bước “chuyển động”. Chuyển động để thay đổi cách nhìn, thay đổi phương pháp và trở nên uyển chuyển hơn trong việc đồng hành, hiệp hành với người trẻ hôm nay và nhất là làm cho Tin Mừng của Chúa được thấm nhập vào ngôn ngữ và văn hóa của thế hệ thời @ hôm nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Tài liệu Giáo Hội

1. Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Hiến Chế Mục Vụ Về Giáo Hội Trong Thế Giới Ngày Nay Gaudium et Spes (ngày 7 tháng 12 năm 1965).

2. Tài liệu các Đức giáo Hoàng

Phaolô VI. Tông Huấn Loan Báo Tin Mừng Trong Thế Giới Ngày Nay Evangelii Nuntiandi (ngày 8 tháng 12 năm 1975).

Gioan Phaolô II. Thông điệp Sứ Vụ Đấng Cứu Thế Redemptoris Missio (ngày 7 tháng 12 năm 1990).

- Tông thư Trước Thềm Thiên Niên Kỷ Mới Novo Millennio Ineunte (ngày 6 tháng 1 năm 2001)
- Sustained by the Spirit, Communicate Hope 32nd World Communication Day (ngày 22 tháng 5 năm 1998).
- Internet: A New Forum for Proclaiming the Gospel on the Occasion of the 36th World Communications Day.

Bê-nê-đi-cô XVI. Do Not Be Seduced <http://www.zenit.org/article-20359?l=english>.

- Do Not Be Afraid of Christ! He Takes Nothing Away and Gives Everything <http://www.zenit.org/english>.

- Planned and Built Up in Jesus Christ, Firm in the Faith in the World Youth Day (August 15-21, 2011).

Phanxicô. Tông Huấn Đức Kitô Đang Sống Christus Vivit (ngày 25 tháng 3 năm 2019).

3. Tài liệu khác của Giáo hội

Pontifical Council for Social Communications (PCSC). The Church and Internet (ngày 22 tháng 2 năm 2002).

- Ethics in Internet (ngày 22 tháng 2 năm 2002),
- Huấn Thị Mục Vụ Thời Đại Mới Aetatis Novae Về Việc Truyền Thông Xã Hội (ngày 22 tháng 2 năm 1992).

Sứ điệp của Thượng Hội đồng Giám mục về tân Phúc âm hóa giới dân Chúa.

4. Tài liệu của FABC

FABC-OSC. E-Generation: The Communication of Young People in Asia-A Concern of the Church, in For All People of Asia 4. Ed. by Franz-Josef Eilers. Quezon City: Claretian Publications, 2007.

- Modern Communication Technologies: Challenges for the Church in Asia, in Bishops' Institute for Social Communication BISCOP II. Bangkok. Thailand (ngày 6-12, tháng 5 năm 1999).
- Social Communication Formation in Priestly Ministry and Mission, in Bishops' Institute for Social Communication BISCOP III. Thailand (ngày 7 -12 tháng 5 năm 2001).

5. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (HĐGMVN)

HĐGMVN. Thư Chung Gửi Cộng Đồng Dân Chúa, Đặc Biệt Là Các Bạn Trẻ Năm 2019 (ngày 4 tháng 10 năm 2019).

Mục Vụ Gia Đình

- Thư Mục Vụ Gửi Cộng Đồng Dân Chúa Năm 2020 (ngày 16 tháng 10 năm 2020).

B. Sách

Eilers, Franz-Joself, 3rd ed., Communicating in Ministry and Mission. Manila: Logos Publications, Inc, 2009.

Eilers, Franz-Josef. E-Generation: The Communication of Young People in Asia-A Concern of Youth. Manila: Logos Publication, 2003.

Jorg Becker. Internet in Malaysia and Vietnam. GIGA- Hamburg: Publishing, 2002. 162-163.

Poplar Ngo. Thở Dài và Thương Cảm Một Thế Hệ Không Có Lý Tưởng. Tp. Hồ Chí Minh, 2005.

Nguyễn Thái Hợp. Để Họ Lớn Lên. Hồ Chí Minh: NXB Văn hóa và Đức tin, 2007.

Trần Ngọc Thêm. Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam. Hà Nội: NXB Giáo dục, 1999.

Cao Mai Trần. Cẩm Nang Người Trẻ Vào Đời. Hồ Chí Minh: NXB Trẻ, 1993.

Lê Nhân Tâm. Giới Trẻ Việt Nam Trong Thời Kỳ Đổi Mới. Hồ Chí Minh, 2004.

Trần Anh Thụ. Nhân Cách: Khủng hoảng và phát triển - Một góc nhìn của tâm lý học. 2013. Lưu hành nội bộ.

C. Tạp Chí và Các Bài báo

Raja, Joshva "Internet, Mission and Ecumenism," Mission Today, no.3 (July-September 2004):215-245.

Vidyajypti, Focus on the Youth in Journal of Theological Reflection (July 2002), vol.66, no.7: 481-559.

Yildiz Durak, H, "What would you do without your smartphone? Adolescents' social media usage, locus of control, and loneliness as a predictor of nomophobia" Addicta: The Turkish Journal on Addictions, Advance online publication (2018). <http://dx.doi.org/10.15805/addicta.2018.5.2.0025>.

Kara, M., Baytemir, K., & Inceman-Kara, F, "Duration of daily smartphone usage as an antecedent of nomophobia: exploring multiple mediation of loneliness and anxiety" Behaviour & Information Technology, (2019): 1-14.

King, A. L. S., Valença, A. M., Silva, A. C., Sancassiani, F., Machado, S., & Nardi, A. E. "Nomophobia": Impact of cell phone use

interfering with symptoms and emotions of individuals with panic disorder compared with a control group" Clinical practice and epidemiology in mental health: CP & EMH, no.10 (2014): 28.

Nguyễn Bảo Uyên, Vai Trò của Internet Trong Việc Loạn Báo Tin Mừng Cho Người Trẻ Hôm nay, 2005.

Josè Cristo Rey Garcia Paredes, Theology of Charism (Lectures, Institute for Consecrated Life in Asia, Manila, 2008).

McLeod, S. A. (2008). Erik Erikson Psychosocial Stages - Simply Psychology. Retrieved from <http://www.simplypsychology.org/Erik-Erikson.html>

Lê Anh Dũng, Sau 20 Năm Internet đã thay đổi cuộc sống người Việt ra sao. <https://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe/media/nhin-lai-20-nam-internet-thay-doi-cuoc-song-nguoi-viet-413359.html>.

Theo số liệu Bộ Thông tin và Truyền thông công bố tại Ngày Internet 2019 được tổ chức tại Hà Nội hôm 11/12/2019. <https://www.brandsvietnam.com/19614-94-nguoi-dung-Internet-o-Viet-Nam-len-mang-hang-ngay>.

Thảo Nguyên, Thói quen sử dụng Internet đáng báo động của người trẻ. <https://www.nguoiduatin.vn/google-tiet-lo-thoi-quen-su-dung-internet-cua-nguoi-tre-a311869.html>.

Đặng Tự Do, "Overspread of Pornography on Internet," Viet Catholic News <http://www.vietcatholic.net/News/Html/39795.html>

Trích Bản tin Hiệp Thông / HĐGM VN, Số 122 (Tháng 1 & 2 năm 2021) WHĐ (07.05.2021)

[1] Lê Nhân Tâm, "The Meeting of John Paul II and the Youth at St. Louis, America on January 26, 1999," Giới trẻ Việt Nam Trong Thời Kỳ Đổi Mới (Tp. Hochiminh, NXB Trẻ, 2004), 10.

[2] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 64.

[3] FABC, E-Generation: The Communication of Young People in Asia-A Concern of the Church, Franz-Josef Eilers ed., 19.

[4] Ibid., 240.

[5] Thư chung 2019 của HĐGMVN, số 2.

[6] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 72-7

[7] Ibid., số 88.

[8] Lê Anh Dũng, Sau 20 Năm Internet đã thay đổi cuộc sống người Việt ra sao. <https://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe/media/nhin-lai-20-nam-internet-thay-doi-cuoc-song-nguoi-viet-413359.html>.

[9] Theo số liệu Bộ Thông tin và Truyền thông công bố tại Ngày Internet 2019 được tổ chức tại Hà Nội hôm 11/12/2019. <https://www.brandsvietnam.com/19614-94-nguoi-dung-Internet-o-Viet-Nam-len-mang-hang-ngay>.

[10] Thảo Nguyên, Thói quen sử dụng Internet đáng báo động của người trẻ. <https://www.nguoiduatin.vn/google-tiet-lo-thoi-quen-su-dung-internet-cua-nguoi-tre-a311869.html>.

[11] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 242.

[12] McLeod, S. A. (2008). Erik Erikson Psychosocial Stages - Simply Psychology. Retrieved from <http://www.simplypsychology.org/Erik-Erikson.html>

[13] Trần Anh Thụy, Nhân Cách: Khủng hoảng và phát triển - Một góc nhìn của tâm lý học (2013). Lưu hành nội bộ.

[14] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019), số 137.

[15] Franz-Josef Eilers, ed., E-generation: The Communication of Young People in Asia - A concern of the Church (Manila: Logos Publications, 2003), 56

[16] Thánh Gioan Phaolô II, Thông điệp Redemptoris Missio, no.37 (December 7, 1990).

[17] Lê Nhân Tâm, “Giới Trẻ Việt Nam Trong Thời Kỳ Đổi Mới,” 11.

[18] Poplar Ngo, Thở Dài và Thương Cảm Một Thế Hệ Không Có Lý Tưởng (Tp. Hồ Chí Minh, 2005), 90.

[19] Nguyễn Bảo Uyên, Vai Trò của Internet Trong Việc Loan Báo Tin Mừng Cho Người Trẻ Hôm nay, 2005.

[20] Trần Ngọc Thêm, Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam (Hà Nội: Nhà xuất bản giáo dục, 1999), 32.

[21] Đặng Tự Do, “Overspread of Pornography on Internet,” Viet Catholic News <http://www.vietcatholic.net/News/Html/39795.htm>.

[22] Jorg Becker, Internet in Malaysia and Vietnam (Hamburg: GIGA Publishing, 2002), 162-163.

[23] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 90.

[24] Ibid., số 87.

[25] Yildiz Durak, H, What would you do without your smartphone? Adolescents’ social media usage, locus of control, and loneliness as a predictor of nomophobia (2018).

[26] Kara, M., Baytemir, K., & Inceman-Kara, F, Duration of daily smartphone usage as an antecedent of nomophobia: exploring multiple mediation of loneliness and anxiety (2019).

[27] King, A. L. S., Valença, A. M., Silva, A. C., Sancassiani, F., Machado, S., & Nardi, A. E. “Nomophobia”: Impact of cell phone use interfering with symptoms and emotions of individuals with panic disorder compared with a control group (2014).

[28] Cao Mai Trần, Cẩm Nang Người Trẻ Vào Đời, (Hồ Chí Minh: NXB Trẻ, 1993), 302-303.

[29] Ibid.

[30] Lê Nhân Tâm, “Giới Trẻ Việt Nam Trong Thời Kỳ Đổi Mới,” 38.

[31] PCSC, the Church and Internet (22 February 2002), số 5.

[32] Ibid

[33] Ibid.

[34] Ibid., số 7.

[35] Ibid., số 8

[36] Ibid., số 9.

[37] Ibid

[38] Ibid.

[39] PCSC, “Ethics in Internet,” (22 February 2002), no. 2 in Church and Social Communication, Basic Documents (1998-2002), Franz-Josef Eilers, ed., (Manila: Logos Publications), 48.

[40] PCSC, “Ethics in Internet,” (22 February 2002), no. 3 in Church and Social Communication, Basic Documents (1998-2002), Franz-Josef Eilers, ed., (Manila: Logos Publications), 49.

[41] Đức Phaolô VI, Tông huấn Loan Báo Tin Mừng (Evangeli Nuntiandi), (1975) số 45.

[42] Ibid., số 44.

[43] Thánh Gioan Phaolô II, Thông điệp Sứ Vụ Đấng Cứu Thế (Redemptoris Missio), (1990) số 37c.

[44] Thánh Gioan Phaolô II, To the Young of the World, Apostolic Letter, số 15.

[45] Bênêdictô XVI, Do Not Be Seduced <http://www.zenit.org/article-20359?l=english>.

[46] Đức Bênêdictô XVI, Do Not Be Afraid of Christ! He Takes Nothing Away and Gives Everything <http://www.zenit.org/english>.

[47] Đức Bênêdictô, Planned and Built Up in Jesus Christ, Firm in the Faith in the World Youth Day (August 15-21, 2011).

[48] Đức Phanxicô, Đức Phanxicô, Tông Huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 90.

[49] FABC- E-Generation: The Communication of the Young People in Asia- A Concern of the Church, in For All People of Asia 4, Franz Josef Eilers, ed. (Quezon City: Claretian Publications, 2007), 19

[50] Ibid., 59.

[51] Ibid

[52] Ibid., 240.

[53] Ibid.

[54] Ibid., 240-241

[55] Ibid., Vidyajypti, "Focus on the Youth," 482.

[56] Thánh Gioan Phaolô II, Tông thư Trước Thềm Thiên Niên Kỷ Mới (Novo Millennio Ineunte), (2001) số 15

[57] Thánh Gioan Phaolô II, "Sustained by the Spirit, Communicate Hope," 32nd World Communication Day (22 May 1998).

[58] Franz-Joself Eilers, Communicating in Ministry and Mission, 3rd ed. (Manila: Logos Publications, Inc, 2009), 35-36.

[59] Ibid.

[60] FABC-OSC Bishops' Meet 1999.

[61] Franz-Joself Eilers, "Communicating in Ministry and Mission", 75.

[62] PCSC, "the Church and Internet," số 11.

[63] Franz-Josef Eilers, ed., E-Generation: The Communication of Young People in Asia-A Concern of Youth, 155.

[64] FABC-OSC, Social Communication Formation in Priestly Ministry and Mission in

Bishops' Institute for Social Communication (BISCOM III) (Thailand: May 7 - 12, 2001).

[65] PCSC, Huấn Thị Mục Vụ Thời Đại Mới (Aetatis Novae) Về Việc Truyền Thông Xã Hội, (1992) số 3.

[66] Joshva Raja, "Internet, Mission and Ecumenism," Mission Today, no.3 (July-September 2004):238.

[67] PCSC, Aetatis Novae, số 11.

[68] Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Internet: A New Forum for Proclaiming the Gospel on the Occasion of the 36th World Communications Day.

[69] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 87.

[70] Ibid., số 214.

[71] Ibid.

[72] Ibid., số 210

[73] Sứ điệp của Thượng Hội đồng Giám mục về tân Phúc âm hóa gởi dân Chúa, số 9

[74] Đức Phanxicô, Tông huấn Đức Kitô Đang Sống (Christus Vivit), (2019) số 203.

[75] Ibid., số 281.

[76] Cao Mai Trần, "Cầm Nang Người Trẻ Vào Đời," 41-43.

[77] José Cristo Rey Garcia Paredes, Theology of Charism (Lectures, Institute for Consecrated Life in Asia, Manila, 2008).

[78] Nguyễn Thái Hợp, Để Họ Lớn Lên (Hồ Chí Minh: NXB Văn hóa và Đức tin: 2007), 137.

[79] Thư chung 2020 của HĐGMVN, số 6.

Nữ tu Nguyễn Bảo Uyên, Mến Thánh giá Huế - Tiến sĩ Tâm lý Tham vấn



Các bí quyết của một hôn nhân hạnh phúc

06 - Bí quyết ngân hàng tình yêu

Mỗi người chúng ta đều có một ngân hàng tình yêu trong trái tim mình. Nó có thể được đầy tràn tình yêu hoặc rỗng không vì bị phá sản. Ai trong chúng ta cũng khao khát ngân hàng tình yêu của mình được đông đầy. Đó là bí quyết ngân hàng tình yêu.

Bạn cũng có thể gọi ngân hàng tình yêu là qui luật gieo nhân nào gặt quả nấy. Như thánh Phaolô viết rằng "Anh em đừng có lầm tưởng: ... ai gieo giống nào thì sẽ gặt giống ấy... Khi làm điều thiện, chúng ta đừng nản chí, vì đến mùa chúng ta sẽ được gặt, nếu không sờn lòng" (Gl 6,7.9). Đơn giản là bạn sẽ gặt những gì bạn đã gieo.

hôn nhân ấy diễn tả tình yêu Thiên Chúa đối với bạn, điều đó có nghĩa là bạn cảm nghiệm tình yêu Chúa qua người vợ hay người chồng của bạn. Và về phía người ấy, họ cũng sẽ cảm nghiệm tình yêu Chúa qua bạn. Một lần nữa, Thiên Chúa hoạt động trong bí tích để linh hồn bạn được lớn lên.

Thế nhưng, phải chăng vấn đề nảy sinh từ chính chỗ đó? Những hành vi ứng xử tích cực thì kí gửi thêm vào ngân khoản của bạn, còn những hành vi tiêu cực thì làm giảm thiểu ngân khoản ấy. Cứ năm hành vi tích cực đi kèm mỗi hành vi tiêu cực (hãy ghi nhớ tỉ lệ 5/1 này từ lần trước) sẽ giúp cho ngân khoản tình yêu của bạn lúc nào cũng tràn đầy. Và hành vi tích cực của

Nếu bạn muốn yêu nhiều hơn nữa, bạn phải cho đi tình yêu

Đối với hôn nhân, cũng như với cuộc sống của bạn, việc áp dụng qui luật này rất đơn giản: nếu bạn muốn có điều gì hơn nữa, hãy trao ban điều ấy. Nếu bạn muốn yêu thương nhiều hơn nữa, hãy trao ban yêu thương. Nếu bạn muốn có niềm vui nhiều hơn nữa, hãy trao ban niềm vui. Điều đó đặc biệt đúng trong đời hôn nhân.

Các nhà nghiên cứu chuyên môn về hôn nhân Gary Chapman và Willard Harley đã viết rất nhiều và rất hay về bí quyết ngân hàng tình yêu này. Sự thật là thế này: Thiên Chúa tạo dựng chúng ta để biết yêu thương và được yêu thương. Trước hết là để yêu mến Ngài và được Ngài yêu mến. Thứ đến, để yêu thương người ta và được người ta yêu thương. Thật ra, chúng ta thường kinh nghiệm Thiên Chúa yêu thương ta hầu như qua tình thương mến của những người chung quanh ta. Và nếu hôn nhân của bạn là bí tích và

bạn cũng sẽ giúp cho ngân khoản của người bạn đời của bạn đầy tràn, giả thiết là bạn biết vợ/chồng bạn cảm thấy thế nào là được yêu thương và hiểu tình yêu được bày tỏ như thế nào.

Chính chỗ này tất cả chúng ta cần được trợ giúp một chút. Chapman đã mô tả năm ngôn ngữ tình yêu. Các ngôn ngữ ấy là những cách thức mà mỗi người chúng ta đã dùng để trao ban và đón nhận tình yêu. Và trong số đó mỗi người chúng ta có hai ngôn ngữ tình yêu chủ đạo mà ta hiểu rõ nhất. Nhưng cái bẫy chúng ta có thể bị mắc là chỗ này: rất có thể hai bạn có các ngôn ngữ chủ đạo diễn tả sự yêu thương khác nhau.

Bây giờ bạn hãy nhìn thẳng vào vấn đề rằng bạn và vợ/chồng bạn khác biệt nhau. Rất có thể hai người không giống nhau trong cách thức hiểu và diễn tả yêu thương cho đi và đón nhận. Bạn và vợ/chồng yêu thương cách khác nhau. Khi đã

nhận ra sự kiện nền tảng này hôn nhân của tôi đã thay đổi cơ bản, bởi nó đã làm tôi thay đổi.

Chapman mô tả năm ngôn ngữ tình yêu như sau:

1) THỜI GIAN CHẤT LƯỢNG : hiện diện và hoàn toàn quan tâm đến người kia

2) TẶNG VÀ NHẬN QUÀ

3) VIỆC PHỤC VỤ : Làm những gì bạn biết người kia thích bạn làm

4) TIẾP XÚC THỂ LÝ: một cái nắm tay, một cái ôm chặt, nụ hôn, cái nhìn trìu mến, vuốt ve, âu yếm, yêu thương vợ chồng

5) NÓI LỜI KHEN NGỢI : Khen ngợi và động viên người kia vì chính con người hay việc làm của họ

Hiếm có cặp vợ chồng nào có chung một ngôn ngữ chủ đạo hiểu và diễn tả tình yêu. Vợ tôi, A., trao gởi và đón nhận yêu thương tốt nhất theo cách nàng sống Thời gian Chất lượng và làm các Việc Phục vụ chồng và con cái. Cô ấy cảm nhận được yêu thương khi tôi hiện diện hoàn toàn quan tâm đến nàng, đến gia đình, khi tôi chú ý lắng nghe nàng nói, và khi tôi chia sẻ những chuyện xảy ra trong ngày sống làm việc. Đó là thời gian sống chất lượng. Cô ta thực sự cảm thấy được yêu thương và đáp lại yêu thương qua các Việc Phục vụ, khi tôi làm việc vệ sinh nhà cửa, đi chợ, hay làm và chạy việc vặt cho vợ. Cô ta cảm thấy được đặc biệt yêu thương khi tôi kết hợp cả hai ngôn ngữ tình yêu chủ đạo của cô và chỉ việc thắp tùng nàng đi công việc trong khi cô đón nhận sự quan tâm ân cần của tôi!

Đàng khác, tôi cũng giống như nhiều người đàn ông khác. Tôi cảm thấy được yêu khi A. khen ngợi hay bộc lộ sự ngưỡng mộ qua những



lời chúc mừng hay lời tán dương đáng yêu về bản thân tôi. Đó là những Lời Khen ngợi, xác nhận giá trị bản thân tôi. Tôi cảm thấy được nâng yêu khi chúng tôi âu yếm, vuốt ve, qua Tiếp chạm Thể lý, khi cô nàng nắm tay tôi nơi công cộng, khi ngồi sát bên tôi trên ghế trường kỉ và tựa vào người tôi, hay khi chúng tôi diễn tả qua việc thân mật vợ chồng. Đó là hai cách thường tình nhưng không luôn luôn chủ yếu của người đàn ông cảm nhận và bộc lộ tình yêu của họ.

Bây giờ, bạn sẽ xem thấy có một chút phức tạp ở đây. A. và tôi không hợp nhau trong cách thức trao và nhận yêu thương. Điều đó gần giống như là chúng ta nói với nhau bằng những ngôn ngữ khác biệt, như thể tình tôi yêu nàng diễn tả bằng tiếng Bồ Đào Nha, và nàng yêu tôi diễn tả bằng tiếng Ba Lan vậy. Mỗi người chúng tôi hiểu đúng như những gì mình nói, nhưng người kia lại không hiểu thứ ngôn ngữ được nói lên đó. Thế nhưng, chúng tôi đang ăn ở với nhau đây, kết hôn và được Thiên Chúa tiền định để yêu thương nhau. Lời thề hứa của chúng tôi phản ánh các ngôn ngữ tình yêu của nàng: “khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe”. Và lời thề hứa cũng phản ánh ngôn ngữ tình yêu của tôi nữa: “giữ lòng chung thủy”.

Bởi thế, nếu ngôn ngữ tình yêu của tôi không phù hợp với ngôn ngữ của vợ tôi, chuyện gì sẽ xảy ra? Thưa, có hai điều.

Trước hết, có lẽ tôi sẽ bắt đầu cho thấy tình yêu của tôi đối với A. được diễn tả theo ngôn ngữ của riêng tôi. Tôi đã (và vẫn còn thường) làm như thế. Tôi hay khen A., nói rằng nàng rất đẹp, chia sẻ với nàng tôi thấy bản thân nàng thật tuyệt vời và vững vàng, và biểu lộ cảm xúc qua những chạm xúc gần gũi hai cơ thể. Trong thâm tâm tôi nghĩ tôi yêu nàng. Đối với nàng, những gì tôi làm đó là tốt, nhưng không phải là những gì biểu lộ tình yêu tốt nhất.

Cũng thế, nàng yêu tôi bằng thứ ngôn ngữ riêng của nàng, đó là làm những việc phục vụ như là giặt giũ, nấu nướng và làm vệ sinh quét lau nhà cửa và cố quan tâm trọn vẹn đến tôi qua sự hiện diện bên tôi lâu giờ hơn và trò chuyện với nhau. Tôi chắc chắn cảm kích (và vẫn còn)

về những điều ấy, nhưng chúng vẫn chưa cho tôi cảm giác được yêu thương.

Thế nên bài học đầu tiên cho chúng tôi là cần nhận biết khuynh hướng tự nhiên của chúng tôi diễn tả tình yêu thường theo cách thức riêng phù hợp nhất với mỗi người cảm nhận, dù cả khi cách diễn tả đó không khiến cho người bạn đời của mình cảm thấy được yêu thương. Tôi gọi điều này là lỗ hổng ngăn trở yêu thương. Chúng tôi đang cố yêu thương nhau nhưng cách biểu lộ của chúng tôi có lẽ không giúp đạt được điều đó. Chúng tôi không nói cùng một ngôn ngữ.

Thứ đến, vì lỗ hổng đó tôi cần phải thay đổi. Và A. cũng thế. Chúng tôi cần khám phá và hiểu được rằng mỗi người chúng tôi cần một điều gì đó từ người kia, mà điều đó không dễ dàng xảy ra hay không xảy đến cách tự nhiên. Tôi khám phá ra rằng để A. có thể cảm nhận được yêu thương, tôi cần phải ngừng việc, chú tâm đến nàng, và dành thời gian mỗi ngày chuyện trò với nàng. Cô ta thích điều đó. Và khi có thể tôi cần phải ra khỏi việc của mình để làm các việc phục vụ gia đình. Khi tôi làm như thế, nàng đón nhận và cảm thấy được tình yêu tôi muốn dành cho nàng. Sau hết, cô là người vợ xinh đẹp của tôi kia mà! Thiên Chúa chỉ mong đợi như thế.

Cũng thế, A. đã nhận ra và hiểu rằng tiếp xúc cơ thể và lời khen ngợi là rất quan trọng đối với trái tim và linh hồn tôi. Tôi bây giờ cố gắng nói và làm theo ngôn ngữ của nàng vì nàng, A. cũng làm như thế cho tôi.

Ngân hàng tình yêu của chúng tôi đang được lấp đầy. Khi tôi dành ra sống thời gian chất lượng hay làm những việc phục vụ, tôi chuyển công tình yêu vào ngân hàng của A. Cũng cách như thế, khi A. tiếp xúc gần gũi thể lý và nói những lời động viên khuyến khích tôi là nàng lấp đầy ngân hàng của tôi.

Bạn đừng để mắc lầm nhé: các cặp vợ chồng bước vào vùng nguy hiểm khi ngân hàng tình yêu không được chăm sóc.

Tôi vẫn còn nhớ những nét mặt buồn sầu của D. và M. Hai người kết hôn được khoảng tám năm. Họ sống trong một trang trại với ba đứa con gái. M. rất đẹp, đẹp diễm lệ. Khi cô đi vào khu



trung tâm, mọi đàn ông đều ngoái nhìn.

D. nuôi bò sữa, làm việc chăm chỉ, cật lực và tiền kiếm được vừa đủ nuôi sống gia đình sống trong một căn nhà nhỏ họ thuê. Ngày làm việc của anh dài đằng đẵng và bất định. Có ai cho ta biết được khi nào có một con bò bị bệnh hay đẻ con đâu. Ngày nào cũng thế, D. lao vào công việc và như chìm lìm trong đó, khi về nhà thì mệt phờ. Nếu có những giây phút ít ỏi quý hiếm bên nhau và bên con cái thì D. đã gần như kiệt sức, không có giờ mà ngồi lắng nghe nhau, quan tâm chăm sóc nhau, để khơi lên ngọn lửa nồng ấm quan hệ vợ chồng hầu duy trì tình cảm phu thê.

M. hầu như một mình chăm sóc nhà cửa và nuôi dạy con cái. Đến khi D. ngã bệnh, anh đau nặng phải giải phẫu. Bệnh nặng khó hồi phục, anh phải nghỉ việc, tiền bạc cạn dần.

Khi ấy, M. phải đi làm trong một nhà máy. Cô dồn toàn lực làm việc để nuôi sống gia đình. Rồi cô bị stress nặng. Chồng bệnh, thiếu thốn tiền bạc, con cái thiếu ăn, tiền thuê nhà phải chi trả. Cô nhanh chóng thấy rằng ở nhà máy cô có thể thoát khỏi mọi áp lực và căng thẳng đó. Cô thông minh, giỏi việc lại đẹp người. Ông sếp đặc biệt để ý đến cô. Ông quan tâm giúp đỡ thăng tiến cô và còn ân cần kín đáo chăm sóc. Không bao lâu giữa họ nảy sinh mối quan hệ “ngoài luồng”.

Trong khi đó, D. bị bỏ rơi ở nhà một mình trên giường bệnh, con cái nhỏ không biết mẹ chúng đang ở nơi nao và dần dà chán nản, tuyệt vọng.

M. cố giữ cuộc sống hôn nhân. Ban đầu cô vẫn không có ý rời bỏ để đi với người tình. Đó là điều tôi còn nhớ nét mặt buồn bã của cô khi

cô và D. đến gặp tôi với một cố gắng cuối cùng để cứu hạnh phúc gia đình. Vài tuần lễ sau đó, cô đã bỏ đi.

D. và M. là những người tốt. D. đã làm hết sức mình. M. cũng đã sống yêu thương hết lòng. Nhưng cả hai đều đã không chăm lo đầu tư cho ngân hàng tình yêu của họ, và ngân khoản rút cuộc bị tháo rỗng.

Vậy bạn sẽ làm gì một khi ngân hàng tình yêu của bạn rỗng không hay đang dần cạn kiệt?

Các bạn nên dành thời gian để khám phá hai ngôn ngữ chủ đạo của người bạn đời của bạn là gì và bắt đầu trao đổi với nhau cách thẳng thắn và quảng đại hết sức. Nếu người bạn đời của bạn cảm thấy được yêu thương khi nàng/chàng nhận quà tặng, bạn hãy có kế hoạch tặng một món quà đơn sơ vài lần một tuần. Không cần phải là quà mua bằng tiền. Chỉ cần trao vài dòng chữ yêu thương viết tay chẳng hạn hoặc một cánh hoa thơm hái cẩn thận từ trong sân vườn nhà cũng có thể đủ thông truyền tình yêu như một chiếc vòng vàng hay bó hoa mua ở cửa hàng.

Khi bạn bắt đầu yêu thương người bạn đời chăm chút hơn theo kiểu cách người ấy hiểu, bạn

sẽ thấy tình yêu chảy tràn vào bạn trở lại. Khi cảm thấy mình được yêu ta thường cũng chia sẻ quảng đại yêu thương. Đó là luật gieo nhân nào gặt quả đó. Bắt đầu đối thoại chân thành và yêu thương về ngôn ngữ tình yêu bạn có thể thúc đẩy làm giàu ngân hàng tình yêu.

Thánh Phaolô nói rất đúng: nếu bạn muốn yêu nhiều hơn nữa, hãy trao ban tình yêu hơn nữa. Rồi bạn sẽ thấy mình gặt được một mùa hoa quả tình yêu dồi dào. Hãy cho đi điều bạn muốn lãnh nhận. Chẳng bao lâu ngân hàng tình yêu của bạn sẽ bắt đầu dâng đầy. Đó là bí quyết ngân hàng tình yêu.

Xem thêm những bài trước:

5. Bí quyết gần gũi qua những việc nhỏ
4. Bí quyết bàn thạch
3. Bí quyết đồng lao cộng tác
2. Bí quyết nhiệm tích
1. Bí quyết sống có mục đích

Tác giả: Dr. Allen Hunt

Chuyển ngữ: Louis Tuấn

Trích từ: "The 21 Undeniable Secrets of Marriage"

VIẾT-VỀ-YÊU-THƯƠNG

Hôn nhân hình ảnh tuyệt vời,
Tình Yêu Thiên Chúa trọn đời tín trung.
Tình yêu bao la đến cùng,
Trời cao xuống thế cùng chung phận người.
Lang Quân: Con Đức Chúa Trời
Hiện thể Giáo Hội đời đời tôn vinh.

Đẹp thay ôi một chữ tình,
Đời cao ngả bóng thập hình hiên ngang.
Đó là tình yêu của Chàng,
Hiện mình vì Thiếp chẳng màng đón đau.
Thiếp đây yêu đuối mặc dầu,
Cũng xin trọn kiếp cúi đầu thủy chung.

Cùng nhau đi khắp muôn trùng
Nẻo đường dương thế ta cùng sánh vai
Gian nan dầu dãi đường dài
Có Chàng có Thiếp có hoài tình yêu
Khổ đau tội lỗi càng nhiều

Trần lan thánh sủng tình yêu dạt dào. (Rm 5,20)
Cuộc đời có lúc thanh cao
Có khi tội lỗi nhạt nhòa thánh ân
Tình yêu Chàng vẫn ân cần
Những mong Thiếp sẽ muôn phần đổi thay
Thiếp đây đã khắc tình này
Lòng trung mình quyết mỗi ngày canh tân.

VVYT



Giới thiệu Sách Hướng dẫn đọc Kinh Thánh Theo Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử

Lê Phú Hải, omi

Lời Giới Thiệu

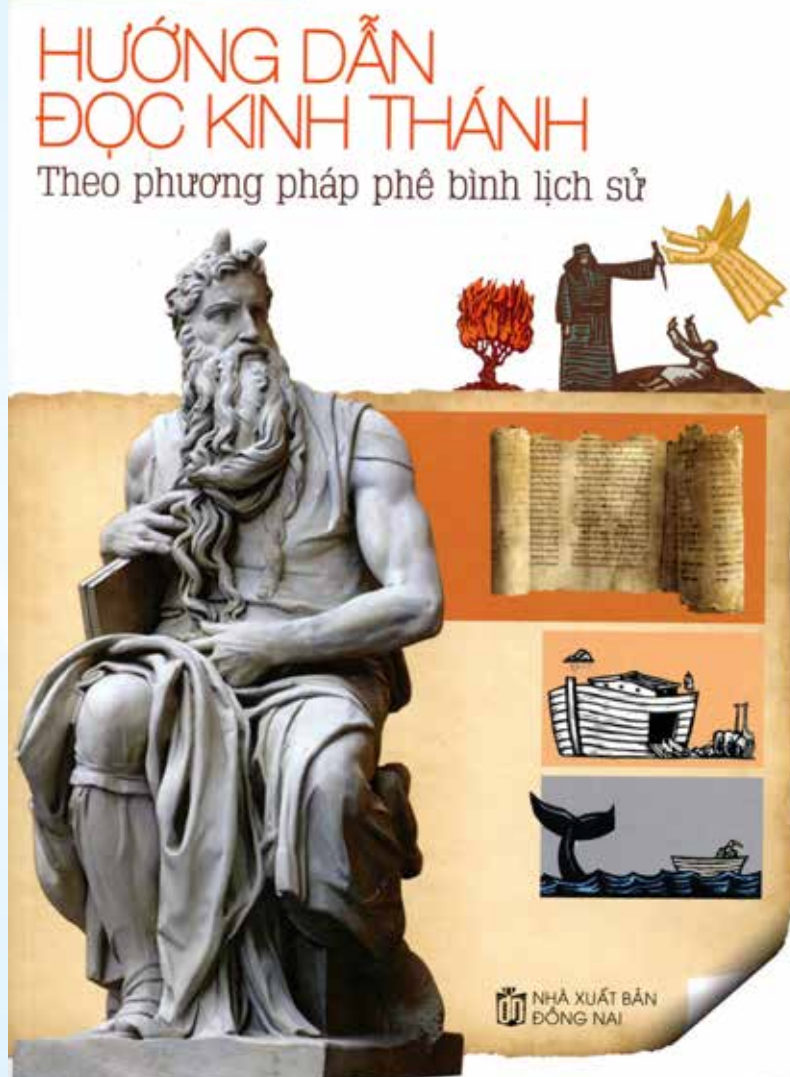
Thánh Kinh có bản tính kép: “Lời Chúa trong ngôn ngữ con người”. Một đằng, Lời Chúa mang tính thần thiêng, vượt lên trên giới hạn của thời gian và không gian để với con người của mọi thời và mọi nơi. Đằng khác, Thiên Chúa sử dụng lời con người để nói với những con người lịch sử. Nói đến “lời con người”

trong bản văn Thánh Kinh là nói đến trước hết những yếu tố ngôn ngữ, địa lý, lịch sử, văn hoá, tôn giáo, lối tư duy... của các tác giả và độc giả gốc. Mỗi bản văn hay mỗi cuốn sách trong bộ Thánh Kinh, đều được Thánh Thần linh hứng và cũng được do con người viết, có một đặc tính lịch sử của riêng mình. Như thế, để khám phá sứ điệp của Lời Chúa trong Thánh Kinh, chúng ta phải đi qua việc học hỏi những gì được cho là nằm ở “thế giới đằng sau bản văn”, nghĩa là thế giới của tác giả và độc giả gốc mà qua họ, Thiên Chúa ngỏ lời với toàn thể nhân loại.

Muốn đạt đến thành quả tốt cho công việc, cần có phương pháp. Công việc càng nghiêm túc càng đòi hỏi phương pháp tốt. Đó là trải nghiệm của bất cứ ai thực hiện một công việc nghiêm túc. Đối với tín hữu Công Giáo, việc “đọc Sách Thánh”, tương tự như việc “thờ lạy Thánh Thể”, đáng ra phải là một công việc nghiêm túc hàng đầu (cf. Verbum Domini 86), vì nhờ việc đọc Sách Thánh, người Kitô hữu nhận ra tiếng của Thiên Chúa đang nói với họ. Nhưng rất đáng buồn, nhiều Kitô hữu không đọc Sách Thánh! Dĩ nhiên, có một số đông tín hữu đọc Sách Thánh; nhưng cũng đáng tiếc, họ không hiểu gì cả hoặc chẳng hiểu bao nhiêu vì thiếu sự hướng dẫn cần thiết như trường hợp của viên thái giám người Êthiôpia (cf. Cv 8,30-31).

Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử, sau hơn 200 năm được nhiều nhà chuyên môn Thánh Kinh nghiên cứu và sử dụng

LÊ PHÚ HẢI, OMI.



Tìm Hiểu - Giáo Lý

để khám phá “thế giới đằng sau bản văn” của Sách Thánh, đã được chứng minh như một hướng dẫn có hiệu quả rất lớn. Tương tự như bất cứ phương pháp nào được sử dụng để đọc Thánh Kinh, Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử cũng có những hạn chế của nó. Dầu vậy, Ủy Ban Thánh Kinh Giáo Hoàng, trong tài liệu “Việc Giải Thích Thánh Kinh trong Giáo Hội” (1993) của mình, đã không ngần ngại nhận định rằng: “Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử là phương pháp không thể thiếu nếu muốn nghiên cứu một cách khoa học ý nghĩa của các bản văn cổ. Vì Thánh Kinh, xét như là ‘Lời Chúa trong ngôn ngữ con người’, đã được các tác giả con người soạn ra trong mọi phần và mọi nguồn đứng đằng sau chúng. Do đó, sự hiểu biết đúng đắn Thánh Kinh, không những phải chấp nhận sự sử dụng của phương pháp này, mà còn đòi buộc phải sử dụng nó nữa”.

Đối với độc giả Thánh Kinh tại Âu Mỹ, nhất là những sinh viên học môn Thánh Kinh hay Thần Học, Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử không có vẻ gì xa lạ. Tuy nhiên, đối với độc giả tiếng Việt, ngay cả đối với các sinh viên Thần Học và Thánh Kinh, việc đề cập hay sử dụng phương pháp này một cách có hệ thống xem ra vẫn còn lạ lẫm, nếu không nói là hiếm hoi. Việc trình bày, quảng bá cách hệ thống phương pháp “không thể thiếu” này, trở nên một công việc cần thiết cho việc học thuật cũng như việc đào sâu kiến thức về Lời Chúa trong Thánh Kinh.

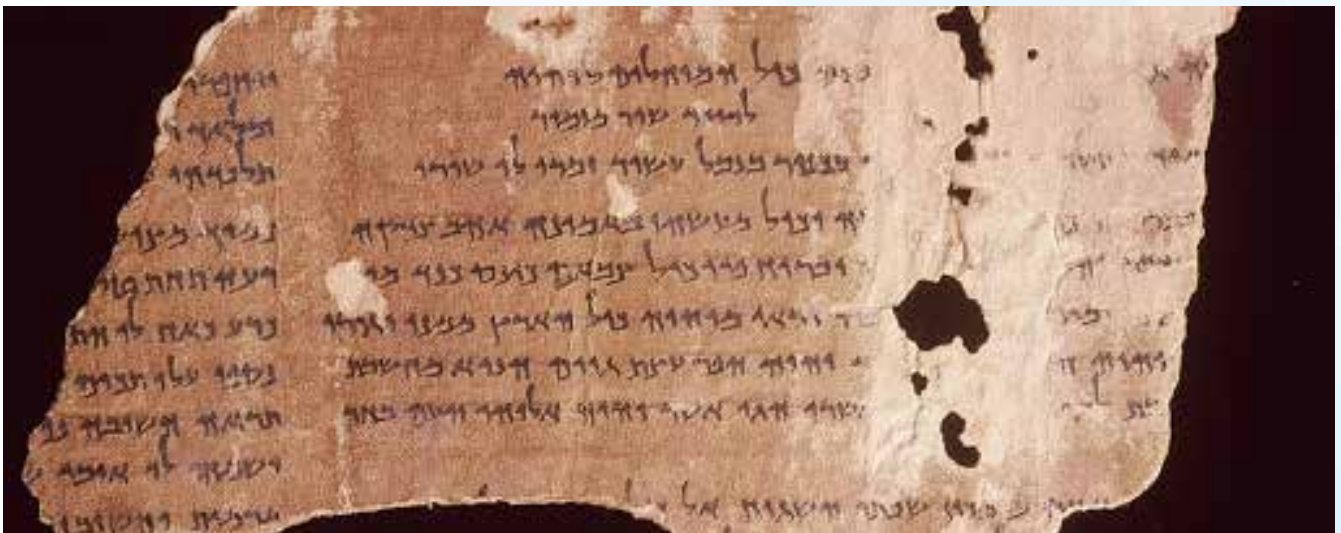
Cha Vincent Lê Phú Hải, OMI., không xa lạ gì với độc giả tiếng Việt qua những tác phẩm của

ngài liên quan đến nhiều chủ đề khác nhau như: *Đức Giêsu Nazareth* (2011), *Lịch sử và linh đạo đời sống tu trì* (2013), *Đức Maria, tôn sùng và cầu nguyện* (2014), *Nguồn gốc Kitô giáo* (2019), *Gióp - chuyện người vô tội đau khổ* (2020)... Lần này, ngài đến với độc giả tiếng Việt qua một công việc cần thiết khác; đó là giới thiệu Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử để đọc Thánh Kinh. Trong tác phẩm này, cha Hải trình bày cho độc giả thấy những điểm trọng yếu của phương pháp này, bao gồm khía cạnh lịch sử và việc khai triển từng giai đoạn của phương pháp. Độc giả sẽ tìm thấy ở đây nhiều ví dụ cụ thể và những chi tiết quan trọng giúp hiểu rõ phương pháp. Phần footnote và thuật ngữ chuyên môn rất hữu ích cho việc nghiên cứu và chú giải bản văn Thánh Kinh.

Tôi hân hạnh giới thiệu tác phẩm “Hướng Dẫn Đọc Kinh Thánh Theo Phương Pháp Phê Bình Lịch Sử” của cha Vincent Lê Phú Hải với độc giả tiếng Việt. Cuốn sách có thể là một thách đố lớn cho các độc giả bình thường; nhưng đối với những độc giả nào muốn đào sâu sự hiểu biết về Sách Thánh cách khoa học, nhất là đối với những sinh viên học môn Thánh Kinh và Thần Học, nó chắc chắn sẽ là một hướng dẫn hữu ích cho việc hiểu biết và thực hành một trong những phương pháp cần thiết để chú giải Thánh Kinh, “linh hồn của Thần Học” (DV 24).

Lễ Hiện Linh 2021

Lm Bernard Phạm Hữu Quang, PSS



Tại Sao Không Được Phép Cử Hành Hôn Nhân Đồng Tính?

Hỏi:

Xin cha giải thích Giáo Hội có cho phép cử hành hôn nhân đồng tính không?

Trả lời:

Trước khi trả lời câu hỏi đặt ra trên đây, thiết nghĩ nên biết qua về mục đích của hôn nhân trong Giáo Hội Công Giáo.

Khi tạo dựng nên con người, Thiên Chúa đã tạo dựng người nam và người nữ đầu tiên và Ngài đã truyền cho họ: "Hãy sinh sôi nẩy nở thật nhiều cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất." (St 1:28)

Đây là nền tảng và mục đích của hôn nhân trong chương trình sáng tạo của Thiên Chúa. Như thế, con người được vinh hạnh cộng tác với Thiên Chúa trong chương trình sáng tạo của Ngài, nghĩa là tham gia vào công trình làm cho có thêm nhiều người "mang hình ảnh" của Thiên Chúa trong trần thế này cho đến cuối thời gian. Vì thế, hôn nhân từ thời Cựu Ước đến Tân Ước, trước hết, đều có mục đích diễn tả cách bóng bẩy và cụ thể tình yêu sâu đậm của Thiên Chúa dành cho con người

Trong Cựu Ước, hôn nhân là giao ước tình yêu giữa Thiên Chúa và Israel, tức Dân riêng được tuyển chọn của Ngài: Vì người sẽ được Đức Chúa đem lòng sủng ái, Và Chúa lập hôn ước cùng xứ sở người; Như trai tài sánh duyên cùng thực nữ, Đấng tạo tác người sẽ cưới người về; Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, Người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ." (Is 62: 4-5)

Thiên Chúa "kết hôn" với dân của Ngài, trong ý nghĩa thâm sâu của tình yêu vô biên mà Ngài đã dành cho họ. Nhưng họ có bốn phận phải đáp trả bằng cách tuân giữ những thánh chỉ của Ngài để được chúc phúc và sống muôn đời. Trong Tân Ước, Chúa Giêsu cũng "kết duyên" với toàn thể nhân loại được cứu chuộc bằng giá máu của

Người đã đổ ra trên thập giá để mang về cho Thiên Chúa một dân mới và chuẩn bị cho "hôn lễ và tiệc cưới của Con Chiên và Hiền Thê của Người", tức là hôn ước giữa Chúa Kitô với nhân loại qui tụ trong Giáo Hội, được ví như người vợ yêu quý hay là hiền thê của Người. (Kh 19:7-9)

Trong ý nghĩa rất thân tình và thâm sâu đó, hôn nhân quả thật là một ơn gọi (vocation) cao quý, qua đó, Thiên Chúa mời gọi hai người nam nữ kết hôn để "thiết lập giữa họ một giao ước trọn đời nhằm mưu lợi ích cho người kết hôn, cho việc sinh sản con cái và giáo dục chúng. Giao ước này, thiết lập giữa những người đã lãnh nhận phép rửa tội, đã được Chúa Kitô nâng lên hàng bí tích. (x. SGLGHC, số 1601).

Như thế, hôn nhân có mục đích và ý nghĩa cao cả trong chương trình sáng tạo và cứu chuộc nhân loại của Thiên Chúa mà con người có vinh phúc được mời gọi tham gia và cộng tác.

Nói khác đi, hôn nhân giữa hai người nam và nữ tượng trưng cho giao ước tình yêu và bốn phận giữa con người với Thiên Chúa là Đáng đã vì yêu thương vô vị lợi, mà tạo dựng con người và "muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý" (1Tm 2). Nhưng con người cũng được mong đợi đáp trả tình yêu của Thiên Chúa, bằng cách chu toàn ơn gọi của mình và sống theo đường lối của Thiên Chúa để được vui hưởng hạnh phúc đời đời với Người trên Nước Trời mai sau.

Do đó, những ai được mời gọi kết hôn đều được mong đợi sống đúng với mục đích của ơn gọi này là cộng tác với Thiên Chúa trong chương trình sáng tạo nhân loại và làm chứng cho tình yêu vô biên của Chúa dành cho toàn thể con cái loài người. Nghĩa là phải chu toàn những trách nhiệm và mục đích của hôn nhân để nêu cao những giá trị của đời sống gia đình, sinh con cái và giáo dục chúng để giúp chúng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa cũng như chân quý tình yêu

phụ phụ tương trưng cho tình yêu thẩm thiết và bền vững giữa Thiên Chúa và loài người.

Thật vậy, khi kết hôn hợp pháp và thành sự (licitly and validly), hai người phối ngẫu được lãnh nhận ân sủng riêng của bí tích để kiện toàn tình yêu của họ và để giúp họ "nên thánh trong cuộc sống vợ chồng, trong việc đón nhận và giáo dục con cái nên thánh." (Lumen Gentium 11).

Mặt khác, qua việc kết hôn, hai người phối ngẫu bắt đầu xây dựng đời sống gia đình, từ đó phát sinh những công dân mới cho xã hội và tăng số con cái cho Giáo Hội nhờ phép rửa.

Vì thế, gia đình được ví như một "xã hội nhỏ, thu hẹp" một "Giáo Hội tại gia" (domestic church). Chính vì muôn nhấn mạnh và đề cao vai trò của gia đình mà Chúa Giêsu đã chọn sinh ra trong một gia đình có cha mẹ loài người là Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ thật của Chúa và Thánh Cả Giuse, người Cha nuôi của Chúa (Foster Father) trong Thánh Gia thất xưa.

Như vậy, hôn nhân phải là hành động nhân linh xảy ra giữa một người nam và một người nữ đúng theo Ý định của Thiên Chúa khi tạo dựng Adam và Eva, là đôi hôn phối đầu tiên trong lịch sử nhân loại. Nghĩa là từ đầu, hôn phối không hề dành cho hai người cùng phái tính (same sex) vì nó đi ngược lại hoàn toàn với mục đích và trách nhiệm của hôn nhân trong kế hoạch của Thiên Chúa. Do đó, ai cho phép việc kết hôn đồng tính (same sex marriage) thì đã hành động chống lại chính Thiên Chúa là Tác giả của luật hôn nhân và cũng phá hủy tận gốc rễ nền tảng và mục đích hôn nhân trong xã hội loài người. Chắc chắn như vậy.

Nói thế không có nghĩa là lên án những người có khuynh hướng đồng tính luyến ái (lesbian or homosexual tendencies).

Nhưng cần phân biệt giữa khuynh hướng tự nhiên về đồng tính và hành vi đồng tính.

Một người được sinh ra với khuynh hướng tự nhiên (natural tendency) hướng chiều về đồng tính (homosexuality) thì đây không phải là lỗi của họ, nghĩa là họ không có tội vì có

khуnh hướng tự nhiên này.

Họ cần được giáo dục, giúp đỡ và thông cảm để vượt thắng khuynh hướng tâm sinh lý bất bình thường (abnormal) đó.

Chỉ những ai cố ý muốn thực hành những hành vi đồng phái tính (lesbian or homosexual acts) mới có tội mà thôi, vì những hành vi này là "những hành vi thác loạn tự bản chất (intrinsically disordered) nghịch với luật tự nhiên vì chúng ngăn cản hành vi tính dục đưa đến đón nhận quà tặng sự sống." (x.SGLGHCG, số 2357).

Cụ thể, hai người đồng tính không thể sinh sản con cái và xây dựng nếp sống gia đình cách đúng nghĩa được. Mọi hành vi luyến ái của họ đều sai trái nghiêm trọng về luân lý, trái tự nhiên, và không giúp chu toàn mục đích của đời sống hôn nhân. Do đó, ở đâu và ai cho phép việc này thì thực chất chỉ để chiều theo đòi hỏi của một thiểu số người bệnh hoạn về tâm sinh lý mà thôi. Cho họ kết hôn như vậy là làm đảo lộn mục đích hôn phối mà Thiên Chúa đã thiết lập từ đầu và Giáo Hội có trách nhiệm bảo vệ và nghiêm chỉnh thi hành.

Tóm lại, không khi nào Giáo Hội công nhận và cho phép sự thành hôn giữa hai người cùng phái tính. Đây là sự suy thoái đạo đức trầm trọng của một số xã hội Âu Mỹ, một lần lộn về trật tự và giá trị luân lý với tự do và sở thích cá nhân của thời đại trống vắng niềm tin này.

Người tín hữu Chúa Kitô phải có can đảm chống lại trào lưu suy thoái đạo đức và luân lý nghiêm trọng này để bảo vệ giá trị và mục đích của hôn nhân mà Thiên Chúa đã thiết lập từ khi tạo dựng con người có nam có nữ.

Sau hết chúng ta cũng không quên cầu nguyện cho những người có khuynh hướng trái tự nhiên về tâm sinh lý : xin Chúa giúp họ nhận ra và thắng vượt được khuynh hướng bất bình thường này.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Hình ảnh những ngón tay cầu nguyện

Trước khi Chúa Giêsu trở về trời đã cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha cho các Môn Đệ, cho Hội Thánh những người tin theo Chúa ở trên trần gian. "Lạy Cha chí thánh, xin gìn giữ trong danh Cha những kẻ Cha đã ban cho Con, để chúng được nên một như Ta." (Ga 17,11)

Hình ảnh này nhắc nhở đến sự liên kết gắn bó chăm sóc của Chúa Giêsu cho Hội Thánh, cho con người.

Khi cầu nguyện Chúa Giêsu đã hướng mắt tâm hồn lên trời cao, và có lẽ Ngài cũng chấp đôi tay hay giơ đôi tay lên cao!

Còn con người chúng ta khi cầu nguyện làm cử chỉ thế nào?

Có nhiều cung cách khác nhau tùy theo lòng đạo đức của mỗi người, cùng tùy theo nếp sống tình tự văn hóa thời đại nữa. Nhưng một cung cách, mà Đức Thánh Cha đương kim Phanxicô khi xưa lúc còn là Tổng giám mục Buenos Aires bên quê nhà nước Argentina đã có đề nghị cung cách cầu nguyện bằng năm ngón tay.

Kinh Thánh đã nói tới công dụng của những ngón tay trong việc gìn giữ phát triển nếp sống đạo đức tâm linh:

"Hỡi con, lời thầy, con hãy giữ huấn lệnh của thầy, hãy ấp ủ trong tim. Hãy tuân giữ huấn lệnh của thầy, để cho con được sống, hãy giữ lời thầy dạy như con người mắt con. Lời giáo huấn của thầy, hãy đeo vào ngón tay, ghi khắc trong tâm khảm." (Sách Châm Ngôn 7,1-3)

Hình ảnh một em bé chấp đôi tay đi theo cha mẹ đến đứng trước tòa Đức mẹ hay các Thánh ở thánh đường đọc kinh Lạy Cha hay kinh Kính mừng Maria là một hình ảnh tuyệt đẹp sống động chan chứa tâm tình đạo đức hồn nhiên của một lòng trong cậy.

Và hình ảnh này cũng thấy nơi nhiều người khi lần chuỗi đọc kinh mân côi, thay vì có cổ tràng hạt trong tay, họ vừa đọc kinh vừa lần theo 10 ngón tay nơi hai bàn tay. Như thế vừa dễ nhớ mà lại sống động giúp chú ý nhiều hơn.

Vậy những ngón tay nói lên công dụng ý nghĩa gì trong đời sống tâm linh đạo đức?

Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa đã tạo dựng ban cho con người hai bàn tay, và mỗi bàn tay có năm ngón tay khác nhau, có công dụng khác nhau, có kích thước to nhỏ khác nhau. Và chúng tạo nên sự hài hòa đẹp cùng sức lực mạnh khoẻ cho thân thể con người.

- Ngón tay thứ nhất là ngón tay Cái nơi bàn tay bên phải cũng như bên trái là ngón to nhất cùng ngắn, và được sử dụng uyển chuyển nhiều nhất. Nó có sức mạnh khoẻ cứng hơn những ngón tay khác. Với ngón tay cái chúng ta có thể thu góp cầm chắc đồ vật lại.

Ngón tay cái này nhắc nhở đến những người gần gũi thân thiết nhất, những người quan trọng cho cuộc đời chúng ta. Họ là Ông Bà, Cha Mẹ, anh chị em gia đình trong vòng họ hàng thân tộc, và cả bạn bè cùng người hàng xóm thân cận nữa.

Xin Thiên Chúa, Đấng Tạo Hoá càn khôn, chúc phúc lành gìn giữ che chở những người thân yêu gia đình mọi ngày trong đời sống. Vì họ là những người quan trọng thứ nhất cùng gần bó thân thiết cho đời sống như ngón tay cái nơi bàn tay.

Ngón tay thứ hai nơi bàn tay bên phải cũng như bên trái có tên là ngón Trỏ. Ngón trỏ đứng hàng thứ hai sát bên cạnh ngón tay cái. Với ngón tay trỏ dùng để chỉ hướng đường đi, hướng nhìn tới nơi có đồ vật... hay có khi ngón tay trỏ giơ lên cũng có ý cảnh tỉnh nhắc nhở. Khi cầm bút viết hay vật dụng như đũa ăn, dao kéo...ngón tay này được sử dụng cùng với ngón cái giúp cho vật dụng được vững chắc cùng uyển chuyển thuần nhuần.

Ngón tay trỏ nhắc nhở đến những người giúp đỡ, những người dậy dỗ khai mở tâm trí chỉ bảo trong đời sống.

Kính lạy Thiên Chúa , Đấng Tạo Hoá càn khôn, xin dâng cảm ơn đã gửi đến cho đời sống con người những vị làm công việc đào tạo giáo

dục. Họ là những người khai tâm mở mang tâm trí cho trẻ em bạn trẻ để phát triển văn hóa nghề nghiệp cho xã hội.

Cùng xin dâng lời cảm ơn đã cho đời sống những người hy sinh thân giúp đỡ trong xã hội. Họ là những linh mục tu sĩ nam nữ, những giáo lý viên nơi các xứ đạo lo việc phần tâm linh đạo giáo, những binh sĩ, cảnh sát, những người chiến sĩ cứu hỏa phòng chống chữa cháy hỏa hoạn gìn giữ trật tự xã hội bảo vệ quê hương quốc gia đất nước, những Y tá, bác sĩ, cứu thương trong các bệnh viện...Xin Thiên Chúa gìn giữ chúc phúc lành và ban cho họ sức khỏe bằng an hồn xác trong nhiệm vụ hy sinh thân giúp xã hội cùng con người.

- Ngón tay thứ ba ở vị trí trung tâm nơi bàn tay có tên là ngón Giữa nơi bàn tay bên phải cũng như bên trái. Ngón tay này dài nhất trong năm ngón tay.

Ngón tay giữa nhắc nhở đến những người được người dân ủy quyền cho công việc điều hành chính trị đất nước. Họ là những Nghị sĩ Dân biểu, là những Vị trong bộ guồng máy chính phủ hành chánh, những Vị quan tòa thẩm phán, những Vị sáng lập công ty, những người điều hành nhà máy hãng xưởng kiến tạo công ăn việc làm xây dựng nền kinh tế.

Họ là những người có trách nhiệm lo cho đời sống xã hội của công có được hoà bình no ấm thịnh vượng không chỉ giới hạn trong một quốc gia đất nước, nhưng còn cho cả thế giới nữa.

Xin Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa càn khôn, chúc lành ban cho họ sức khỏe hồn xác và tài trí sự khôn ngoan cùng sự công chính trong việc kinh bang tế thế cho đời sống con người trong xã hội.

- Ngón tay thứ tư nơi hai bàn tay là ngón tay đeo nhẫn. Ngón tay này ngắn hơn ngón giữa và gần như dài bằng ngón trỏ, nhưng lại là ngón có sức lực yếu nhất. Người nào chơi dụng cụ nhạc khí như đàn dương cầm có kinh nghiệm này rất nhiều. Vì thế phải cần tập luyện nhiều hơn. Vì ngón tay này nếu một mình nó yếu sức cùng không uyển chuyển được, nhưng phải cùng với những ngón tay khác. Vì thế, ngón tay này nhắc nhở đến những người có đời sống yếu kém về

thể xác cùng tâm trí, sống trong hoàn cảnh khó khăn về công ăn việc làm về tài chính tiền bạc vật chất. Họ cần được nâng đỡ ủi an vực dậy cho đứng vững.

Xin Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa càn khôn chúc phúc lành ban cho họ sức mạnh để họ có niềm hy vọng vươn lên cho đời sống.

- Ngón tay thứ năm là ngón tay cuối cùng nơi hai bàn tay là ngón út. Ngón tay này nhỏ nhất trong năm ngón tay nhắc nhở đến những gì bé nhỏ trước mặt Thiên Chúa, và những người sống gần kề bên cạnh gặp hoàn cảnh khó khăn nghèo khổ. Dầu vậy chính chúng ta cũng phải nghĩ đến chính mình là người bé nhỏ trước mặt Chúa, người cần sự thương xót của Chúa.

Ngày xưa chính Chúa Giêsu Kitô đã có đời sống tự hạ từ trời cao xuống trần gian làm con người bé nhỏ hèn hạ.

Lạy Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa càn khôn, trong bàn tay Chúa con người được gìn giữ che chở. Xin dâng lời cảm ơn Chúa tất cả những gì tốt đẹp chúng con đã nhận được. Xin Chúa đừng xa chúng con trong những khi gặp cảnh khốn khó lo âu sợ hãi. Xin chúc phúc lành ban sức mạnh nâng đỡ chúng con mọi ngày trong đời sống.

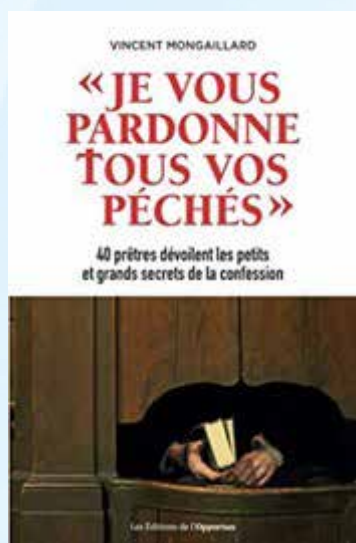
Những ngón tay nơi hai bàn tay không chỉ là cơ quan của thân thể con người có vị trí phận vụ quan trọng thiết yếu cho đời sống như Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa càn khôn đã tạo dựng cùng phú bẩm nên, nhưng chúng còn ẩn chứa hình ảnh tâm linh sâu xa.

Những hình ảnh đó giúp sống việc linh cầu nguyện trở nên cụ thể sống động và thân thiết.

Lm. Daminh Nguyễn Ngọc Long



Một quyển sách làm mất uy tín bí mật của xưng tội



“Cha tha cho tất cả tội của con” (Je vous pardonne tous vos péchés, Vincent Mongaillard, nxb. Opportun)

quyển sách trong đó 40 linh mục ẩn danh kể lại câu chuyện họ nghe trong tòa giải tội đã tạo nhiều phản ứng, làm mất tin tưởng giữa người đi xưng tội với linh mục giải tội.

Trên điện thoại, linh mục Thomas Michelet không tiếc tính từ để nói về quyển sách Cha tha thứ cho tất cả tội của con (Je vous pardonne tous vos péchés) của nhà báo Vincent Mongaillard phát hành ngày 11 tháng 3: “Bê bối, ghê tởm, không xứng đáng, bán hàng.” Và chung quanh linh mục, phản ứng các bạn đồng hữu cũng đại khái tương tự: “Đây là phản bội các linh mục. Tôi mong sẽ có các biện pháp trừng phạt.”

Được nhà xuất bản Opportun phát hành, quyển sách gom lại các giai thoại giải tội của bốn mươi linh mục ẩn danh, do nhà báo Vincent Mongaillard phỏng vấn, ông là phóng viên cấp cao của nhật báo Le Parisien, chuyên về các vấn đề tôn giáo. Ngoại tình, giết người, sống hai mặt, xem phim hoặc các trang web khiêu dâm, ở sở hay ở nhà, tội trẻ con, tội người lớn tuổi, không gì không lọt mắt độc giả.

Các lời xưng tội ngắn được chia thành những chương nhỏ, “B.A.BA của xưng tội“, tất cả những gì bạn muốn biết về bí tích hòa giải.

Linh mục Thomas Michelet nhận xét: “Về mặt báo chí, không có gì để chê trách tác giả Vincent Mongaillard, ông làm tốt công việc của mình, mọi thứ đều chính xác.”

Vi phạm gián tiếp bí mật tòa giải tội

Với nhiều linh mục ở Pháp, quyển sách này đặt vấn đề về bí mật của việc xưng tội. Nhận thức sẽ có lời chỉ trích mình, ngay từ lời nói đầu, tác giả Vincent Mongaillard đã báo trước với chút hài hước đen: “Ngay cả đôi khi những lời tâm sự này là chính xác, chúng tôi canh chừng để không lời tâm sự nào phản bội bí mật-thánh của bí tích hòa giải. Chúng tôi không muốn các ân nhân của thông tin này bị mất chức thánh vì tác phẩm thể tục của chúng tôi!” Nhưng tác giả Vincent Mongaillard giải thích, ông đã gặp khó khăn rất nhiều khi tìm các linh mục nói về nội dung các lời xưng tội họ nghe.

Quyển sách này có thực sự phá vỡ bí mật của việc xưng tội không? Linh mục Thomas Michelet là giáo sư thần học tại Giáo hoàng Học viện Thánh Tôma Aquinô, Rôma giải thích: “Gián tiếp là có.” Linh mục chính xác trích dẫn: “Giáo luật, Điều 1388, khoản 1. Người giải tội trực tiếp vi phạm bí mật bí tích sẽ bị vạ tuyệt thông ‘latae sententiae’, thẩm quyền dành riêng cho Tòa thánh; ai vi phạm dù gián tiếp cũng sẽ bị trừng phạt tùy theo mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội.” Ngay cả khi ẩn danh, những chứng từ này là “cực kỳ nghiêm trọng,” Linh mục Michelet giải thích: “Chúng ta không bao giờ được tiết lộ cho bất cứ ai hoặc dùng những gì đã nghe trong tòa giải tội vào bất cứ việc gì.”

Vi phạm cam kết tin tưởng

Đặc biệt là do một số giai thoại không hẳn là ẩn danh: các tình huống buồn cười kỳ cục, tên thành phố, nơi chốn có thể giúp nhận ra một số... Một linh mục được nhắc đến, trong một lần xưng tội ở một cuộc họp của các hướng dẫn viên ở Paray-le-Monial, linh mục Michelet lo lắng: “Lần sau các hướng dẫn viên sẽ không đi xưng tội ở Paray-le-Monial!”

Vì đó là vấn đề: người đi xưng tội không

còn tin ở cha giải tội của họ. Linh mục Thomas Poussier giải thích: “Những câu chuyện này có thể tạo một hình thức nghi ngờ với các linh mục”. Cha Thomas Poussier xuất bản quyển sách Bí mật của xưng tội (Le Secret de confession, nxb. Salvator). Không thể biết linh mục nào đã làm chứng, nhưng điều này làm cho tất cả bị nghi ngờ. Cha Thomas Poussier tóm tắt: “Các linh mục được phỏng vấn quy giáo dân vào tội của họ, tạo ý tưởng tất cả các bí mật này thuộc về họ. Nhưng các bí mật này thuộc về Chúa.”

Được phân loại thành các chương theo tính chất của tội, những lời xưng tội được nói lên một cách nhẹ nhàng, gần như là giễu: những câu chuyện hài hước kỳ cục về tội ngoại tình theo kiểu Feydeau, những lời nói dối, thú nhận dối hay những khác biệt giữa phụ nữ và đàn ông trong tòa giải tội.

Linh mục Thomas Poussier giải thích: “Khi chúng ta đi xưng tội, chúng ta trần trụi, chúng ta ở trong tình trạng dễ bị tổn thương và thân thiết nhất có thể. Những chuyện nói với linh mục mà chưa bao giờ nói với ai.” Phần mật thiết này được tiết lộ ở đây một cách buồn cười. Linh mục Poussier tóm tắt: “Thật là nhục nhã!” Còn linh mục Vincent Bedon, chánh xứ nhà thờ Chúa Ba Ngôi ở Paris, nói thêm: “Thật tể nhị cho người đi xưng tội. Vì nếu giáo dân thấy người ta nói về mình, cười mình thì lòng tin không còn.”

Với một số người như Linh mục Jean-Eudes Fresneau, cha xứ Sarzeau (Morbihan), việc xuất bản tác phẩm này có thể là dịp để đặt vấn đề



Linh mục Thomas Michelet

về sự liên quan của bí mật tòa giải tội với việc đưa ra ánh sáng các trường hợp ấu dâm trong Giáo hội. Dù sao khi một linh mục nghe người xưng thú nhận một tội ác nghiêm trọng thì linh mục khuyên người đi xưng phải tự đi thú nhận.

Và linh mục Poussier trả lời: “tính chất bí mật tuyệt đối của bí tích hòa giải là hình ảnh lòng thương xót của Chúa. Đặt ngoại lệ là đặt giới hạn cho lòng thương xót.”

Linh mục Olivier de Saint Martin: “Dứt khoát, quyển sách này không nên xuất bản”

Trong quyển sách “Cha tha cho tất cả tội của con”, 40 linh mục tiết lộ những bí mật lớn nhỏ trong tòa giải tội (Je vous pardonne tous vos péchés). Linh mục Olivier de Saint Martin, bề trên tỉnh Dòng Đa Minh thành phố Toulouse, Pháp giải thích.

“Đâu là lợi ích khi đưa vấn đề này ra công chúng?”

Điều gì trên cả giáo luật đã buộc linh mục phải giữ bí mật tuyệt đối những gì họ nghe trong tòa giải tội? Câu hỏi này vừa được đưa ra một cách đau đớn vào dịp xuất bản quyển sách “Cha tha cho tất cả tội của con” (Je vous pardonne tous vos péchés, nxb. Opportun), trong đó độc giả có thể đọc các giai thoại của tòa giải tội.

Linh mục Olivier de Saint Martin: Chúng ta phải làm rõ: quyển sách này không nên bao giờ được thấy ánh sáng mặt trời, ít nhất là không linh mục nào nên làm dù không phản bội tên của người xưng tội. Trước hết, tội xưng không đặc biệt, không vui, không hạnh phúc: hứng thú gì để đưa ra trước công chúng?

Có thể những người tò mò sẽ thỏa mãn tính

tò mò của họ: chắc chắn họ sẽ hơi thất vọng vì không có gì là hấp dẫn. Có thể những người pharisêu sẽ cảm thấy mình tốt hơn người khác. Chắc chắn những người muốn tương đối hóa mặt pháp lý của việc xưng tội sẽ thích, thấy đây là bằng chứng chẳng có gì nên cứng nhắc như vậy!

Vẻ đẹp thâm lặng của việc xưng tội

Nhưng, linh mục hoặc giáo dân, những người đã hiểu bí tích hòa giải là gì, họ sẽ điếng người. Một cách hợp pháp, họ có thể tự hỏi, liệu những gì họ xưng có là chủ đề cho những câu chuyện trong phòng thánh hay giữa các linh mục với nhau không. Họ yên tâm: câu trả lời là không!

Hơn nữa, việc xuất bản quyển sách này và việc các linh mục góp phần - không phải để vui với chuyện xấu đã làm - nhưng để tìm lại sự cao cả của ơn Chúa ban. Tôi xin được phép nhắc lại một chút về xưng tội, vai trò của linh mục và vẻ đẹp thâm lặng khi xưng tội.

Bí tích này là một trong những phần tế nhị nhất, nặng nề nhất và đẹp nhất của chức linh mục. Chúng tôi có lời cầu nguyện chuẩn bị: “Lạy Chúa, xin cho ý chỉ của con tinh tuyền, lòng sốt sắng của con chân thành, đức ái của con kiên nhẫn, sứ vụ của con phong phú. Xin cho con dễ bảo nhưng không yếu đuối, cho con nghiêm túc nhưng không nghiêm khắc, cho con không khinh người nghèo, không nịnh người giàu. Xin cho con có lòng tốt khi an ủi người phạm tội, cẩn thận trong cách hỏi và giải tỏa trong việc dạy dỗ. Con xin Chúa cho con ơn lánh xa điều xấu, siêng năng làm điều tốt; xin cho con giúp họ trở nên tốt hơn với sự trưởng thành trong các câu trả lời của con, thẳng thắn trong lời khuyên; để con làm sáng tỏ những gì còn mù mờ, tránh các câu hỏi phức tạp và hoan hỉ trong những câu hỏi khó; con không được kéo dài những trao đổi vô ích cũng như không để mình bị nhiễm bởi những chuyện hư hỏng; và khi cứu người khác, con không bị sa ngã.”

Bí tích tha thứ

Khi một người - bạn hay tôi - xưng tội, họ đến trước mặt Chúa, xấu hổ về những tội đã phạm, họ mong mình được tha thứ và thay đổi cuộc sống.

Vì điều này, họ đến gặp linh mục, và linh mục là công cụ của lòng thương xót, để sự phục hồi, để sự trở lại là chuyện khả thể.

Linh mục ở đó và linh mục là hiện thân của cuộc đối thoại của linh hồn với Thiên Chúa. Linh mục thúc đẩy cuộc đối thoại này, giúp người xưng tội nhận thức chuyện xấu đã làm, khuyến khích và ban sự tha thứ thiêng liêng. Lúc đó, người linh mục để Chúa che đậy sự trần truồng đáng xấu hổ của người xưng tội, giúp họ đứng trước mặt Chúa và trước mọi người, với một phẩm giá được phục hồi.

Vì thế, linh mục tiếp tục làm những gì Chúa đã làm với ông Adam và bà Eva (St 3, 21), hoặc người cha nhân hậu đã làm với đứa con hoang đàng (x. Lc 15, 22). Chiếc áo mà chúng ta mặc trong bí tích tha thứ không còn là chiếc áo bằng vải lanh hay bằng da, nhưng là chính Chúa Kitô (x. Gl 3,27). Chúa Kitô giúp chúng ta giữ mình thánh thiện và vô nhiễm trong sự hiện diện của Ngài trong Tình yêu (x. Ep 1, 4).

Một dấu hiệu của lòng tin tưởng

Một sứ vụ như vậy không ở phạm vi của con người và linh mục biết rằng sự tha thứ không đến từ mình. Linh mục biết không có gì trong những lời mình nghe là tiết lộ cho riêng mình và mình có thể nói ra. Linh mục biết, trong một sự tin tưởng tuyệt đối, mình giúp cho người con hoang đàng đi về nhà, về với sự sống. Và ‘người con hoang đàng’ trong đau đớn và xấu hổ của mình, chỉ có Chúa mới có thể đến một cách hợp pháp. Đúng, người xưng tội cũng không thể cho phép linh mục giải tội nói bí mật đã được nghe!

Là linh mục, tôi chỉ có thể nhận lòng tin tưởng





Linh mục Olivier de Saint Martin

này trong sợ hãi và với rất nhiều kính trọng. Đó là lý do vì sao, trong tư cách linh mục, tôi liên kết mật thiết với người đến xưng tội. Khi người này xưng tội xong, tôi xin họ cầu nguyện cho tôi, hiểu rằng họ gần gũi với Chúa, họ công chính hơn tôi trong giây phút này.

Những gì Chúa đã làm, ơn mang lại sự sống và tương lai, tôi phải tham dự vào. Giống như ông Sem và Japhet cùng với cha họ (x. St 9:23), tôi phải che lại sự trần truồng và chịu một phần gánh nặng của việc đền tội (x. Ga 6: 2). Đó là những gì Đức Phanxicô đã nói với các nhà truyền giáo của lòng thương xót năm 2016: Lạy Chúa, con tha thứ, xin Chúa ghi sổ cho con!

“Sự cần thiết mật thiết và khiêm nhường của ơn tha thứ của Chúa”

Theo Đức Bênêđictô XVI, cha xứ Ars là tấm gương để chúng ta theo. Năm 2009, ngài nói: “Cha xứ Ars có cách cư xử khác nhau cho những người đi xưng tội khác nhau. Bất cứ ai vào tòa giải tội của ngài đều thấy có một nhu cầu mật thiết và khiêm tốn trước ơn tha thứ của Chúa, tìm thấy ở Chúa can đảm để lao vào ‘dòng nước lòng thương xót của Chúa’ để lòng thương xót cuốn trôi mọi thứ theo dòng nước. Ngược lại, với người nguội lạnh thờ ơ thì cha xứ Ars, qua nước mắt, ngài cho thấy sự đau khổ và đè nặng mà thái độ này gây ra. Ngài khơi dậy lòng ăn năn trong tâm hồn của những kẻ ủ rũ, để họ nhìn thấy tận mắt, gần như “nhập thể” nơi gương mặt của linh mục giải tội, nỗi đau của Chúa trước tội lỗi. Nhưng với người đến với ước muốn đánh thức để có một đời sống thiêng liêng sâu đậm mà họ có thể, ngài hướng dẫn họ trong chiều sâu của tình yêu, cho thấy vẻ đẹp không thể diễn tả của một đời sống hiệp nhất với Chúa và trong sự hiện diện của Ngài...”

Xin gương của ngài kích thích các linh mục giải tội tốt hơn và mời gọi mọi người tham dự vào nguồn ơn thánh của bí tích này.

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch



Chứng tá đức tin của các giáo lý viên trên khắp các châu lục

Hôm 11/5/2021, Đức Thánh Cha Phanxicô ban hành Tông thư dưới dạng Tự sắc, thiết lập thừa tác vụ giáo lý viên trong Giáo hội Công giáo. Tự sắc mang tựa đề “Antiquum ministerium”, được coi là một điều cấp thiết cho công cuộc loan báo Tin mừng trong thế giới ngày nay. Trong Tông thư, Đức Thánh Cha nhắc đến tầm quan trọng của giáo dân trong công cuộc truyền giảng Tin mừng, đặc biệt từ Công đồng chung Vatican II. Hơn một lần các Nghị phụ nhấn mạnh rằng để thiết lập Giáo hội và phát triển cộng đoàn Kitô, cần có sự tham dự trực tiếp của các tín hữu giáo dân trong những hình thức khác nhau, qua đó họ có thể biểu lộ đoàn sủng của họ.

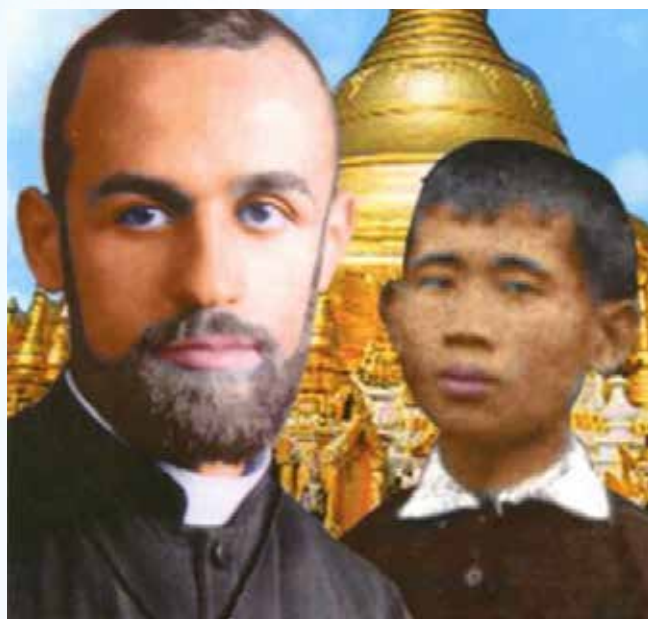
Giáo lý viên làm chứng cho đức tin đến hy sinh mạng sống

Thực tế, trong quá khứ và hiện nay, mặc dù chưa được đánh giá đúng mức nhưng ở khắp các châu lục, không ít các giáo lý viên vẫn trung thành với sứ vụ đã lãnh nhận là loan báo Đức Kitô và Tin Mừng của Người đến mức hy sinh mạng sống. Những người nam nữ và thậm chí cả những người trẻ được Thánh Thần thúc đẩy đã trở thành những “chứng nhân bằng máu” đích thực của Đức Kitô. Nhìn vào vô số các chứng nhân này, chúng ta nhớ đến một số đã được phong chân phước:

Chứng tá tử đạo của cha Mario Vergara và giáo lý viên Isidoro Ngei Ko Lat ở Myanmar

Vào ngày 24/5/2014, cha Mario Vergara, nhà truyền giáo thuộc Hội Giáo hoàng Truyền giáo Hải ngoại (Pime) và giáo lý viên Isidoro Ngei Ko Lat, đã được Đức Thánh Cha phong chân phước. Cả hai đã được phúc tử đạo vì thù hận đức tin ở Myanmar, vào tháng 5/1950.

Nhân dịp này, Đức Thánh Cha nói: “Ước gì



sự trung thành anh hùng của các vị tử đạo đối với Chúa Kitô là sự khích lệ và gương sáng cho các nhà truyền giáo, đặc biệt cho các giáo lý viên đang hoạt động tông đồ trong các xứ truyền giáo, vì điều này, toàn thể Giáo hội biết ơn họ”.

Giáo lý viên Isidoro Ngei Ko, tín hữu Myanmar đầu tiên được phong chân phước, thuộc gia đình nông dân trở lại Công giáo, được rửa tội vào ngày 7/9/1918. Ngay từ khi còn nhỏ, anh đã thường xuyên lui tới với các nhà truyền giáo và trợ giúp các vị. Anh vào tiểu chủng viện Toungoo, tỏ ra sốt sắng và dấn thân, nhưng vì sức khỏe yếu nên anh phải trở về với gia đình. Quyết tâm dấn thân cho Chúa, anh không kết hôn và mở một trường tư thực miễn phí trong làng, đây cũng là nơi anh dùng để dạy giáo lý. Năm 1948, ông gặp cha Vergara, và cha đã mời anh tham gia dạy giáo lý ở Shadaw. Từ đó, Isidoro luôn ở bên cạnh nhà truyền giáo cho đến khi tử vì đạo.

Chân phước tử đạo Davide Okelo và Gildo Irwa: hai giáo lý viên trẻ người Uganda

Chân phước tử đạo Davide Okelo và Gildo Irwa là hai giáo lý viên trẻ người Uganda sống vào đầu thế kỷ 20. Họ thuộc bộ tộc Acholi, ngày

Chứng Từ

nay đa số bộ tộc này sống ở miền bắc Uganda. Cuộc tử đạo của hai giáo lý viên này xảy ra sau ba năm Trung tâm truyền giáo Comboni ở Kitgum (1915) được thành lập. Hai bạn trẻ này đã gắn kết với nhau bằng một tình bạn sâu sắc và mong muốn cho đồng bào của họ biết đến Kitô giáo. Ngày sinh chính xác của họ không được ghi lại, chúng ta chỉ biết họ được rửa tội ngày 6/6/1916, lãnh bí tích Thêm sức cùng năm đó vào ngày 15/10 và tử đạo ngày 19/10/1918. Lúc đó Davide khoảng 16-18 tuổi và Gildo 12-14 tuổi. Vào những tháng đầu năm 1917, giáo lý viên ở làng Paimol qua đời, Davide hỏi cha bề trên của giáo điểm Kitgum xem có thể thay thế người đó được không. Anh đã được giao làm trợ lý cho người trẻ Gildo Irwa. Nhà truyền giáo nêu lên những khó khăn của việc dẫn thân, nhưng Davide trả lời: “Con không sợ chết. Chúa Giêsu đã chết vì chúng ta!” Ở Paimol, họ đã dẫn thân không mệt mỏi cho sứ vụ, ngoài ra họ còn tự mưu sinh bằng cách làm việc trên các cánh đồng. Họ dạy giáo lý, hướng dẫn cầu nguyện và tập hát cho mọi người. Chỉ trong một thời gian ngắn, họ đã được mọi người đón nhận và yêu quý. Trong khoảng từ ngày 18 đến ngày 20/10/1918, họ bị đâm chết, dưới mũi giáo của hai người Adwis, là những người có vũ trang chống lại sự áp đặt của các nhà lãnh đạo thuộc địa. Trước khi bị giết, họ được yêu cầu rời khỏi làng và dạy giáo lý chỗ khác, nhưng họ từ chối. Cả hai được phong chân phước vào ngày 20/10/2002, nhân Ngày Thế giới Truyền giáo.



Chân phước Peter ToRot, giáo lý viên tử đạo của Papua New Guinea

Chân phước Peter ToRot (1912-1945), giáo lý viên giáo dân, tử đạo, chân phước đầu tiên của Papua New Guinea, đã bị ám sát trong thời kỳ Nhật chiếm đóng, vì đã từ chối chấp nhận chế độ đa thê. Ông được nhớ đến như một người can đảm và mạnh mẽ trong đức tin, siêng năng cầu nguyện, cũng như quyết tâm theo Chúa Giêsu Kitô cho đến chết. Peter ToRot là một “Kitô hữu thế hệ thứ hai” nối gót theo cha mẹ. Cha của Peter ToRot là một giáo lý viên, một giáo viên đã chết vì đạo để bảo vệ đức tin Kitô giáo của mình. Sau khi kết hôn, ông đã sống một cuộc sống hôn nhân gia đình mẫu mực theo Tin Mừng. Ông bảo vệ các giá trị hôn nhân và chống lại văn hóa truyền thống đa thê và luật của quân đội đế quốc Nhật Bản, và đã chết để bảo vệ đức tin. Ông đã được Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II phong chân phước ngày 17/01/1995 trong chuyến tông du đến Papua New Guinea.

Mười chân phước tử đạo của Guatemala

Vào ngày 23/4/2021 mới đây là lễ phong chân phước cho mười vị tử đạo của Giáo phận Quiché của Guatemala được cử hành tại Santa Cruz del Quiché. Vùng đất này, cũng như phần lớn châu Mỹ Latinh, đã được tắm trong máu của nhiều vị tử đạo, những “nhân chứng trung thành cho Thiên Chúa” và Tin Mừng của Người, đã dẫn thân xây

dựng cộng đoàn và xã hội theo các giá trị của Nước Trời. Trong số các vị tử đạo này có 3 linh mục truyền giáo và 7 giáo dân, trong đó có một cậu bé 12 tuổi, đã bị giết vì hận thù đức tin, vào các năm 1980 đến 1991. Họ được tình yêu thúc đẩy chết cho Chúa và cho những người nghèo khổ của họ, trong thời gian Giáo hội bị bách hại và bạo lực hoành hành khắp đất nước. Ngoài các linh mục Thừa sai Thánh Tâm Chúa Giêsu,

đến từ Tây Ban Nha, số còn lại là 7 giáo dân được phong chân phước đó là: Domingo del Barrio Batz, một giáo dân lập gia đình, bị giết cùng với cha Cirera; Juan Barrera Méndez, 12 tuổi, là thành viên của Phong trào Công giáo Tiến hành; Tomás Ramírez Caba, một giáo dân lập gia đình; Nicolás Castro, giáo lý viên và thừa tác rước lễ; Reyes Us Hernández, có gia đình, tham gia vào các hoạt động mục vụ; Rosalío Benito, giáo lý viên và nhân viên mục vụ; Miguel Tiu Imul, có gia đình, giám đốc Phong trào Công giáo Tiến hành và giáo lý viên. Trong sứ điệp phong chân phước, các Giám mục Guatemala viết: “Máu các vị tử đạo tưới gội mảnh đất quê hương và cho chúng ta thấy tình yêu thương của Chúa Giêsu Kitô có ý nghĩa... Phúc cho các vị tử đạo của xứ sở chúng ta, vì họ đã cho chúng ta thấy những mẫu gương hiến thân của các giáo lý viên và của các nhà truyền giáo...”

Chân phước Anrê Phú Yên

Riêng tại Việt Nam, ngoài 117 vị thánh Tử đạo; chúng ta còn có Chân phước Anrê Phú Yên, một thanh niên, một thầy giảng, một giáo lý viên kiên cường đã tử đạo đầu tiên trên quê hương đất nước Việt Nam vào những ngày đầu khi Tin Mừng được loan truyền trên quê hương đất nước.

Thầy giảng Anrê Phú Yên tử đạo năm 1644 ở tuổi 19. Theo lời cha Đắc Lộ xác nhận: “Đúng 03 năm trước khi chết, mẹ thầy dẫn thầy đến cho tôi, và tôi được hạnh phúc rửa tội cho thầy”. Như vậy Anrê Phú Yên được rửa tội năm 1641.

Năm 1642, Anrê Phú Yên khăn gói lên đường với cha Đắc Lộ về Hội An. Tại trường “thầy giảng Hội An” do cha Đắc Lộ thành lập, Anrê được nhập đoàn với 09 người anh ưu tú trong cộng đoàn thầy giảng, Anrê là người em út.

Cha Đắc Lộ đã tóm tắt công việc của thầy Anrê: “Thầy Anrê đặc biệt chăm chỉ đi theo thầy Inhaxiô trong mọi hoạt động vì lòng bác ái, thầy đến tận kinh đô xứ Đàng Trong, ở đó riêng mình



thầy làm việc bằng nhiều người khác. Thầy giảng đạo cho người ngoại giáo, dạy dỗ kẻ tân tòng..., dọn dẹp nhà thờ rất sạch sẽ, trang hoàng nhà thờ trong những ngày lễ lớn, khéo léo đến nỗi làm cho bọn đạo tăng thêm lòng sốt sắng và cả người ngoại giáo cũng phải trọng kính mẫu nhiệm của đạo”.

Ngày 25 tháng 7 năm 1644, ông Nghè Bộ cho lính đến Cư sở Dòng Tên tại Hội An tìm bắt thầy Inhaxiô theo lệnh bà Tổng Thị. Hôm ấy Cha Đắc Lộ và thầy Inhaxiô cùng với 04 thầy khác đang đi làm việc tông đồ, thầy Anrê Phú Yên ở nhà săn sóc 04 thầy trong nhóm đang bị bệnh. Toán lính không tìm thấy thầy Inhaxiô, Thầy Anrê bạo dạn nói với toán lính: “Nếu các ông muốn bắt thầy Inhaxiô thì vô ích vì Inhaxiô không có ở đây. Còn muốn bắt tôi thì rất dễ dàng, tôi là tín hữu, hơn nữa là thầy giảng. Tôi có cả hai tội mà các ông khép cho thầy Inhaxiô để bắt thầy ấy. Nếu thầy ấy có tội thì tôi làm sao vô tội được”.

Chân phước Anrê Phú Yên đã được phúc tử đạo ngày 26/07/1644 trước sự chứng kiến của cha Đắc Lộ. Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã phong thầy giảng Anrê Phú Yên lên bậc chân phước ngày 05/03/2000. Thủ cấp của ngài vẫn được giữ tại văn khố thánh tích của Dòng Tên tại Roma.

Tại Hội Nghị thường niên ở Bãi Dâu từ ngày 25 đến ngày 27/3/2008, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã chính thức chấp thuận chọn ngày làm chứng của Chân Phước Anrê Phú Yên, 26/7, làm Ngày Giảng Viên Giáo Lý Việt Nam.

Ngọc Yến - Vatican News

Nhận định về buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành với hiện tượng ‘té ngã’

Lời tựa:

Hiện tượng ‘té ngã’ trong những buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành vẫn còn gây hoang mang, hiểu lầm và thắc mắc với người ngoại cuộc và ngay cả một số người trong cuộc. Còn việc cho rằng cá nhân này được ơn chữa bệnh, cá nhân kia được khỏi bệnh trong những buổi cầu nguyện Thánh Linh cũng phải đặt nhiều câu hỏi. Nói như vậy không có nghĩa là từ xưa đến nay không có ai được ơn chữa bệnh và không ai được chữa khỏi bệnh do lời cầu xin và phép lạ. Bài này được viết lên như để thắp thêm một ngọn đèn nhỏ nữa, soi vào cả hai vấn đề.

Thường khi đau yếu hay lâm bệnh, người ta muốn được chữa khỏi bằng cách này hay cách khác. Để được chữa trị, người ta tìm đến nhà thương, gặp bác sĩ, y sĩ, ngay cả lang băm, thầy pháp, thầy bùa, rồi uống thuốc và kiêng cử đồ ăn thức uống không lành mạnh. Thêm vào đó, người Do Thái thời cổ xưa còn tìm đến gặp Đức Giêsu để xin được chữa lành. Người theo đạo Công Giáo thì cầu nguyện xin Chúa chữa trị hoặc đến những nơi hành hương linh thiêng để xin Chúa, hay Mẹ Maria hoặc ông thánh nọ bà thánh kia chữa cho khỏi bệnh. Người ta cũng xin linh mục hay giáo dân quen biết cầu xin cho họ được khỏi bệnh. Người ta còn tìm đến những buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành trong những buổi cầu nguyện Thánh Linh nữa.

Tác giả đã đọc hơn một tá cuốn sách viết về Canh Tân Thánh Linh và đã tham dự những buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành với hiện tượng té ngã. Tác giả còn tham dự Tuần tĩnh tâm Thánh Linh cho giới linh mục toàn quốc Mỹ tại Malvern, Pennsylvania sáu lần và tham dự Tuần tĩnh tâm Thánh Linh cho giới linh mục và phó tế toàn quốc Hoa Kỳ tại Steubenville, Ohio vài ba lần. Thêm vào đó còn dự Tuần tĩnh tâm Thánh Linh cho khoảng 6.000 linh mục và 80 giám mục từ 101 quốc gia tại Vatican năm 1984. Trong số các diễn giả có Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Hồng Y Suenens, vài ba giám mục, sáu linh mục gồm Linh mục Cantalamessa và Mẹ Têrêsa thành Calcutta.



Để đọc bài viết bằng Anh Ngữ, copy đầu đề này:

“Comments on Charismatic healing prayer service with the ‘falling’ phenomenon”, rồi paste vào khung Google, rồi tìm đầu bài để đọc;

hoặc nhấn vào đường dẫn này:

<https://mucvuvanbut.net/bai-viet/bai-viet-cua-tac-gia-trang-chu/3170-comments-on-charismatic-healing-prayer-service-with-the-falling-phenomenon>

Y khoa, phẫu thuật chữa được bệnh và không chữa được hết mọi bệnh

Trong thời cận đại và hiện tại, với những phát minh tân kỳ về khoa học, y dược, y khoa và kỹ thuật, loài người chứng kiến những việc chữa trị bệnh tật với những cuộc giải phẫu thành công ngoài sức tưởng tượng. Những chi phí cho dịch vụ chữa bệnh như tiền nhà thương, tiền bác sĩ/y sĩ, tiền thuốc men chiếm một kinh phí đáng kể trong ngân sách cá nhân, gia đình và quốc gia. Tuy nhiên nhiều bệnh tật mà ngay cả với kỹ thuật y khoa tân tiến cũng đành bó tay. Có những bệnh nhân nằm nhà thương cả tháng, cả năm mà bệnh tình vẫn không thuyên giảm.

Đức Giêsu đến chữa lành bệnh tật, nhưng không chữa hết mọi bệnh nhân

Độc Phúc âm người ta thấy Đức Giêsu có chữa lành những người đau yếu, bệnh tật, cả những người bị quỷ ám. Tuy nhiên mục đích chính của việc Chúa đến là để chữa lành bệnh tật phần hồn của loài người, giải thoát con người khỏi tội lỗi, để phục hồi sự sống thiêng liêng bằng cách giao hoà nhân loại với Thiên Chúa. Đó là lý do giải thích tại sao trong Phúc âm thánh Mác-cô (Mc 1:35-39) Chúa tách biệt khỏi đám đông quần chúng để đi cầu nguyện, rao giảng trong các Hội đường và trừ quỷ. Trong khi còn nhiều người đau yếu bệnh tật cần được chữa lành mà Chúa vẫn bỏ đi. Lý do là vì Chúa còn một sứ mệnh quan trọng hơn để thi hành. Đó là truyền bá tin mừng cứu



ruồi, đem ơn chữa lành cho tâm hồn nữa. Chúa cũng không dùng quyền năng để tự cứu mình khỏi đau khổ và sự chết. Chúa tự ý chấp nhận đau khổ và sự chết vì Người ý thức được giá trị của đau khổ và sự chết vì yêu mến Chúa và tha nhân để mang lại ơn cứu rỗi cho loài người.

Đó là lý do tại sao có khi người ta cầu nguyện, xin ơn chữa lành bệnh tật phần xác mà Chúa lại ban ơn chữa lành bệnh tật phần hồn, mà họ không hay biết. Có những trường hợp mà việc mang bệnh tật phần xác, có thể đem lại lợi ích cho đời sống thiêng liêng, khiến người ta tùy thuộc vào Chúa. Còn nếu được chữa khỏi bệnh tật phần xác, người ta có thể lầm tưởng rằng đời sống thiêng liêng của họ là tốt lành, không gì đáng trách. Vì lợi ích thiêng liêng cho loài người, Chúa cũng có thể trì hoãn việc chữa lành. Nếu Chúa ban ơn chữa lành nhanh chóng cho mỗi người, họ có thể chóng quên ơn Chúa, không đánh giá được tầm quan trọng của ơn chữa lành, khiến họ bớt tùy thuộc vào Chúa.

Có lúc lời cầu xin cho khỏi bệnh được như ý / lúc khác không được khỏi

Có những trường hợp khác mà người ta được khỏi bệnh thì y-khoa-học cũng không cắt nghĩa được tại sao, mà chỉ thấy rằng người ta được khỏi bệnh mà không phải do cách chữa trị của bác sĩ, cũng không phải do thuốc chữa. Thường người ta gọi những trường hợp được chữa khỏi như vậy là do phép lạ. Phép lạ vẫn xảy ra hằng ngày trong thời đại ta đang sống. Chỉ cần dùng con mắt đức tin là người ta có thể nhận ra và chứng kiến phép lạ. Hằng ngày người ta còn có cơ hội để bày tỏ đức tin vào quyền năng Chúa, xin Người cứu chữa. Điều mà người ta cần có là lời cầu xin. Và lời cầu nguyện của ta phải đi đôi với đức tin, vì nếu cầu nguyện mà không có đức tin thì lời cầu nguyện chưa chắc gì được Chúa chấp nhận. Bằng chứng được ghi lại trong Phúc âm là khi người Phariseu xin Đức Giêsu một dấu lạ, Người từ chối việc làm phép lạ vì họ không có lòng tin (Mc 6:5,6) hay họ chỉ muốn thử Người (Mc 8:11-12). Trái lại ta thấy đức tin của người đàn



Khoảng 6.000 linh mục và 80 giám mục từ 101 quốc gia tụ hội về Vatican 1984 dự tuần tĩnh tâm Thánh Linh. Photo: TB Trong

bà loạn huyết và của viên trưởng hội đường là một đức tin quả quyết, vững mạnh, đơn sơ, chân thành và khiêm tốn. Phúc âm ghi lại: Ông ta sụp xuống dưới chân Người (Mc 5:22); còn người đàn bà xuất huyết đến phủ phục trước mặt Người (Mc 5:33). Là người, người ta cũng cảm thấy khó từ chối khi có ai kêu cầu đến họ một cách khiêm tốn và khẩn khoản như vậy.

Bất cứ khi nào Chúa làm phép lạ là đều do người ta xin với lòng tin. Nếu không có đức tin, sẽ không có phép lạ, cũng không được ơn chữa lành. Tất cả những người được thụ hưởng phép lạ của Chúa đều có một điểm giống nhau là họ được thúc đẩy bởi lòng tin vào quyền năng và lòng thương xót của Chúa.

Đôi khi người ta có thể có thái độ như người Pharisêu, nghĩa là cứ ngồi đó há miệng chờ ho, đợi cho Chúa làm phép lạ, trước khi họ đặt tin tưởng vào Chúa. Còn Thiên Chúa thì lại muốn ta bày tỏ niềm tin trước đã, trước khi Người hành động. Chúa biết nhu cầu thiếu thốn của mỗi người. Tuy nhiên nếu ta đóng cửa nhà tâm hồn, thì Chúa cũng đành chịu, vì Chúa đã ban cho loài người được tự do lựa chọn và Chúa tôn trọng tự do của loài người.

Nói như vậy không có nghĩa là khi mắc bệnh, người tín hữu không cần đi bác sĩ, không cần uống thuốc chữa trị. Việc đi bác sĩ hay vào nhà thương nếu cần, người ta vẫn phải đi, nhưng đồng thời ta cũng vẫn cầu xin cho được ơn khỏi bệnh.

Cách thế Chúa chữa trị bệnh tật loài người thông thường là dùng bác sĩ và thuốc men để chữa trị. Đôi khi Chúa không cần dùng đến bác sĩ hay thuốc chữa, nhưng là chữa trực tiếp mà người ta gọi là phép lạ.

Có một vài giáo phái Kitô Giáo chủ trương không đi bác sĩ và uống thuốc. Họ cho rằng đi bác sĩ và uống thuốc là làm giảm lòng tin vào quyền năng của Chúa. Họ không biết rằng Chúa cũng dùng bác sĩ và thuốc men để chữa trị bệnh tật loài người. Như vậy không có việc xung khắc giữa việc đi bác sĩ, uống thuốc và lời cầu nguyện cho được khỏi bệnh. Cả hai phương pháp: đi bác sĩ/uống thuốc và cầu nguyện cho được khỏi bệnh đều bổ túc cho nhau để phục hồi sức khỏe. Người ta còn tìm đến những nơi mà đã có phép lạ chữa bệnh xảy ra như Lộ Đức và những nơi khác mà người ta tin rằng đã có phép lạ xảy ra với hi vọng được chữa khỏi bệnh.

Những buổi cầu nguyện xin chữa bệnh tại Lộ Đức mỗi tuần có cả hàng trăm hay cả ngàn người dự, gồm nhiều bệnh nhân trên xe lăn hay xe cáng. Tuy nhiên chỉ có một số nhỏ được Hội Đồng Y Khoa Quốc Tế tại Lộ Đức gồm cả bác sĩ ngoài công giáo chứng nhận là bệnh nhân được khỏi bệnh một cách lạ thường, mà không giải thích được về phương diện khoa học. Trường hợp mới nhất được khỏi bệnh cách lạ thường là nữ tu Luisina Traversso được Hội Đồng Y Khoa Quốc Tế chứng nhận theo thư của Giám mục Jacques Perrier tại Lộ Đức gửi 10-02/2012.

Ước muốn được chữa lành trong buổi cầu nguyện Thánh linh với việc 'té ngã'

Phong trào Thánh Linh Công Giáo sau Công Đồng Vaticanô II đã giúp khơi dậy ước muốn cầu nguyện: cầu nguyện để ca tụng, tạ tội và tạ ơn Thiên Chúa và cầu nguyện để xin ơn gồm việc xin cho được khỏi bệnh phần xác và tinh thần. Trong những buổi cầu nguyện Thánh Linh xin được khỏi bệnh, người ta xin nhóm cầu nguyện cho mình. Những người trong nhóm cầu nguyện yên lặng hoặc lớn tiếng cho đương sự. Họ còn cầu nguyện bằng tiếng lạ cho đương sự, rồi đặt

tay trên đầu, trên vai, trên lưng của người xin cầu nguyện. Việc đặt tay có tác dụng tâm lí là giúp ủng hộ tinh thần cho người xin cầu nguyện. Bình thường thì người lãnh đạo nhóm là linh mục tổ chức buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành. Buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành gồm có việc đọc Thánh Kinh, ca hát, cầu nguyện ca tụng Thiên Chúa, cầu nguyện chung cho mọi người hiện diện. Sau đó ai muốn được cầu nguyện riêng cho ý chỉ nào thì đến trước linh mục hướng dẫn để được đặt tay cầu nguyện cho.

Dù được khỏi bệnh hay không thì mục đích của nhóm cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành là họ muốn tụ họp lại cầu nguyện để ca tụng, tạ ơn, tạ tội và cũng để giúp nhau duy trì đức tin tập thể của nhóm và ủng hộ nâng đỡ tinh thần của nhau khi vui cũng như khi buồn, khi thành công cũng như lúc thất bại, 'khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi bệnh nạn cũng như lúc mạnh khoẻ'(Lời hứa nghi thức hôn phối).

Hiện tượng té ngã là do yếu tố tâm lí

Trong buổi cầu nguyện đặt tay xin ơn chữa lành, người trong cuộc cũng như ngoại cuộc chứng kiến hiện tượng té ngã. Bình thường thì khi đứng trong lúc tĩnh trí, người ta dùng nhãn quan phối hợp với thần kinh, gân cốt, bắp thịt để giữ cho thân người được thăng bằng. Tuy nhiên khi nhắm mắt lại và tâm trí chỉ muốn được chữa lành, nên phó thác theo chỉ thị của người hướng dẫn. Khi người ta đứng đó nhắm mắt lại phó thác, mà người hướng dẫn chạm vào trán thì tự nhiên thân người nghiêng về đằng sau một chút. Nếu người hướng dẫn đẩy mạnh thì người xin cầu nguyện càng dễ nghiêng về phía sau ra khỏi trọng tâm, nếu không chú ý chống cự. Và như vậy người trong nhóm phải giàn xếp để đỡ cho người đó nằm xuống sàn nhà.

Xét về phương diện tâm lí thì nếu người xin được đặt tay cầu nguyện, mà không té ngã - như người ta đã thấy trong những buổi cầu nguyện đặt tay xin ơn chữa lành - thì sợ những người hiện diện cho là họ cứng lòng tin, hay không muốn được khỏi bệnh. Vì thế trong thâm tâm, họ muốn được té ngã. Sở dĩ người xin được đặt tay

cầu nguyện té ngã là vì họ biết rằng có người đứng sau sẵn sàng đỡ lưng họ. Nếu không thì khó mà té ngã được, trừ khi trượt chân hay vấp phải chướng ngại vật. Thêm vào đó, trong buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành, thường linh mục hướng dẫn cho đặt Mình Thánh Chúa trên bàn thờ hay rước đi theo trước mặt từng người. Cảm nghiệm được sự hiện diện của Thiên Chúa uy linh, quyền năng cao cả, và nhận ra thân phận yếu hèn và tội lỗi của mình, người ta dễ nảy sinh ra lòng thần phục, suy tôn và kính sợ - khác với sợ hãi - khiến tay chân ra bủn rủn, nên càng khó chống đỡ khi nghiêng mình và do đó dễ té ngã. Rồi khi muốn xin ai một ân huệ gì, người ta phải đặt mình vào thế yếu và bày tỏ nhu cầu thiếu thốn cần được giúp đỡ. Muốn xin Chúa chữa khỏi bệnh, người ta cũng phải nhận mình yếu hèn, bất lực. Do đó tâm thức xui khiến đến việc té ngã. Ý thức rằng té ngã là ở trong thế yếu nên cần được cứu chữa. Những người té ngã thường là những người mang bệnh về thể lí hay tâm lí như bệnh thần kinh, nên muốn được chữa lành. Vì thế trong bầu khí của buổi cầu nguyện xin chữa lành, có những người té ngã mà không do người hướng dẫn đặt tay, động vào trán.

Như vậy hiện tượng té ngã nên được giải thích theo lí do tâm lí tình cảm thì thích hợp hơn. Tuy nhiên việc té ngã, xảy ra trong buổi cầu nguyện Thánh linh, nên người trong cuộc cho rằng việc té ngã là do tác động của Thánh thần. Qui việc té ngã về lí do tâm lí thì mới giải thích được tại sao có những người đặt tay cầu nguyện cho người này, khiến họ không té ngã, mà khi đặt tay trên người khác cầu nguyện thì khiến họ té



Chứng Từ

ngã? Thừa rằng khi người ta có cảm tình, hoặc nể phục người nào thì người ta dễ cảm động và đồng cảm trước những lời cầu nguyện hay cách thể cầu nguyện của người đó và do đó dễ đưa đến việc té ngã. Nếu nói rằng việc té ngã là do yếu tố tâm lí tình cảm, thì ai đã đặt ra nguyên tắc tâm lí đó? Nói cho cùng thì chính Thượng Đế đã đặt để nguyên tắc tâm lí vào tâm khảm loài người, cũng như chính Thượng Đế đã đặt để những định luật vật lí, khoa học, những phương trình hoá học, những công thức toán học .. vào trong vũ trụ. Và nếu có hiện tượng té ngã, thì cũng có hiện tượng ‘xuất thần’. Lại có hiện tượng chết ngất đi khi gặp đối tượng làm người ta sợ hãi thất kinh. Còn gặp chuyện vui mừng như người mẹ mới sinh con tại Bệnh Viện Phụ Sản Trung Ương Hà Nội mà con bị bắt cóc, rồi được tìm thấy chiều 08 Tháng 11, 2011, khiến bà mẹ mừng rỡ ngất lịm đi, mà nhiều tờ báo tại VN đăng tải. Những hiện tượng như vậy đều do yếu tố tâm lí, tình cảm đưa đẩy.

Hiệu quả của thuốc vờ và hiệu quả do sự nâng đỡ tinh thần của nhóm cầu nguyện

Có những trường hợp chẩn bệnh, bác sĩ không tìm ra bệnh thể lí, nhưng bệnh nhân cứ nghĩ rằng họ mang bệnh và cứ đòi xin thuốc uống. Do đó có những bác sĩ cho họ uống loại thuốc ‘vờ’, mà Anh-Pháp ngữ gọi là ‘Placebo’, có nghĩa là ‘tôi sẽ làm hài lòng’ trong ngôi thứ nhất số ít ở thì tương lai, do nguyên tự La ngữ Placere trong thể vị-biến cách mà ra. Dù placebo là loại thuốc vô thưởng vô phạt, không gây tác dụng tốt xấu cho cơ thể, ‘bệnh nhân’ uống thuốc ‘vờ’ với tâm trạng yên trí, hi vọng được chữa khỏi, nên họ nói họ cảm thấy khoẻ hơn. Người té ngã nằm đó, nhắm mắt lại như để thiền, cũng có cảm giác được khoan giãn, làm bớt căng thẳng. Nằm đó để chiêm niệm trong bầu khí cầu nguyện linh thiêng cũng cho người té ngã cảm giác được vơi nhẹ những đau đớn về tinh thần, những bức xúc, dồn ép và xung khắc trong cuộc sống, cũng giống hậu quả của thuốc vờ. Được khỏi bệnh một phần nào cũng có thể được cắt nghĩa theo yếu tố tâm lí.

Thêm vào đó khi cầu nguyện cho ai thẳm thì



trong lòng, thì người đó không biết người kia cầu nguyện cho họ thế nào, xin gì cho họ. Còn khi cầu nguyện lớn tiếng thì người được cầu nguyện nghe biết được người kia cầu xin cho mình những gì, và do đó họ cảm thấy được yên lòng và cảm thấy như được trợ giúp, xin cho khỏi bệnh. Có cảm giác được trợ giúp là điều hữu ích cho người mang bệnh. Vì nếu cứ nghĩ rằng mình có bệnh hay lo lắng về bệnh, người ta có thể sinh bệnh hay bệnh ra trầm trọng hơn. Những người đến Lộ Đức cầu xin, dù không được khỏi bệnh, thì đức tin của họ cũng được đổi mới khi họ chứng kiến những bệnh nhân khác cũng như những người giúp đỡ săn sóc họ, biểu lộ đức tin với lòng khiêm tốn và khẩn khoản khi cầu nguyện trước tượng Mẹ Lộ Đức hay trong buổi cầu nguyện/thờ phượng chung tại công trường có đặt Minh Thánh Chúa.

Đến dự buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành trong nhà thờ, dưới bầu khí linh thiêng có đặt Minh Thánh Chúa ngự, người mang bệnh tâm lí tình cảm như bệnh thần kinh mà bày tỏ bệnh trạng và được lắng nghe thông cảm, cũng làm vơi nhẹ được những gánh nặng của cuộc sống. Còn người mang bệnh thể lí như ngồi xe lăn hay đi cà nhấc thì cũng muốn được chữa khỏi. Nghe thánh ca và những lời cầu nguyện lớn tiếng cho mình với lòng tin tưởng và tâm tình khiêm tốn khiến con tim người ngồi xe lăn hoặc đi khập khiễng có cảm giác như châm kim vào da thịt hay có luồng điện chạy trong người, làm họ cảm động và do đó tạo ra một cảm giác lâng lâng nhẹ nhàng, từ con tim bốc lên trí óc như muốn lôi kéo thân xác lên. Có những trường hợp người ta thấy người

ngồi xe lăn hay đi cà nhấc, được sự khuyến khích và ủng hộ tinh thần cùng với lời cầu nguyện của linh mục hướng dẫn và ban phụ tá, họ dùng sức mạnh nội tại, nhổm dậy và bước đi gần như bình thường. Hiện tượng này giống như đứa bé tập đi mà có sự khuyến khích của ba mẹ giơ tay ra với đón con, thì bé bước đi được nhiều bước hơn. Còn người được chữa khỏi trong buổi cầu nguyện mà sau này có đi đứng được bình thường không thì đó lại là chuyện khác.

Trong ngành y khoa, có những bác sĩ tẩy chay việc cho dùng thuốc vờ (placebo) vì họ cho rằng làm như vậy là phỉnh gạt ‘bệnh nhân’. Tuy nhiên nếu không cho thuốc vờ, thì những người thường hay có thái độ tiêu cực, hay sợ mắc bệnh, hay lo nghĩ có thể sinh bệnh, nghĩa là lo nghĩ đến phát bệnh. Như vậy thì mặc dầu là thuốc vờ, nhưng cũng giúp cho người ta nghĩ rằng họ có bệnh, được yên tâm mà duy trì niềm hi vọng được chữa khỏi.

Những buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành, nếu không giúp chữa khỏi bệnh về phương diện thể lí, thì cũng giúp người bệnh tăng nghị lực tinh thần khi mang bệnh và làm xoa dịu những vết thương lòng trong gia đình, trong đời sống hôn nhân hoặc làm vơi nhẹ những căng thẳng của cuộc sống. Ngoài ra còn giúp duy trì đức tin tập thể nhờ tâm tình chia sẻ khổ đau và được lắng nghe, nhờ lời cầu nguyện và việc ủng hộ tinh thần của linh mục hướng dẫn và của nhóm tham dự. Những buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành cũng giúp duy trì lòng hi vọng tập thể của người tham dự vì còn hi vọng người ta còn cầu nguyện. Hết hi vọng người ta cũng bỏ cầu nguyện.



Không nên khuyến khích hiện tượng “té ngã” trong buổi cầu nguyện thánh linh xin ơn chữa lành

Phải công nhận rằng những buổi cầu nguyện đặt tay xin ơn chữa lành của Phong trào Thánh Linh Công giáo là do ảnh hưởng của Phong Trào Pentecostal Ngũ Tuần (nghĩa là Năm Mười Ngày sau lễ Vượt Qua = Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống) thuộc Giáo phái Tin Lành. Công đồng Vaticanô khuyến khích người Công giáo học hỏi cách cầu nguyện của những giáo phái Kitô Giáo khác để xin ơn Chúa Thánh Thần tác động tâm hồn và đời sống. Tuy nhiên Phong trào Thánh Linh Công Giáo không cần phải bắt chước hết mọi cách thức cầu nguyện của Phong Trào Pentecostal Ngũ Tuần, mà phải thanh lọc, đào thải, rồi đón nhận những gì thích hợp với đạo Công Giáo để tạo căn tính Công Giáo trong buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành. Chẳng hạn linh mục Công giáo bận áo lễ trong khi cử hành thánh lễ, mà trong lúc giảng, đi ra khỏi toà giảng, làm những điệu bộ và cử chỉ như nhún vai, nhún đầu gối, nhảy nhót, hò hét thì chắc không thích hợp trong bầu khí thờ phượng rồi. Ngay cả việc bắt chước những cử chỉ, điệu bộ của những nhóm sắc tộc Thánh Linh Công Giáo trong khi cầu nguyện mà văn hoá của họ khác, thì người thuộc những nền văn hoá khác họ, trông vào cũng cảm thấy có vẻ xa lạ.

Theo Hồng Y L.J. Suenens, người Bỉ, một nghị phụ có ảnh hưởng của Công Đồng Vaticanô II và sau này trở thành nhân vật uy tín của Phong trào Thánh Linh Công Giáo, thì trong một khoá họp Công Đồng Vaticanô II, một đại diện được mời của Phong trào Pentecostal Ngũ Tuần là David de Plessis lên tiếng cảnh giác các nghị phụ Công Đồng về những sai lầm của hiện tượng ‘té ngã’ đã gây nhức nhối và phiền hà cho chính họ. Những hiện tượng mà Phong Trào Ngũ Tuần ghi lại bằng những từ ngữ nghe có vẻ được ơn Thánh Thần tác động, như: Resting in the Spirit: An nghỉ trong Thánh thần; Slain in the Spirit: Được Thánh thần chiếm đoạt; Overpowering of the Spirit: Bị đột nhập bởi sức mạnh của Thánh Thần. Thực ra theo một số tác giả như thừa tác viên Anh Giáo John Richard,



Linh mục Richard Bain, Linh mục Mahoney, SJ, Linh mục Théodore Dobson, Hồng Y Suenens và một số linh mục khác, thì chỉ là hiện tượng té ngã ngược ('backward' falling phenomenon). Riêng Hồng Y Suenens thì còn đặt nhiều thắc mắc và câu hỏi về hiện tượng té ngã [1]. Theo Ngài kết luận thì phải loại bỏ hiện tượng té ngã ra khỏi lễ nghi phụng vụ vì không nằm trong truyền thống lâu đời của Kitô Giáo. Sau này Linh mục Emiliano Tardiff, Linh mục Richard Bain và một số linh mục khác, không còn khuyến khích việc té ngã trong những buổi cầu nguyện Thánh Linh nữa. Kiểu té ngã ở đây lại là té ngã ngược, có tính cách nguy hiểm nếu không có người đỡ cho nằm xuống.

Vậy nếu trong buổi cầu nguyện Thánh Linh Công Giáo xin ơn chữa lành, mà người hướng dẫn không muốn xảy ra việc té ngã, thì không nên nhắc đến việc té ngã. Để tránh hiện tượng té ngã trong lúc đặt tay cầu nguyện xin ơn chữa lành thì thay vì để cho người tham dự đứng hoặc quỳ trên sàn nhà - vì quỳ trên sàn nhà cũng dễ nghiêng ngã - thì mời họ vào những hàng ghế băng dài, có be dựa lưng và có bàn quỳ để họ có thể ngồi hoặc quỳ hoặc đứng đều có điểm tựa cho chân tay và toàn thân người chống đỡ nếu bị nghiêng ngã. Người hướng dẫn nên nhắc cho tham dự viên tìm chỗ ngồi cho thoải mái vì nếu ngồi gần nhau quá, người ta sẽ khó bày tỏ tâm tình riêng tư và cử chỉ đạo đức cá nhân. Cũng nên giàn xếp để chừa hàng ghế trống trước những hàng ghế có người ngồi để linh mục hướng dẫn và những người phụ tá có lối ra vào mà cầu nguyện cho bệnh nhân.

Để duy trì căn tính công giáo thì không nên

đem việc cầu nguyện chữa lành lồng vào khung cảnh cử hành thánh lễ. Nếu tổ chức buổi cầu nguyện chữa lành trong thánh lễ thì khó tránh khỏi những cử chỉ hay lời cầu nguyện bộc phát có thể khuyến khích những người khác trong nhóm làm theo và dễ đi ra ngoại lệ trong khung cảnh thánh lễ chẳng? Rồi trước khi cầu nguyện xin ơn chữa lành mà người hướng dẫn giới thiệu hay chỉ nhắc nhở có thể xảy ra việc té ngã và trong buổi cầu nguyện người hướng dẫn cho mở đèn mờ ảo, lại còn đề nghị họ nhắm mắt lại, thì tâm trí người tham dự sẽ xui khiến họ đến việc té ngã trong buổi cầu nguyện.

Tâm tình sám hối cần được nhấn mạnh trong buổi cầu nguyện thánh linh xin ơn chữa lành

Trong buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành, người hướng dẫn nên cho đọc bài Thánh kinh về lòng sám hối và giúp suy niệm về tâm tình sám hối, dù không phải là buổi cầu nguyện xin ơn sám hối. Khi người tham dự muốn chiêm niệm về quyền năng uy linh cao cả của Đấng tối cao với thân phận yếu hèn, tội lỗi và bệnh tật của mình với lòng sám hối và nhu cầu cần được chữa lành, họ có thể quỳ gối hay ngồi gục mặt vào thành ghế mà chiêm niệm hoặc sám hối. Sám hối với nước mắt hoặc chỉ sám hối thôi là những giờ phút rất thân mật mà người ta có được với Đấng mà họ tin cậy mến và tôn thờ, làm họ khó quên. Có những người không thể khóc được trước mặt ai, nghĩa là không ai có thể khiến họ khóc, mà họ chỉ có thể khóc được trước Thánh Thể Chúa. Để đề phòng thì ban phụ tá nên mang theo những hộp khăn giấy lau nước mắt, nếu có những người cần dùng. Tâm tình sám hối và nước mắt cũng giúp làm vơi nhẹ những gánh nặng của cuộc sống và xoa dịu những vết thương lòng.

Có những người đến gặp những vị dẫn đường thiêng liêng. Lúc đầu họ không coi những việc họ đã làm trong quá khứ là sai trái. Khi họ được chỉ dẫn cho, đó là những việc làm mang tội. Và chính họ cũng nhận ra đó là những việc làm tội lỗi, rồi xưng thú tội. Họ cầu nguyện trước Thánh Thể Chúa với lòng ăn năn sám hối để cho nước

mất tuân trào. Từ đó tâm hồn và đời sống họ cũng thay đổi. Cũng có linh mục kia vào một thời điểm trong đời, quyết định làm cuộc cấm phòng thỉnh lặng tại một nhà tĩnh tâm ở miền quê. Vào một buổi chiều tối, linh mục đó lên vào nhà nguyện một mình, bước lên trước Nhà Châu có Minh Thánh Chúa ngự, cảm thấy toàn thân người ra bủn rủn, không còn nghị lực đứng thẳng, đầu gối liền quy xuống sàn nhà sát bên Nhà Châu. Trước khi có thể nói lên lời, nước mắt vị linh mục tuân trào ra lai láng. Dòng nước mắt sám hối đã khiến tâm hồn và đời linh mục đó thay đổi từ đó.

Trong ngày lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống (lễ Ngũ Tuần), dân chúng nghe ông Phêrô cùng với mười một tông đồ rao giảng Đức Giêsu là Con Thiên Chúa đã bị đóng đinh trên thập giá và sống lại để chuộc tội loài người, họ liền hỏi: ‘Vậy chúng tôi phải làm gì’ (Cv 2:37). Ông Phêrô trả lời: Anh em hãy sám hối, và mỗi người hãy chịu phép rửa nhân danh Đức Giêsu Kitô, để được ơn tha tội, và anh em sẽ nhận được ân huệ là Thánh Thần (Cv 2:38). Người tín hữu đã được rửa tội, đã xưng thú tội lỗi và lãnh phép Thêm sức. Tuy nhiên họ vẫn cần khơi dậy và duy trì lòng sám hối. Sám hối là sứ điệp mà Đức Kitô rao giảng (Mt 4:17; Mc 1:15; Lc 13:3, 5) và Giáo Hội lập đi lập lại tiếp theo bởi lẽ sứ điệp sám hối thích hợp cho mọi thời đại, mọi hoàn cảnh và mọi lớp người. Có những người chỉ nài đến lòng thương xót của Chúa. Họ đọc “Kinh Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót” thường xuyên và họ cổ vũ lòng Chúa thương xót, mà bỏ qua sứ điệp sám hối. Họ cần nhận thức rằng sám hối là điều kiện cần thiết - không hẳn là điều kiện tiên quyết - để được Chúa thương xót.

Để có được tâm tình sám hối, điều thiết yếu là phải nhìn vào đời sống nội tâm để tìm ra căn nguyên cội rễ của tội như ghen tuông, hận thù, giận ghét, nói hành, nói xấu, bỏ vạ, cáo gian, xuyên tạc, bịa đặt, vu khống, tức bực, kiêu hãnh, gian tham, gian dâm.. Để có được tâm tình sám hối, người ta phải xin cho được ơn biết kính sợ Chúa - không phải sợ mà xa tránh Chúa - nhưng sợ làm mất lòng Chúa. Sám hối khác với mặc cảm tội lỗi. Mang mặc cảm tội lỗi khiến người ta sợ hãi nên xa tránh Chúa. Xưng thú tội lỗi với



lòng chân thành và khiêm tốn thì tội được tha thứ, là tội được thứ tha, không cần mang mặc cảm tội lỗi. Tuy nhiên hối nhân cần duy trì tâm tình sám hối để giúp mình cảm nghiệm được tình thương và sự hiện diện của Chúa trong đời sống cá nhân mà vui sống đức tin theo đường lối Phúc Âm. Có được tâm tình sám hối mới giúp mình sống gần gũi với Chúa bằng con tim, thay vì chỉ tin Chúa bằng lí trí. Đối với một số người, có những tội chưa được xưng thú vì chưa dứt bỏ được những vướng mắc về hôn nhân, nhưng với lòng sám hối, người ta vẫn có thể đặt tin tưởng vào lòng xót thương nhân hậu của Thiên Chúa, mà không phải thất vọng. Như vậy sám hối là điều kiện tiên quyết để sống ơn Thánh Linh, nghĩa là vui sống đức tin trong hoàn cảnh đặc thù và cá biệt của mỗi người. Đến hay được mời đến dự buổi cầu nguyện Thánh Linh xin ơn chữa lành, mà không giúp khơi dậy và duy trì được tâm tình sám hối thì làm sao giúp họ sống tinh thần Thánh Linh? Như vậy canh tân trong Thánh Linh là xin cho được lòng sám hối để có thể canh tân (đổi mới) tâm hồn và đời sống theo những giá trị và đòi hỏi của Phúc âm, chứ không phải chỉ nhắm đi tìm canh tân xin cho được đặc sủng nọ, đoàn sủng kia như ‘đoàn sủng’ nói tiếng lạ [2], ‘đặc sủng’ té ngã hay xin được khỏi bệnh.

Được chữa lành là do tác động của ơn thánh

Khi có những người nói rằng họ được khỏi bệnh do việc đặt tay cầu nguyện té ngã hoặc không té ngã, thì trong số những vị hướng dẫn buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành, có thể có

Chứng Từ

những phản ứng khác nhau. Người hướng dẫn đặt tay cầu nguyện có thể mạo nhận cho rằng họ được đặc sủng chữa bệnh cho người khác. Còn người hướng dẫn hiểu biết và khiêm tốn thì dè dặt cho rằng có thể có những người được ‘khỏi bệnh’ và có những người không được khỏi bệnh. Và nếu có người được khỏi bệnh thì đó là do ơn Thánh thần tác động chứ không phải do người hướng dẫn cầu nguyện chữa khỏi bệnh. Thiên Chúa quyền năng có thể ban cho người nọ người kia ơn chữa bệnh và được khỏi bệnh. Tuy nhiên không phải vì thế mà hễ ai nói họ có ơn chữa bệnh hay được khỏi bệnh trong buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành, thì người Công Giáo cũng vội tin.

Tại Lộ Đức, hàng năm có cả hàng triệu người đến cầu nguyện, uống nước suối Lộ Đức, tắm nước suối Lộ Đức với hi vọng được khỏi bệnh. Tuy nhiên chỉ có một số ít người được chứng minh là khỏi bệnh. Tại đây, có toán bác sĩ quốc tế gồm cả người không Công Giáo đã khám nghiệm, cứu xét và đi đến kết luận rằng có những bệnh nhân được khỏi bệnh cách ngoại thường. Rồi khi Giáo Hội muốn phong thánh một người quá cố, cũng đòi hỏi phải có phép lạ do việc cầu nguyện với vị đó như là điều kiện để được phong thánh. Phép lạ do việc cầu nguyện với vị đó cũng phải được điều tra và chứng minh một cách khoa học.

Phải làm sao khi vừa đi nhà thương, vừa gặp bác sĩ, vừa uống thuốc, vừa cầu nguyện mà vẫn không được khỏi bệnh?

Được chữa lành khỏi bệnh tật phần xác và tâm thần là một hồng ân và là niềm vui mừng, người ta cần tạ ơn Chúa. Như đã nói trong trường hợp được chữa khỏi bệnh do phép lạ ở Lộ Đức hay được chữa khỏi bệnh do lời cầu nguyện với vị sắp được phong thánh, thì việc được chữa khỏi bệnh, phải được Giáo Hội điều tra một cách cẩn kẽ và được nhóm bác sĩ chứng minh là bệnh nhân được khỏi mà khoa học không giải thích được. Còn những trường hợp riêng tư, ai tin rằng họ được khỏi bệnh do phép lạ, thì Giáo Hội không can thiệp, miễn là việc tin tưởng giúp họ cải thiện tâm hồn và đời sống. Còn trường hợp người ta vừa đi bác sĩ, vừa uống thuốc, vừa cầu nguyện với đầy lòng tin tưởng mà bệnh tật vẫn không

thuyên giảm, thì phải giải thích thế nào và phải tỏ thái độ ra sao? Thưa rằng khi Đức Giêsu còn tại thế, Người có chữa bệnh tật của một số ít người, nhưng mục đích chính của việc Đức Giêsu xuống thế là để chữa bệnh tật linh hồn của loài người. Trước khi Đức Giêsu xuống thế cứu chuộc, thì tác giả sách Khôn Ngoan đã nhận ra Thiên Chúa là Đấng sáng tạo con người, được trường tồn bất diệt, nhưng vì tội ganh tị của quỷ dữ, mà sự chết đã lọt vào thế gian (Kn 2:24). Do đó Đức Giêsu đến để phục hồi sự sống cho hồn thiêng loài người bằng cách chết đi cho tội lỗi. Như vậy người ta phải nhận thức rằng mỗi người phải đi qua tiến trình của kiếp sống con người: sinh, lão, bệnh, tử, để người ta có thể chấp nhận những giai đoạn cuối của cuộc đời trong tâm hồn bình an.

Vậy thái độ người tín hữu phải có là khi đau ốm bệnh tật, người ta cần đi bác sĩ và uống thuốc chữa trị và cầu xin cho được khỏi. Tuy nhiên bao lâu người ta còn mang bệnh tật, người ta cần xin ơn để được can đảm và nhẫn nại chịu đựng vì lòng yêu mến Chúa. Người tín hữu chấp nhận đau khổ, bệnh tật không phải như đường cùng không lối thoát, nhưng chấp nhận vì tin yêu và phó thác để được tham dự vào cuộc khổ nạn của Đức Kitô, với hi vọng được phục sinh với Người. Chỉ bằng việc chấp nhận như vậy mới đem lại bình an và ơn phúc cho tâm hồn khi phải mang gánh nặng của cuộc sống.

Lm Trần Bình Trọng

Nguồn: <https://www.mucvuvanbut.net/bai-viet/bai-viet-cua-tac-gia-trang-chu/1247-nhan-dinh-ve-buoi-cau-nguyen-thanh-linh-xin-on-chua-lanh-voi-hien-tuong-te-nga>

[1]. Xem ‘Một hiện tượng gây tranh luận: Ngây ngất trong Thánh Thần’, trong cuốn: ‘Thánh Thần, hơi thở sống động của Giáo Hội’ do Hồng Y L.J. Suenens. Nguyễn Đăng Trúc chuyển dịch ra Việt ngữ. Định Hướng Tùng Thư xuất bản, 2006.

[2]. Xem ‘Thẩm định việc nói/cầu nguyện bằng ‘Tiếng lạ’ trong Phong trào Canh Tân Thánh Linh’ do Lm Trần Bình Trọng, trong: www.mucvuvanbut.net dưới mục: Bài viết của tác giả trang chủ, phóng lên mạng 29 December, 2009.

Trang LA VANG

ĐỨC MẸ LA VANG, MẸ HAY THƯƠNG XÓT

Ngày 01 tháng 5 năm 2021, tại Thánh địa La Vang, Quảng Trị, miền Trung Việt Nam, một số đông khách hành hương hân hoan tham dự buổi dâng Hoa lên Mẹ La Vang vào ngày đầu tháng Hoa, kính Mẹ. Sau phần múa và dâng hoa sốt sắng đơn sơ của các thiếu nhi, chúng tôi cũng thành tâm cầm cành hoa nhập đoàn với anh chị em trong giáo xứ La Vang lên trước nhan Mẹ mà dâng tiến hoa và dâng cả chính mình, cả giáo hội và thế giới... Tạ ơn Chúa, hôm đó, Nhóm chị em Mến Thánh Giá Huế, vùng Quảng Trị, có được một ngày Châu Thánh Thể bên Mẹ La Vang như đã được chỉ định.

Niềm vui chưa trọn, thì chỉ vài ngày sau nhận được thông báo của Tòa Tòa Giám Mục TGP/Huế về việc giãn cách xã hội vì đại dịch Covid-19 tái phát ngày 07.5.2021 lần thứ 4 tại Việt Nam; sau đó, vào ngày 22.5.2021, tại giáo xứ La Vang, Cha Quản nhiệm Trung Tâm Hành Hương Thánh Mẫu La Vang (TTHHTMLV) cũng thông báo: TT/HH Đức Mẹ La Vang không đón khách hành hương trong mùa dịch đang diễn biến phức tạp khôn lường (*Thông báo của Trung Tâm Hành Hương Đức Mẹ La Vang ngày 22.5.2021. Nguồn TGP Huế*).

Tháng Năm, tháng Sáu hằng năm, gia đình Liên tu sĩ Giáo phận Huế được phân chia thay mặt tín hữu Việt Nam châu Thánh Thể tại La Vang để cầu nguyện cho Hội Thánh, cho đất nước, cho thế giới... nhưng rồi việc đạo đức châu Thánh Thể bên Mẹ La Vang cũng như bị khựng lại nên các phiên châu Thánh Thể được tổ chức tại nơi mình sinh hoạt. Nên sẽ có nhiều ngày Châu Minh Thánh Chúa tại các dòng tu trong Giáo phận, mà theo lẽ thường, các cộng đoàn phải quy tụ về bên linh địa La vang để cùng Mẹ và với Mẹ tôn thờ suy tôn Chúa Giêsu Thánh

Thể, nhưng vì diễn biến phức tạp của dịch bệnh và để đảm bảo sự an sinh cho con người, người châu Thánh Thể hướng tâm hồn về La vang, nơi Mẹ đã hiện ra để che chở và phù hộ các giáo hữu. Trong việc Châu Minh Thánh Chúa, trước Thánh Thể, chúng tôi cũng có thể lần chuỗi Mân Côi hay đọc kinh cầu. Kinh cầu Đức Bà (Loreto) nay đã được Đức Thánh Cha Phanxicô thêm vào 3 câu: Đức Mẹ đầy lòng thương xót, Đức Mẹ là lẽ cậy trông, Đức Bà nâng đỡ di dân (*Bộ Phụng Tự (ROMA), ngày 20.6.2020. Theo tôn ý của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, ba lời kêu cầu mới sẽ được thêm vào trong Kinh Cầu Đức Bà Loretô, để tôn kính Đức Trinh Nữ Maria*).



1. “Kinh cầu Đức Bà”

Trong những kinh nguyện giáo dân quen đọc, qua thời gian, lòng đạo đức xuất phát từ niềm yêu mến Mẹ Maria của các kitô hữu được diễn tả cách sống động dưới nhiều hình thức trong Hội Thánh. Một trong những việc làm quen thuộc đó là các tín hữu tôn vinh, ca khen và kêu cầu Mẹ qua lời kinh “Kinh cầu Đức Bà” và do lòng yêu mến, tôn kính, tín thác, cậy trông Mẹ mà Kinh cầu cứ tăng thêm những lời ca tụng Mẹ không ngớt. Theo tác giả Vinh sơn Vũ Đình Đường, trong tiếng Latinh, người ta không gọi là “kinh cầu Đức Bà”, nhưng lại nói “kinh cầu Đức Trinh nữ Maria” (Litaniae de beata Maria Virgine). Bản kinh cầu Đức Bà hiện đọc hằng ngày, có lẽ Việt Nam ta dịch “Litaniae” là “kinh cầu”, bởi vì trong lời kinh đó cứ lặp lại lời thưa “Cầu cho chúng con” sau mỗi câu xưng. Tiếp đến căn cứ theo bản văn của Công đồng Giám mục Đông Dương họp 28/6/1924 tại kinh thành Huế, sửa kinh do những vị thông thạo La tinh, Hán, Nôm tham gia dịch thuật ra tiếng Việt, được các giáo phận Việt Nam áp dụng từ ngày đó cho tới nay. Như vậy, lời kinh mà mỗi Kitô hữu thưa lên với Mẹ, là lời cầu xin, vì tin tưởng rằng Mẹ là máng chuyển thông ơn thần diệu của Thiên Chúa cho loài người. Hơn nữa, cùng với niềm xác tín Mẹ sẽ chở che cho tất cả nhân loại.

Bởi đó mà chính Đức Thánh Cha Phanxicô khi thấy các nhu cầu của thời đại, nhìn được những khó khăn mà con cái Chúa đang gặp phải trong thời gian nan này, Ngài đã đưa thêm 3 lời cầu vào Kinh cầu Đức Bà

Bộ Phụng tự viết: “ Để diễn đạt tâm tình ấy, Đức Thánh Cha Phanxicô, sau khi đón nhận những mong muốn đã được bày tỏ, đã quyết định ghi thêm vào danh sách Kinh Cầu của Đức Trinh Nữ Maria Vinh Hiển, được gọi là “Kinh Cầu Đức Bà Loreto” (Vũ văn An: *Kinh Cầu Loreto: không lời kinh nào liệt kê một lúc đầy đủ các tước hiệu của Đức Mẹ cho bằng các kinh cầu (litanies). Kinh đầy đủ nhất mà lại đơn giản nhất chính là Kinh Cầu hiện chúng ta còn đọc ngày nay, tục gọi là Kinh Cầu Loreto. Nhiều tác giả cho rằng*



kinh này được đặt ra từ ngày có biến cố rời nhà Đức Mẹ từ Nadarét về Loreto năm 1294. Cũng có tác giả bảo: nó có từ thời Đức Giáo Hoàng Sergiô thứ nhất (687). Tuy nhiên, chứng cứ lịch sử cho thấy nó được soạn vào cuối thế kỷ XV hay đầu thế kỷ XVI. Và do đó, khi tới Việt Nam năm 1533, hẳn những người như Inikhu đã thuộc lòng bản kinh này.

Về hình thức, Kinh Cầu Loreto giống các kinh cầu từng xuất hiện trong thế kỷ XII, XIII và XIV. Nhưng nó có cái may mắn được tiếp nhận tại một số thánh điện thời danh và do đó nhanh chóng trở nên phổ thông nơi các khách hành hương tuôn đến các thánh điện đó trong thế kỷ XVI. Bản văn nhờ thế đã được quảng bá tới mọi hang cùng ngõ hẻm trong thế giới Kitô Giáo và sau cùng được Giáo Hội nhìn nhận. (Nguồn TGP/ SG), ba lời lời kêu cầu sau đây: “Đức Mẹ đầy lòng thương xót, Đức Mẹ là lẽ cậy trông, và Đức Bà nâng đỡ di dân”: “Mater misericordiae”, “Mater

spericordia” “Solacium Migrantium”. Lời kêu cầu đầu tiên sẽ được thêm vào sau “Đức Mẹ Chúa Kitô”, lời kêu cầu thứ hai thêm vào sau “Đức Mẹ thông ơn Thiên Chúa”, lời kêu cầu thứ ba thêm vào sau “Đức Bà bầu chữa kẻ có tội” (*Thư Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, ngày 20/6/2020*)

2. Đức Mẹ đầy lòng thương xót

Trước tiên, chúng ta phải nhìn nhận rằng, thế giới đang cùng chung đại nạn. Dịch Covid-19 gây bao tang thương và chết chóc. Con người mất đi niềm hi vọng vào cuộc sống, hoang mang trước những biến chuyển khốc hại từ môi sinh, con người và cả tâm linh. Trước bối cảnh đó, Đức Thánh Cha Phanxicô kêu gọi mỗi một tín hữu hãy chạy đến với Mẹ Maria. Người nhắc đến câu tiền xướng bằng tiếng Latinh - Sub tuum praesidium confugimus, sancta Dei Genitrix: Chúng con trông cậy rất thánh Đức Mẹ Chúa Trời, và ngài giải thích: Đức Mẹ che chở, như người Mẹ, Đấng mà Chúa Giêsu đã phó thác cho chúng ta, tất cả chúng ta; nhưng như một người Mẹ, không phải như nữ thần, không phải như người đồng cứu chuộc. Nếu ai đó thấy mình đơn độc và bị bỏ rơi, thì Mẹ là người Mẹ, Mẹ đang ở gần, như Mẹ đã ở cạnh Con Mẹ khi mọi người đã bỏ rơi Người.

Vì Mẹ là Mẹ, nên tấm lòng của Ngài bén nhạy trước những gian nan. Tấm lòng của Mẹ tinh tế vô cùng. Chỉ cần một tiếng thở dài, một chút trở mình, hay ánh mắt lắng lo của người con cũng đủ khiến Mẹ chạnh lòng. Bởi đó, Mẹ chính là ĐỨC MẸ ĐẦY LÒNG THƯƠNG XÓT. Đọc dài lịch sử cứu độ, Đức Mẹ luôn đến đúng lúc để trước hết ủi an, để con cái Mẹ thấy mình được nâng đỡ chở che: Mẹ hiện ra tại Fatima, Lộ Đức, La Vang... và vô vàn nơi chốn khác để tỏ lộ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA.

Mẹ thương xót nhân loại, vì Mẹ đã từng đau khổ, “bị lưỡi gươm đâm thấu tâm hồn” khi người con yêu dấu chịu sỉ nhục, khinh chê, nhạo cười và tội cùng là treo trên cây gỗ giá. Có xót xa nào, bi thảm nào của con người mà Mẹ chưa trải, chưa thấu chăng? Nhưng trong gian nan khốn khó, Mẹ đã đứng dưới cây Thánh Giá với lời xin

vâng, để chia sẻ sự đau khổ của con mình và để truyền lan sứ điệp hy vọng cho mọi người. Trên Núi Sọ, Đức Maria không chỉ là ‘Mẹ sầu bi’ mà còn là Người Mẹ cây trồng, Mater spei.

3. Đức Mẹ là lẽ cậy trông

Trong đức tin, các Tổ Phụ đã dạy chúng ta rằng, những thời khắc hỗn loạn, chúng ta phải chạy đến dưới áo Mẹ Thiên Chúa. Bởi dưới chân Thánh giá, Đức Giêsu con mẹ đã trao phó toàn thể nhân loại cho vòng tay nhân lành của Mẹ qua Thánh Gioan. Kể từ khi đó, tất cả chúng ta đã được quy tụ dưới áo choàng của Mẹ, như được mô tả trong một số bức bích họa hoặc tranh ảnh thời Trung cổ. Vậy là, như một lẽ thường tình, khi bị bách hại và lâm cơn quẫn bách, nhân loại chạy đến tìm nương náu nơi người phụ nữ cao trọng này. Cậy trông vào Đức Maria là sự khôn ngoan mà mỗi Kitô hữu nên có. Vì áo choàng từ ái của Mẹ sẽ phủ lấp khốn khó của chúng ta.





Như những ca từ tha thiết trong bài hát “Mẹ từ bi” của Minh Trân: Mẹ từ bi, ngày nay con đến nép thân, dưới áo Mẹ lành che khuất bao u buồn nơi khóc than. Đời con đang sống giữa ba đào trăm nguy biến, xin Mẹ dắt dìu con qua khỏi nơi nguy nan. Ôi Maria, ôi Mẹ từ bi lân tuất. Không sợ ba thù con nép dưới áo Mẹ từ nhân... Vậy là, áo từ nhân của Mẹ Maria chính là áo thương xót, là áo choàng mang hương thơm của sự cây trồng, là nơi mà những ai tìm đến cảm nhận được vòng tay ấm êm, dịu ngọt. Cây trồng vào Mẹ còn bởi một lẽ chúng ta đoan chắc rằng, Giêsu con Mẹ sẽ luôn lắng nghe lời Mẹ cầu bầu và tuôn đổ muôn ơn lành cho chúng ta.

Niềm cây trồng đặt vào Đức Trinh Nữ Maria còn là niềm cây trồng vào một tương lai vô định nhưng tươi sáng. Là vì những khi gian nan khổ khổ, thực tại luôn là một đám mây đen u ám đầy ghê sợ. Nhưng nếu có một nơi để cây trồng là dấu cho thấy chúng ta có một tương lai. Người

nghĩ đến tương lai chắc chắn là người có hi vọng. Như Đức Mẹ đã đặt trọn niềm tín thác vào Chúa ở Cana: “Người bảo gì các anh cứ làm theo” (x.Ga 2, 5); và khi Mẹ đứng kiên định dưới chân Thánh Giá, dấu các môn đệ bỏ chạy tán loạn, mọi người dán cho Đức Kitô cái móc kẻ thất bại. Trong mọi nơi, mọi lúc; qua mọi thời, mọi biến cố, Đức Maria thấp sáng cho chúng ta niềm tin yêu, hi vọng vào Con Mẹ. Mẹ chuyển giao ngọn lửa của cây trồng, phó thác cho nhân loại chúng ta. Chính Thánh Công đồng Vatican II dạy rằng, Đức Maria là “dấu chỉ hy vọng chắc chắn và sự an ủi cho dân lữ hành của Thiên Chúa” (LG, VIII, 68). Cây trồng là một dấu chỉ, một dấu chỉ Thiên Chúa đã đặt để cho chúng ta qua tay Đức Maria.

4. Đức Bà nâng đỡ di dân

Trong cơn đại nạn dịch bệnh và chiến tranh xảy ra trên nhiều quốc gia, khi mà những người di dân gặp khó khăn, tang thương chết chóc... Việc di dân qua mọi thời vẫn thường xảy ra, gây bao đau khổ, chia ly của người tìm sống. Di dân vì đói, vì chiến tranh, vì bị áp bức về mạng sống, vì niềm tin tôn giáo... nói chung, người di dân muốn được một cuộc sống sống đúng với nhân phẩm. Nhiều tin tức của những năm vừa qua hay trong hiện tại, biết bao đoàn người di dân đã đánh liều ra đi, cuộc ra đi không mang lại sự an toàn, vì nhiều người phải bỏ mạng trên đường đi hoặc trên núi, trên sông, trên biển... Như Việt Nam cũng đã trải qua nhiều cuộc di dân, như năm 1972, 1975... Đặc biệt cuộc di dân năm 1954 với non 1 triệu người từ Miền Bắc vào miền Nam... người dân đã bỏ lại nhà cửa, cơ nghiệp, nơi “chôn nhau cắt rốn” để tìm tự do, để bảo vệ niềm tin của mình. Chính vì thế, mà tại vùng đồi núi La Vang, gần nơi Đức Mẹ đã hiện ra cứu giúp những người bị bắt đạo dưới thời Cảnh Thịnh (năm 1798). Tại đây, sau cuộc di cư tháng 7/1954, đã có 5 giáo xứ được thành lập người di dân ở đây đã một thời vất vả đào bới đất đá làm nương rẫy, lên rừng kiếm củi làm chất đốt, thế nhưng năm 1972, 1975, chiến tranh 2 Miền Nam - Bắc diễn ra dữ dội, kinh hoàng,

họ lại bỏ chạy, di dân đi tìm vùng đất mới... Kiếp sống của người di dân không có gì bảo đảm, nhìn về phía trước là mịt mù, mất phương hướng... nhưng họ mong muốn có một tương lai cho người thân, cho con cái, nên họ vẫn hy vọng, vẫn trông chờ... Những người đã trải qua những cuộc di dân này, bây giờ, bất cứ ở phương trời, nếu có dịp là họ lại trở về bên Mẹ La Vang sống lại kỷ ức những ngày đã ở bên Mẹ.

Trong những trang đầu của Tân ước: Gia đình Thánh gia cũng đã làm một cuộc di dân, trong đêm khuya, đem Hài Nhi Giêsu đi trốn vì bạo chúa Hêrôđê đang tìm giết. Hội Thánh sơ khai của Chúa tại Giêrusalem cũng đã phải chạy đến các vùng khác vì bị bách hại... trong lúc đó, Mẹ có mặt tại Giêrusalem để cầu nguyện trợ giúp cho Giáo Hội sơ khai. Nên Công đồng Vatican II đưa ra hình ảnh Mẹ Maria, Mẹ Hội Thánh, “Mẹ là niềm an ủi là dấu chỉ hy vọng cho dân Chúa đang lữ hành” (Hiến chế về Hội Thánh, chương VIII, số 68).

Với tình phó thác cậy trông Mẹ, ĐTC Phanxicô thiết tha khuyên dạy: Chúng ta hãy chạy đến với Mẹ, nép dưới áo choàng của Mẹ để xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho thế giới được an bình, đại dịch sớm chấm dứt. : “Mẹ yêu con cái mình, bảo vệ chúng, và thế giới của chúng. Hãy tiếp rước Mẹ hàng ngày trong cuộc sống của chúng ta, để Mẹ hiện diện thường xuyên trong gia đình của chúng ta, trong thiên đường an toàn của chúng ta. Hãy ủy thác cho Mẹ mỗi ngày. Chúng ta hãy kêu cầu Mẹ trong mọi lúc âu lo. Và đừng quên quay lại để cảm ơn Mẹ”.

Kết

Thật, chúng ta không thể diễn tả hết những gì Mẹ đã sống, Mẹ đã tặng ban bao nhiêu nguồn ân lộc cho con cái loài người. Ngay chính là con Một yêu dấu của Mẹ, Mẹ cũng dâng hiến ban tặng cho ta. Mẹ mời gọi chúng ta hãy Canh tân cuộc sống, trở về với Chúa và sống với nhau như anh chị em con Một Cha... Thiết tưởng một đời sống hoán cải và biết ơn Thiên Chúa thì Ngài chạnh lòng xót thương, nhờ lời chuyển cầu của Mẹ chính là Đức Mẹ Đầy Lòng Thương Xót.

ĐHY Robert Sarah, Bộ Trưởng Bộ Phụng tự từ Rôma viết: “Chúng ta không thể kể hết những tước hiệu và lời khẩn cầu mà lòng sùng mộ của các Kitô hữu đã dành cho Đức Trinh Nữ Maria suốt bao thế kỷ qua, như một đặc ân và bảo đảm để đến với Chúa Kitô. Trong thời buổi hiện tại mang đầy dấu vết của tâm trạng bất ổn và xao động, đoàn Dân Thiên Chúa lại càng sốt sắng cậy trông vào Mẹ với tâm tình tràn đầy mến yêu và tín thác” (Nguồn HĐGM VN. Vatican, ngày 20 tháng 6 năm 2020, Lễ Trái Tim vô nhiễm Đức Trinh Nữ Maria).

Xin Mẹ La Vang, Mẹ Nhân Lành, Đức Mẹ Hay Thương Xót, Đức Mẹ Lẽ Cậy Trông, Đức Bà nâng đỡ di dân... Mẹ của toàn thể con cái Hội Thánh, Mẹ của Giáo Hội Việt Nam, Mẹ của Lòng Thương xót. La Vang nơi của người cậy trông chạy đến với Mẹ, Mẹ không để ai cậy trông mà phải thất vọng. Xin Mẹ là Mẹ Hội Thánh chuyển cầu cho chúng con và thế giới trước mọi thảm họa được kiên trì cầu nguyện, tin tưởng và bình an.

Bài viết này được kết thúc vào ngày Hội Thánh cử hành Lễ Đức Maria là “Mẹ Giáo Hội” (Lễ Đức Maria là “Mẹ Giáo Hội” Sắc lệnh của Bộ Phụng tự khẳng định: Lễ kính Đức Maria là Mẹ Giáo Hội, do ĐGH Phanxicô ấn định. Vào ngày 11 tháng 2 năm 2018, Ngài đã quyết định thêm vào lịch chung Rôma một lễ mới về Đức Mẹ, lễ Đức Maria - Mẹ Giáo hội. Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã bổ sung ngày Lễ Kính Đức Mẹ là Mẹ Giáo hội vào trong lịch chung của Giáo hội Rô-ma. Và Ngài ấn định rằng, ngày Lễ này sẽ được cử hành trên toàn Giáo hội vào ngày thứ Hai ngay sau Đại Lễ kính Đức Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, như Tòa Thánh Vatican đã công bố vào ngày 03 tháng 03 năm 2018 (nguồn GP Long Xuyên). Nguyên phó dâng Giáo Hội, Giáo Hội Việt Nam và toàn thế giới cho Mẹ. Ôi lay Mẹ Nhân Lành, Mẹ là Mẹ Giáo Hội, là Mẹ đầy Lòng Xót thương, cầu cho chúng con.

Huế, ngày 24.5.2021

T Bình Phương, MTG Huế

THƠ ĐỨC MẸ LA-VANG

Thưở xưa tại chốn La-vang
Thuộc tỉnh Quảng Trị Việt Nam rành rành
Có đoàn tín hữu ẩn danh
Bị truy vì tội giáo dân Chúa Trời

Muôn vàn cơ cực ngất trời !
Kêu cầu Mẹ cứu tức thời ứng ngay
Mẹ hiện trên chốn một cây
Lá- vàng tên gọi là cây Mẹ truyền

Cứu nguy tật bệnh khỏi liền
Bình an cư ngụ, thoát liền hiểm nguy
Từ đây ơn Mẹ khắc ghi
Lan truyền khắp chốn tức thì vang xa

La-vang tên gọi thật là
Hợp với chứng tích từ tòa Mẫu Tâm
Mẹ ôi ! Ơn Mẹ khắp trần
La-vang, Lộ -đức đến dần Fatima

La-vang tên vang thật xa
Chính là nơi Mẹ hiện ra cứu đời
Hãy đến, con cái muôn nơi
Tỏ lòng thành kính, Mẹ thời ban ơn

Từ hơn hai trăm năm hơn
Ơn hồn, ơn xác thật là hiển nhiên
La-vang Thánh Địa tại miền
Quảng Trị là tỉnh thuộc miền Việt Nam

La-vang chứng tích huy hoàng
Mẹ thời hiện đến , ca vang muôn đời
Địa danh vang dội khắp nơi
Là nơi nhắc nhở muôn đời cháu con

Lòng son , ghi tạc lòng son
La- vang Quảng Trị là nơi phúc lành
Vậy , nên xin có thơ rằng :
“ Đẹp thay Đức Mẹ La-vang

Thưở xưa linh hiển tại làng xa xôi
Cứu giúp con cái khắp nơi
Áo choàng che phủ qua lời nguyện xin
Trong lúc nguy khốn đức tin
Đoàn con tản mác kêu xin Mẹ hiện

Nước Việt nguy khốn triền miên
Đức tin son sắt vẫn nguyên lòng thành
Kêu cầu Đức Mẹ rành rành

Nhận lời, Mẹ hiện như “ tranh “ bàn thờ
Phép lạ linh hiển bất ngờ !
Thường công trung tín tôn thờ Chúa thiêng
Mẹ dạy hái lá uống liền
Chở che nguy khốn tại miền xa xôi

Mẹ ơi ! Lạy Mẹ Chúa Trời
Mẹ là Từ Mẫu loài người cậy trông
Ai nhớ đến Mẹ hết lòng
Mẹ thời cứu giúp long đong thể trần

La-vang nơi chốn hiện thân
Chính nơi chứng tích Mẹ hằng cứu nguy
Dấu xa hay gần, ngại chi
Cầu Mẹ, Mẹ cứu có gì phải lo

La-vang chứng tích thật to
Mẹ thương ngự xuống ban cho an bình
Cứu nguy Mẹ ban hết tình
Áo choàng che chở quang minh tuyệt trần

Chạy đến bên Mẹ ân cần
Núp dưới bóng Mẹ , ẩn thân an toàn
Nguyện cầu Đức Mẹ La-vang
Xin cho Nước Việt bình an vững bền

Tung hô Thánh Mẫu rạng ngời !
Thương dân Nước Việt, Mẹ thời hiện ra.“

13/02/2017

P.Trần Đình Phan Tiến



Cây sầu riêng

1. Tổng quan

Miền châu thổ Cửu Long có nhiều loại trái cây nhiệt đới như chôm chôm, sầu riêng, măng cụt, sapô, nhãn ... Bài này chỉ trình bày về cây sầu riêng. Cây sầu riêng (danh pháp khoa học: *Durio zibethinus*) là một cây gỗ lớn, họ Gạo (*Bombacaceae*), cao 10-15 mét. Lá nguyên, mặt dưới màu vàng, có lông. Lá luôn xanh, hình elip đến hình thuôn dài từ 10-18 cm. Hoa nở từng chùm từ 3-30 trên cành lớn và thân, mỗi hoa có đài hoa và 5 cánh hoa.

Sầu riêng có nguồn gốc từ Đông Nam Á, là cây bản địa của Borneo và Sumatra. Có thể ăn thịt quả ở các độ chín khác nhau; trái sầu riêng được sử dụng để tạo hương vị cho nhiều loại món ngọt và món mặn trong ẩm thực Đông Nam Á. Hạt của sầu riêng cũng có thể ăn được sau khi nấu chín và có thể gây đầy hơi.

Người Khmer gọi là turen và người Mã Lai - Nam Dương gọi là Djoerian (về sau viết là Doerian). Ngày nay hầu hết các quốc gia trên thế giới gọi loài cây/trái này là Durian hoặc có ký ngữ khác nhưng phát âm tương tự như chữ Durian. Chữ durio từ tiếng Mã Lai durian có nghĩa là gai. Có 30 loài *Durio* được xác định, ít nhất 9 loài trong số đó có quả ăn được.

Sầu riêng có thân cây lớn, quả có mùi độc đáo và vỏ có nhiều gai. Quả có dạng hình bầu dục đến tròn, với chiều dài 30 centimet và đường kính 15 centimet, và trọng lượng từ 1 đến 2 kg. Cơm của quả thường có màu vàng nhạt.

Một đặc điểm nữa của trái sầu riêng là trái chín chỉ rơi (rụng) vào một thời điểm nhất định trong ngày: trái rơi (rụng) nhiều nhất vào lúc giữa đêm (từ 0 tới 1 giờ) và một số ít vào giữa trưa (12 tới 13 giờ), những giờ khác không có trái rơi (rụng). Nhờ đó con người tránh được tai nạn.

Trái sầu riêng có nhiều "múi", mỗi múi có 1 đến 3 hạt. Phần ăn được là phần thịt (cơm) bao quanh hạt cứng. Hạt có kích cỡ như hạt mít, có thể ăn được nếu được nướng, chiên hay luộc.

Sầu Riêng trước đây được trồng nhiều bằng

hột và là cây thụ phấn chéo nên có sự phân ly rất lớn ở thế hệ sau. Quả nang, có gai nhọn, trong có vách to như múi mít, vị đặc biệt, ăn ngon. Thịt quả có thể ăn được, và tỏa ra một mùi đặc trưng, nặng và nồng, ngay cả khi vỏ quả còn nguyên. Một số người thấy sầu riêng có một mùi thơm ngọt ngào dễ chịu, nhưng một số khác lại không chịu nổi và khó chịu với cái mùi này. Mùi hương của sầu riêng tạo nên những phản ứng từ mê mẩn cho đến kinh tởm mãnh liệt, và được mô tả như mùi hành tây thối, nhựa thông hoặc nước cống. Do mùi của sầu riêng ám rất lâu cho nên nó bị cấm mang vào một số khách sạn và phương tiện giao thông công cộng ở Đông Nam Á.

2. Sầu riêng có trong ca dao :

Có anh thi rớt trở về

Bà con đón hỏi nhiều bề khó khăn

Sầu riêng anh chẳng buồn ăn,

Bòn bon, tổ nữ anh quăng cùng đường

Trái cây sầu riêng cũng gặp ở bên Guyane Nam Mỹ đầu tháng 4 mỗi năm. Quả sầu riêng có mùi thơm rất mạnh nên nhiều xứ Đông Nam Á không cho chở các loại trái này trên xe đò hay máy bay !

3. Quả sầu riêng được nhiều người ở Đông Nam Á xem như là "vua của các loại trái cây"

Quả sầu riêng có đặc điểm là kích thước lớn, mùi mạnh, và nhiều gai nhọn bao quanh vỏ. Chiều dài quả có thể đạt 30 xentimet (12 in) và 15 xentimet (6 in) đường kính, thường nặng một





đến ba kilogram (2 đến 7 lb). Quả có hình dáng từ thuôn đến tròn, màu vỏ từ xanh lục đến nâu, màu thịt quả từ vàng nhạt đến đỏ.

Bên ngoài có lớp vỏ cứng bao với gai nhọn, và mùi nồng đặc trưng tỏa từ thịt bên trong. Trái cân nặng đến 5kg với vỏ đầy gai. Trái sầu riềng chín sau 3 tháng sau khi thụ phấn. Trái có thể dài tới 40 cm và đường kính 30 cm, nặng từ 1 đến 7 kg. Trái có thể mọc trên thân cây cành. Sầu riềng có thể có trái sau khi trồng 4 tới 5 năm. Thịt quả có thể ăn được. Màu của trái có thể từ xanh sang nâu, hình dạng thuôn đến tròn. Một số người thấy sầu riềng có một mùi thơm ngọt ngào dễ chịu, nhưng một số khác lại không chịu nổi và khó chịu với cái mùi này. Mùi hương của sầu riềng tạo nên những phản ứng từ mê mẩn cho đến kinh tởm mãnh liệt, và được mô tả như mùi hành tây thối, nhựa thông hoặc nước cống. Do mùi của sầu riềng ám rất lâu cho nên nó bị cấm mang vào một số khách sạn và phương tiện giao thông công cộng ở Đông Nam Á. Nhiều người xem đó là thơm, nhưng có người cho đó là thối. Cả hai kết quả phẩm bình, tuy mâu thuẫn nhưng đều có lý. Trong trái sầu riềng chín, theo các chuyên gia hóa học, có hơn 100 chất, trong đó có một số thuộc ête (ether) thơm, và một số ête thối, có thành phần lưu huỳnh. Thơm hay thối là kết quả của khứu giác cá nhân: tiếp nhận ête thơm trước tiên, hay tiếp nhận ête thối trước tiên mà thôi., và tỏa ra một mùi đặc trưng, nặng và nồng, ngay cả khi vỏ quả còn nguyên.

4. Các giống sầu riềng

Có 30 loài *Durio* được xác định, ít nhất 9 loài

trong số đó có quả ăn được. Theo thời gian, hoặc nhờ khám phá, hoặc nhờ gây giống, hiện nay sầu riềng (*Durio zibethinus*) có độ 70 giống (cultivar), trong đó giống "sầu riềng đường không hạt" có triển vọng và được giới tiêu thụ ưa chuộng hơn hết : phân loài này được gây giống đặc biệt ở Thái Lan và Việt Nam: mùi ngọt, không có hạt hoặc hạt bị tiêu giảm.

Sau đây là một số giống được ưa chuộng và có triển vọng để phát triển:

. sầu riềng cơm vàng hạt lép

Giống này có nguồn gốc ngoài nước, được trồng nhiều ở Vĩnh Long và Cái Mơn, Chợ Lách - Bến Tre. Tán khá tròn đều, năng suất cao hơn 100 trái/cây /năm, phân bố trái đều, ít nhiễm sâu bệnh nguy hiểm, trọng lượng trái trung bình từ 3- 3, 5kg, dạng trái cân đối, cơm vàng đều, tỷ lệ cơm khoảng trên 30%, vị béo, ngọt, thơm.

. sầu riềng Monthong

Đây là giống được thị trường thế giới chấp nhận, Cây trồng ở Việt Nam sinh trưởng phát triển khá mạnh, tán thoáng, cành thưa và vuông gốc với thân, trái có mũi hơi nhọn, cơm rất dày màu vàng, bảo quản được lâu. Tuy nhiên hơi ít trái. Đặc biệt khi trồng ở miền Đông Nam Bộ và Đồng Bằng Sông Cửu Long nếu quy trình chăm sóc không đúng thì phẩm chất trái không đạt.

. sầu riềng Kanyao

Cũng như giống Monthong, Kanyao là giống của Thái Lan được du nhập vào Việt Nam, trồng nhiều ở huyện Chợ Lách, Trái có hình tròn, cuống dài, rất dày cơm và có màu vàng sáng, hạt lép trên 80%, chưa thấy hiện tượng bị sượng khi trồng ở Bến Tre.

Ngoài ra, còn rất nhiều giống được nông dân trồng lâu đời như : Sầu Riềng Khổ qua xanh, Khổ qua vàng (làm gốc ghép).

Sầu Riềng là loại cây cao to nhưng gỗ giòn, dễ gãy, do đó cần chọn cây có độ cao hợp lý, khó đổ ngã và chắc gỗ để trồng xung quanh làm cây chắn gió cho vườn.

Thái Công Tụng

Nhỏ và to

Chuyện Gã Siêu 134

Lâu rồi, gã có đọc một bài viết, hình như của Bs Phạm Hồng Quang trên báo Tuổi Trẻ Cười thì Chuyện Gã Siêu 134

Lâu rồi, gã có đọc một bài viết, hình như của Bs Phạm Hồng Quang trên báo Tuổi Trẻ Cười thì phải? Bài viết mang tựa đề “To và nhỏ”, đại khái như thế này:

**“Ở một đất nước rất nhỏ, có một thủ đô rất to.
Trong thủ đô rất to, có những con đường rất nhỏ.
Trên những con đường rất nhỏ,
có những biệt thự rất to.**

**Những biệt thự rất to, toàn của các cô vợ nhỏ.
Các cô vợ nhỏ là của các ông quan rất to.
Các ông quan rất to, có những chiếc cặp rất nhỏ.
Trong những chiếc cặp rất nhỏ,
có các dự án rất to.**

**Các dự án rất to, nhưng mang lại hiệu quả
rất nhỏ.**

**Hiệu quả rất nhỏ, nhưng thất thoát rất to.
Thất thoát rất to, nhưng tìm ra rất nhỏ.**

**Tìm ra rất nhỏ, nhưng xử lại rất to.
Xử rất to, nhưng kết quả rất nhỏ...**

Tiếp nối bài viết trên, hôm nay gã cũng muốn tán một chút về đề tài to và nhỏ. Ngày xưa, dọc theo quãng đường từ thác Prenn lên Đà Lạt, gã thấy bên vệ đường có nhiều tấm bảng gỗ màu xanh với những hàng chữ, đại khái như: Phòng cháy hơn chữa cháy. Lửa cháy rừng điều tàn. Thực vậy, chỉ cần một mẫu thuốc lá của một du khách bất cẩn ném xuống, là có thể tạo nên một đám cháy lớn, thiêu huỷ cả một cánh rừng, bởi vì ước vọng của tàn lửa là đốt cháy và đốt cháy không ngừng. Một đám cháy lớn đã khởi đi từ một tàn lửa nhỏ. Phải chăng đó cũng chính là quy luật của cuộc sống.

Phàm đã là người sống trong cuộc đời, thì ai cũng ước mơ. Và ước mơ nào thì cũng tốt đẹp và hoành tráng. Tuy nhiên, người ta lại thường hay quên mất rằng: Để ước mơ tốt đẹp và hoành tráng ấy trở thành sự thật, cần phải được bắt đầu bằng những việc nhỏ. Bình thường, đời người là

một chuỗi những việc nhỏ đan chen vào nhau. Nếu tấm vải tượng trưng cho cuộc đời, thì mỗi việc nhỏ chính là một sợi chỉ vô danh đã dệt nên tấm vải ấy. Không có những sợi chỉ, thì cũng chẳng có được tấm vải.

Hồi còn bé, gã đã say mê đọc truyện các thánh Tử đạo và mong ước một ngày nào đó mình sẽ đưa cổ ra cho “bọn quân dữ” chém một nhát, hay đưa thân ra cho chúng bắn một phát, thế là nghiễm nhiên gã có tên trong sổ bộ các vị anh hùng tử đạo, được cả vua và thiên hạ mộ mến. Thế nhưng, lớn lên một chút, gã nhận thấy mộng ước như vậy chỉ là điều viễn vông và hão huyền như đi trên mây trên gió, bởi vì hiện nay chuyện bắt bố cấm cách một cách đẫm máu khó có thể xảy ra, và nếu có xảy ra, thì “bọn quân dữ” cũng sẽ thực hiện một cách rất tinh vi và khoa học, thậm chí đến cả quỷ thần cũng không lường nổi. Và hơn thế nữa, hành vi tử đạo chỉ là một kết quả đương nhiên của một cuộc sống trung thành với đức tin, bởi vì cây xiêu chiều nào sẽ đổ theo chiều ấy. Nếu cuộc sống hôm nay đã khô khan nguội lạnh, đã bê tha tội lỗi, thì khi gian nan thử thách xảy đến, người ta sẽ khó lòng đứng vững trong đức tin, nếu không muốn nói rằng người ta sẽ dễ dàng bán Chúa như Giuđa, hay sẽ dễ dàng chối Chúa như Phêrô. Ai trung thành trong việc nhỏ, thì rồi mới sẽ trung thành trong việc lớn. Ai liên tục phản bội trong những việc nhỏ, thì rồi cũng





sẽ phản bội trong việc lớn. Như trên gã đã trình bày: Cuộc đời chỉ là một chuỗi dài những chuyện nhỏ được đan chen vào nhau. Những chuyện nhỏ này, có khi đem lại những tai hại to, nhưng cũng có khi đem lại những thành công lớn.

Trước hết là những chuyện nhỏ nhưng đem lại tai hại to

Người ta thường bảo: Bé ăn cắp một trái trứng, thì lớn lên sẽ ăn trộm một con bò. Không phải chỉ trong một sớm một chiều, mà người lương thiện bỗng trở nên kẻ tội phạm. Tiến trình phạm tội là cả một chuỗi dài những sai lỗi nhỏ mọn, để rồi kết thúc bằng việc sa vào vòng tội ác, huỷ diệt cả một cuộc đời. Chẳng hạn một cậu bé học trò, lúc ban đầu trốn học theo bè bạn đi chơi. Trốn miết thành thói quen, rồi cuối cùng bị nhà trường đuổi và chính cậu cũng nản lòng, không còn theo kịp chương trình, đành phải bỏ dở việc học. Và thế là cánh cửa tương lai bị khép lại. Lối vào ngày mai của cậu bị tắc nghẽn. Chẳng hạn một anh chàng ghiền xì ke ma túy, lúc ban đầu có thể chỉ là đơn giản nghe theo lời bạn bè rủ rê và mời mọc. Chính chàng cũng thầm nghĩ trong bụng: Thử một lần cho biết mùi đời. Hút một điếu chỉ là chuyện nhỏ. Thế rồi chàng trở thành con nghiện lúc nào cũng không hay. Như viên bi rơi xuống trên một triền dốc. Nó cứ lăn mãi lăn hoài cho tới tận cùng con dốc mới thôi. Chàng lần lượt phạm hết tội ác này đến tội ác khác. Đã ghiền thì phải có tiền để mua thuốc. Và để có tiền thì chàng phải dối gạt cha mẹ, đánh đập vợ con, lừa đảo bạn bè, hay ăn trộm ăn cắp. Và rồi trong một giây phút mù quáng nào đó, chàng cũng sẵn sàng cướp của giết người, chỉ để kiếm tí tiền còm.

Nhất là trong lãnh vực tình yêu, chỉ vì những chuyện nhỏ, mà niềm hạnh phúc bị tiêu tan và gia đình bị đổ vỡ. Gã xin lược một vài kinh nghiệm nhỏ, được đăng tải trên báo Phụ Nữ, để chứng minh cho sự thật náo nùng và bi đát trên.

Kinh nghiệm thứ nhất, tính ham nhậu của chàng chỉ là chuyện nhỏ: Chàng và nàng quyết định lấy nhau. Gia đình nàng phản đối vì chàng có sở thích lớn là...nhậu. Tính ham nhậu của chàng đã có từ thời sinh viên, khi hai người mới yêu nhau. Cứ cuối tuần là chàng và mấy người bạn cùng phòng ở ký túc xá lại ra quán bia hơi bên lề đường nhâm nhi vài lít. Nàng giận lắm vì chàng mãi lai rai quên cả cái hẹn với nàng. Thậm chí trong lần ra mắt bên nhà vợ tương lai, chàng đã quên luôn việc cần phải tạo ra một hình ảnh chàng rể tốt vì chàng đã nhậu “tối bến” với hai người anh của nàng, khiến nàng phải gọi taxi đưa chàng về nhà.

Tuy nhiên, nàng vẫn hăng hái bên vực: Nhân vô thập toàn. Làm người ai mà chẳng có những khuyết điểm. Kẻ này cờ bạc. Kẻ kia đèo bồng bồ nhí, trong khi chàng tính tình trung thực, hiếu thảo với cha mẹ và yêu thương nàng hết lòng. Chàng chỉ có một khuyết điểm tí tẹo là hay nhậu. Chuyện nhỏ như con thỏ. Chàng nhậu chỉ vì công việc, chỉ vì nể nang bạn bè. Nàng tin rằng khi đã có vợ có con, kẻ vai gánh lấy trách nhiệm gia đình, chàng sẽ chia tay với ma men. Nhưng rồi cuộc tình của nàng đã kết thúc trong đổ vỡ cũng vì chuyện nhỏ này. Chính nàng đã phải khai trước toà án: Ngày nào chàng cũng say xỉn. Tiếp khách hàng cũng nhậu. Gặp bạn bè cũng nhậu. Đến ngày cuối tuần, không có lý do gì cũng nhậu, bằng cách gầy độ với mấy ông hàng xóm. Tôi buồn chán, nên có lần bỗng con về quê sáu tháng, chàng nản nỉ và thể bỏ rượu, tôi đã tha thứ và gia đình đoàn tụ. Sau đó, chàng vẫn chứng nào tật ấy và tôi không thể chịu đựng được nữa. Chuyện nhỏ bây giờ không còn nhỏ nữa mất rồi.

Kinh nghiệm thứ hai, tính hay ghen của nàng chỉ là chuyện nhỏ. Chàng là nhân viên phòng kinh doanh nhà đất. Nàng là con gái rượu của một đại gia. Họ đến với nhau quả là môn đăng hộ đối, xứng đôi vừa lứa. Tuy nhiên, nàng chỉ có mỗi tội là... hay ghen. Lúc bấy giờ, chàng

cho là chuyện nhỏ. Mặc dù bực bội, nhưng đôi khi chàng lại cảm thấy hay hay, vì có yêu, thì nàng mới ghen. Thành thử, chàng chẳng hề nghĩ tới việc chia tay, bởi vì sau mỗi lần chàng giận, nàng luôn năn nỉ xin chàng bỏ qua. Hơn thế nữa, nàng lại xinh đẹp, giỏi nội trợ, điều kiện gia đình quá tốt. Chàng nghĩ lấy nhau rồi nàng sẽ hiểu rõ chàng là người sống nghiêm túc, không lăng nhăng, lúc bấy giờ nàng sẽ không còn lý do gì để mà ghen. Nhưng rồi cuộc hôn nhân của chàng cũng đã vội chết yểu khi chưa kịp “mừng tuổi lên hai”, do chàng không chịu đựng nổi sự ghen tuông đến bệnh hoạn của nàng. Thực vậy, ngày nào đi làm về, chàng cũng bị nàng “đánh hơi”, kiểm tra xem có mùi nước hoa, có vết son hay sợi tóc cô nào vương trên áo chàng hay không. Chàng cũng bị nàng kiểm tra điện thoại xem đã gọi, đã nhắn tin cho những ai. Cô nào nằm trong danh sách “tình nghi”, liền bị nàng gọi điện thoại để điều tra và đe dọa không được đến gần chàng. Điều làm chàng mệt mỏi nhất, đó là nàng còn hay bày trò tuyệt thực, đòi tự tử... mỗi khi chàng nổi cáu, mắng nàng vì tội ghen bóng ghen gió hay về nhà trễ. (Dựa theo bài viết của Thuỳ Dương trong báo Phụ Nữ thứ ba, số ra ngày 19.1.2010).

Các cụ ta ngày xưa thường bảo: Yêu nhau củ ấu cũng tròn, Trái bồ hòn cũng ngọt. Khi tình yêu còn mặn nồng, nhất là vào cái thuở ban đầu lưu luyến ấy, thì những thói hư tật xấu chỉ là chuyện nhỏ. Thế nhưng, một khi đã bước vào hôn nhân và chung sống với nhau, nhất là khi tình yêu đang có những triệu chứng nhạt phai và giảm sút, thì những thói hư tật xấu ấy không còn là chuyện nhỏ nữa, nhưng đã trở thành chuyện lớn, nguyên nhân dẫn tới đổ vỡ, bởi vì đó chính là giọt nước cuối cùng làm tràn ly, đó chính là cọng rơm sau hết làm gãy cả cái lưng con lạc đà!

Kinh nghiệm thứ ba, dư luận cũng chỉ là chuyện nhỏ. Chàng là một đại gia, goá vợ và có hai con. Nàng là một cô gái duyên dáng, giỏi giang, được nhiều chàng trai theo đuổi, nhưng cuối cùng nàng đã lên xe hoa để được chàng rước về dinh. Mặc dù những người chung quanh đã xì xào bàn tán, nhưng nàng cho đó chỉ là chuyện nhỏ. Nàng hy vọng với tất cả thiện chí và những

việc làm tốt lành của mình, nàng sẽ đánh tan được cái dư luận đầy ác ý ấy. Vì thế, sau đám cưới, cả chàng lẫn nàng đều cố gắng thu xếp ổn thoả những mối liên hệ gia đình. Tuy nhiên, chỉ được một thời gian ngắn mà thôi, sau đó nàng bắt đầu cảm thấy bị chao đảo, khi mà ngày nào cũng phải nghe những lời bóng gió: Làm vú em đừng có kinh nghiệm để mai mốt làm mẹ tốt hơn. Chàng cưới nàng là để có người hầu hạ, chứ có yêu gì nàng đâu. Còn hai đứa con, lúc nào cũng chê bai rằng: Dì không bằng mẹ ngày xưa. Lúc đầu chàng còn cố gắng phân tích thiệt hơn cho nàng và dỗ dành con cái. Nhưng rồi sự việc cứ liên tục xảy ra theo chiều hướng xấu, khiến chàng đành phải buông xuôi. Có lần chàng đã nói với nàng: Thôi thì tùy em chọn lựa, muốn ở với anh nữa thì ở, bằng không thì cứ việc ra đi. Câu nói ấy làm cho nàng đau đớn và nghiệm ra rằng: Những gì người khác nói đều chính xác. Chàng chỉ biết có con riêng và người vợ cũ mà thôi. (Dựa theo bài viết của Nghi Anh trong báo Phụ Nữ thứ sáu, số ra ngày 8.1.2010).

Thiết tưởng trong hoàn cảnh này, cả hai đều phải có can đảm gác bỏ ngoài tai những lời đàm tiếu, thậm chí còn phải...”ngồi xồm” trên cả dư luận nữa, nếu thấy rằng những lời đồn thổi ấy đều vô căn cứ, không đúng sự thật và chất đầy những ý đồ đen tối. Bởi vì: Dư luận thì vốn thường luận dư. *Lười không xương nhiều đường lắt léo*. Vì thế chớ cần mặc chớ, đôi ta vẫn cứ tay trong tay cùng nhau sánh bước trong cuộc đời: *Mặc người nói ngả nói nghiêng, ta đây vẫn vững như kiềng ba chân*. Những chuyện nhỏ chỉ hoàn thành được một cái lỗ bé như lỗ cua đào,



nhưng nếu không kịp thời vít lại, thì khi mùa lụt đến, nó có thể làm vỡ cả một con đê. Và khi con đê đã vỡ, hậu quả thật khó mà lường nổi. Cũng giống một tàn thuốc lá rơi vãi có thể đốt cháy cả một khu rừng.

Tiếp đến là những chuyện nhỏ nhưng đem lại thành công lớn

Đứng từ xa, gã thấy sa mạc thật mênh mông, nhưng đến gần thì cái mênh mông ấy được kết thành bởi muôn vàn hạt cát nhỏ. Đại dương thì bao la, nhưng cái bao la ấy được tạo nên bởi những cái gợn, nếu không phải là bởi những giọt nước vô danh tiểu tốt! Cũng vậy, đằng sau những thành công vẻ vang, đằng sau những cuộc đời rạng rỡ chính là những cố gắng âm thầm, chính là những nỗ lực liên tục. Hay nói cách khác, chính là những...chuyện nhỏ. Chẳng hạn thánh nữ Têrêsa, một vị thánh nổi tiếng, mà người công giáo nào cũng biết đến. Cuộc sống của ngài chỉ kéo dài vồn vẹn được có hai mươi bốn tuổi đời trong bốn bức tường tu viện, không làm những phép lạ kỳ diệu, không có những lời giảng dạy hùng hồn và cũng không hy sinh cho đến giọt máu cuối cùng, trái lại thánh nữ chỉ âm thầm chu toàn những việc nhỏ trong nhà dòng. Thế nhưng, chính những việc nhỏ này đã làm cho ngài trở thành một vị thánh lớn trong Giáo Hội. Việc nhỏ nhưng thành công lớn.

Hẳn rằng nhiều lúc chúng ta cũng đã “tâm phục khẩu phục” những thiên tài trong lãnh vực này, hay trong phạm vi kia. Thế nhưng, cái thiên tài ấy, phần nhỏ do trời ban, còn phần lớn là do đã khổ công tập luyện, đã siêng năng học hỏi, như tục ngữ cũng đã nói: Có công mài sắt, có ngày nên kim. Phải chăng những tập luyện và học hỏi ấy chỉ là những chuyện nhỏ, nhưng chúng ta lại không có đủ kiên nhẫn để thực hiện cho đến cùng mà thôi.

Trong công việc làm ăn buôn bán cũng vậy. Những thương gia giàu có thuộc vào hàng “nứt đố đổ vách”, những khuôn mặt tài phiệt cỡ lớn, khả dĩ làm lũng đoạn cả thị trường quốc tế, thế mà nhiều người trong số họ đã khởi đi từ thân phận nghèo túng, khổ rách áo ôm. Tiền bạc và



gia sản của họ hôm nay, phần nhỏ do may mắn, nhưng phần lớn là do cần kiệm và chí thú làm ăn. Sở dĩ như vậy, vì họ luôn tâm niệm: Năng nhặt, chắt bị.

Sau cùng, tình yêu và gia đình cũng không thoát khỏi quy luật chung này. Có người cho rằng: Chết cho người mình yêu, thì dễ hơn là sống với người mình yêu. Bởi vì chết cho người mình yêu là một hy sinh lớn, nhưng lại không dễ gì xảy ra. Trong khi ấy, sống với người mình yêu liên tục đòi hỏi những hy sinh, tuy nhỏ nhưng lại kéo dài bằng cả cuộc đời. Chẳng hạn ban chiều đi làm về, thay vì ngồi đọc báo hay xem TV chờ cơm tối, chàng vội vào bếp phụ với nàng một tay. Việc làm tuy nhỏ, nhưng chắc chắn sẽ làm cho khuôn mặt của nàng thêm rạng rỡ và nụ cười của nàng thêm xinh. Chẳng hạn vào sinh nhật của chàng, nàng bèn trở tài nữ công gia chánh, làm một bữa cơm thịnh soạn để chúc mừng chàng, cũng như để khoản đãi mọi người trong gia đình. Việc làm tuy nhỏ, nhưng sẽ đem lại cho chàng niềm vui lớn. Chẳng hạn vào ngày phụ nữ quốc tế, chàng tặng cho nàng một bông hồng. Bông hồng chẳng đáng bao nhiêu, chỉ là chuyện nhỏ, nhưng sẽ để lại một dấu ấn kỷ niệm thật lớn, không bao giờ quên trong trái tim nàng.

Những việc làm và những hy sinh nhỏ này sẽ làm cho tình yêu thêm nồng thắm và được lớn lên. Với một tình yêu nồng thắm và được lớn lên như thế, người ta lại càng sẵn sàng chấp nhận những hy sinh cho nhau và vì nhau, đảm bảo cho một mái ấm ngập tràn hạnh phúc.

Gã Siêu

Vi khuẩn Quanh Ta

Janet Anderson, giáo sư về dinh dưỡng của Đại Học Utah có nhận xét là nhờ truyền thông mau lẹ, công chúng đều có hiểu biết khá cặn kẽ về bệnh hiểm Bò điên. Nhưng nhiều người không để ý tới sự quan trọng phải rửa tay khi nấu nướng ăn uống trong bếp, nơi còn có nhiều rủi ro hơn là ăn phải thịt con bò bị dại”.

Theo nhiều chuyên viên dịch học, 2/3 các trường hợp cảm lạnh và quá nửa các trường hợp tiêu chảy mà ta mắc phải đều gây ra do những vi khuẩn nằm ở trong mái ấm gia đình của chúng ta. Chúng lúc nhúc, nhón nhơ khắp nơi, từ phòng tắm, vệ sinh tới buồng ngủ phòng khách, trong bếp, trên da thịt ta, bàn ghế đồ đạc.. và ngay cả trong thực phẩm mua về hoặc để nấu, để dành.

Người nhất gan mà nghe phát ngôn của các nhà khoa học này là thấy nổi da gà, e ngại. Nhưng thừa quý thân hữu, thực tế đúng là như vậy đấy ạ.

Chẳng hạn, nhiều người vẫn tưởng rằng phòng tắm-vệ sinh đại tiểu tiện là nơi có nhiều vi sinh vật hơn ở bếp. Vậy mà kết quả nghiên cứu của nhà vi trùng học Carlos Enriquez, Đại học Arizona, cho thấy chậu rửa chén bát và ống thoát nước bên dưới lại có nhiều vi khuẩn hơn là trong bồn cầu tiêu. Và ông ta mao tôn cường thêm rằng ăn cơm trong phòng vệ sinh có khi lại an toàn hơn là trong bếp. Hy vọng khoa học gia là người vui tính, nói đùa và chẳng ai nghe theo, ăn uống trong đó.

Một nhà sinh vật học khác cho hay miếng bọt biển xốp để rửa chén chứa nhiều vi sinh vật nhất rồi tới chậu rửa bát với ống thoát nước, mặt bếp, dao thớt, tay cầm tủ lạnh, khăn vải lau tay. Lý do là môi trường ẩm ướt của miếng bọt biển với các lỗ hổng là địa điểm ẩn náu lý tưởng của bầy vi khuẩn. Chúng sống trong đó cả mấy tuần lễ. Rồi khi ta dùng xốp đó để lau mặt bếp là ta đã mở đường giúp chúng lan rộng thêm ra.

Bố đi làm về, mở tủ lạnh lấy chai la de giải khát mà không rửa tay. Thế là cả một mớ vi trùng bám vào tay cầm tủ lạnh. Cậu con đi học về hôn hờ mở tủ lạnh, bốc miếng dưa ăn là đã



nh nhiễm mớ vi sinh vật nguy hại đó.

Rồi lại còn thịt cá mới mua chưa kịp cất vào tủ lạnh, bỏ ngoài bếp mấy giờ, đều là nguồn chứa nhiều vi sinh vật lành dữ khác nhau.

Nghiên cứu gia Norman P. Pace, Đại Học Colorado-Boulder, nhận thấy thế giới vi khuẩn có khắp mọi nơi và ngay trên lớp da của ta cũng lúc nhúc cả triệu con.

Cũng may là không phải tất cả vi sinh vật đều nguy hại. Theo các nhà vi trùng học, chỉ một số có thể gây bệnh. Nhiều loại không nhưng có ích mà lại cần thiết cho sự sinh tồn trên trái đất. Chúng hiện diện khắp nơi, trên và trong trái đất và cấu tạo thành một tập thể sinh học đặc biệt.

Thực vậy, không có vi sinh vật thì sự sống trên trái đất sẽ có nhiều khó khăn, trở ngại. Vai trò rất quan trọng của chúng là làm mục nát, thối rữa thực vật và các tế bào động vật, nhờ đó ruộng đất phì nhiêu, hoa màu trồng trọt được và có thực phẩm cho mọi sinh vật. Từ thế kỷ trước, nhà bác học người Pháp Louis Pasteur đã nêu giả thuyết rằng một số vi sinh vật trong bộ đồ lòng tiêu hóa của ta có tác dụng tốt cho sức khỏe. Ngày nay, khoa học thực nghiệm đã xác nhận ý kiến này của giáo sư Pasteur.

Trong cơ thể động vật, một số vi khuẩn giúp sự tiêu hóa, giúp bảo vệ cơ thể chống lại sự xâm nhập của vi sinh vật có hại. Ấy là không kể, mỗi ngày chúng ta thường tiêu thụ, thưởng thức nhiều triệu vi sinh vật có ích trong pho mát, sữa chua như loại *Lactobacillus acidophilus*, *bifobacterium*, *bulgarius*.

Trên thị trường hiện nay còn có bán nhiều loại vi khuẩn đặc chế (Probiotics) được quảng cáo là trị tiêu chảy trẻ em, giảm cholesterol trong máu, ngăn ngừa vài loại ung thư, giúp cơ thể sản xuất folic acid, biotin, sinh tố K. Tiến sĩ John Frost Đại Học Michigan còn dùng vi khuẩn để chế nhiên liệu cho hỏa tiễn. Vi khuẩn thường được dùng để chế thuốc kháng sinh, sản phẩm kỹ nghệ nylon, thuốc insulin. Mới đây, bác sĩ Aladar A Szalay thuộc Đại Học Loma Linda, California, còn nghiên cứu sử dụng vi khuẩn phát ánh sáng màu chích vào chuột thí nghiệm để phát hiện ung thư bọng đái, nhũ hoa.

Những vi trùng có thể gây bệnh thường thấy là:

- Salmonella có nhiều trong thịt cá trứng còn sống hoặc nấu chưa kỹ hoặc trong sữa tươi chưa khử trùng;
- Clostridium Perfringens lẫn trong thực phẩm và gây tiêu chảy, đau bụng 12 giờ sau khi nhiễm độc.
- Clostridium botulism thường có trong thức ăn đóng hộp bị nứt, không khí xâm nhập và gây nhiễm độc trầm trọng, đôi khi tử vong.
- E.coli có nhiều trong ruột và hầu như vô hại. Tuy nhiên có vài giống E Coli gây ra bệnh tiêu chảy cho khách du lịch tới các quốc gia đang phát triển và một loại có trong thịt bò nấu chưa chín hoặc sữa không khử trùng
- Staphylococcus Aureus thường lan truyền từ người sữa soạn, mang dọn thức ăn.

Các vi khuẩn này nằm trên da, trong miệng mũi rồi lây lan vào thực phẩm. Nấu nướng không tiêu hủy độc tố của vi khuẩn này nên vệ sinh cá nhân và lau chùi bếp núc là điều cần làm để ngăn ngừa bệnh.

Xin nhắc lại là để sinh sản, tăng trưởng, vi khuẩn cần ba yếu tố: thức ăn, độ ẩm ướt và khí hậu ấm nóng. Chất đạm động vật như thịt cá, trứng, sữa là món ăn ưa thích của vi khuẩn. Nhiệt độ từ 40 F tới 140 độ F là lý tưởng cho vi khuẩn sinh sống. Trên 140 độ F, sức nóng tiêu diệt vi khuẩn, mà dưới 40 độ F làm chậm tăng trưởng; băng đá chỉ ngưng tăng sinh nhưng không tiêu diệt được chúng.

Với một số lượng vi khuẩn nhỏ, cơ thể ta có sức đề kháng được. Nhưng người mẫn cảm như quý vị cao niên, trẻ em, người mắc bệnh kinh niên, bệnh suy yếu miễn dịch như HIV-AIDS, phụ nữ mang thai thì nguy cơ nhiễm trùng vì thực phẩm sẽ cao hơn. Ngày nay nhiễm trùng vì thực phẩm xảy ra nhiều hơn cách đây dăm chục năm. Khi đó, muốn ăn thịt gà, ta ra vườn bắt một con cắt tiết, làm lông rồi nấu nướng ăn ngay. Nếu chẳng may con gà đó có nhiễm vi khuẩn thì họa chẳng chỉ gia đình ta mắc bệnh, nhưng nấu chín thì cũng an toàn. Còn bây giờ, gà mua ở siêu thị trải qua nhiều giai đoạn chung đụng với nhiều gà khác. Nếu một con có vi khuẩn thì sẽ lây lan sang nhiều con và gây nhiễm đây chuyển cho nhiều người, nếu thức ăn nấu không kỹ.

Nhiều báo cáo y khoa cho hay hàng năm có tới 76 triệu trường hợp nhiễm độc do thực phẩm xảy ra ở Mỹ, với trên nửa triệu trường hợp phải nhập viện điều trị và dăm ngàn tử vong. Đa số các trường hợp đều nhẹ, nạn nhân không cần đi khám bác sĩ.

Hầu hết các trường hợp bệnh này đều có thể ngăn ngừa được, nếu ta áp dụng vài phương thức vệ sinh căn bản, dùng vài hóa chất diệt trùng giản dị. Vì hầu hết các trường hợp bệnh nhiễm thực phẩm đều do sự lơ là coi thường của ta mà ra. Thịt cá nấu không chín, sữa soạn cầu thả, cất giữ không đúng cách, bếp núc không vệ sinh.

Để tránh nhiễm trùng qua nấu nướng, xin lưu ý vài điều căn bản như sau:

- a- Rửa tay.** Sơ sót lớn nhất trong vệ sinh bếp





núc là đa số chúng ta đã quên không rửa tay. Nghiên cứu tại Đại Học Utah cho hay chỉ có 34% dân chúng rửa tay trước khi làm món ăn và đa số chẳng bao giờ rửa với xà bông. Vì ta coi thường, không nhìn thấy vi khuẩn. Nhưng chúng hiện diện khắp nơi: trên tay ta, trên dao thớt, trên thịt cá và sẵn sàng xâm nhập cơ thể để gây bệnh. Cho nên, xin mời quý thân hữu rửa tay khoảng 20 giây với nước ấm và xà bông trước, trong khi hoặc sau khi làm thịt cá còn tươi sống. Và nhớ dán băng keo lên vết thương trầy da, nếu có.

b- Lau chùi bếp không chỉ để đẹp mắt mà còn cần sạch sẽ nữa để ngăn ngừa sự lây lan vi khuẩn nguy hại. Lau mặt bếp với nước pha chlorine, dùng khăn khô lau ráo nước. Theo giáo sư vi trùng học Chuck Gerba, đại Học Arizona, chlorine diệt vi khuẩn tốt hơn là giấm hoặc baking soda pha nước. Tủ lạnh thường cần thường xuyên lau những thức ăn vương vãi, mớ meo, vi khuẩn. Lau với nước ấm và xà bông rồi dùng khăn khô lau. Không nên dùng chlorine hư mặt nhựa.

c- Tránh nhiễm từ món này sang món khác, nhất là từ thịt cá tươi sang rau trái. Trong tủ lạnh xếp thịt cá xuống ngăn dưới để nước không rơi xuống thực phẩm khác. Không để thực phẩm đã nấu vào đồ chứa vừa mới đựng thịt cá sống. Dùng dao thớt riêng cho thực phẩm sống và thực phẩm đã nấu chín

d- Nấu chín thực phẩm với nhiệt từ 145 độ F tới 165 độ F tùy theo loại thịt. Nấu thịt: bò, cừu, dê ở 145F; heo và thịt bò xay với nhiệt độ 160F; gà vịt nguyên con 180F; đồ biển 145F. Dùng nhiệt độ kế để đo sức nóng trong khối thịt. Trứng nấu tới khi lòng đỏ chín, không chảy nước; nấu cá tới khi thấy chất cá đổi màu đục.

e- cất giữ thực phẩm trong tủ lạnh hoặc ngăn đông băng ngay sau khi mua về. Nhiệt độ 40 F hoặc thấp hơn là thích hợp nhất để làm chậm sự tăng trưởng của hầu hết các loại vi khuẩn chứ không diệt được chúng. Chỉ khi đông đá dưới 0 độ F thì mới làm chúng ngưng tăng trưởng nhưng vẫn không diệt được chúng. Thức ăn nấu chín nên để trong tủ lạnh trong vòng hai giờ sau khi nấu và có thể giữ an toàn được từ 3 tới 5 ngày.

g- Bồn rửa bát cần được khử trùng định kỳ với dung dịch một lít nước và một thìa chlorine. Thực phẩm vụn dính vào bồn và ống thoát nước là môi trường dinh dưỡng rất tốt cho vi sinh vật sinh sản.

h- Dùng thớt nhẵn nhụi, không kẽ nứt làm bằng gỗ cứng hoặc chất dẻo tổng hợp để dễ lau, rửa. Có ý kiến khác nhau về thớt gỗ và thớt plastic. Cơ quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Mỹ cho là thớt plastic ít chứa vi khuẩn và dễ rửa. Một số chuyên gia khác lại nói thớt gỗ hút vi khuẩn và không nhả chúng ra, nên an toàn hơn. Điều quan hệ là sau mỗi lần dùng cho một loại thực phẩm thì nên lấy bàn chải rửa sạch với nước nóng, xà bông trước khi cất thái món ăn khác trên thớt. Tốt hơn nữa là để vào máy rửa chén bát với nước và một chút chlorine. Trên thị trường cũng có những thớt dùng một lần rồi vứt bỏ, tuy hơi tốn kém nhưng an toàn.

i- Khăn lau tay trong bếp. Khăn vải dùng đi dùng lại chứa nhiều vi khuẩn lắm vì ẩm ướt nuôi dưỡng vi trùng. Tốt nhất là khăn giấy dùng một lần rồi bỏ sẽ không truyền vi khuẩn từ vật này sang vật khác.

k- Cục xối rửa chén bát là ổ vi khuẩn. Nhiều người cẩn thận giặt xối này với nước nóng, xà bông rồi bỏ vào máy rửa chén bát rửa lại; kỹ hơn nữa có người bỏ vào lò vi ba chạy nóng để diệt trùng.

l- Rửa bát trong vòng hai giờ. Để ngâm lâu trong nước với thức ăn dư là một nỗi súp rất tốt cho vi khuẩn ăn và tăng sinh. Sau khi rửa phải phơi hoặc sấy khô.

m- Rã thực phẩm đông băng tốt nhất và giữ được phẩm chất của món ăn là để trong tủ lạnh

qua đêm hoặc trong lò vi ba. Có thể ngâm thực phẩm gói kín trong nước lạnh và cứ 30 phút lại thay nước. Đừng để thực phẩm ra đá ngoài bàn, không có nước, vì ở không khí trong phòng, vi khuẩn tăng sinh rất mau. Thịt cá ướp gia vị thường nên để trong tủ lạnh trong khi chờ nấu nướng.

n- Rửa thịt trước khi nấu là điều rất tốt để loại bớt một số vi khuẩn bám trên mặt thịt cá. Sau khi nấu kỹ thì chắc chắn là các vi khuẩn còn lại sẽ bị tiêu diệt hết.

Vì sao táo vừa mới gọt lại bị xỉn màu?



Tại sao táo để ngoài 10 - 15 phút là đã thâm xỉn màu rồi?

Theo các chuyên gia, khi cắt đôi miếng táo ra, ta vô tình đã "xé năm, xé bảy" tế bào trong táo. Quá trình tế bào bị vỡ đã giải phóng 1 enzyme mang tên là Polyphenol oxidase.

Khi tiếp xúc với không khí, hợp chất trong enzyme sẽ nhanh chóng tạo ra 1 hợp chất mới có tên là o-quinon.

Bản thân hợp chất o-quinon không có màu nâu nhưng khi tiếp tục phản ứng với axit amin và oxy trong không khí, sẽ tạo ra melanin.

Melanin tạo ra bởi các loại thực vật như táo, chuối - có màu nâu - giống như màu làm nên tóc, da của bạn vậy.

Thế nhưng câu hỏi được đặt ra tiếp theo là: vì sao quá trình này lại diễn ra, chúng phải có

Kết luận

Người viết thực đã múa rìu qua mắt thợ: các vị nội trợ ta rất rành về vệ sinh bếp núc mà mình lại uống thuốc liều lạm bàn tới lãnh vực riêng này. Tuy nhiên, cũng chỉ xin góp thêm vài ý kiến. Kẻo lại được nghe trách là "Tại sao biết mà cứ im như thóc, chẳng nhắc nhở. Đôi khi bận quá, chúng tôi cũng quên đi chứ".

Bác sĩ Nguyễn Ý-ĐỨC

mục đích gì chứ?

Đơn giản thôi, theo các nhà khoa học lý giải, việc miếng táo của bạn đổi màu sang nâu là 1 cơ chế bảo vệ chống lại vi khuẩn và nấm.

Trải qua quá trình tiến hóa, những trái táo đã dần hóa nâu. Bởi khi hóa nâu, thịt táo có phần sẽ mềm hơn, qua đó tạo điều kiện cho hạt giống dễ dàng rơi ra khỏi quả, nảy mầm, sinh sôi phát triển.

Mặc dù khi bị hóa nâu, vị của táo không hề thay đổi thế nhưng vẫn có không ít người thẳng tay ném chúng vào sọt rác - vô tình tạo ra 1 sự lãng phí thực phẩm lớn.

Vậy phải làm sao để táo hết thâm đây, tránh lãng phí chứ?

Có khá nhiều mẹo nhỏ dành cho bạn đây. Bạn có thể xịt 1 chút nước cốt chanh lên bề mặt miếng táo hoặc ngâm táo trong bát nước có pha chút nước cốt chanh - để làm giảm quá trình oxy hóa, từ đó giúp miếng táo không đổi màu.

Tuy nhiên, nếu bạn không thích miếng táo có vị chanh, thì hãy ngâm táo vào bát nước lọc, có pha thêm chút muối (khoảng 1/8 thìa cà phê)

Việc này có thể làm biến tính chất polyphenol oxidase và ức chế quá trình hóa nâu của miếng táo. Đồng thời nếu làm theo cách này, táo vẫn sẽ giòn và có vị mặn mặn rất ngon!

Tin Thế Giới

Thế vận hội Mùa đông Olympic 2022 đã được quảng cáo tại Trung tâm Bơi lội Quốc gia ở Bắc Kinh ngày 1 tháng 4 năm 2021

Chủ tịch Hạ viện, Bà Nancy Pelosi cho biết tại phiên điều trần ngày 18/5 rằng Hoa Kỳ và các quốc gia khác nên tẩy chay Thế vận hội Mùa đông 2022 ở Bắc Kinh, vì quốc gia này đã từng vi phạm nhân quyền một cách trầm trọng. Bà và một số nghị sĩ vận động các quốc gia chỉ nên gửi vận động viên tối thiểu tham dự - nhưng không có phái đoàn ngoại giao nào đi cả vì nếu có phái đoàn ngoại giao đi theo là chấp nhận tính hợp pháp của Thế vận hội. (CNS - Tingshu Wang, Reuters.)

Washington - Một ủy ban quốc hội, trong phiên điều trần ngày 18 tháng 5, đã cân nhắc có nên tẩy chay mặt ngoại giao đối với Thế vận hội Mùa đông 2022 tại Bắc Kinh để kêu gọi sự chú ý đến tình trạng vi phạm nhân quyền lâu nay của Trung Quốc hay không!

Một chiến thuật khác được thảo luận là tìm một địa danh khác thay thế cho Thế vận hội mùa đông. Các trang mạng nổi tiếng bao gồm các Thành phố Salt Lake; Vancouver, British Columbia; và Hồ Placid, New York - các địa danh đã tổ chức Thế vận hội mùa đông 2002, 2010 và 1980 đã lên tiếng...

Dân biểu Jim McGovern, Đồng chủ tịch của Tổ chức Nhân quyền Tom Lantos cho biết Ủy ban, đã tài trợ cho phiên điều trần cùng với Ủy ban chuyên biệt của Quốc hội lo về Trung Quốc



cho hay: “Nếu chúng ta có thể trì hoãn Thế vận hội lại một năm, vì đại dịch, thì chúng ta cũng có thể trì hoãn Thế vận hội Mùa Đông lại một năm, vì nạn diệt chủng!”

Cả chính quyền Trump và Biden đều coi việc Trung Quốc đối xử với người Duy Ngô Nhĩ là một tội ác diệt chủng.

Reggie Littlejohn, chủ tịch của tổ chức Nữ Quyền Không Biên Giới (Women’s Rights Without Frontiers) và là một nhân chứng điều trần cho biết: “Sẽ có một hiệu ứng domino rất lớn” nếu một thành phố Bắc Mỹ đề nghị đăng cai Thế vận hội Mùa đông... “Buổi điều trần này có thể trở nên tâm điểm cho điều đó.”

Trong phiên điều trần, không có ủy viên tham luận hoặc thành viên nào của Quốc hội đề nghị cấm các vận động viên tham dự tranh tài, nhưng các quốc gia tham gia chỉ cử vận động viên đi - chứ không có cử phái đoàn ngoại giao nào tới, để làm cho Thế vận hội đó không chính danh và hợp pháp.

Nghị viên Chris Smith của hạ viện và nghị viên Lantos, Đồng chủ tịch của ủy ban cho hay: “Các doanh nghiệp lớn muốn kiếm tiền và không quan tâm tới sự tàn ác - thậm chí tội diệt chủng - mà quốc gia chủ nhà gây ra”, họ sẽ mời các nhà tài trợ Thế vận hội Mùa đông có trụ sở tại Hoa Kỳ đến điều trần trong một phiên họp trong tương lai. Các nhà tài trợ của Hoa Kỳ cho đến nay là Snickers, Airbnb, Coca-Cola, Dow, General Electric, Intel, Procter & Gamble và Visa.

Chủ tịch Hạ viện, bà Nancy Pelosi, cho biết bà sẽ “không còn ngây thơ” mà tin rằng Trung Quốc sẽ đáp ứng những kỳ vọng cải thiện nhân quyền, kể từ cuộc đàm phán vào năm 1993 khi Trung Quốc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới.

Bà Pelosi cũng là người đầu tiên trong số những diễn giả đã hỗ trợ cho Trung Quốc và Đông Đức được đăng khai tổ chức Thế vận hội vào năm 1936 ở Berlin và Bắc Kinh sau này. Bà cho hay Adolf Hitler, người hùng Đức quốc xã đã bị truy tố về cách đối xử với người Do Thái, nhưng thử hỏi đã có ai lên tiếng tố giác tội diệt chủng người Armenia chưa?”

Chỉ có 33 quốc gia, bao gồm Hoa Kỳ, Canada và Vatican, đã kết án vụ giết người hàng loạt và kỳ thị chủng tộc người Armenia còn nhiều quốc



gia phải đợi đến gần trăm năm, mới nhìn nhận vào năm 2015.

Bà Pelosi nói: “Chúng tôi không thể trao cho Bắc Kinh một tấm séc trắng với hy vọng rằng họ sẽ thay đổi chính sách!”

Thượng nghị sĩ Jeff Merkley, Chủ tịch Ủy ban Điều hành Quốc hội về Trung Quốc, cho biết ủy ban đã “ghi nhận một cách cẩn thận các vi phạm của Trung Quốc đối với các quyền cơ bản con người, đối với các Phật tử Tây Tạng, người Duy Ngô Nhĩ Hồi giáo Tân Cương, và gần đây nhất là các vụ hành hung ở Hồng Kông, cũng như “ngày càng ép buộc bất kỳ ai hoặc nước nào dám thách thức và chỉ trích đường lối đảng Cộng sản của chính phủ Trung Quốc”.

Merkley tố cáo việc Ủy ban Olympic Quốc tế trao quyền đăng khai Thế vận hội Mùa đông 2022 cho Trung Quốc là một quyết định “đáng hổ thẹn”. “Một sự kiện được thể hiện để cổ súy tình người thì lại được “giao phó cho một quốc gia đang vi phạm và đè bẹp tinh thần con người”.

Nghị viên Tom Suozzi cho hay: “Khi TT Nixon đến Trung Quốc, chúng tôi tưởng mọi sự sẽ tốt hơn!?!”. Ông Yang Jianli, người sáng lập và chủ tịch Tổ chức Sáng kiến Quyền lực Công dân cho người Trung Hoa, cho biết: “Trung Quốc đã vi phạm nhân quyền nghiêm trọng trong thời gian chuẩn bị cho Thế vận hội Mùa hè 2008 tại Bắc Kinh. Vào năm 2015, IOC đã nhận được những lời cam kết đảm bảo nhân quyền, nên mới trao quyền tổ chức Thế vận hội Mùa đông 2022 cho Bắc Kinh.

Nhưng Ông Yang cho hay: “Vào năm 2008, thực tế hoàn cảnh còn tệ hơn nhiều! Diệt chủng trở nên chủ đề cho sự phát triển...”

Bắc Kinh là thành phố đầu tiên trong lịch sử Olympic được chọn đăng cai cả Thế vận hội Mùa hè (2008) và Mùa đông. Thế vận hội Olympic mùa đông và Thế vận hội Paralympic mùa đông năm tới dự kiến diễn ra lần lượt vào ngày 2-20 tháng 2 và ngày 4-13 tháng 3 năm 2022.

Bà Susan V. Lawrence, một chuyên gia của Cơ quan Nghiên cứu Quốc hội về các vấn đề châu Á, cho biết: Tập Cận Bình, Chủ tịch Trung Quốc coi “việc đăng cai tổ chức Thế vận hội Mùa đông là mục đích quốc gia” nên ông đang “đích thân điều hành” nỗ lực này.

Vào năm 2016, “Trung Quốc đã tuyên bố sẽ làm một cuộc thanh lọc nhân dân với chính dân tộc của họ là người Duy Ngô Nhĩ,” bao gồm cả anh trai của bà là Rayhan Asat, một luật sư và nhà vận động nhân quyền. Bà Asat nói anh trai của bà là Ekpar, không có tội gì ngoài việc là một người Duy Ngô Nhĩ “xuất sắc.”

Ekpar Asat bị bắt vào năm 2016 khi anh từ Hoa Kỳ về Trung Quốc để tham dự một chương trình du khách quốc tế do Bộ Ngoại giao tài trợ. “Anh tôi đã bị tra tấn và tiếp tục bị tra tấn,” Rayhan Asat nói “có lẽ vì do em của anh là tôi (Asat) đã luôn chủ trương nhất quán tranh đấu trong những năm qua và sẽ “kiên cường tranh đấu chống nạn diệt chủng”.

Một nhân chứng khác là ông Samuel Chu, giám đốc điều hành Hội đồng Dân chủ Hồng Kông, cho hay khi còn là một cậu bé, anh đã mơ ước được trở thành một thành viên của đội bóng bàn Olympic Trung Quốc. Ông nói thêm rằng ông rất biết ơn khi Hồng Kông giành được huy chương vàng Olympic đầu tiên và duy nhất ở môn đua thuyền tại Thế vận hội mùa hè ở Atlanta vào năm 1996, một năm trước khi Hồng Kông được Vương quốc Anh trao trả lại cho Trung Quốc.

Ông Chu nói: “Sự sụp đổ của Hồng Kông diễn ra nhanh chóng. Bây giờ, ông nói thêm, “hệ thống lập pháp Hồng Kông được xếp chồng chéo lên nhau bởi những người trung thành với Bắc Kinh.” Hai năm trước, Ông Chu cho hay: “Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đón nhận và lắng nghe một phái đoàn các nhà lãnh đạo ủng hộ dân chủ Hồng Kông”. Ngày nay, ông nói, mỗi thành viên

của phái đoàn đó đang bị cầm tù hoặc bị lưu đầy.

Ông Chu nói tiếp: “Tất cả những điều này đã diễn ra và đang diễn ra rõ ràng như ban ngày. “Không ai có thể quả quyết là họ không biết những vi phạm nhân quyền này, trước khi họ đặt chân đến tham dự Thế Vận Hội Mùa Đông vào năm tới”. Thanh Quảng, SDB

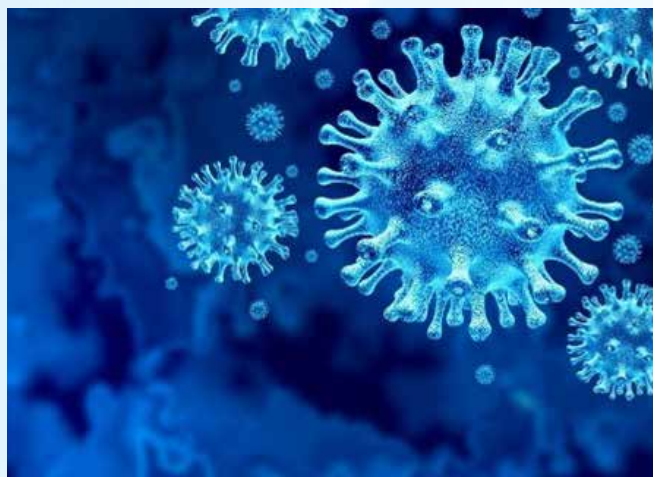
COVID-19 tới 6 giờ 29.5: Thế giới vượt 170 triệu ca bệnh; Nỗ lực vaccine toàn cầu tiến triển tích cực

(TTXVN) - Theo số liệu thống kê của trang mạng worldometers.info, cập nhật đến 6 giờ sáng 29.5 (giờ Việt Nam), tổng số ca mắc bệnh viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) trên toàn cầu là 170.099.166 ca, trong đó có 3.536.533 người tử vong.

Đại dịch sau gần 2 năm đến nay xuất hiện và lây lan ở 219 quốc gia và vùng lãnh thổ. Các nước cũng ghi nhận 152.084.442 bệnh nhân được điều trị khỏi, số ca đang điều trị tích cực là 14.478.191 ca và 93.340 ca hiện ở trong tình trạng nguy kịch.

Ngày 28.5, thế giới có tới 102 quốc gia và vùng lãnh thổ ghi nhận ca COVID-19 mới; 91 quốc gia-vùng lãnh thổ có các ca tử vong vì đại dịch. So với các ngày qua, số ca tử vong và ca bệnh mới tại nhiều nước trên thế giới ghi nhận trong 24 giờ qua tiếp đà giảm nhẹ.

Quốc gia có số ca tử vong và nhiễm bệnh lớn nhất thế giới vẫn là Mỹ, cụ thể là 608.913 ca tử vong trong tổng số 34 triệu bệnh nhân. Tiếp đó là Ấn Độ với 27,7 triệu ca nhiễm và 322.384 ca tử vong. Brazil đứng thứ ba với 16,3 triệu ca nhiễm và 459.153 bệnh nhân không qua khỏi.



Hiện số ca mắc mới đang tập trung ở Nam Á - gồm Ấn Độ, Bangladesh, Pakistan, Bhutan, Nepal, Maldives và Sri Lanka. Ngày 28.5, số ca mắc COVID-19 tại khu vực này đã vượt mốc 30 triệu người, chiếm 18% tổng số ca mắc trên toàn cầu, trong khi số ca tử vong chiếm gần 10%. Tuy nhiên, nhiều chuyên gia cho rằng những con số thống kê này trên thực tế còn cao hơn nhiều.

Trong tháng này, Ấn Độ - quốc gia đông dân thứ hai thế giới - đã ghi nhận số ca tử vong do COVID-19 cao nhất kể từ khi dịch bệnh bùng phát hồi năm ngoái. Tính riêng trong tháng 5, số người không qua khỏi đại dịch đã chiếm hơn 30% tổng số người tử vong kể từ đầu dịch đến nay. Tuy nhiên, dựa trên con số thống kê chính thức, đã có tín hiệu lạc quan trong cuộc chiến chống dịch COVID-19 tại Ấn Độ, khi trong 24 giờ qua, nước này ghi nhận 186.364 ca bệnh mới - mức thấp nhất kể từ ngày 14.4 vừa qua.

Tại Đông Bắc Á, Chính phủ Nhật Bản đã quyết định kéo dài tình trạng khẩn cấp ở 9 tỉnh, thành, trong đó có thủ đô Tokyo, tới ngày 20.6, chủ yếu do hệ thống y tế ở nhiều địa phương vẫn còn căng thẳng cho dù tốc độ lây lan của virus SARS-CoV-2 đang chậm dần. Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide nhấn mạnh 3 tuần tới sẽ là thời điểm quan trọng để đẩy nhanh tiến trình tiêm vaccine ngừa COVID-19 và ngăn chặn sự lây lan của virus SARS-CoV-2. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh chỉ còn chưa đầy 2 tháng nữa, Olympic Tokyo sẽ khai mạc.

Theo thống kê của trang worldometers.info, tính tới 23 giờ 59 phút ngày 28.5, các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ghi nhận thêm 27.788 ca mắc bệnh COVID-19 so với 1 ngày trước, trong khi tổng số ca tử vong tăng lên trên 77.680 người. Trong 24 giờ qua, hiệp hội ASEAN có 6 quốc gia thành viên ghi nhận các ca tử vong mới vì COVID-19 là Philippines, Indonesia, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Lào và Việt Nam. (Theo TTXVN)

Vũ khí“ mới giúp điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 nghiêm trọng

Trong nỗ lực tìm kiếm phương pháp chữa

Tin Thế Giới

bệnh cho những người nhiễm Covid-19 nhưng không thể tiêm vaccine, các nhà khoa học đã thử nghiệm cách hấp thụ kháng thể Covid-19 qua đường hô hấp và cho kết quả tích cực.



Phương pháp điều trị mới có thể giúp cứu sống các bệnh nhân nhiễm Covid-19

Theo RT, phát hiện mới đầy hứa hẹn đến từ một nhóm các nhà nghiên cứu tại Đại học Đại học Y khoa Pittsburgh. Đây cũng là lần đầu tiên các kháng thể siêu nhỏ (nanobody) được thử nghiệm điều trị Covid-19 qua đường hô hấp.

Các kháng thể siêu nhỏ tương tự như kháng thể thông thường, được sử dụng rộng rãi trong một số phương pháp điều trị ung thư, với kích thước nhỏ hơn rất nhiều lần và có chi phí sản xuất thấp.

Đây được coi là chìa khóa điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 trên quy mô toàn cầu nếu phương pháp điều trị này được các cơ quan quản lý ở các quốc gia phê duyệt.

Các nhà nghiên cứu xác định khoảng 8.000 kháng thể siêu nhỏ có hiệu quả cao được gọi là Nb21, được thiết kế để bám vào các protein gai trên lớp vỏ ngoài của virus SARS-CoV-2.

Protein gai là trọng tâm trong nghiên cứu Covid-19 bởi nó đóng vai trò chủ chốt trong lây nhiễm và cũng là mục tiêu để phát triển vaccine và các phương pháp điều trị tiềm năng.

Kháng thể siêu nhỏ Nanobody-21 (PiN-21) được các nhà nghiên cứu đưa vào cơ thể chuột qua đường hô hấp, giúp giảm số lượng các hạt virus lây nhiễm tới 1 triệu lần.

Đồng tác giả nghiên cứu, nhà khoa học Y Shi nói: “Chúng tôi rất phấn khích vì các dữ liệu

nghiên cứu cho thấy PiN-21 hiệu quả trong việc chống lại sự lây nhiễm virus SARS-CoV-2”.

Các đối tượng thử nghiệm hấp thụ PiN-21 qua đường thở giảm đáng kể tình trạng viêm nhiễm ở phổi so với các phương pháp điều trị khác.

Các nhà nghiên cứu nhấn mạnh phương pháp mới này chỉ giúp điều trị bệnh nhân nhiễm Covid-19 và những người không thể tiêm vaccine vì lý do y tế. Phương pháp trên không thay thế cho vaccine ngừa Covid-19.

Các nhà nghiên cứu kết luận rằng phương pháp điều trị bằng kháng thể siêu nhỏ có tác dụng đáng kể trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19. Hiện chưa rõ khi nào nhóm nghiên cứu có thể thử nghiệm trên người. (Đăng Nguyễn - RT) <https://danviet.vn/vu-khi-moi-giup-dieu-tri-benh-nhan-nhiem-covid-19-nghiem-trong-50202128513143715.htm>

Tình báo Mỹ nói về hai giả thuyết nguồn gốc đại dịch Covid-19

Cộng đồng tình báo Mỹ ngày 27.5 xác nhận các cơ quan có đề cập hai giả thuyết về nguồn gốc đại dịch Covid-19, gồm virus SARS-CoV-2 lây truyền từ động vật sang người và tai nạn ở phòng thí nghiệm.

"Cộng đồng tình báo Mỹ không biết chính xác nơi nào, khi nào hoặc làm thế nào virus gây đại dịch Covid-19 lan truyền ở giai đoạn đầu, nhưng chia thành hai kịch bản", Văn phòng Giám đốc Tình báo Quốc gia (ODNI) cho biết, theo Reuters. ODNI nhấn mạnh “chưa đủ dữ liệu để

Nhân viên an ninh canh gác bên ngoài Viện Virus học Vũ Hán ở Trung Quốc



có thể đánh giá kịch bản nào có nhiều khả năng xảy ra hơn”.

Theo tuyên bố của ODNI, hai trong số 17 cơ quan cấu thành cộng đồng tình báo Mỹ tin rằng virus SARS-CoV-2 có nguồn gốc từ động vật bị nhiễm bệnh và cơ quan thứ ba tin rằng đại dịch bắt nguồn từ một tai nạn trong phòng thí nghiệm.

Trong cả hai trường hợp, ODNI nói các cơ quan này đưa ra giả thuyết với "độ tin cậy thấp hoặc trung bình". Điều này có nghĩa rằng chưa có đủ bằng chứng để có thể đi tới kết luận.

Một nguồn tin quen thuộc với các phân tích của cộng đồng tình báo cho biết, cả Cơ quan Tình báo Trung ương (CIA) và Cơ quan Tình báo Quốc phòng chưa nghiêng về bất kỳ giả thuyết nào. Đại đa số cơ quan tình báo Mỹ đều cho rằng, chưa có đủ thông tin để xác định xem kịch bản nào có khả năng xảy ra nhất.

Trước đó một ngày, Tổng thống Mỹ Joe Biden đã chỉ đạo cộng đồng tình báo tìm hiểu sâu hơn về nguồn gốc đại dịch Covid-19 và báo cáo lại trong vòng 90 ngày. Ông Biden cũng mong muốn Trung Quốc minh bạch và tích cực hỗ trợ cuộc điều tra của cộng đồng quốc tế. Trong khi đó, Trung Quốc ủng hộ một cuộc điều tra quốc tế nhưng không chỉ nhắm vào nguồn gốc Covid-19 ở Vũ Hán mà còn ở những nơi khác trên thế giới. (Đặng Nguyễn - Reuters) <https://danviet.vn/tinh-bao-my-noi-ve-hai-gia-thuyet-nguon-goc-dai-dich-covid-19-502021285893346.htm>

Cần bao nhiêu tiền để đánh bại đại dịch Covid-19 trên khắp hành tinh?

Theo Reuters, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã nêu số tiền cần thiết để đánh bại đại dịch Covid-19 trên khắp hành tinh.

Quỹ Tiền tệ Quốc tế cho rằng 50 tỷ USD là số tiền đủ để tiêm chủng cho 40% dân số ở tất cả các quốc gia vào cuối năm 2021 và ít nhất 60% vào nửa đầu năm 2022. IMF khẳng định rằng điều này sẽ dẫn đến việc bơm số tiền tương đương khoảng 9 nghìn tỷ đô la vào nền kinh tế toàn cầu vào năm 2025. Hoạt động kinh tế sẽ phục hồi nhanh hơn và các nước giàu sẽ được hưởng lợi.



Theo ước tính của IMF, trên thế giới có hơn 3,5 triệu người đã chết vì COVID-19. Trong khi đó, ở châu Phi, chỉ 2% dân số được tiêm chủng, so với 40% ở Mỹ và 20% ở châu Âu.

Trước đó, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã cảnh báo về nguy cơ “chủ nghĩa dân tộc vắc xin”. Người đứng đầu WHO, ông Tedros Ghebreyesus cho biết vì điều này, nền kinh tế thế giới có nguy cơ mất 9,2 nghìn tỷ USD, trong đó gần một nửa số thiệt hại thuộc về các nước phát triển. (Tuấn Anh) <https://danviet.vn/can-bao-nhieu-tien-de-danh-bai-dai-dich-covid-19-tren-khaphanh-tinh-20210522154152615.htm>

Giới nghiên cứu Australia đạt đột phá trong diệt trừ Covid-19

Các nhà khoa học Australia đã phát triển được phương pháp điều trị đột phá, có thể tiêu diệt 99% virus corona trong phổi.

Liệu pháp kháng virus này có thể tiêu diệt gần như hoàn toàn các hạt Covid-19 ở phổi. Công nghệ “thế hệ tiếp theo” này hoạt động giống như “tên lửa tầm nhiệt” nhằm phát hiện các hạt và tấn công chúng. Nó được một nhóm các nhà khoa học quốc tế từ Viện Y tế Menzies (MHIQ) thuộc Đại học Griffith, Queensland - Australia phát triển, theo Daily Mail.

Đồng trưởng nhóm nghiên cứu, Giáo sư Nigel McMillan từ MHIQ cho biết, phương pháp điều trị đột phá này ngăn chặn virus tái tạo và thậm chí có thể ngăn các trường hợp tử vong liên quan tới Covid-19 trên thế giới. “Về cơ bản, đó là sứ mệnh tìm kiếm và huỷ diệt. Chúng tôi đặc biệt có thể tiêu diệt virus phát triển trong phổi của một người nào đó”, ông cho hay.



Phương pháp điều trị này được thực hiện bằng cách sử dụng một công nghệ y tế được gọi là hiện tượng câm lặng của gen (gene-silencing), vốn được phát hiện lần đầu tiên ở Australia từ những năm 1990.

Sự câm lặng của gen sử dụng RNA, tương tự ADN, để tấn công bệnh hô hấp. Giáo sư McMillan cho biết: “Đây là công nghệ hoạt động với các đoạn nhỏ của RNA, có thể liên kết đặc biệt với bộ gien của virus. Sự liên kết này khiến bộ gien không hoạt động nữa và trên thực tế, nó khiến các tế bào tiêu diệt luôn nó”.

Mặc dù đã có các phương pháp điều trị kháng virus khác như Zanamivir và Remdesivir, giúp làm giảm các triệu chứng và cho phép bệnh nhân nhiễm Covid-19 phục hồi nhanh hơn, nhưng đây là phương pháp điều trị đầu tiên trực tiếp ngăn chặn virus.

Các nhà khoa học đã bắt tay vào việc điều trị với phương pháp này từ tháng 4/2020. Phương pháp điều trị của Đại học Griffith đang sắp bước vào giai đoạn thử nghiệm lâm sàng tiếp theo và sẽ được áp dụng vào năm 2023.

(Hoài Linh) <https://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/gioi-nghien-cuu-australia-dat-dot-pha-trong-diet-tru-covid-19-737834.html>

ĐTC gửi sứ điệp video tới Buổi hòa nhạc Hiệp nhất Thế giới

Trong sứ điệp video gửi tới Chương trình “Vax Live - The Concert To Reunite the World - Buổi hòa nhạc Hiệp nhất Thế giới”, Đức Thánh Cha nói đến một loại virus cá nhân chủ nghĩa và các biến thể của nó như: chủ nghĩa dân tộc khép kín, xây dựng một nền kinh tế với các mô hình sản xuất và tiêu dùng phá hủy hành tinh, ngôi nhà chung của chúng ta.

Chương trình “Hòa nhạc Hiệp nhất Thế giới” do Global Citizen - Công dân toàn cầu, một tổ chức giáo dục và vận động quốc tế nhằm giảm đói nghèo, khởi xướng. Buổi hòa nhạc được ghi hình trước tại sân vận động SoFi ở Los Angeles (Mỹ), sau đó được phát trên kênh ABC, CBS, Fox, YouTube cùng nhiều đài phát thanh. Mục đích của buổi hòa nhạc là quyên góp vắc-xin, đồng thời vận động cho việc tiếp cận công bằng và bình đẳng đối với vắc-xin cho tất cả mọi người.

Trong sứ điệp gửi tới buổi hòa nhạc này, Đức Thánh Cha bắt đầu như sau: “Các bạn trẻ, về tuổi tác lẫn tinh thần, thân mến. Các bạn hãy nhận nơi người già này, một người không múa hát như các bạn, một lời chào thân ái. Người già này cũng như các bạn tin rằng bất công và sự ác không phải là không đánh bại được”.

Sau khi nói đến thảm trạng mà cả thế giới đang phải trải qua do đại dịch, Đức Thánh Cha nói rằng: “Trước quá nhiều bóng tối và bất an,



chúng ta cần phải có ánh sáng và hy vọng. Chúng ta cần những con đường chữa lành và cứu rỗi. Một sự chữa lành tận gốc chứ không chỉ dừng lại ở các triệu chứng”. Và Đức Thánh Cha chỉ ra căn nguyên của các căn bệnh hiện nay, đó là virus cá nhân chủ nghĩa. Loại virus này không những không làm cho chúng ta tự do hoặc bình đẳng, trở nên anh chị em hơn, mà nó còn biến chúng ta trở thành những người thờ ơ trước đau khổ của người khác. Không chỉ dừng lại ở đó, loại virus cá nhân chủ nghĩa này còn sinh ra những biến thể khác. Biến thể đầu tiên đó là chủ nghĩa dân tộc khép kín. Biến thể này ngăn cản tính quốc tế về vắc-xin.

Đức Thánh Cha nói về các biến thể khác của virus: “Có một loại biến thể khác, đó là khi chúng ta đặt luật thị trường hoặc sở hữu trí tuệ lên trên luật tình yêu và sức khỏe con người. Một biến thể khác nữa là khi chúng ta tin tưởng và xây dựng một nền kinh tế ốm yếu, một nền kinh tế chỉ làm cho một số trở nên giàu có, sở hữu tài sản nhiều hơn tất cả phần còn lại nhân loại; một nền kinh tế với các mô hình sản xuất và tiêu dùng phá hủy hành tinh, ngôi nhà chung của chúng ta”.

Đức Thánh Cha giải thích rằng, tất cả những điều này kết nối với nhau. Mọi bất công xã hội, mọi thiệt thòi và khốn cùng của một người nào đó cũng đều ảnh hưởng đến môi trường. Thiên Chúa, Đấng Tạo Hóa đã khơi nên trong tâm hồn chúng ta một tinh thần mới và quảng đại để từ bỏ cá nhân chủ nghĩa và thúc đẩy vì công ích. Đó là một tinh thần công lý, thôi thúc chúng ta để đảm bảo khả năng tiếp cận vắc-xin các phổ quát và tạm thời đình chỉ quyền sở hữu trí tuệ; một tinh thần hiệp thông cho phép chúng ta tạo ra một mô hình kinh tế khác, bao gồm, công bằng và bền vững hơn. (Ngọc Yến - VaticanNews)

Nhà nước Trung Quốc hạn chế tự do tôn giáo trên mạng

Nhà nước Trung Quốc hạn chế thêm tự do tôn giáo trên mạng, bằng cách chặn không cho người sử dụng Internet được vào tài khoản Kitô WeChat cũng như các ứng dụng Kinh thánh.



Tổ chức “Diễn đàn quốc tế quan tâm Kitô” (Platform International Concern) cho biết như trên, đồng thời cũng nói rằng người sử dụng không còn có thể đặt mua sách Kinh thánh qua Internet ở Trung Quốc được nữa.

Các biện pháp trên đây bị cấm, theo chính sách có từ năm 2018 của nhà nước Trung Quốc, vì Kinh thánh bị coi là “trái ngược với các giá trị cơ bản của chủ nghĩa xã hội”.

Một dấu hiệu khác chứng tỏ sự gia tăng các biện pháp kiểm duyệt cũng có thể thấy trong các tiệm sách của Phong trào Tam Tự của Tin lành, vốn trung thành với đường lối của nhà nước Bắc Kinh: các tiệm này ngày càng bán các sách truyền ý thức hệ cộng sản.

Tổ chức từ thiện quốc tế “Open Doors”, những cánh cửa mở, xếp Trung Quốc vào số những quốc gia bách hại tôn giáo tệ hại nhất. Bộ ngoại giao Hoa Kỳ cũng đã nhiều lần bày tỏ lo âu vì những vi phạm liên tục của nhà nước Trung Quốc đối với tự do tôn giáo. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Tòa Thánh: Tự do báo chí là điều cần thiết để thúc đẩy dân chủ và công lý

Phát biểu tại Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu (OSCE) có trụ sở tại Vienne, vào sáng thứ Năm 13/5, Đức ông Janusz Urbanczyk, Đại diện thường trực của Tòa Thánh tại tổ chức này nói: Báo chí và truyền thông là những công cụ cần thiết để đưa tin “minh bạch và thực tế”, và do đó tự do báo chí “là một thành phần thiết yếu để thúc đẩy các giá trị dân chủ và xã hội công bằng hơn”.

Tín Thế Giới

Đi từ nội dung buổi họp lần thứ 1313 của Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu, về tự do của các phương tiện truyền thông đại chúng, và từ thực tế khách quan, cụ thể là con số đáng lo ngại của các sự kiện ảnh hưởng tiêu cực đến quyền tự do báo chí và chức năng thiết yếu của chúng trong toàn khu vực, Đức ông Janusz Urbanczyk đã nhắc lại “quyền của các cá nhân trong việc tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến thông tin và ý tưởng, và điều này cũng áp dụng cho cả vấn đề tôn giáo và đạo đức”.

Đại diện Tòa Thánh cho rằng, điều này không phải lúc nào cũng dễ dàng, vì có những trường hợp đáng lo ngại xảy ra đối với các tín đồ của Kitô giáo, Do Thái giáo, Hồi giáo hoặc các tôn giáo khác. Họ bị nghi ngờ và đe dọa, do đã biểu lộ quan điểm công khai dựa trên đức tin. Điều này ngăn cản họ trở thành một phần tích cực của xã hội. Không chỉ dừng lại ở đó, sự bất khoan dung này còn dẫn đến cáo buộc thực hành “các bài diễn văn thù hận”, coi tôn giáo là một vấn đề. Đối lại với điều này, theo Đức ông, các phương tiện truyền thông phải đưa ra nhiều quan điểm, trong đó có cả của các tôn giáo, để khuyến khích việc trao đổi tự do các ý kiến và quan điểm trong xã hội.

Với cái nhìn này, Đức ông thúc giục Tổ chức an ninh và hợp tác châu Âu cam kết xem xét ủng hộ các quyền lợi của các cộng đoàn tôn giáo trong việc tham gia vào các cuộc đối thoại công khai, cả qua các phương tiện thông tin đại chúng, khuyến khích họ tham gia vào các cuộc tranh luận về các sáng kiến lập pháp thích đáng. Đồng thời, Vị đại diện Tòa Thánh mời các cộng đoàn



tôn giáo bày tỏ ý kiến để đóng góp vào cuộc tranh luận xã hội về các vấn đề hiện tại, như thế đảm bảo có nhiều quan điểm hơn trong xã hội, cung cấp các quan điểm đạo đức.

Về trách nhiệm của mọi người, Đức ông nói: “Như các quyền khác, quyền tự do ngôn luận phải đi cùng với trách nhiệm không thể bỏ qua, đặc biệt đối với trẻ vị thành niên, những người luôn phải được bảo vệ với những giới hạn nghiêm ngặt. Đạo đức truyền thông cần phải đặt con người và cộng đồng nhân loại, cũng như sự phát triển toàn diện con người, vào trung tâm. Do đó, Đức ông Urbanczyk kêu gọi đặc biệt chú ý đến Internet và mạng xã hội, để với việc phân định và trách nhiệm tốt hơn, tránh thao túng tin tức và lan truyền tin giả.

Cuối cùng, Đại diện Tòa Thánh nhắc lại sự cần thiết thúc đẩy cơ hội bình đẳng cho phụ nữ làm việc trong lĩnh vực truyền thông, cùng với việc bảo vệ quyền của tất cả các nhà báo, đặc biệt là phụ nữ, bảo vệ họ khỏi mọi hình thức bạo lực để tiến tới hòa bình và an ninh toàn cầu. (CSR_3508_2021) Ngọc Yến - Vatican News

Rượu quý ỏ trong không gian có giá một triệu USD

Chai rượu vang được ủ hơn một năm trong môi trường không trọng lực có thể được bán với giá một triệu USD, phá vỡ kỷ lục thế giới đã được thiết lập trước đó.

Ngày 4/5, nhà đấu giá Christie's sẽ bắt đầu đấu giá chai rượu vang Pháp đã có mặt trên Trạm Vũ trụ Quốc tế (ISS) trong hơn một năm. Nhà đấu giá này cho rằng một người sành rượu vang sẵn sàng trả một triệu USD để sở hữu chai rượu đặc biệt này.

Chai rượu vang có tên Pétrus 2000. Đây là một trong 12 chai được gửi vào không gian vào tháng 11/2019 bởi công ty không gian tư nhân Space Cargo Unlimited với nỗ lực khám phá tiềm năng nông nghiệp ngoài vũ trụ cũng như quá trình lên men, ủ bọt của chai rượu. Sau 14 tháng, chai rượu được đưa trở lại Trái Đất.

Trong một buổi nếm thử tại Pháp, nhiều chuyên gia rượu vang nhận định rượu vang "vũ



trụ“ đã thay đổi khác thường. Mùi vị và màu sắc của rượu trông khác hẳn so với những chai trên mặt đất.

Jane Anson, một cây bút của ấn phẩm rượu vang Decanter, nhận định mùi vị rượu được đưa lên ISS nhẹ và thơm hơn đôi chút so với mùi vị của cùng loại rượu ở Trái Đất.

Tim Tiptree, giám đốc quốc tế của bộ phận rượu vang và rượu mạnh của Christie, đánh giá rượu vang Pétrus 2000 đã được ủ trong môi trường độc nhất, không trọng lực trên trạm vũ trụ.

"Đây chỉ là một loại rượu vang rất hài hòa có khả năng lên men tuyệt vời. Đó là lý do tại sao nó được chọn cho thí nghiệm trong không gian“, ông Tiptree cho biết.

Nếu được mua với giá một triệu USD, chai rượu Pétrus 2000 này sẽ trở thành chai rượu vang tiêu chuẩn 750 ml đắt nhất thế giới, vượt qua chai Romanee-Conti Burgundy 1945 được bán với giá 558.000 USD vào năm 2018.

Petrus là hãng sản xuất rượu vang tại vùng Pomerol gần Bordeaux, Pháp. Pétrus 2000 là một trong những loại rượu nổi tiếng và đắt tiền nhất trên thế giới. Một chai Petrus 2000 tiêu chuẩn 750 ml hiện có giá khoảng 5.400 USD.

Chai rượu vang sẽ được đựng trong một chai Pétrus với hình dáng thông thường. Tuy nhiên, thân chai, ly và nút chai sẽ được chế tạo từ thiên thạch. Tất cả sẽ được đựng trong một thân cây gỗ được trang trí thủ công, lấy cảm hứng từ nhà văn người Pháp Jules Verne và vũ trụ Star Trek.

Số tiền thu được từ việc đấu giá sẽ tài trợ cho việc nghiên cứu trong tương lai của Space Cargo Unlimited.

Một số chai khác từ 12 chai đã đi vào không gian vẫn chưa được mở. Tuy nhiên, Christie's cho biết nhà đấu giá này không có kế hoạch bán bất kỳ chai nào còn lại.

<https://zingnews.vn/ruou-quy-u-trong-khong-gian-co-gia-mot-trieu-usd-post1211754.html>

Cỗ máy tái tạo băng Bắc Cực

Cỗ máy sản xuất băng sẽ bơm nước lên bề mặt để tạo ra lớp băng mới thay thế những chỏm băng đang tan chảy.

Một công ty ở Bắc Wales phát minh cỗ máy tạo băng hoạt động nhờ năng lượng tái tạo để thay thế những chỏm băng bị tan chảy. Nguyên mẫu cỗ máy của công ty Real Ice đang được vận chuyển tới miền bắc Canada để thử nghiệm.

Cỗ máy có tên Real Ice Re-Icing Machine là ý tưởng của một nhóm thực sĩ và sinh viên ở Đại học Bangor. Hệ thống sẽ bơm nước từ bên dưới chỏm băng lên bề mặt, nơi có nhiệt độ -50 độ C để làm nước nhanh chóng đóng băng, tạo ra lớp băng biển mới mà động vật hoang dã và người dân trong vùng cần dựa vào để sinh tồn. Kế hoạch của công ty Real Ice là để người bản xứ Inuit sở hữu cỗ máy, bảo dưỡng và đưa tới các khu vực mới thường xuyên.

“Chúng tôi đã phát triển một cỗ máy sản xuất băng hoạt động nhờ sức gió có thể dễ dàng di chuyển”, Cian Sherwin, giám đốc quản lý Real Ice, cho biết. “Một trong những yếu tố chính góp phần vào sự gia tăng nhiệt độ nước biển khiến băng vùng cực tan chảy là lớp băng mỏng hơn dẫn tới hơi nóng Mặt Trời bị hấp thụ nhiều hơn. Nếu chúng ta có thể làm lớp băng dày lên, nhiệt



Tín Thế Giới

lượng bị phản xạ vào không gian sẽ tăng lên, giúp ngăn chặn hiện tượng thất thoát băng trên biển ở vùng cực”.

Nguyên mẫu mới nhất là một mô hình cỡ nhỏ của cỗ máy, cao 5 m và vận hành nhờ turbine gió đường kính 10 m, trang bị một mũi khoan trung tâm để đào xuyên qua băng tới nước biển bên dưới. Kích thước tương đối nhỏ và khối lượng thấp cho phép người dân địa phương dễ dàng vận chuyển tới địa điểm mới bằng xe trượt tuyết lắp động cơ.

Cỗ máy sẽ được thử nghiệm ở Trạm nghiên cứu Bắc cực Canada từ tháng 11/2021 tới tháng 3/2022, vào mùa đông khi nhiệt độ có thể hạ xuống dưới -50 độ C. Cian và cộng sự hy vọng cỗ máy sẽ giúp cải thiện đời sống của người dân Inuit. An Khang (Theo Daily Star) <https://www.datviet.com/co-may-tai-cao-bac-cuc/>

Đức Giáo Hoàng Francis sẽ có xe EV đầu tiên từ công ty Fisker

ROME, Ý (NV) - Công ty xe hơi Fisker Inc., có trụ sở đặt tại Los Angeles, California, hôm Thứ Sáu, 21 Tháng Năm, nói sẽ chuyển giao chiếc xe hoàn toàn chạy điện đầu tiên để Đức Giáo Hoàng Francis dùng làm phương tiện di chuyển vào năm tới.

Chiếc xe này cũng có các đặc điểm khác như mái có bảng thu năng lượng mặt trời và thảm xe làm bằng plastic được tái chế từ chai lọ vớt ngoài biển, theo Reuters.

Chiếc xe SUV Fisker Ocean dự trù cải biến để Đức Giáo Hoàng Francis sử dụng. (Hình: Fisker)

Reuters cho biết Fisker sẽ cải biến chiếc xe SUV chạy điện Ocean của họ để thành xe đặc biệt dành cho Đức Giáo Hoàng, có cả vòm mái bằng kính, có thể thu lại được.

Công ty Fisker cho hay hai người đồng sáng lập công ty là ông Henrik Fisker, cựu chuyên gia thiết kế cho công ty xe sang Anh Aston Martin, và Tiến Sĩ Geeta Gupta-Fisker đã được diện kiến Đức Giáo Hoàng Francis tại Vatican.

Ông Fisker nói: “Tôi được khuyến khích vì sự quan tâm sâu xa của Đức Giáo Hoàng Francis về môi trường và ảnh hưởng của thay đổi khí hậu



đối với nhiều thế hệ tương lai.”

Việc sản xuất xe Ocean SUV chạy điện sẽ khởi sự vào Tháng Mười Một năm tới, qua nhà máy của công ty lắp ráp xe Magna International Inc. ở Âu Châu.

Công ty Fisker không cho biết phí tổn biến cải xe của Đức Giáo Hoàng Francis. Tuy nhiên, chiếc Fisker Ocean có giá căn bản là \$37,499 ở Mỹ, và 32,000 euro (\$39,152) ở Đức.

Hồi năm ngoái, Đức Giáo Hoàng Francis cũng nhận được một chiếc xe Toyota Mirai, chạy bằng pin nhiên liệu (hydrogen) và được biến cải riêng cho ngài. (V.Giang) [qd] <https://www.nguoi-viet.com/xe-hoi/duc-giao-hoang-francis-se-co-xe-ev-dau-tien-tu-cong-ty-fisker/>

Tàu Trung Quốc bắt đầu hoạt động trên sao Hỏa

Tàu thám hiểm Chúc Dung sẽ ở trên bề hạ cánh thêm vài ngày trước khi lăn bánh trên sao Hỏa để tìm kiếm dấu vết của nước băng.

Tàu thám hiểm trên sao Hỏa đầu tiên của Trung Quốc sẽ bắt đầu hoạt động trong tuần này nếu tất cả theo đúng kế hoạch. Robot 6 bánh nằm trong nhiệm vụ Thiên Vấn 1 của Trung Quốc hạ cánh xuống hành tinh đỏ vào sáng 15/5 (giờ Hà Nội) trên đồng bằng Utopia Planitia rộng lớn. Robot mang tên Chúc Dung vẫn ở trên bề hạ cánh từ sau đó.

Tàu thám hiểm Chúc Dung sẽ dành 7 - 8 ngày đầu tiên trên bề mặt sao Hỏa để nghiên cứu môi trường xung quanh, kiểm tra các hệ thống và thiết bị, theo đại diện của Cơ quan Vũ trụ Trung Quốc (CNSA). Theo lịch trình, tàu sẽ lăn bánh khỏi



trạm đổ bộ và tiếp xúc với lớp bụi đỏ của sao Hỏa lần đầu tiên vào ngày 21/5 hoặc 22/5.

Phương tiện đồng hành cùng robot là tàu bay quanh quỹ đạo Thiên Văn 1, hoàn thành một vòng quanh hành tinh đỏ sau 48 giờ. Nhưng gần đây con tàu đã điều chỉnh quỹ đạo xuống thấp hơn nhiều với chu kỳ 8,2 giờ, phù hợp hơn để truyền lượng lớn dữ liệu giữa tàu Chước Dung và ban kiểm soát nhiệm vụ trên Trái Đất. Tàu được phóng lên ngày 23/7/2020, chỉ 4 ngày sau khi tàu bay quanh quỹ đạo sao Hỏa Hope của Các tiểu vương quốc Arab thống nhất cất cánh và một tuần sau, Tàu thám hiểm Perseverance của NASA cũng thực hiện nhiệm vụ tương tự.

Tàu Thiên Văn 1 tới quỹ đạo sao Hỏa vào ngày 10/2 năm nay. Tàu Chước Dung tách khỏi Thiên Văn 1 và rơi qua khí quyển hành tinh vào cuối tuần trước. Sau khi rời khỏi trạm đổ bộ, Tàu thám hiểm nặng 240 kg sẽ dành ít nhất 3 tháng để nghiên cứu địa chất và tìm kiếm băng chứa nước.

Tàu Thiên Văn 1 được thiết kế để vận hành ít nhất một năm sao Hỏa, tương đương khoảng 687 ngày Trái Đất. Con tàu đầu tiên do Trung Quốc sản xuất hoàn toàn không chỉ đóng vai trò như trạm truyền dữ liệu mà còn trang bị camera độ phân giải cao để nghiên cứu khoáng chất. An Khang (Theo Space) <https://www.datviet.com/tau-trung-quoc-bat-dau-hoat-dong-tren-sao-hoa/>

Ngôi sao được sinh ra từ thuở hồng hoang của vũ trụ

Ngôi sao khổng lồ đỏ, có lẽ chào đời vào thời điểm vũ trụ khai sinh, đã được tìm thấy cách Trái

đất khoảng 16.000 năm ánh sáng, theo báo cáo đăng trên chuyên san The Astrophysical Journal Letters.

Đội ngũ các nhà thiên văn học do trung tâm nghiên cứu NOIRLab của Tổ chức Khoa học Quốc gia Mỹ dẫn đầu đã đặt tên cho ngôi sao đặc biệt trên là SPLUS J210428-004934.

Theo kết quả phân tích hàm lượng hóa học của ngôi sao, các chuyên gia phát hiện nó chứa các nguyên tố chỉ xuất hiện ở thế hệ sao đầu tiên của vũ trụ.

Vì thế, với sự trợ giúp của SPLUS J210428-004934, các nhà khoa học hy vọng có thể tìm thêm các ngôi sao đồng trang lứa, mà lâu nay vốn tránh khỏi tầm quan sát của nhân loại.

“SPLUS J210428-004934 là dạng sao vô cùng nghèo kim loại, đặc điểm thường thấy ở những ngôi sao đầu tiên của vũ trụ. Điều này do vũ trụ thuở sơ khai vắng bóng các dạng kim loại nặng, trong khi những ngôi sao sau này tượng hình từ các đám mây của vụ nổ siêu tân tinh, và vì thế có hàm lượng dồi dào các nguyên tố kim loại nặng.

Ngôi sao trên cũng là đối tượng có hàm lượng carbon thấp nhất từng được ghi nhận từ trước đến nay trong quá trình nhân loại khám phá những bí ẩn của vũ trụ. (Theo Thanhnien) <https://www.datviet.com/ngoi-sao-duoc-sinh-ra-tu-thuo-hong-hoang-cua-vu-tru/>

“Con mắt thứ ba” sẽ giúp người dùng đi bộ mà không cần nhìn đường

Theo thiết kế, "con mắt thứ ba" của Minwook Paeng sẽ tự động kích hoạt khi người dùng bắt đầu nhìn xuống điện thoại của họ và sử dụng cảm biến radar để quét các chướng ngại vật.

“Con mắt thứ ba” sẽ giúp người dùng đi bộ mà không cần nhìn đường

Một sinh viên ngành thiết kế công nghiệp đã tìm ra một giải pháp cho tất cả những người đi dạo mà bận dán mắt vào Facebook và Twitter, không nhìn xem họ đang đi đâu.

"Con mắt thứ ba" của Minwook Paeng sẽ tự động kích hoạt khi người dùng nhìn xuống điện thoại của họ, phát hiện bất kỳ chướng ngại vật nào trên đường đi.

Minwook đã phát triển thiết bị của mình với



mục tiêu hướng tới tầm bằng Kỹ thuật thiết kế đổi mới tại Đại học Nghệ thuật Hoàng gia và Đại học Hoàng gia ở London.

Con mắt robot sẽ cho phép người dùng điện thoại "nghiện" mạng xã hội đi ra ngoài mà không sợ đâm vào cột đèn hoặc những người khác.

Minwook nói với Dezeen: "Điện thoại thông minh đã xâm nhập vào cuộc sống hiện đại sâu sắc đến mức chúng ta không thể phủ nhận sự phát triển của phono sapiens".

Thay vì cố gắng thay đổi bản chất con người, anh nói rằng chúng ta nên chấp nhận việc điện thoại bây giờ là một phần của chúng ta và điều cần thực hiện là phát triển công nghệ để làm cho điều đó ít gây hại hơn.

Thiết bị này sử dụng cảm biến siêu để nhận biết khoảng cách.

Con mắt thứ ba của anh ấy sẽ quan sát các chướng ngại vật để tránh những tai nạn đáng xấu hổ. "Thành phần màu đen trông giống như con người là một cảm biến siêu âm để nhận biết khoảng cách", anh giải thích.

"Khi có chướng ngại vật ở phía trước người dùng, cảm biến siêu âm sẽ phát hiện điều này và thông báo cho người dùng thông qua một bộ rung được kết nối", anh nói thêm.

Anh cho biết thêm, mặc dù việc sử dụng điện thoại liên tục không chỉ khiến chúng ta có nguy cơ xảy ra va chạm trên vỉa hè mà còn phá hủy cấu trúc xương của chúng ta.

Ông nói: "Vì sử dụng điện thoại thông minh sai tư thế nên đốt sống cổ của chúng ta bị nghiêng về phía trước gây ra "hội chứng cổ rùa", ngoài ra các ngón tay út mà chúng ta đặt trên điện thoại

cũng sẽ bị uốn cong".

"Khi một vài thế hệ trôi qua," Minwook tiếp tục, "những thay đổi nhỏ này từ việc sử dụng điện thoại thông minh sẽ tích tụ và tạo ra một hình thái hoàn toàn mới của loài người."

Minwook nói rằng anh hy vọng dự án thiết kế của mình, ngay cả khi nó không thành hiện thực, sẽ đóng vai trò như một lời nhắc nhở rằng những hậu quả mà chúng ta sẽ phải gánh chịu khi quá phụ thuộc vào điện thoại thông minh. <https://danviet.vn/con-mat-thu-ba-se-giup-nguoi-dung-di-bo-ma-khong-can-nhin-duong-20210515152917327.htm>

Đột phá mới giúp khôi phục thị lực cho người mù

Sau 40 năm không thấy ánh sáng, một người đàn ông mù đã phục hồi được một phần thị lực bằng liệu pháp di truyền quang học và kính bảo hộ.

Đây là trường hợp thành công đầu tiên ở người của liệu pháp này.

Theo CNN, các nhà nghiên cứu đã chữa trị cho người đàn ông 58 tuổi, bị viêm võng mạc sắc tố suốt 40 năm. Viêm võng mạc sắc tố là bệnh hiếm, do những bất thường về gen gây ra.

Căn bệnh này làm thay đổi cách võng mạc phản ứng với ánh sáng, gây khó nhìn và những người mắc bệnh này sẽ mất dần thị lực theo thời gian, Học viện Nhân khoa Mỹ cho biết.

Các nhà khoa học đã sử dụng một dạng liệu pháp gen để tái lập trình các tế bào trong võng mạc, tiêm vào nó một lượng virus và làm cho nó nhạy cảm với ánh sáng.

"Trong liệu pháp di truyền quang học...chúng tôi tạo ra một lớp cảm quang nhân tạo trong võng



mạc mù này”, nhà nghiên cứu Botond Roska, giáo sư tại khoa Khoa học tại đại học Basel, Thụy Sĩ cho biết.

Nhiều tháng sau khi tiêm, các nhà nghiên cứu trang bị cho bệnh nhân kính bảo hộ được chế tạo để phát hiện những thay đổi về cường độ ánh sáng và chiếu các xung ánh sáng tương ứng lên võng mạc của mắt để kích hoạt các tế bào được điều trị.

Dù bệnh nhân không nhận dạng được mặt hoặc đọc sau khi điều trị nhưng anh ta có thể nhận thức, định vị, đếm và chạm vào các vật thể bằng đôi mắt đã được chữa trị khi đeo kính bảo hộ, các nhà nghiên cứu cho biết trong nghiên cứu được đăng trên tạp chí Nature Medicine.

Trước khi được chữa trị, dù có sử dụng kính bảo hộ thì người bệnh cũng không nhìn thấy gì.

Robert MacLaren, giáo sư nhãn khoa tại Đại học Oxford nói: “Trong thử nghiệm này, các nhà nghiên cứu đã sử dụng liệu pháp gen để tái lập trình các tế bào khác trong võng mạc để làm chúng nhạy cảm với ánh sáng và do đó đã khôi phục lại thị lực phần nào. Đây là một dấu mốc quan trọng và những cải tiến hơn nữa sẽ khiến liệu pháp di truyền quang học trở thành một lựa chọn khả thi cho nhiều bệnh nhân trong tương lai”. (Hoài Linh) <https://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/dot-pha-moi-giup-khoi-phuc-thi-luc-cho-nguoi-mu-740195.html>

Thưởng thức "siêu trăng máu" khắp thế giới 10 năm mới có 1 lần

TTO - Người dân trên khắp thế giới đã được tận hưởng 2 hiện tượng thiên văn xảy ra cùng lúc tối 26.5 là hiện tượng siêu trăng và hiện tượng nguyệt thực toàn phần. Giới khoa học gọi hiện tượng kép này là "buổi trình diễn 10 năm có một". Siêu trăng lần tối sẽ xuất hiện vào ngày 15 và 16.5.2022, theo Reuters.

Theo Reuters, trăng tròn tối 26.5 là "siêu trăng" lớn nhất trong năm 2021. Đây cũng là lần đầu tiên thế giới được chứng kiến hiện tượng nguyệt thực toàn phần sau 2 năm vắng bóng.

Trong thời gian nguyệt thực, trăng tròn sẽ



"Siêu trăng" quan sát từ chân núi đặt tượng Chúa Kitô cứu thế ở Brazil . Ảnh: REUTERS

đi qua bóng của Trái đất và do có màu đỏ nên được gọi là "trăng máu". Hiện tượng này xảy ra khi ánh sáng bị tán xạ qua bầu khí quyển của Trái đất khiến Mặt trăng trông như Mặt trời lúc hoàng hôn.

Thời điểm trăng tròn cũng là lúc quỹ đạo Mặt trăng gần Trái đất nhất nên khiến nó có vẻ lớn hơn bình thường khoảng 7% và sáng hơn 15%, theo các nhà thiên văn học. Trăng tròn của tháng 5 còn được gọi là "Trăng hoa" vì nó xảy ra khi những bông hoa mùa xuân chớm nở.

Các nhóm thiên văn và những người yêu thích các hiện tượng kỳ thú của tự nhiên đã không bỏ lỡ cơ hội chiêm ngưỡng "siêu trăng máu".

Tại Việt Nam, ở một số khu vực trời quang đãng, người dân có thể quan sát hiện tượng "siêu trăng máu" từ 18h11 đến 18h25 ngày 26.5. "Siêu

"Siêu trăng máu" lấp ló như bên lén sau đền thờ thần biển Poseidon ở Hi Lạp . Ảnh: REUTERS





Đại tiệc "siêu trăng máu" quan sát được từ nhiều nước tối 26.5. Trong ảnh: Một người dùng điện thoại ghi lại khoảnh khắc mặt trăng to và tròn nhất trong năm . Ảnh: REUTERS

trăng máu“ năm nay xảy ra trùng với ngày lễ Phật đản của Phật giáo nên mang ý nghĩa tâm linh với một số người.

"Siêu trăng máu“ quan sát từ công viên Titi Banda tại Bali, Indonesia tối 26.5. Màu sắc của mặt trăng và bức tượng khiến bầu không khí nhuộm màu thần bí . Ảnh: REUTERS

Nguồn: <https://tuoitre.vn/thuong-thuc-sieu-trang-mau-khap-the-gioi-10-nam-moi-co-1-lan-20210527102631149.htm>



Khoảnh khắc một chiếc máy bay lướt ngang Mặt trăng khi hiện tượng nguyệt thực toàn phần đang diễn ra ở Thẩm Dương, Trung Quốc. Ảnh chụp màn hình THX (Bảo Duy)

Tin Giáo Hội

Á CHÂU

7 nhà thờ ở Hồng Kông lên kế hoạch cử hành các Thánh lễ tưởng niệm các nạn nhân Thiên An Môn

Ngày 24.5.2021, Ủy ban Công lý và Hòa bình của giáo phận Hồng Kông đã thông báo rằng vào đêm ngày 4.6 tới đây, 7 nhà thờ ở Hồng Kông sẽ tổ chức các Thánh lễ canh thức thấp nền cầu nguyện nhân kỷ niệm vụ thảm sát ở Quảng trường Thiên An Môn.

Ủy ban Công lý và Hòa bình của giáo phận Hồng Kông tuyên bố rằng vì nhiều lý do khác nhau, có thể chúng ta không thể nói công khai, nhưng chúng ta không được quên lịch sử. Chúng ta hãy dâng Thánh lễ mà Chúa của lịch sử có thể nhìn đến những người đã chết trong mùa xuân và mùa hè đó để theo đuổi sự thật.

Cuộc đàn áp của chính phủ Trung Quốc đối với những người biểu tình ở Quảng trường Thiên An Môn lên đến đỉnh điểm vào ngày 4.6.1989 khi xe tăng tiến vào quảng trường thành phố chính của Bắc Kinh và lực lượng quân đội nổ súng vào sinh viên đại học và những công dân khác đang kêu gọi cải cách dân chủ.

Một kênh ngoại giao của đại sứ Anh tại Trung Quốc vào thời điểm đó cho biết ít nhất 10.000 người đã thiệt mạng, trong khi chế độ tuyên bố rằng có 241 người chết và 7.000 người bị thương.

Người dân ở Trung Quốc không được phép tổ chức các cuộc tưởng niệm chính thức về “biến cố ngày 4.6” ở Thiên An Môn; nhưng từ lâu Hồng Kông đã tổ chức lễ tưởng niệm hàng năm để tưởng nhớ các nạn nhân của biến cố.

Năm 2020, trong bối cảnh của các cuộc biểu tình đòi dân chủ, bất chấp cảnh sát ra lệnh cấm tụ tập đông người, hàng ngàn người biểu tình đã tham gia lễ tưởng niệm. Đức cha Giuse Hạ Chí Thành, giám mục phụ tá của Hồng Kông, đã chủ sự Thánh lễ tưởng niệm ngày 4.6.2020. Trong bài giảng vào ngày 4.6, Đức cha nói: “Chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện cho người dân, cho đồng



bào của chúng ta, như các sinh viên và thường dân thời đó, những người đã hy sinh bản thân không phải vì lợi ích của họ, nhưng vì tương lai của đất nước, của người dân.” (CNA 26.05.2021) (Hồng Thủy - Vatican News)

168 linh mục và 143 nữ tu Ấn Độ chết vì Covid-19

Hôm 21.5.2021 vừa qua, linh mục Suresh Matthew, dòng Capuchino, chủ nhiệm báo Indian Currents, đã công bố thống kê về các linh mục tu sĩ nạn nhân của đại dịch. Con số này tiếp tục gia tăng vì tại Ấn con số những người tử vong vì Covid-19 tiếp tục ở mức độ cao: 4.209 người chết trong vòng 24 tiếng đồng hồ, nâng tổng số lên gần 300.000 người tử vong từ đầu đại dịch đến nay.

Cha Matthew kể rằng: trong tư cách là ký giả, tôi đã bắt đầu làm một danh sách các linh mục tu sĩ nạn nhân Covid-19: tôi bắt đầu liên lạc với văn phòng tổng thư ký HĐGM Ấn Độ, và tiếp đó là với ông José Kavi, giám đốc trang mạng “Matters India”. Rồi tôi gửi danh sách đến tất cả các giám mục trong nước. Một số vị đã trả lời, bổ túc và cho biết một số linh mục chết không phải vì Covid-19. Hôm nay, trong danh sách tôi thiết lập được, có 168 linh mục bị thiệt mạng, trong đó có 3 giám mục, và 143 nữ tu chết vì Covid-19.

Cha Matthew nhận xét rằng tỷ số tử vong nơi các linh mục cao hơn so với tỷ số trung bình các nạn nhân ở Ấn Độ, có lẽ vì các vị thi hành công

tác mục vụ đặc biệt trong mùa Phục sinh. Một điểm quan trọng khác, đó là nhiều linh mục chết vì dịch ở lứa tuổi 40, các vị không được chích ngừa, vì trong tháng Tư năm nay, chỉ có những người trên 45 tuổi mới được chích vắc xin. Chúng ta phải hiểu tại sao các linh mục ấy tử vong, và không thể chỉ dừng lại ở các con số.

Cha Matthew nhận định rằng “Các linh mục và nữ tu tử vong ấy là một hình thức cao cả nhất của đức bác ái Kitô: họ chết trong khi phục vụ. Một số đã bị lây nhiễm Coronavirus khi cử hành lễ an táng cho các linh mục khác, tuy vẫn tuân giữ các biện pháp phòng ngừa. Nhiều nữ tu chết tại các vùng quê, nơi không có các cơ cấu trợ giúp y tế thích hợp. Họ làm việc với những người nghèo và những người ở ngoài lề xã hội, ở những nơi không có một trạm xá y tế cơ bản. Một trong các linh mục tử vong đã phải di chuyển 450 cây số để được tới nhà thương ở Ghaziabad, nhiều nữ tu ở miền bắc Ấn Độ chết cũng vì thiếu các cơ cấu hạ tầng như vậy.

Một số dòng tu bị thiệt hại nhiều, như 24 linh mục thuộc dòng Tên, 12 nữ tu thuộc dòng Thừa sai Bác ái do Mẹ Têrêsa Calcutta sáng lập. Tuy già yếu hoặc bệnh tật, nhiều chị vẫn tiếp tục phục vụ cộng đoàn, đặc biệt giúp đỡ những người phong cùi.

Và cha Matthew kết luận rằng Covid-19 “là nhà giảng thuyết âm thầm truyền cho chúng ta sứ điệp của Chúa Giêsu: ‘hãy trao ban mạng sống của bạn chẳng vậy bạn đã là người chết rồi’. Covid-19 cống hiến cho chúng ta một cái nhìn mới về kinh nguyện hoặc về lòng sùng mộ. Chỉ cần một chút là bạn trở về với bụi tro, vì thế



chúng ta hãy tập trung vào sự cảm thương, lòng quảng đại, tử tế với tha nhân. Đó là chứng tá tình thương của Chúa Kitô mà các linh mục và nữ tu chết vì Covid-19 tại Ấn Độ cống hiến cho đến cùng”. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Hội đồng các vị lãnh đạo Công giáo Syria nhóm họp

Trong hai ngày 18 và 19.5.2021 vừa qua, các vị thủ lãnh các cộng đoàn Công giáo tại Syria đã nhóm họp tại thành phố Aleppo, để bàn về hoạt động của Caritas Syria và các tổ chức khác của Công giáo nhằm hỗ trợ dân chúng và góp phần tái thiết đất nước bị tàn phá vì chiến tranh.

Aleppo là thành phố có đông tín hữu Công giáo nhất tại Syria, thuộc các nghi lễ khác nhau. Trước chiến tranh, tại vùng này có khoảng 160.000 tín hữu Công giáo.

Khóa họp diễn ra tại Tòa giám mục của giáo phận đại diện tông tòa Công giáo Latinh Aleppo và dưới quyền chủ tọa của Đức Thượng phụ Ignace Youssif III Younan của Công giáo Siriatic, cùng với Đức Thượng phụ Youssef Absi của Công giáo Melkite. ĐHY Mario Zenari, Sứ thần Tòa thánh tại Syria cũng hiện diện tại khóa họp.

Mở đầu khóa họp, Đức Thượng phụ Younan đã phác họa tình trạng Syria và Trung Đông, đặc biệt là tình trạng thê thảm về kinh tế nhân dân Syria đang phải chịu, sự xuất cư, nhất là của người trẻ, những sức ép nguy hiểm và vô nhân đạo về chính trị địa lý trong vùng. Trong bối cảnh này, Đức Thượng phụ nhấn mạnh tầm quan trọng sự hỗ trợ của Giáo hội, đặc biệt trong lãnh vực giáo dục giới trẻ, đang bị thương tổn nặng nề vì chiến tranh.

Về phần Đức Thượng phụ Absi của Công giáo Melkite, ngài nhấn mạnh rằng cần cấp thiết đương đầu với hố chia cách sâu rộng giữa thiểu số người giàu và đại đa số dân Syria đang chịu đói khổ vì chiến tranh, vì chính sách cấm vận của Âu Mỹ, cuộc khủng hoảng kinh tế, và đại dịch Covid-19.

ĐHY Zenari đã trình bày về Năm Gia đình Amoris Laetitia và Năm thánh Giuse, do ĐTC Phanxicô khởi xướng, và về tình trạng nhân đạo

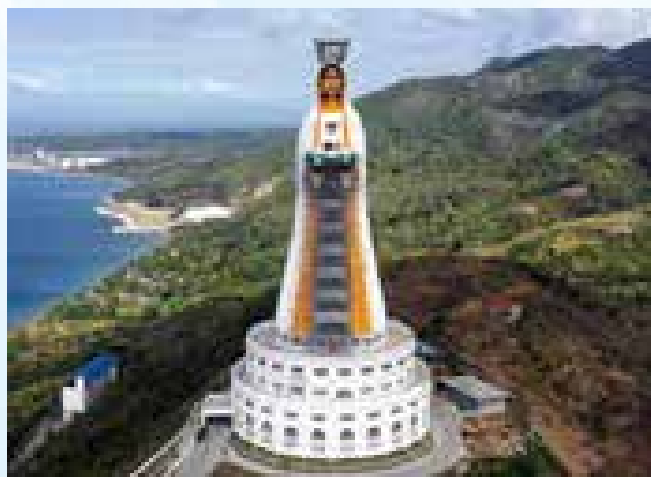


tại Syria, cũng như tầm quan trọng của sự nỗ lực và phát triển hoạt động của Caritas nhằm giúp đỡ dân chúng Syria không phân biệt tín ngưỡng. ĐHY cũng nhắc đến những sáng kiến của Tòa thánh theo chiều hướng này. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Tin Vui: Tượng đài Đức Mẹ cao nhất thế giới sắp được khánh thành

Phi Luật Tân sẽ sớm khánh thành tượng đài Đức Mẹ cao nhất thế giới. Tượng đài này được gọi là “tượng đài Đức Mẹ toàn Á châu”, và cao 96m. Trong năm nay, Phi Luật Tân dự định sẽ tổ chức một buổi lễ tại địa điểm này nhân dịp kỷ niệm 500 năm đạo thánh Chúa đến với quốc gia này.

Theo trang web Montemaría, việc xây dựng đã hoàn thành và địa điểm đã sẵn sàng để khánh thành. Thật không may, đại dịch thế giới đã ngăn cản các quan chức ấn định ngày tổ chức buổi lễ. Hiện tại, địa điểm hành hương Montemaría vẫn đóng cửa do COVID-19. Tên gọi “Đức Mẹ Toàn Á Châu” được lấy từ lời cầu nguyện năm 2017 của ĐGH Bênêđictô



XVI dành cho Đức Mẹ Xà Sơn, Mẹ của Giáo hội ở Trung Quốc và Toàn Á Châu. Tượng đài Đức Mẹ cao chót vót ngang với một tòa nhà 33 tầng. Đây là bức tượng lớn thứ 9 trên thế giới. Tác giả của bức tượng này là ông Eduardo De Los Santos Castrillo, một nhà điêu khắc nổi tiếng khắp Phi Luật Tân. Ông mắc một căn bệnh hiểm nghèo nhưng đã cầu nguyện để có thể sống cho đến khi hoàn tất các hạng mục căn bản của bức tượng này. Ông sinh ngày 31 tháng 10 năm 1942, và đã được Chúa gọi về vào ngày 18 tháng Năm, 2016. Những người kế thừa ông đã có thể hoàn thành bức tượng như lòng mong muốn của ông. Dưới chân bức tượng là đền thánh “Đức Mẹ là Mẹ Toàn Cõi Á Châu” với diện tích hơn 12.000 mét vuông. Tượng được xây trên núi Monte María, nghĩa là Núi Đức Mẹ Maria, thuộc thành phố Batangas của Phi Luật Tân. Sau khi hoàn tất tượng đài, hiện nay các hạng mục khác đang được xây dựng bao gồm đền thờ Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, và 12 nhà nguyện Thánh Mẫu ở tầng ba; một nhà hàng ở tầng bốn; một nhà hát nhỏ và các phòng hội nghị, và thậm chí có cả một trung tâm thương mại và khách sạn từ tầng 5 đến tầng 16. Ở tầng 17 là một đài quan sát có thể nhìn toàn cảnh thành phố Batangas. Trước khi bức tượng Đức Mẹ này được hoàn thành, tượng đài Đức Mẹ Nữ Vương Hòa bình tại thành phố Trujillo, Venezuela, được xây dựng năm 1983 được kể là cao nhất thế giới với chiều cao là 47m. Như thế, tượng đài “Đức Mẹ là Mẹ Toàn Cõi Á Châu” cao hơn gấp đôi tượng đài của Venezuela. Sau khi thoát được đại họa cộng sản, trong một hành động để tạ ơn, tôn vinh, và đền tạ trái tim Đức Mẹ người dân Bulgaria hay còn gọi là Bảo Gia Lợi, đã cùng nhau xây dựng lên tượng đài Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa cao đến 31m và được khánh thành vào năm 2003. Tượng đài này là tượng đài cao thứ ba trên thế giới sau tượng đài của Venezuela và Phi Luật Tân. (Đặng Tự Do)

Caritas Singapore và chiến dịch hỗ trợ Ấn Độ chống đại dịch

Chiến dịch gây quỹ giúp Ấn Độ chống đại dịch Covid-19 của Caritas Singapore đã đem lại



kết quả hơn cả mong đợi: số tiền nhận được cao gấp ba lần dự tính ban đầu.

Trong những ngày này, tại Ấn Độ, tình hình đại dịch ngày càng trở nên phức tạp. Mỗi ngày có hơn 400 ngàn ca nhiễm virus corona mới và gần 4 ngàn ca tử vong.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Caritas Ấn Độ, Caritas Singapore đã phát động chiến dịch quyên góp 224.556 đô la để cung cấp viện trợ tiền và vật tư cho Ấn Độ chống đại dịch.

Theo trang web Caritas Singapore, nhờ sự đóng góp quảng đại của các tổ chức và cá nhân, chiến dịch India Covid-19 Response, một sự hợp tác chung giữa Chữ thập đỏ Singapore, Caritas Singapore và Caritas Ấn Độ, đã quyên góp được gấp ba lần số tiền dự kiến.

Trang web của tổ chức bác ái Giáo hội Singapore đăng tin: “Caritas Singapore muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với sự ủng hộ và quảng đại mà quý vị đã thể hiện đối với India Covid-19 Response. Chỉ trong vài ngày, chúng tôi đã nhận được gấp ba lần mục tiêu đề ra. Chúng tôi đã ngừng chiến dịch này, vì những gì chúng tôi nhận được đã vượt quá ý muốn ban đầu. Chúng tôi đang làm việc với các đối tác nhằm tìm ra cách phân phối số tiền đúng và hiệu quả”.

Kế hoạch hiện nay của Caritas Singapore là phối hợp với Caritas Ấn Độ, thành lập bảy trung tâm điều trị Covid-19, cung cấp các dịch vụ y tế cơ bản cho bệnh nhân, cũng như mua và gửi thiết bị hỗ trợ hô hấp đến Ấn Độ.

Trước đó, vào ngày 28.4, Caritas Singapore đã tham gia lời kêu gọi của Hội Chữ thập đỏ

Singapore, giúp Ấn Độ ngăn chặn sự lây lan của Covid-19. Chỉ trong bốn ngày Caritas đã nhận được 500 ngàn đô la. (CSR_3295_2021)

(Ngọc Yến . Vatican News)

Đức Thánh Cha chủ sự thánh lễ cầu cho Myanmar

RVA (16.5.2021) - Lúc gần 10 giờ sáng Chúa nhật 16.5.2021, Đại lễ Chúa Thăng Thiên, ĐTC Phanxicô đã cử hành thánh lễ tại Đền thờ thánh Phêrô với cộng đoàn tín hữu Myanmar sinh sống tại Roma, để cầu nguyện cho đất nước này, từ ba tháng nay đang sống trong tình trạng bị đàn áp sau cuộc đảo chính của quân đội.

Photo: Vatican Media

Nhóm quân phiệt lật đổ chính phủ dân cử và lên cầm quyền tại Myanmar, từ ngày 1/2 năm nay. Từ đó đến nay, hơn 750 người tham dự các cuộc biểu tình đã bị giết chết. Ngay từ đầu, ĐTC cũng như Liên Hiệp Quốc đã lên tiếng kêu gọi giới quân phiệt tôn trọng các quyền con người và chấm dứt bạo lực. Mặc dù cộng đồng quốc tế gia tăng sức ép nhưng chưa có dấu hiệu chứng tỏ sự nhượng bộ của giới quân phiệt. Ngày 31.3 vừa qua, các linh mục, tu sĩ nam nữ người Myanmar sống ở Roma đã viết thư xin được tham dự thánh lễ của ĐTC để cầu nguyện cho đất nước. Lá thư, được Đài Chân Lý Á Châu thuật lại, có đoạn viết: “Chúng con biết rằng ĐTC đang cầu nguyện và quỳ gối với chúng con trước mặt Chúa để chấm dứt những hành vi vô nhân đạo và tàn bạo tại đất nước chúng con. Cộng đoàn chúng con sẽ được an ủi nếu được dự một thánh lễ với ĐTC để cầu nguyện và cùng quỳ gối với ĐTC trong



khi cử hành thánh lễ”. Lời thỉnh cầu của các linh mục, tu sĩ Myanmar đã được ĐTC chấp nhận và ngài cử hành thánh lễ theo ý nguyện trên đây.

Đồng tế với ĐTC tại bàn thờ Ngai tòa, có hơn hai mươi linh mục Myanmar và trong số hơn 200 người hiện diện, có ĐHY Mauro Gambetti, dòng Phanxicô Viện Tu, Giám quản đền thờ thánh Phêrô, hàng chục nữ tu và chủng sinh, giáo dân nam nữ người Myanmar.

Trong bài giảng thánh lễ, dựa vào lời cầu nguyện của Chúa Giêsu trong bài Tin Mừng theo thánh Gioan (Ga 17), ĐTC mời gọi các tín hữu, đặc biệt anh chị em Myanmar, hãy gìn giữ đức tin, sự hiệp nhất và chân lý, cả trong những hoàn cảnh khó khăn và đau thương.

Trong phần các lời nguyện phổ quát, cộng đoàn đặc biệt cầu cho những người bị bách hại vì đức tin và công lý, để họ không nhượng bộ trước những sức mạnh của sự ác làm băng hoại, nhưng tín thác nơi quyền năng chiến thắng của Thánh Thần Chúa; cầu cho những người trẻ Myanmar, bị thử thách vì các cuộc xung đột dân sự và tôn giáo, được can đảm xây dựng một tương lai hy vọng, dựa trên căn bản công ích và những giá trị đích thực về nhân bản và tôn giáo.

Cuối thánh lễ, một linh mục Myanmar đã đại diện mọi người cảm ơn ĐTC, sự quan tâm của ngài đối với số phận Myanmar: Hơn sáu lần trong những tháng qua, ĐTC đã lên tiếng kêu gọi và cầu nguyện cho nhân dân Myanmar trong tình cảnh đau thương hiện nay. Cha cho biết các tín hữu Công giáo ở Myanmar đang tham dự trực tuyến thánh lễ ĐTC cử hành. Cha cũng nhắc lại ảnh hưởng chuyển viếng thăm của ngài tại Myanmar và xác tín rằng thánh lễ này, với ĐTC sẽ là một điểm khởi hành mới cho đất nước và dân tộc Myanmar. Hòa bình là điều có thể. (G. Trần Đức Anh)

ÂU CHÂU **HỘI ĐỒNG TÒA THÁNH VỀ** **ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN**

Sứ Điệp gửi quý Phật tử nhân dịp
Đại Lễ Vesak 2021



Các Phật tử và Kitô hữu: Cổ vũ một nền văn hóa quan tâm và liên đới

Quý Phật tử thân mến,

1. Thay mặt Hội đồng Tòa Thánh về Đối thoại Liên tôn, nhân dịp đại lễ Vesak tôi viết thư này gửi đến quý vị lời chúc mừng chân thành. Cầu mong sao đại lễ hằng năm kính nhớ việc đản sanh, thành đạo và nhập diệt của Đức Phật mang lại niềm hoan hỷ, sự thanh tịnh và hy vọng trong lòng mọi người Phật tử trên khắp thế giới.

2. Tình hình thế giới hiện nay, đặc biệt nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, đang thách đố các tín đồ của mọi tôn giáo về việc cộng tác với nhau một cách mới mẻ để phục vụ cho nhân loại. Trong Thông điệp Fratelli Tutti (Tất cả anh em) ký ngày 03.10.2020 tại Assisi, ĐGH Phanxicô đã nhắc lại tính cấp bách của tình liên đới toàn cầu, sự liên đới giúp cho toàn thể nhân loại cùng vượt qua các cơn khủng hoảng khó khăn đang đe dọa con người, bởi vì “không một ai được cứu độ một mình” (ĐGH Phanxicô, Fratelli Tutti, số 32).

3. Những lời chúc mừng nhân Đại lễ Vesak, mà chúng ta kỷ niệm lần thứ XXV hồi năm ngoái, đã làm nổi bật nhiều giá trị mà chúng ta chia sẻ và sự thông tuệ hướng dẫn việc cộng tác mà chúng ta cổ vũ, đặc biệt để đương đầu với những lúc khó khăn như hiện nay. Nỗi khổ đau do đại dịch Covid-19 gây ra làm cho chúng ta nhận thức rõ về tính mong manh và sự tương thuộc lẫn nhau của chúng ta. Chúng ta được mời gọi khám phá và thực hành tình liên đới vốn được ghi khắc trong truyền thống tôn giáo riêng của mình.

Như ĐGH Phanxicô đã nói, “Các câu chuyện

cổ xưa đầy tính biểu tượng đều chứa đựng một niềm xác tín của ngày nay, đó là: mọi sự đều liên kết với nhau, và việc bảo vệ đích thực đời sống riêng của chúng ta cũng như các mối tương quan của chúng ta với thiên nhiên không thể tách rời khỏi tình huynh đệ, công lý và lòng trung tín với người khác” (ĐGH Phanxicô, Sứ điệp Ngày Hòa bình Thế giới, 01.01.2021).

4. Giáo huấn của đạo Phật về tứ vô lượng tâm (từ.bi.hỷ.xả) trao cho chúng ta một sứ điệp vĩnh hằng về tình liên đới và sự chăm sóc tích cực. Bàn về tâm từ (metta), là khích lệ các tín đồ mở rộng tình thương vô biên đến với mọi người. “Như người mẹ hy sinh cả đời để bảo vệ người con một của mình, hãy phát tâm vô lượng đến tất cả chúng sinh” (Kinh Từ Bi). Như lời Đức Phật dạy, các hành giả đều được khuyến khích làm việc lành “Hãy gấp làm điều lành; Ngăn tâm làm điều ác; Ai chậm làm việc lành; Ý ưa thích việc ác” (Kinh Pháp Cú, số 116).

5. Ước mong hoàn cảnh bi thảm của đại dịch Covid-19 củng cố mối tương quan bằng hữu của chúng ta, và gắn kết chúng ta hơn trong việc phục vụ gia đình nhân loại, bằng cách “lấy văn hóa đối thoại làm đường lối, lấy sự hợp tác hỗ tương làm quy tắc ứng xử, và lấy sự hiểu biết lẫn nhau làm phương pháp và chuẩn mực” (ĐGH Phanxicô, Fratelli Tutti, số 285).

6. Quý Phật tử thân mến, đó là vài suy nghĩ tôi muốn chia sẻ với quý vị trong năm nay. Chúng ta hãy nhìn về tương lai với niềm hy vọng và tâm thanh tịnh. Xin chúc mừng đại lễ Vesak!

Hồng y Miguel Ángel Ayuso Guixot,

Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh về Đối thoại Liên tôn

Chuyển ngữ: Mộc Huyền Khải - Minh Đức

Nguồn: VP Đối thoại liên tôn và Đại kết. HĐGMVN (theo PCID) WHĐ (15.5.2021)

Vatican công bố Hướng dẫn Mục vụ cử hành Ngày Giới trẻ Thế giới cấp giáo phận

Được sự chấp thuận của ĐTC, ngày 18.5 Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống đã công bố Hướng dẫn Mục vụ cho việc cử hành Ngày Giới trẻ Thế

giới cấp giáo phận. Tài liệu trình bày những động cơ lý tưởng và những khả năng có thể thực hiện được để Ngày Giới trẻ Thế giới cấp giáo phận trở thành cơ hội phát huy tiềm năng hướng thiện, lòng quảng đại, khát khao những giá trị đích thực và những lý tưởng cao cả mà mỗi người trẻ mang trong mình.

Tài liệu của Bộ trước hết nhắc lại rằng Ngày Giới trẻ Thế giới, như Đức Gioan Phaolô II đã giải thích lý do thành lập, để Giáo hội càng gần gũi thân quan tâm đến người trẻ. Vì những lý do học hành, kinh tế, không phải mọi người trẻ đều có thể tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới cấp quốc tế, do đó, thật là một điều tốt cho mọi người trẻ có cơ hội tham dự Ngày này ở cấp địa phương.

Ngày Giới trẻ Thế giới được cử hành ở từng địa phương không chỉ có ý nghĩa và giá trị cho người trẻ mà còn cho toàn thể cộng đoàn giáo hội địa phương. “Nó giúp nâng cao nhận thức của toàn thể cộng đoàn giáo hội - giáo dân, linh mục, tu sĩ, gia đình, người lớn và người già - về sứ mạng truyền đức tin cho các thế hệ trẻ.”

Hướng dẫn Mục vụ của Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống giúp các HĐGM, Hội đồng của các Tòa Thượng phụ và Giám mục trưởng, để “Ngày Giới trẻ Thế giới cấp giáo phận” có thể được trải nghiệm đầy đủ như một khoảnh khắc kỷ niệm “dành cho những người trẻ” và “với những người trẻ”.

Tài liệu của Bộ khuyến khích các giáo hội địa phương đánh giá cao tầm quan trọng việc cử hành ở giáo phận, như là cơ hội đưa ra và áp dụng các sáng kiến cho thấy rằng Giáo hội xem sứ vụ với người trẻ là một ưu tiên mục vụ trong đó Giáo hội đầu tư thời gian và các nguồn lực.



“Chúng ta cần bảo đảm rằng những thế hệ trẻ cảm thấy rằng họ ở trung tâm sự chú ý và quan tâm mục vụ của Giáo hội.” Tài liệu gửi đến các giáo phận lời mời gọi cử hành Ngày Giới trẻ Thế giới vào ngày Lễ trọng Chúa Kitô Vua Vũ trụ.

Một số điều căn bản của Ngày Giới trẻ Thế giới được tài liệu nhấn mạnh, đó là: Ngày Giới trẻ Thế giới là “lễ hội đức tin”, “kinh nghiệm của Giáo hội”, “kinh nghiệm truyền giáo”, “cơ hội phân định ơn gọi” và “lời mời nên

Một điều quan trọng của Ngày Giới trẻ Thế giới là lôi kéo người trẻ tham gia vào tất cả các bước lập kế hoạch mục vụ của Ngày Giới trẻ Thế giới, vì họ là người hiểu ngôn ngữ và các cách làm việc của người trẻ, họ là những người có thể đến với người trẻ qua nghệ thuật, truyền thông xã hội, ... Do đó Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống khuyến khích ban tổ chức can đảm để người trẻ tham gia và ủy thác cho họ vai trò tích cực. (Hồng Thủy- Vatican News)

Giáo hội Hungary chuẩn bị giai đoạn cuối cho Đại hội Thánh Thể

Giáo hội Hungary đang hoàn tất những công việc chuẩn bị sau cùng cho Đại hội Thánh Thể sẽ diễn ra tại Budapest từ ngày 05 đến 12.9.2021.

Lễ ra Đại hội Thánh Thể Quốc tế lần thứ 52 đã diễn ra trong năm 2020, nhưng do đại dịch nên được dời lại đến tháng 9.2021. Đại hội có chủ đề là “Mọi nguồn mạch của con ở nơi Người” (x. Tv 87,7). Ban tổ chức cho biết ĐTC cũng sẽ tham dự Đại hội, qua việc cử hành Thánh lễ vào ngày 12.5 tại quảng trường Anh Hùng.

Đại hội Thánh Thể sẽ khai mạc vào ngày 5.9



với Thánh lễ trọng thể tại quảng trường Anh Hùng. Sau đó từ ngày 6 đến 10.9, tại các địa điểm chính sẽ có các sự kiện khác như Thánh lễ, chia sẻ chứng tá, hội thảo. Ngoài ra, chương trình của Đại hội Thánh Thể còn có các buổi học hỏi giáo lý, triển lãm và các sự kiện văn hóa, cũng như một cuộc gặp gỡ dành cho giới trẻ.

Tại Đại hội, dự kiến sẽ có sự hiện diện của ĐHY Andrew Yeom Soo.jung, TGM Seoul, Hàn Quốc; ĐHY Orani João Tempesta, TGM Rio de Janeiro; ĐHY Louis Raphael Sako, Thượng phụ Công giáo Candê, Iraq; Đức TGM Piero Marini, Chủ tịch Ủy ban Tòa Thánh về các Đại hội Thánh Thể Quốc tế.

Vào ngày 11.9, tại quảng trường Kossuth, ĐHY Péter Erdő, TGM Esztergom-Budapest, sẽ cử hành Thánh lễ, tiếp theo đó là cuộc rước kiệu với những ngọn đuốc đến quảng trường Anh Hùng, nơi ĐTC sẽ chủ sự Thánh lễ ngày hôm sau.

Trong buổi tiếp kiến các tham dự viên khóa họp toàn thể của Ủy ban Tòa Thánh về các Đại hội Thánh Thể, năm 2018, ĐTC nhấn mạnh ba ý nghĩa đặc biệt của các Đại hội Thánh Thể trong bối cảnh xã hội tân tiến, bị tục hóa và cần được tái truyền giảng Tin Mừng, đó là: tăng cường tình hiệp thông với Chúa Kitô Thánh Thể, sống trong Chúa và cùng với Chúa trong bác ái và trong sứ vụ. (CSR_3627_2021) (Ngọc Yến - Vatican News)

Thánh lễ kỷ niệm 104 năm ngày Đức Mẹ hiện ra tại Fatima

Hôm 13.5.2021, ĐHY José Tolentino de Mendonça đã chủ tế Thánh lễ tại đền thánh Đức Mẹ ở Fatima, Bồ Đào Nha, nhân kỷ niệm 104 năm ngày Đức Mẹ hiện ra tại Fatima. Ngài nói rằng từ Fatima, chúng ta mang theo một giấc mơ để chiếu sáng thế giới.

ĐHY Tolentino người Bồ Đào Nha, là Trưởng Văn khố và Thư viện của Tòa Thánh. Trong bài giảng Thánh lễ, ngài nói rằng sự phục hồi tài chính toàn cầu đòi hỏi đi kèm với một sự hồi sinh tinh thần.

ĐHY nói: “Ở ngã rẽ lịch sử hiện nay, chúng ta không thể cho phép sự hồi sinh của hy vọng chỉ đi đôi với sự quan tâm đến biểu hiện vật chất



của cuộc sống. Không nghi ngờ rằng có một nhu cầu cấp bách về cung cấp lương thực, và nhiệm vụ này, về cơ bản là một trong những công cuộc tái thiết kinh tế, phải đoàn kết và huy động xã hội của chúng ta.”

“Đức Mẹ yêu cầu chúng ta điều gì thông qua các tiểu mục đồng?” ĐHY trả lời: “Cầu nguyện, sám hối và hoán cải, tức là những phương tiện cụ thể để tái thiết nội tâm.”

Ngài nói lời đặc biệt với người trẻ đang chuẩn bị tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới năm 2023 tại Bồ Đào Nha: “Thay vì sợ hãi, hãy ước mơ. Hãy khám phá rằng Chúa là đồng minh của những giấc mơ đẹp nhất của các bạn. Hãy dám ước mơ về một thế giới tốt đẹp hơn. Hãy cảm thấy rằng tương lai phụ thuộc vào phẩm chất và sự kiên định trong những giấc mơ của các bạn.”

Kết thúc bài giảng, ĐHY nói: “Những tín hữu hành hương chúng ta luôn đến Fatima với đôi bàn tay trống rỗng. Nhưng từ Fatima, chúng ta mang đi một giấc mơ, được đánh thức trong chúng ta. Fatima dạy chúng ta cách chiếu sáng một thế giới đang chìm trong bóng tối.” (CNA 13.05.2021) (Hồng Thủy- Vatican News)

Các đại sứ Âu châu hành hương Roma kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao

Lúc 12 giờ trưa Chúa nhật 9.5.2021 này, chương trình hành hương Roma của các vị đại sứ Âu châu nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Tòa thánh và Liên hiệp Âu châu được khởi sự với thánh lễ do ĐHY Angelo De Donatis, Giám quản Roma, cử hành tại đền

thờ thánh Gioan Laterano, cũng là nhà thờ chính tòa của giáo phận Roma.

Sau thánh lễ, có cuộc viếng thăm Đền thờ này, rồi Vương cung thánh đường Quattro Coronati, bốn vị đội triều thiên, do Đại sứ nước Lettoni chọn. Tiếp đến, đoàn viếng thăm Vương cung thánh đường thánh Clemente, do nước Tiệp chọn, và sau cùng là Vương cung thánh đường Hungary kính thánh Stephano Rotondo ở khu vực Celio.

Cuộc hành hương này do Phái đoàn Liên hiệp Âu châu tổ chức, với sự cộng tác của Đại sứ



quán các nước Âu châu cạnh Tòa thánh, nhằm đào sâu sự hiểu biết về căn cội Kitô và Roma của Âu châu.

Mỗi quốc gia trong Liên hiệp Âu châu chọn một thánh đường, còn Liên hiệp Âu châu được tượng trưng bằng Đất thánh Teutonico, Đất thánh Đức, gắn liền với Hoàng đế Carlo Magno. Nghĩa trang nhỏ bé này ở trong nội thành Vatican, cũng là nơi có Học viện Đức và Hungary, ở phía hông Đền thờ thánh Phêrô.

Chương trình viếng các thánh đường ở Roma, vào mỗi Chúa nhật, sẽ kéo dài đến Chúa nhật 27.6 tới đây, với thánh lễ cầu cho Âu châu được cử hành tại Camposanto Teutonico. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo chuẩn bị kỷ niệm 200 năm thành lập

Hôm thứ Hai 03.5, các Hội Giáo hoàng Truyền giáo bắt đầu chuẩn bị cho các cử hành quan trọng sẽ diễn ra trong năm 2022: 200 năm thành lập và với tư cách là “Hiệp hội Truyền bá Đức tin”,



và 100 năm ĐGH Piô XI nâng Hội thành Hội Giáo hoàng.

Công việc chuẩn bị đầu tiên được Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo thực hiện liên quan đến nguồn gốc đặc sủng sáng lập, bắt đầu từ nữ giáo dân Pauline Jaricot. Chị Pauline Jaricot sinh ngày 22.7.1799, tại Lyon, nước Pháp, sau khi trải qua một giai đoạn khó khăn khi còn trẻ do một cú ngã đã làm cho chị bị tổn thương nghiêm trọng về thể chất, chị đã cảm nhận được ơn gọi truyền giáo.

Ngày 03.5.1822, cùng với một nhóm giáo dân, chị thành lập Hiệp hội “Truyền bá Đức tin”, và được ĐGH Pio VII phê chuẩn vào năm 1823. ĐGH Piô XI đã nâng hội truyền bá đức tin lên hàng Hội Giáo hoàng truyền bá đức tin.

Chị Pauline dẫn thân phục vụ người nghèo và người bệnh, thường xuyên thăm viếng những người mắc bệnh nan y ở các bệnh viện. Không chỉ giúp đỡ mọi người bằng các hoạt động bác ái, chị Pauline đặc biệt giúp đỡ những người đang cần được giúp đỡ qua đời sống cầu nguyện hàng ngày. Trong Thánh lễ, chị cầu nguyện cho ơn hoán cải của các tội nhân, cho công cuộc loan báo Tin Mừng trên thế giới.

Chị Pauline qua đời trong khó nghèo ở Lyon ngày 09.01.1862. Ngày 25.01.1963 chị được Thánh Giáo hoàng Gioan XXIII tuyên là Đáng Đáng Kính. Ngày 26.5.2020, ĐTC Phanxicô đã phê chuẩn một phép lạ được nhìn nhận là nhờ lời cầu bầu của chị, mở đường cho việc phong chân phước.

Có mặt tại 130 quốc gia trên thế giới, ngày nay Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo có 354 ngàn nhà truyền giáo, 3 triệu giáo lý viên, 114

giáo phận trong các lãnh thổ truyền giáo, và với 150 triệu đô la dành cho các dự án mục vụ và xã hội, với mục đích hỗ trợ ĐGH trong việc dẫn thân của ngài cho tất cả các Giáo hội địa phương, cả trong lời cầu nguyện, vốn là linh hồn của sứ vụ, và sự giúp đỡ vật chất cho các Kitô hữu trên toàn thế giới.

Trong năm 2020, khi bắt đầu đại dịch Covid-19, tại Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo, ĐTC Phanxicô đã thành lập một Quỹ Khẩn cấp cho các vùng truyền giáo bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi virus corona, với khoản trợ cấp khởi điểm là 750 ngàn đô la. Chính ĐTC, trong một thông điệp vào tháng 5 năm ngoái, đã nhắc nhở Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo rằng sứ mạng là một hồng ân nhưng không của Thánh Thần chứ không phải là kết quả của các chiến lược, và trở thành một nhà truyền giáo là phản ánh lòng biết ơn đối với những gì đã nhận được. (CSR_3222_202) (Ngọc Yến - Vatican News)

Quỹ “Papal Foundation” tặng 9 triệu đô-la cho các dự án bác ái

Hôm 28.4.2021, Quỹ “Papal Foundation” thông báo sẽ phân phát 9 triệu đô-la cho các dự án bác ái của các giáo phận tại 64 quốc gia vào năm tới.

Trong số các dự án được tài trợ, có các dự án xây dựng và sửa chữa các nhà thờ và trường học, các sáng kiến môi trường và giáo dục trẻ em nghèo. Nhắc lại lời kêu gọi của ĐTC hồi đầu năm nay, tổ chức này cho biết việc xây dựng lại các cơ sở Giáo hội ở Trung Đông là một yếu tố định hướng trong các khoản tài trợ năm nay.



Quỹ “Papal Foundation” có trụ sở tại Philadelphia và có sứ vụ phục vụ ĐTC và Giáo hội qua đức tin, sức lực và các nguồn tài chính. ĐHY Sean O’Malley, Chủ tịch Hội đồng Quản trị của tổ chức nói: “ĐTC đã xác định những vấn đề cấp bách trên toàn thế giới, và Quỹ “Papal Foundation” cam kết làm việc tích cực để giải quyết các ưu tiên của ngài là trợ giúp, giáo dục, chữa lành và cung cấp lương thực cho những người khốn khó.”

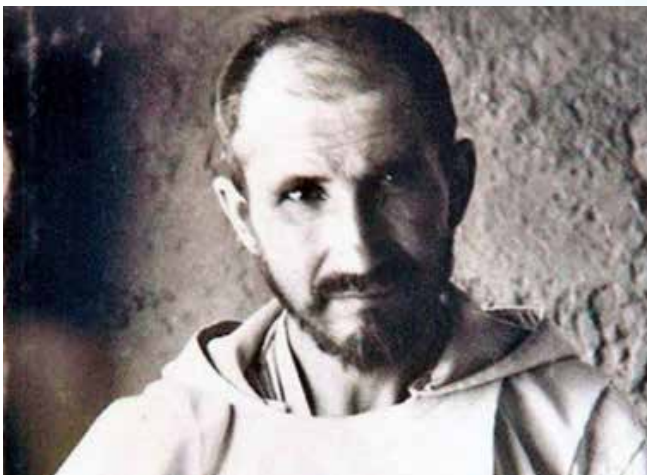
Ngoài việc cung cấp những nhu cầu cơ bản cho con người, tổ chức còn giúp tạo ra cơ sở hạ tầng vật chất để các tín hữu có thể lãnh nhận các bí tích và thực hành đức tin Công giáo của họ.

Trong số các dự án sẽ được tài trợ bao gồm xây dựng và sửa chữa nhà thờ, nhà nguyện, thư viện, phòng thí nghiệm và trường học; thành lập một trung tâm lọc máu trong một bệnh viện Công giáo; cải tiến các trung tâm trẻ em; mua thiết bị phẫu thuật cho một trường đại học sư phạm Công giáo; giáo dục trẻ em khuyết tật tâm trí và trẻ mồ côi; nhà ở của các tu sĩ nghỉ hưu; các sáng kiến về môi trường; và cuộc chiến chống buôn người và khai thác tình dục. (Hong Thủy- Vatican News)

ĐTC nhóm công nghị phong thánh

Lúc 10 giờ sáng thứ Hai, 3.5.2021, ĐTC Phanxicô đã nhóm công nghị Hồng y để ấn định ngày phong hiển thánh cho bảy vị chân phước, gồm năm thánh nam và hai thánh nữ. Ngoại trừ một giáo dân tử đạo, sáu vị còn lại đều là những vị đã gọi hứng hoặc đích thân thành lập các dòng tu.

Chân phước linh mục Charles de Foucauld
| Vatican News



Tham dự công nghị, có các Hồng y hiện diện tại Roma. Công nghị bắt đầu với Kinh Giờ Ba và ĐTC tuyên bố ngày phong hiển thánh cho các vị chân phước:

. Đứng đầu danh sách là chân phước Lazaro Devasahayam, giáo dân tử đạo năm 1752, tại Ấn Độ. Ông sinh năm 1712 và phục vụ trong hoàng gia của Vương quốc Ấn giáo ở Travancore, ngày nay thuộc bang Kerala miền nam Ấn. Năm 1745, khi được 32 tuổi, ông trở lại Công giáo và nhận tên thánh là Lazaro và trong tiếng địa phương Devasaharam có nghĩa là “Thiên Chúa là Đấng phù trợ tôi”. Cuộc trở lại của Lazaro Devasaharam gây bất mãn nơi các thủ lãnh tôn giáo địa phương. Họ vu khống ông về tội làm gián điệp, phản bội và sa thải ông. Ông bị cầm tù và bị bắn chết trong rừng ngày 14.1 năm 1752, lúc mới 40 tuổi, bảy năm sau khi theo đạo. Lazaro được phong chân phước năm 2012, 300 năm sau khi sinh ra.

. Vị thứ hai là chân phước linh mục Cesare de Bus, sáng lập dòng các Linh mục đạo lý đức tin, sinh tại Cavaillon, bên Pháp năm 1544 và qua đời tại Avignon năm 1607, thọ 63 tuổi.

. Vị thứ ba là chân phước linh mục Luigi Maria Palazzolo, vị sáng lập dòng các nữ tu người nghèo. Cha sinh năm 1827 tại Bergamo, bắc Italia, con út trong tám người con của ông bà Ottavio Palazzo và Teresa Antoine, cả hai đều thuộc gia đình khá giả. Hầu hết trong số tám người con đều qua đời sớm và Luigi mồ côi cha năm lên 10 tuổi. Luigi được mẹ giáo dục chu đáo, đặc biệt về lòng bác ái đối với người nghèo và các bệnh nhân.

Thầy Luigi Palazzolo thụ phong linh mục trong giáo phận Bergamo năm 1850, lúc mới được 23 tuổi, và được giao phó nhiệm vụ giáo dục các trẻ em bị bỏ rơi. Với thời gian, cha cũng săn sóc cả các trẻ nữ và khởi sự Hội thánh nữ Dorotea, ở khu phố thánh Bernardino đông dân và nghèo khổ. Cha xác tín cần phải có các nữ giáo chức chuyên nghiệp trong việc săn sóc các trẻ nữ, nên năm 1869, cùng với chị Teresa Gabrielli, cha Luigi thành lập dòng các nữ tu người nghèo. Cha cũng lập một dòng nam tên

là dòng Các Tu huynh Thánh gia, nhưng dòng này chỉ tồn tại đến năm 1928. Cha qua đời năm 1886 tại nhà mẹ của dòng ở Bergamo ở tuổi 59. Cha được ĐGH Gioan XXIII phong chân phước năm 1963.

. Vị thứ tư là chân phước linh mục Giustino Maria Russolillo (1891.1955), sáng lập tu hội cầu cho ơn thiên triệu ngành nam và ngành nữ. Cha sinh năm 1891, con thứ ba trong một gia đình khiêm hạ có mười người con ở tỉnh Napoli, nam Italia, làm cha sở tại giáo phận này, nổi tiếng về các hoạt động linh hướng và giảng thuyết. Cha qua đời năm 1955, thọ 64 tuổi.

Phép lạ được Bộ Phong thánh nhìn nhận nhờ sự chuyển cầu của chân phước Russolillo, là cuộc khỏi bệnh lạ lùng của một tu huynh dòng cầu cho ơn thiên triệu, người Madagascar, xảy ra tại thành phố Pozzuoli ngày 21.4 năm 2016. Hôm đó, người ta tìm thấy thầy nằm trên mặt đất trong phòng, mình đầy máu, bộ máy hô hấp của thầy bị tổn thương trầm trọng, và thầy được đưa vào nhà thương cứu cấp.

Cha giám tỉnh dòng cầu cho ơn thiên triệu mời gọi tất cả anh em cầu nguyện với chân phước Giustino Russolillo, xin cứu chữa cho tu huynh bị thương. Ngày 18.4, một tu huynh mang ảnh chân phước có gắn thánh tích và đặt trên mình thầy bị bệnh. Hôm đó, bệnh trạng của thầy vẫn còn rất nặng, nhưng đến ngày 21.4 sau đó, bệnh của thầy được cải tiến đột ngột và tu huynh ra khỏi tình trạng hôn mê, rồi được xuất viện, hơn mười ngày sau đó, hôm 3.5. Phép lạ này mở đường cho việc phong hiển thánh cho chân phước Russolillo.

. Vị thứ năm là chân phước linh mục Charles de Foucauld, người Pháp, sinh tại Strasbourg năm 1858 và qua đời tại Tamarasset, bên Algérie năm 1916. Sau 30 năm đầu đời sống trong tháo thứ, nhưng sau đó, Charles đã trở lại, say mê tìm Chúa, thụ phong linh mục và sống 13 năm trong một làng người Tuareg, ở Tamarasset bên Algérie, cầu nguyện 11 giờ mỗi ngày, chìm đắm trong mầu nhiệm Thánh Thể. Cha tử nạn khi nhà của cha bị cướp phá. Cha được phong chân phước ngày 13.11 năm 2005. Từ linh đạo của cha Charles de Foucauld đã nảy sinh một gia đình

thiên liêng mang tên của cha, gồm các tiểu đệ và tiểu muội Chúa Giêsu.

. Thứ sáu là nữ chân phước Maria Francesca Chúa Giêsu, tục danh Anna Maria Rubatto, người Italia, sáng lập dòng các nữ tu dòng Ba Capuxin, sinh năm 1844 và qua đời năm 1904 tại Montevideo, thủ đô Paraguay, thọ 60 tuổi.

. Sau cùng là chân phước Maria Domenica Mantovani (1862.1934), đồng sáng lập dòng tiểu muội Thánh gia, cùng với chân phước Giuseppe Nascimbeni, cha sở giáo xứ Castelletto ở Brenzone. Luật dòng lấy hứng tu luật dòng Ba Phanxicô tại viện. Trước khi qua đời, dòng của chị có 1.200 nữ tu tại 150 nhà. Chị Domenica Mantovani được phong chân phước năm 2003. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Danh sách 30 đền thánh đảm trách giờ cầu nguyện cho đại dịch chấm dứt

Đền Thánh Đức Mẹ Pompei, Ý



Vatican News (29.4.2021) . Hôm thứ Ba 27.4, Tòa Thánh công bố danh sách 30 đền thánh sẽ đảm trách giờ cầu nguyện với kinh Mân Côi theo sáng kiến của ĐTC: “Marathon cầu nguyện”, để xin chấm dứt đại dịch. Ở châu Á có các đền thánh của Hàn Quốc, Philippines, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Nhật Bản và Liban.

ĐTC sẽ khai mạc và kết thúc tháng cầu nguyện đặc biệt này. Vào ngày 01.5, trước ảnh Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, một bức bích họa được tôn kính từ đầu thế kỷ VII, được đặt ở phía trên bàn thờ Thánh Leone, trong nhà nguyện Gregoriana, ở

Vatican. Trong dịp này, ĐTC sẽ làm phép các râu chuỗi được sử dụng cho sự kiện này. Sau đó, các râu chuỗi này sẽ được gửi đến 30 đền thánh có liên hệ đến sáng kiến cầu nguyện. Vào ngày 31.5, ĐTC sẽ kết thúc buổi cầu nguyện tại vườn Vatican.

Danh sách 30 đền thánh đảm trách giờ kinh nguyện gồm: Đền thánh Lộ Đức ở Pháp, Fatima ở Bồ Đào Nha, Mẹ Du ở Bosnia, Guadalupe ở Mexico. Ở Ý, có đền thánh Loreto và Đức Mẹ Mân Côi ở Pompeii. Ở Hoa Kỳ có Đền thánh Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Ở châu Á có các đền thánh ở Hàn Quốc, Philippines, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Nhật Bản và Liban. Ngoài ra còn có các đền thánh khác của các quốc gia: Anh, Nigeria, Ba Lan, Brazil, Argentina, Ailen, Bỉ, Algeria, Úc, Cuba, Tây Ban Nha, Canada, Malta, Ucraina, Đức.

Trong một thông báo, Hội đồng Tòa thánh tái Truyền giảng Tin Mừng được ĐTC giao phó tổ chức sự kiện, nêu rõ: “mỗi ngày trong tháng Năm sẽ có ý chỉ cầu nguyện cho mọi thành phần dân chúng đang bị ảnh hưởng bởi đại dịch”.

Mỗi đền thánh trên thế giới được mời gọi cầu nguyện theo cách thức, ngôn ngữ, truyền thống địa phương, để khẩn xin sự phục hồi đời sống xã hội, công việc và nhiều hoạt động của con người bị đình chỉ do đại dịch. Vì vậy, các đền thánh được mời gọi thúc đẩy sự tham gia đồng đạo của các tín hữu, để tất cả mọi người có thể dành thời gian cho việc cầu nguyện. Mọi người được mời gọi cầu nguyện với kinh Mân Côi ở khắp mọi nơi: ở nhà, trong xe, trên đường phố.

Một tập sách giải thích sáng kiến cầu nguyện bằng tiếng Ý, Anh và Tây Ban Nha, có thể tải từ trang web của Hội đồng Tòa thánh tái Truyền giảng Tin Mừng. (Ngọc Yến - Vatican News)

Sứ điệp ĐTC nhân kỷ niệm 800 năm thánh Đa Minh qua đời

ĐTC Phanxicô chúc mừng và cầu nguyện để toàn thể đại gia đình Dòng Đa Minh được ơn kiên trì trung thành với đoàn sủng của Đấng Sáng Lập, đồng thời cảm ơn thánh Đa Minh vì tất cả những điều thiện hảo mà con cái thánh nhân đã và đang làm cho Giáo hội.

ĐTC bày tỏ lập trường trên đây, trong Sứ điệp

gửi cha Bề trên Tổng quyền Gerard Francisco Timoner, người Philippines, được công bố hôm 24.5.2021, nhân dịp kỷ niệm 800 năm thánh Đa Minh qua đời. Thánh nhân sinh năm 1170 tại Tây Ban Nha, sáng lập dòng Anh Em Thuyết Giáo, và qua đời ngày 6.8.1221, tại Bologna, Italia.

Trong sứ điệp, ĐTC nhắc lại rằng thánh Đa Minh đã đáp ứng nhu cầu cấp thiết của thời ngài, không những bằng sự rao giảng Tin mừng sinh động nhưng còn bằng chứng tá cuộc sống, trong tinh thần thanh bần và đơn sơ của cộng đoàn Kitô tiên khởi. Thánh nhân nhiệt thành đối với phần rỗi các linh hồn và đã “thành lập một đoàn giảng thuyết dẫn thân, với lòng yêu mến Kinh thánh và cuộc sống thanh liêm, có thể soi sáng các tâm trí và sưởi ấm các tâm hồn bằng chân lý ban sự sống của Lời Chúa”.

ĐTC nhận định rằng tấm gương của thánh Đa Minh có thể gợi hứng, soi sáng cho mọi tín hữu ngày nay, trước những thay đổi và thách đố mới của thời đại. Họ đang được kêu gọi dẫn thân đi tới các “khu ngoại ô” của thế giới, như những môn đệ thừa sai, với ánh sáng Tin mừng và tình yêu thương xót của Chúa Kitô. Trong chiều hướng này, ĐTC nêu bật mối quan tâm của thánh Đa Minh đối với những người nghèo, làm chứng về lòng thương xót của Chúa Kitô, đã hình thành và uốn nắn cuộc sống của vô số các tu sĩ Đa Minh ở các nơi, trong những thời đại khác nhau, qua các hoạt động bênh vực phẩm giá và các quyền của các thổ dân bản xứ, vượt thắng những cơ cấu kinh tế và chính trị bất công, làm việc cho sự phát triển nhân bản toàn diện các cá nhân và dân tộc.

Cũng trong sứ điệp, ĐTC ca ngợi lòng khiêm



nhường của thánh Đa Minh, sống trong cộng đoàn như một người anh em.

ĐTC nhắc lại rằng khi viếng thăm thành Bologna cách đây 5 năm, trước mộ của thánh Đa Minh, ngài đã đặc biệt cầu nguyện cho Dòng Anh Em Thuyết Giáo, khẩn nguyện cho các phần tử của Dòng được ơn bền đỗ trong sự trung thành với đoàn sủng nguyên thủy và truyền thống rạng ngời mà họ thừa kế”.

Và ĐTC kết luận: “Ước gì năm kỷ niệm đồ tràn ân sủng trên các tu sĩ thuyết giáo và toàn thể Gia đình Đa Minh, và khơi mào một mùa xuân mới của Tin mừng”. (G. Trần Đức Anh, O.P.)
Nguồn: Đài Chân Lý Á Châu

Giáo hội Ba Lan tưởng nhớ 2.000 linh mục bị giết trong Thế chiến thứ Hai

Thánh lễ kỷ niệm ngày giải phóng trại tập trung Dachau



Ngày 29.4.2021, trong Ngày Tưởng nhớ các Giáo sĩ Tử đạo, Giáo hội Ba Lan đã tưởng nhớ khoảng 2.000 linh mục, 1/5 trong tổng số 10.000 linh mục Ba Lan thời đó, đã bị giết trong Thế chiến thứ II.

Ngày 29.4 là ngày Quân đội Hoa Kỳ giải phóng trại tập trung Dachau vào năm 1945. Đức Quốc xã đã giết 868 giáo sĩ Công giáo Ba Lan tại Dachau, nơi từng được mô tả là “nghĩa trang linh mục lớn nhất trên thế giới.”

Có tất cả 3.000 giáo sĩ Công giáo đã bị giam tại trại tập trung Dachau, trong đó gần 2/3 là

các linh mục và giám mục người Ba Lan. Đức cha Grzegorz Suchodolski của giáo phận Siedlce đã chủ sự Thánh lễ đại diện thánh quốc gia kính thánh Giuse ở Kalisz, miền trung Ba Lan.

Các giám mục Ba Lan đã chọn đền thánh Giuse như nơi chính để cử hành nghi lễ tưởng niệm Ngày Tưởng nhớ các Giáo sĩ Tử đạo vì nơi này có một kết nối đặc biệt với Dachau. Một tuần trước ngày trại tập trung được giải phóng, các giáo sĩ và đan sĩ ở Dachau đã thánh hiến họ cho thánh Giuse vì sợ rằng các lính gác sẽ giết họ trước khi chạy trốn quân đồng minh. Họ hứa rằng nếu sống sót, hàng năm họ sẽ hành hương đến đền thánh Giuse ở Kalisz. Chỉ hai tiếng đồng hồ trước khi họ bị giết vào ngày 29.4.1945, một đơn vị tuần tra nhỏ của Quân đội Hoa Kỳ đã đến và cứu một số người.

Vài năm sau, những linh mục sống sót đã hành hương đến Kalisz, tạ ơn Chúa đã cứu họ. Năm 1970, họ thành lập Nhà nguyện Tử đạo và Tạ ơn trong hầm mộ của đền thờ.

Jan Żaryn, Giám đốc Viện Di sản Tư tưởng Quốc gia, cho biết: “Ở Dachau, số linh mục Ba Lan bị sát hại ở đó nhiều hơn tổng số các giáo sĩ của các nước châu Âu bị giết”. Ông nhắc đến một số giáo sĩ Ba Lan nổi tiếng như chân phước linh mục Stefan Frelichowski, ngày nay là bốn mạng các hướng đạo sinh. Ngài là biểu tượng của lòng yêu nước Ba Lan, của các linh mục trẻ theo bước chân của những nhân vật như cha Ignacy Skorupka, vị tuyên úy của Quân đội Ba Lan đã hy sinh trong trận Vác.sa.va năm 1920.

Ông Żaryn cũng nêu bật những hành động anh hùng của những tu sĩ nam nữ Ba Lan trong chiến tranh. Hơn 600 tu sĩ Ba Lan đã chết trong cuộc xung đột. (CNA 29.04.2021) (Hong Thủy-Vatican News)

MỸ CHÂU

Các tín hữu châu Á và Thái Bình Dương vùng Washington hành hương kính Đức Mẹ

Tham gia cuộc hành hương kính Đức Mẹ hàng năm lần thứ 18 tại khu vực thủ đô Washington, các tín hữu châu Á và Thái Bình Dương được khuyến khích trở thành một “gia đình của các

gia đình” hiệp nhất trong đức tin của họ, và làm cho lòng sùng kính Đức Maria và tình yêu Chúa Kitô làm trở thành trung tâm cho các gia đình của họ và động lực để xây dựng một thế giới mới và tốt đẹp hơn.

Mạng lưới Công giáo châu Á và Thái Bình Dương đã tổ chức cuộc hành hương và Thánh lễ với sự cộng tác của Tiểu ban Các vấn đề châu Á và Thái Bình Dương thuộc Ủy ban Đa dạng Văn hóa của Giáo hội thuộc HĐGM Công giáo Hoa Kỳ và sự hỗ trợ của Văn phòng Đa dạng và Tiếp cận Văn hóa của Tổng Giáo phận Washington.

Trong những năm qua, theo truyền thống, cuộc hành hương và Thánh lễ được tổ chức tại Vương cung thánh đường Quốc gia Đền thánh Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên tội, thu hút một cộng đoàn lớn người Công giáo gốc Á và Thái Bình Dương ở bờ Đông Hoa Kỳ.

Do các biện pháp an toàn chống Covid-19, cuộc hành hương năm nay được tổ chức ở quy mô nhỏ hơn, với khoảng 100 người tham gia tại nhà thờ ở Maryland. Thánh lễ được truyền hình trực tiếp. Các tín hữu tham dự đại diện cho các quốc gia, nền văn hóa và giáo phận khác nhau, nhưng được nối kết với nhau bởi lòng sùng kính Đức Mẹ.

Lòng sùng kính có thể được nhìn thấy trong việc trưng bày một số tượng Đức Mẹ được trang trí công phu, được mô tả trong trang phục bản địa như đáng bảo trợ của một số quốc gia châu Á, được trưng bày trước cung thánh của nhà thờ. Cũng có các biểu ngữ đại diện cho những người Công giáo có nguồn gốc từ Việt Nam, Sri Lanka, Indonesia, Samoa, Hàn Quốc và Trung Quốc.

Các cộng đồng tham gia vào Mạng lưới Công



giáo Châu Á và Thái Bình Dương còn có người Công giáo Bangladesh, Myanmar, Campuchia, Philippines, Ấn Độ, Nhật Bản, Lào, Li.băng, Pakistan và Thái Lan.

Trong bài giảng, Đức ông Eddie Tolentino, cha sở nhà thờ giáo xứ tổng lãnh thiên thần Micae, nói cử hành Thánh lễ, nói rằng khi một số thành viên trong gia đình xa lạ với nhau, “Chúa Giê-su Ki-tô không ngừng kêu gọi chúng ta nên một trong Thiên Chúa.” Theo ngài, các gia đình ngày nay có thể tìm thấy những hình mẫu về tình yêu và lời thưa “xin vâng” với Thiên Chúa trong Thánh Gia Nazareth . Chúa Giê-su, Mẹ Maria và Thánh Giuse. Mỗi ngôi nhà phải là một nơi cầu nguyện, và Đức Maria, Mẹ của Giáo Hội, có thể là một người mẹ trong mỗi ngôi nhà. Với đức tin, gia đình có thể giúp xây dựng một thế giới mới và tốt đẹp hơn (Hong Thủy- Vatican News)

Các Giám mục Colombia và Venezuela kêu gọi bảo vệ người di cư

Các cuộc đụng độ giữa quân đội Venezuela và Lực lượng vũ trang cách mạng Colombia đã diễn ra từ tháng 3 tại biên giới Venezuela.Colombia. Hậu quả là 5.000 người Venezuela đã phải chạy trốn để tìm nơi ẩn náu qua biên giới. HĐGM của hai quốc gia láng giềng đã lên tiếng bày tỏ sự lo lắng và yêu cầu các nhà chức trách bảo vệ người di cư.

Trong một lưu ý chung, HĐGM Venezuela và HĐGM Colombia bày tỏ sự lo ngại mạnh mẽ về những gì đang xảy ra ở các bang Apure, Venezuela và Arauca, ở Colombia. Các Giám mục nhấn mạnh rằng, hậu quả của các cuộc giao tranh giữa quân đội Venezuela và Lực lượng vũ trang cách mạng Colombia gây nguy hiểm cho sự chung sống hòa bình giữa các công dân, cho các nhóm dân cư dễ bị tổn thương nhất. Do đó, các Giám mục kêu gọi chính quyền Caracas và Bogota tìm kiếm “các giải pháp hữu hiệu, đối thoại và phối hợp cho các vấn đề biên giới, luôn đặt sự tôn trọng nhân phẩm và quyền con người trên tất cả các lợi ích khác”. Bày tỏ sự “liên đới, gần gũi và đồng hành” đối với tất cả những ai phải vượt biên, các Giám mục yêu cầu chính quyền hai bên “tạo các điều kiện cho phép mọi người ở lại

lãnh thổ hoặc quay trở lại lãnh thổ của họ”.

Các Giám mục cũng không quên nhấn gửi đặc biệt đến các giáo phận địa phương, mời gọi các giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân “làm chứng về tình huynh đệ, đồng hành và bảo vệ những người đau khổ nhất”. Qua đó, mọi người có thể chứng tỏ rằng “Giáo hội không có biên giới và là mẹ của tất cả”. HĐGM lặp lại lời kêu gọi của ĐTC đối với toàn thể nhân loại sẵn sàng “chào đón, bảo vệ, thúc đẩy và hòa nhập những người di cư và những người phải di dời, như một dấu hiệu cụ thể về sự gắn kết của mọi người nhằm đạt được tình huynh đệ, hòa bình và sự phát triển toàn diện của các dân tộc”.

Hai HĐGM còn tỏ lòng biết ơn tới các tổ chức, cộng đoàn tôn giáo, cũng như các cá nhân vì những nỗ lực của họ hỗ trợ người di cư. Các giám mục viết: “Đây là những biểu hiện hàng ngày của tình liên đới giữa các dân tộc của chúng ta, là chứng tá về tương quan chặt chẽ đã gắn kết chúng ta trong suốt dòng lịch sử”.

Các Giám mục cũng kêu gọi cộng đồng quốc tế “hợp lực và hành động ủng hộ người di cư và những người phải di dời”. Hai HĐGM kết thúc bằng lời cầu xin Đức Trinh Nữ Maria để “tất cả, đặc biệt là những người di cư và những người phải di dời, có thể tìm được những điều kiện sống xứng nhân phẩm và phát triển con người cách toàn diện”. (Ngọc Yến - Vatican News)

Tình trạng thảm tại miền Amazonia Brazil

Đại dịch Covid-19 đang xô đẩy vô số dân chúng tại miền Amazonia bên Brazil lâm cảnh



khốn cùng. Tổ chức bác ái “Trợ giúp các Giáo hội đau khổ” đang gia tăng hỗ trợ các hoạt động bác ái của các cha dòng Capuchino, tại thành phố Manaus.

Hôm 12.5.2021 vừa qua, đài truyền hình Áo đã truyền đi một chương trình về thảm trạng dân chúng tại miền này, đặc biệt là cuộc phỏng vấn cha Paolo Maria Braghini, dòng Capuchino.

Theo cha Braghini, trong các khu xóm tồi tàn ở Manaus, thành phố lớn nhất với hai triệu 200.000 dân cư ở vùng Amazonia Brazil, nhiều gia đình không có gì để sống. Nhiều người từ vùng quê chạy đến Manaus với hy vọng tìm được kế sinh nhai ở thành thị, nhưng tại đây họ chỉ thấy nạn đói và thất nghiệp. Giờ đây họ chẳng còn một mảnh vườn để có thể canh tác, hoặc một dòng sông để có thể câu cá.

Các cha dòng Capuchino đã đề ra một dự án giúp đỡ lương thực cơ bản trong bảy tháng cho các gia đình nghèo khổ ấy. Cha Braghini nói: “Để thi hành dự án này, chúng tôi đã chọn những nơi ở ngoại ô và tập hợp các thủ lãnh những cộng đoàn ở trong tình trạng lầm than nhất: những gia đình đông con và các bà góa, các bệnh nhân lao phổi và thất nghiệp, những người này hầu như không có cơ may mới cho cuộc sống”. Theo cha Braghini, những giỏ lương thực không phải chỉ là một trợ giúp chống đói, nhưng còn là một dấu chỉ Thiên Chúa không bỏ rơi những người này.

Các cha dòng Capuchino muốn trợ giúp các gia đình nghèo ấy về lâu về dài, nhất là hỗ trợ để họ sớm có thể tự lập. Ngoài lương thực, còn có các hạt giống rau cỏ để họ có thể trồng, và khi có thể các gia đình ấy cũng được khuyến khích nuôi gia súc, như gà, vịt. Cha Braghini nói: “Chúng tôi muốn hành động chống lại thái độ chỉ biết nhận tài trợ. Cần làm sao để chính những người nghèo ấy có thể ra khỏi thảm cảnh của họ”. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

PHI CHÂU

Hội thảo chống lạm dụng trẻ em ở châu Phi

Dòng Tên Vùng Châu Phi và Madagascar (JCAM) đã tổ chức cuộc hội thảo trên web về

cuộc chiến chống lạm dụng trẻ em, với khẩu hiệu “Phá vỡ văn hóa im lặng về lạm dụng trẻ em ở châu Phi”.

Hội thảo được tổ chức trong những ngày vừa qua có sự tham gia của các chuyên gia, thần học gia và các học giả. Với tiêu đề “Trẻ em châu Phi: thúc đẩy văn hóa bảo vệ, chăm sóc và giám hộ trong Giáo hội và xã hội”, các tham dự viên đã thảo luận về những thách thức được đặt ra cho Giáo hội, gia đình và xã hội châu Phi, đối với những vụ lạm dụng tính dục trẻ em và người lớn dễ bị tổn thương, cũng như bốn phận của Giáo hội và xã hội trong việc giải quyết vết thương này.

Phát biểu tại hội thảo, cha Lawrence Daka, Dòng Tên, hiệu trưởng trường đại học Thánh I.nhã Chishawasha thuộc Tổng Giáo phận Harare nhấn mạnh rằng, sự kiện tạo cơ hội cho cộng đoàn Kitô, các vị lãnh đạo và những người đang làm mục vụ có thể giải quyết hiện tượng này trong bối cảnh của châu Phi, một hiện tượng trong quá khứ không được lên tiếng, và đã gây nhiều tổn hại cho Giáo hội và xã hội.

Cha Daka còn nhấn mạnh rằng, để đạt được điều này, Giáo hội cần có một ban lãnh đạo mới “không sợ đối diện với những vết thương của chính mình, nhưng để cho ân sủng Chúa biến đổi”. Cha giám đốc nhắc lại trong Tự Sắc “Vos estis lux mundi . Các con là ánh sáng thế gian”, ĐTC đã bắt buộc không những phải tố cáo các vụ lạm dụng, mà còn cả các hành vi che đậy các vụ lạm dụng.

Với trọng tâm là những hành vi lạm dụng của giáo sĩ, nạn ấu dâm đã được các tham dự viên phân tích theo bốn lĩnh vực: công lý cho các nạn nhân và những người sống sót; phòng chống lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên và những người dễ bị tổn thương; các nhân tố cơ cấu tạo điều kiện các vụ lạm dụng; và vì thế tái tổ chức các cơ cấu Giáo hội và xã hội để bảo đảm công lý cho chính các nạn nhân và đảm bảo sự ngăn ngừa. (CSR_3217_2021) (Ngọc Yến - Vatican News)

Kenya tuyên bố địa điểm ĐTC cử hành Thánh lễ hồi năm 2015 là “di tích quốc gia”

Các giám mục Kenya vui mừng thông báo



rằng khuôn viên của Đại học Nairobi ở Kenya, nơi ĐTC Phanxicô dâng Thánh lễ trong chuyến viếng thăm Kenya hồi tháng 11 năm 2015, đã được chính phủ của quốc gia Đông Phi này tuyên bố là “di tích quốc gia”.

Quyết định của Bộ trưởng Thể thao, Văn hóa và Di sản Lịch sử, được đăng trên công báo của Cộng hòa Kenya ngày 30.4 vừa qua, nhấn mạnh rằng nơi này có ý nghĩa lịch sử và giá trị đặc biệt. Trong sắc lệnh, Bộ trưởng xác định: “Toàn bộ tòa nhà và khu liên hợp thể thao liền kề, của Đại học Nairobi cũng như khu vực xung quanh, được tuyên bố là ‘di tích quốc gia’”.

Tòa nhà được gọi là Papal Dias, có ba phòng lớn, đầy đủ tiện nghi, được sử dụng làm phòng thánh cho ĐGH, các Hồng y và giám mục người Kenya, cũng như các giám mục thuộc phái đoàn của Vatican. Một nhà nguyện cũng được thiết kế có một Nhà Tạm, nơi cất giữ Mình Thánh sau Thánh lễ của ĐGH.

GHCG Kenya đã hoan nghênh quyết định của chính phủ cho phép lưu giữ các hoạt động của ĐTC trong chuyến thăm ba ngày tại đất nước của họ. Trong báo cáo của Hiệp hội các thành viên của HĐGM Đông Phi, Đức cha Philip Arnold Anyolo, Chủ tịch HĐGM Công giáo Kenya cho biết: “Chúng tôi sẽ viết lịch sử chuyến thăm của ĐGH ở đó để mọi người có thể đọc nó và các thế hệ tương lai có thể tìm hiểu thêm về chuyến thăm này của ĐGH”. (Cath.ch 08.05.2021) (Hồng Thủy- Vatican News)

Ít nhất 78 linh mục Chính Thống giáo ở Tigray bị lính Eritrea sát hại trong 5 tháng qua

Theo một lá thư gửi cho Hội đồng Giáo hội Chính Thống Ethiopia mà báo Telegraph có được, trong vòng 5 tháng qua đã có ít nhất 78 linh mục Chính Thống giáo ở miền Tigray bị quân lính Eritrea, đồng minh của chính phủ Ethiopia, sát hại.

Ethiopia đã bị bao trùm bởi một cuộc nội chiến kinh hoàng kể từ khi Abiy Ahmed, người từng đoạt giải Nobel Hòa bình, điều quân đội quốc gia của mình vào vùng núi phía bắc của Tigray để lật đổ chính quyền ở khu vực đó vào ngày 4.11 năm ngoái.

Cuộc xung đột đã gây ra một cuộc khủng hoảng nhân đạo vô cùng nặng nề và cả các linh mục cũng như các địa điểm tôn giáo cũng không ngoại lệ.

Lá thư cho biết các linh mục, phó tế, ca viên và tu sĩ đã bị “tàn sát” trong năm tháng qua. Những người sống sót đã xác nhận tin tức này với báo Telegraph và nói rằng cả binh sĩ quân đội quốc gia Ethiopia và quân đội Eritrea đã đi vào các nhà thờ Chính Thống ở phía đông nam Tigray và “bắn hạ họ”.

Tin tức được đưa ra vài ngày sau khi một đoạn video được phát tán ra bên ngoài Ethiopia, cho thấy Đức TGM Abune Mathias, người đứng đầu Giáo hội Chính thống Ethiopia, lên án điều mà ngài gọi là “tội ác diệt chủng” do nhà nước Ethiopia thực hiện đối với người dân tộc Tigray.

Các đan viện và đền thờ Hồi giáo có tuổi đời hàng thế kỷ, bao gồm đan viện Debre Damo có từ thế kỷ thứ 6 và Al.Nejashi, đền thờ Hồi giáo đầu tiên của châu Phi, đã bị cướp phá và đánh bom bởi quân đội Eritrea, những người liên minh với chính phủ Ethiopia ở Addis Ababa.

Quân lính đột kích các nghĩa trang trong đám tang hoặc trong lễ các Thánh. Một linh mục cao niên, nhân chứng của vụ thảm sát tại nhà thờ Adi Zeban Karagiorgis vào ngày 9.1 năm nay kể lại: “Chúng tôi có mặt ở đó để mừng lễ sinh nhật Đức Trinh Nữ Maria. Đột nhiên tám người lính Ethiopia đến. Họ đã chọn 12 người trẻ trong độ tuổi từ 15 đến 20, rồi đưa ra ngoài và sát hại họ”. Vào ngày 1.2, 12 quân lính đột nhập vào nhà thờ Gergera Da Mariam, “có sáu linh mục trong nhà xứ. Họ bắn tất cả mọi người và bỏ đi. Bạn bè của tôi đã chết. Việc tôi sống sót quả là một phép lạ”. (Hong Thủy- Vatican News)

Liên HĐGM miền Đông Phi kêu gọi giúp dân di tản Tigray

Liên HĐGM miền Đông Phi châu, gọi tắt là Amecea, kêu gọi trợ giúp nhân đạo cấp thiết cho hàng triệu người dân di tản tại miền Tigray bên Etiopia.

Từ ngày 4.11 năm ngoái, quân đội chính phủ Etiopia tấn công vào miền Tigray, ở miền bắc nước này, vì có sự tranh chấp với lực lượng “Mặt trận giải phóng nhân dân miền Tigray”.

Từ đó đến nay đã có hàng ngàn người chết, gần hai triệu người di tản, và bốn triệu 500.000 người đang cần trợ giúp nhân đạo, 5.000 trẻ vị thành niên bị xa lìa cha mẹ và có nguy cơ bị lạm dụng. Gần 1.000 phụ nữ và thiếu nữ bị hãm hiếp.

Đứng trước tình trạng trên đây, trong những ngày vừa qua, sau khóa họp của Ban chấp hành Liên hiệp các Giám mục miền Đông Phi, Đức cha Chủ tịch Charles Sampa, Giám mục giáo phận Solwezi bên Zambia, đã kêu gọi các Giáo hội thành viên tại miền này, gồm chín quốc gia, cấp thiết liên với với các cộng đoàn lâm cảnh khốn cùng, thiếu lương thực, thuốc men, nơi trú ngụ, nước, và các dụng cụ vệ sinh. Thông cáo có đoạn viết: “Cuộc xung đột tại Tigray đã gây họa cho toàn thể dân chúng trong vùng. Giáo hội Etiopia, cùng với tổ chức Caritas, đang làm tất cả những gì có thể để cứu trợ các nạn nhân, nhưng những lời kêu giúp ngày càng gia tăng. Các đồ và ngân khoản cứu trợ nên gửi tới Văn phòng Tổng thư ký Liên hiệp Amecea trước ngày 30.6 tới đây”.

ĐTC Phanxicô cũng đã từng bày tỏ lo âu về tình hình từ miền Tigray và nói: “Miền này vì

Đức cha Chủ tịch Charles Sampa | communications.amecea.org



hậu quả của cuộc xung đột từ ngày 4.11.2020 giữa quân đội chính phủ và lực lượng “Mặt trận giải phóng nhân dân miền Tigray... Tôi lo âu theo dõi những tin tức đến từ Etiopia, trong khi tôi khuyên hãy tránh xa cám dỗ đùng độ võ trang, tôi mời gọi tất cả mọi người cầu nguyện, tôn trọng nhau như anh chị em, đối thoại và giải quyết những bất thuận bằng đường lối ôn hòa”.

Hội đầu tháng Năm này, Đức Thượng phụ Mathias, thủ lãnh của 36 triệu tín hữu Chính thống Etiopia cũng đã lên tiếng kêu gọi quốc tế can thiệp vào miền Tigray, nơi mà ngài nói là quân đội chính phủ và các đồng minh đang thi hành chính sách diệt chủng. Đức Thượng phụ tố giác những hình thức tàn bạo tể hại nhất xảy ra tại Tigray và liệt kê những cuộc thảm sát. Ngài tố giác chính quyền của tổng thống Abiy Ahmed Ali, người đã được giải Nobel hòa bình, đang dùng nạn đói như vũ khí. Ngoài ra, Đức Thượng phụ tố giác các vụ quân đội Etiopia phá hủy nhiều thánh đường Kitô. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

Các giám mục Nigeria kêu gọi triệu tập hội nghị cứu nước

HDGM Nigeria, bên Phi châu kêu gọi cấp thiết triệu tập một hội nghị toàn quốc để đối phó với tình trạng quốc gia đang lâm vào tình trạng không thể cai quản nổi.

Trong tuyên ngôn công bố ngày 7.5.2021 vừa qua, với chữ ký của Chủ tịch HDGM Nigeria, là Đức cha Augustine Obiora, Akubeze, TGM thành phố Benin, các giám mục khẳng định rằng “Chúng ta phải liên kết với nhau trong cuộc chiến đấu cho vận mệnh chung của dân tộc chúng ta. Cần phải nói rõ ràng với chính phủ Liên bang rằng nếu họ tiếp tục cố tình không biết tới những lời góp ý xây dựng và những đề nghị của dân Nigeria trong mọi lãnh vực, thì đất nước sẽ sụp đổ và không thể cai trị nổi”.

Thông cáo tố giác những vụ các trạm cảnh sát bị đốt phá, các binh sĩ nam nữ bị giết, các doanh trại bị tấn công, cả các trại của những người tị nạn cũng bị tấn công, đồng ruộng bị chiếm đóng, nạn thất nghiệp của người trẻ lên tới mức độ cao nhất, các lãnh vực tư nhân không kiến tạo nổi môi trường



thuận tiện cho việc tăng trưởng kinh tế, trong khi những nhân vật ở trong các chức vụ công quyền không phản ánh những khác biệt của chúng ta; những lời than trách hầu như vô tận: có những dấu hiệu nào báo trước sự sụp đổ của một quốc gia mạnh mẽ như những dấu hiệu này hay không?”

Trong số những tội ác gia tăng tại Nigeria, các giám mục nhắc đến những vụ bắt cóc các sinh viên học sinh. Vụ mới nhất xảy ra hôm 5.5 vừa qua, khi một nhóm sinh viên đại học, ở bang Abia Uturu ở miền đông nam Nigeria, bị những người vũ trang bắt cóc trong lúc họ di chuyển trên một xe bus từ Okigwe tới Uturu.

Về vấn đề này, các giám mục Nigeria khẳng định rằng “Dân chúng đã mệt mỏi vì những tên cướp bắt cóc các sinh viên và hành quyết một số, trong khi các sinh viên khác bị coi như những món hàng để đòi tiền chuộc mạng. Tình trạng bất an đưa tới sự mất mát nhân mạng và tài sản hằng ngày ở các nơi trên thế giới. Những sự việc đó là điều hiển nhiên không thể chối cãi”.

Trước tình trạng trên đây, HDGM Nigeria kêu gọi tổng thống Muhammadu Buhari triệu tập một hội nghị toàn quốc, trong đó các phe liên hệ tham gia cuộc thảo luận về con đường đất nước cần theo để thực hiện việc điều chỉnh và tản quyền từ trung ương về các chính quyền địa phương”.

Hội tháng Hai năm nay, HDGM Nigeria cũng báo động rằng Liên bang có nguy cơ bị tan rã vì sự bất lực của các lực lượng quốc gia không có khả năng bảo đảm an ninh cho mọi người, và do sự lan tràn các nhóm tự vệ và các xu hướng do các bộ tộc và sự tự lập của các vùng nói trên trong nước”. (G. Trần Đức Anh, O.P.)

TIN VIET NAM

Covid-19 : Số ca nhiễm mới ở mức kỷ lục, bộ Y Tế Việt Nam họp khẩn

Thanh tra y tế cùng công an kiểm tra vệ sinh tại một quán ăn ở Hà Nội, Việt Nam, ngày 25/05/2021. AFP -



Tại Việt Nam, tình hình dịch bệnh có biến chuyển xấu. Hôm nay, 25/05/2021, lần đầu tiên, Việt Nam có số ca nhiễm mới thường nhật trên 400 người. Chính phủ Việt Nam thông báo họp khẩn và mở rộng các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh.

Cụ thể, theo số liệu do bộ Y Tế Việt Nam cung cấp được Reuters dẫn lại, số ca nhiễm mới trong vòng 24 giờ là 457, cao gần gấp 2,5 lần so với mức kỷ lục gần đây nhất là 187 người ngày 16/05/2021 và hơn gấp 10 lần so với lúc đỉnh dịch lần thứ nhất hồi năm 2020. Phần lớn số ca nhiễm mới hôm nay tập trung ở tỉnh Bắc Giang.

Các tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang là hai ổ dịch lớn nhất hiện nay, với tổng cộng hơn 2.800 ca nhiễm bệnh tính từ cuối tháng 4/2021 đến nay. Đây là những khu vực có nhiều khu công nghiệp như khu nhà xưởng của Samsung tại Bắc Ninh hay hãng Foxconn ở Bắc Giang.

Trong bối cảnh này, bộ Y Tế Việt Nam họp khẩn với lãnh đạo Y Tế tỉnh Bắc Giang và chính phủ đề nghị - phong tỏa - tất cả các khu nhà ở của công nhân ở Bắc Giang.

Hiện nay, dịch bệnh đã lan ra khắp 30 trong

số 63 tỉnh thành. Chính quyền thủ đô Hà Nội hôm nay, ra thông báo đóng cửa các quán ăn, và cấm các cuộc tụ tập đông người ở nơi công cộng, kể cả tập thể dục ở các công viên.

Theo nhận định của Reuters, dịch bệnh tái bùng phát đang đặt ra nhiều thách thức lớn cho Việt Nam, cho đến giờ được cho là đã thành công trong việc sớm ngăn chặn các đợt dịch bùng phát, và tránh được nhiều thiệt hại kinh tế mà nhiều nước láng giềng đang phải hứng chịu. (Minh Anh)

Tự Do Báo Chí Thế Giới: Bắc Âu đi đầu, Pháp hạng 34, Việt Nam hạng 175

Ảnh minh họa: Phóng Viên Không Biên Giới (Reporters sans Frontières RSF) là một trong những tổ chức bảo vệ quyền tự do báo chí trên thế giới. AFP - PHILIPPE LOPEZ



Nhân ngày Tự Do Báo Chí Thế Giới mừng 3 tháng 5, Liên Hiệp Châu Âu tuyên bố sẵn sàng đẩy mạnh chiến dịch chống tin giả và hỗ trợ các cơ quan truyền thông độc lập. Theo thông cáo của Phóng Viên Không Biên Giới, Pháp đứng hạng thứ 34 trong số 180 quốc gia. Khối Bắc Âu dẫn đầu về quyền tự do báo chí.

Trước thềm Ngày Tự Do Báo Chí, Chủ Nhật 02/05/2021 lãnh đạo ngành ngoại giao châu Âu, Josep Borrell tuyên bố : - Quyền tự do báo chí tiếp tục bị đe dọa vào thời điểm mà thông tin và các phương tiện truyền thông độc lập là điều cần thiết hơn bao giờ hết -

Liên Âu nêu bật hiện tượng các phóng viên

Thời sự Việt Nam

- tiếp tục hành nghề trong các điều kiện khó khăn, chịu áp lực cả về tài chính lẫn chính trị - một số bị - theo dõi, bị tổng giam một cách vô tội vạ - hay bị sách nhiễu, bạo hành trong lúc tác nghiệp.

Theo báo cáo của UNESCO, trong năm 2020 đã có 76 nhà báo bị sát hại trên thế giới, nhiều người bị đe dọa. Hiện tượng này đặc biệt đè nặng lên các nữ phóng viên.

Tháng trước, tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới của Pháp công bố báo cáo về quyền tự do thông tin. Theo bản xếp hạng này, Pháp đứng hạng thứ 34, trước Slovakia và Slovenia.

Nhưng dẫn đầu bảng vẫn là ba nước Bắc Âu : Na Uy, Phần Lan, Thụy Điển. Mỹ đứng hạng 44 và Trung Quốc xếp hàng 177, Việt Nam xếp hạng thứ 175 còn Nga đứng hạng 150. (Nguồn: Đài RFI)

Việt Nam nguy cơ mất quyền dự thi ‘Gạo ngon nhất thế giới’

SÓC TRĂNG, Việt Nam (NV) - The Rice Trader - ban tổ chức cuộc thi “Gạo ngon nhất thế giới” vừa cảnh báo, Việt Nam có thể mất quyền dự thi trong thời gian tới do để nhiều doanh nghiệp tự ý gắn mác gạo “ngon nhất thế giới” trên sản phẩm bán ra thị trường lừa người tiêu thụ.

Báo VNExpress dẫn tin từ tạp chí The Rice Trader (TRT) có trụ sở tại Hoa Kỳ, là đơn vị tổ chức cuộc thi “Gạo ngon nhất thế giới,” khẳng định “chỉ duy nhất doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang Trí” chủ sở hữu gạo ST24 và ST25 của Việt Nam tham dự đạt được giải thưởng, mới được chấp thuận sử dụng biểu trưng giải thưởng độc quyền cho mục đích tiếp thị và kinh doanh.”

Gạo ST25 bị lạm dụng danh hiệu bày bán khắp nơi. (Hình: Quỳnh Trần/VNExpress)

Theo TRT, hiện nay trên thị trường có nhiều công ty ở Việt Nam sử dụng biểu trưng “gạo ngon nhất thế giới” để in trên bao bì, tài liệu quảng bá trong nước và xuất cảng nhưng không xin phép hay có sự đồng ý của TRT. Do đó, TRT cảnh báo tới các công ty ở Việt Nam “vi phạm bản quyền về sự tôn trọng cần thiết khi sử dụng

biểu tượng thương hiệu trong các bao bì trên thị trường. Đây là hành vi sử dụng bất hợp pháp quyền sở hữu trí tuệ và các quy định của biểu trưng giải thưởng.”

Cũng theo TRT, người tham gia cuộc thi đều cam kết rằng “không có quyền sử dụng thương hiệu cuộc thi, nếu không được phép” và quốc gia chiến thắng cũng được yêu cầu “tuân thủ các cam kết” của cuộc thi. Vì vậy, nếu không có giải pháp thích hợp cho hành động trên, những tên công ty vi phạm sẽ bị công khai. Bởi lẽ họ làm ảnh hưởng tới định hướng chung của ngành.

“Tổ chức của chúng tôi cần nhắc vấn đề này nghiêm túc đến việc quốc gia có thể mất quyền tham gia cuộc thi này trong những năm tiếp theo,” thông cáo viết.

TRT bắt đầu tổ chức “Hội nghị gạo thế giới” từ năm 2008. Năm 2019, tại hội nghị gạo thế giới TRT thường niên lần thứ 11 tại Philippines, lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đã giành được giải thưởng “Gạo ngon nhất thế giới,” cho loại gạo ST25. Việt Nam cũng đứng ở vị trí thứ hai tại cuộc thi tổ chức năm 2020.

Sau khi ST25 giành được giải thưởng trên, ở khắp Việt Nam rầm rộ bày bán loại gạo này với khá nhiều nhãn mác dù Kỹ Sư Hồ Quang Cua, người tạo ra giống lúa ST25, và là chủ doanh nghiệp tư nhân Hồ Quang Trí khẳng định “chưa có hàng bán ra thị trường.”

Gần hai năm qua, nhiều doanh nghiệp đã cho in nhãn hiệu và logo “World’s Best Rice” là giải thưởng độc quyền được tổ chức hằng năm trong khuôn khổ “Hội nghị gạo thế giới” liên tục trong 12 năm, do TRT sáng lập và chủ sở hữu duy nhất, lên bao bì gạo để bán trong ội địa cũng như xuất cảng.

Theo báo Tuổi Trẻ, gạo ST25 đang có nguy cơ bị mất thị trường tại Mỹ vì các doanh nghiệp ở Hoa Kỳ đã “nhanh chân” ghi danh bảo hộ nhãn hiệu này do Việt Nam “quên” ghi danh bảo hộ trên thị trường quốc tế.

Kỹ Sư Hồ Quang Cua cho biết không ghi danh ở Mỹ “do nghĩ không có khả năng kinh doanh hay xuất cảng và am hiểu đầy đủ luật quốc tế.”

Đây không phải là lần đầu một thương hiệu

nổi tiếng ở Việt Nam gặp tình cảnh này. Nhiều thương hiệu nổi tiếng trong nước trước đây từng bị các doanh nghiệp ngoại quốc xâm phạm, và phần lớn họ phải tốn không ít công sức, chi phí để đòi lại, hoặc bị mất thương hiệu do “quên” không ghi danh bảo hộ với quốc tế.

Trong khi đó ông Vũ Bá Phú, cục trưởng Cục Xúc Tiến Thương Mại thuộc Bộ Công Thương, cho biết quy định hiện hành không cho phép Bộ Công Thương hay bộ, ngành nào của nhà nước bỏ tiền ra ghi danh “bảo hộ sở hữu” cho doanh nghiệp cụ thể. Chưa kể, việc hỗ trợ trực tiếp như vậy có thể vi phạm các quy định của Tổ Chức Thương Mại Thế Giới (WTO) về bảo hộ hàng hóa trong nước.

“Tuy nhiên, Bộ Công Thương sẽ kiến nghị chính phủ xem xét, thí điểm giao cho bộ phối hợp với Bộ Khoa Học và Công Nghệ, Hiệp Hội Ngành Hàng, chọn ra các sản phẩm xuất cảng thương hiệu tốt để hỗ trợ ghi danh bảo hộ sở hữu trí tuệ trên các thị trường xuất cảng trọng điểm, phù hợp các quy định của WTO,” ông Phú cho biết. (Tr.N) [qd]

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/quan-ly-kem-viet-nam-nguy-co-mat-quyen-du-thi-gao-ngon-nhat-the-gioi/>

Bơ trái, sầu riêng bị ép giá, nông dân ở Lâm Đồng lao đao

LÂM ĐỒNG, Việt Nam (NV) - Không chỉ giá bị giảm mạnh, người trồng bơ, sầu riêng ở nhiều huyện tại Lâm Đồng còn bị thương lái chèn ép, khó khăn khi bán hàng.

Theo báo Thanh Niên, hiện tại các huyện như Bảo Lâm, Di Linh và thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, đang bước vào vụ thu hoạch bơ, dự kiến kéo dài từ nay đến Tháng Sáu.

Bơ trúng mùa cho trái phẩm chất tốt nhưng nông dân rất khó bán. (Hình: Trùng Dương/Thanh Niên)

Thế nhưng, nhiều nông dân trồng bơ cho biết giá bơ trái năm nay đang giảm mạnh. Mức giá thương lái thu mua tại vườn chỉ từ 20,000 đồng đến 25,000 đồng/kg (86 cent tới \$1.08) giảm gần phân nửa so với niên vụ 2020. Hiện, giá bán lẻ



loại bơ 034 ngon nhất cũng chỉ từ 25,000 đồng đến 30,000 đồng/kg (\$1.08 tới \$1.29).

Đáng buồn là mặc dù giá đã giảm, song lợi dụng ảnh hưởng của dịch COVID-19, người trồng bơ còn bị các tiểu thương thu mua ép giá khiến họ gặp khó khăn trong việc thu hoạch bơ, nhiều vườn bơ 034 của người dân đến thời kỳ thu hoạch nhưng vẫn không thể hái bán.

Thống kê cho thấy hai huyện Bảo Lâm và Di Linh có diện tích bơ 034 lớn nhất tỉnh Lâm Đồng, với khoảng 4,300 hécta, ước tính năng suất bình quân đạt từ 7.5 đến 8 tấn/hécta. Cụ thể, huyện Bảo Lâm có khoảng 2,300 hécta, trong đó khoảng 1,800 hécta đang cho thu hoạch. Tương tự tại huyện Di Linh có khoảng 2,000 hécta bơ, với khoảng 1,300 hécta đang chín rộ.

Cùng với bơ, giá sầu riêng đầu vụ tại huyện Đạ Huoai “thủ phủ sầu riêng” của tỉnh Lâm Đồng, với khoảng 3,500 hécta cũng đang bị ép giá giảm theo.

Các nhà vườn trồng sầu riêng tại huyện Đạ Huoai cho biết giá các loại sầu riêng giống ghép Thái Lan như Đô Na, Ri6, Mong Thong... đang được nhà vườn bán với giá từ 55,000 đồng đến 60,000 đồng (\$2.16 tới \$2.59)/kg, giảm cả chục ngàn đồng so với giá cùng kỳ năm ngoái.

Trước đó, báo Tuổi Trẻ đã loan tin trong khi giá nhiều loại trái cây đầu mùa tăng khá cao, thì giá xoài tại Cam Ranh và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, “thủ phủ xoài” lớn nhất miền Trung, giảm hơn một nửa. Hiện, giá xoài loại 1 từ 40,000 đồng (\$1.73)/kg, xuống còn 8,000 đồng (34 cent)/kg, thậm chí xoài Úc loại 2 chỉ còn 2,000 đồng (8 cent)/kg. Trong khi đó tiền nhân

công thuê hái, chi phí vận chuyển, vật tư, phân thuốc trong vụ đều tăng từ 5% đến 10%, nhất là phân bón. Điều buồn hơn là trái chín đầy cây nhưng nhà vườn không dám hái vì không biết bán cho ai.

Bà Nguyễn Thị Cúc, chủ vườn xoài ở thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, cho hay thị trường tiêu thụ nội địa rất chậm, trong khi xoài xuất sang Trung Quốc, Đài Loan, Dubai... liên tiếp gặp khó khăn. Cơ sở của bà chỉ thu mua một tấn/ngày, thậm chí có ngày phải ngưng lấy hàng vì không có đầu ra.

Theo ông Nguyễn Trọng Trung, chủ tịch Hội Nông Dân tỉnh Khánh Hòa, cả vùng xoài Cam Lâm đang có trên 6,000 hecta, lượng xoài tồn đọng ước khoảng 20,000 tấn, chiếm đến một nửa sản lượng năm nay.

Giá sầu riêng đầu vụ tại huyện Đa Huoai cũng giảm mạnh so với năm 2020. (Hình: Trùng Dương/Thanh Niên)

Xoài bị tồn đọng nhưng do ảnh hưởng bởi COVID-19 đã khiến cho việc vận chuyển, tiêu thụ xoài ở các tỉnh phía Bắc và xuất cảng sang các nước gặp trắc trở. Bên cạnh đó, các nước láng giềng cũng đang thu hoạch như Trung Quốc có đến 250,000 hecta xoài, Cambodia có khoảng

100,000 hecta xoài cho năng suất, sản lượng rất cao...

Cùng chung cảnh ngộ, tại các tỉnh miền Tây như An Giang, Hậu Giang, Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Tháp... xoài cũng bị rớt giá mạnh.

Báo VNExpress dẫn phúc trình của Sở Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn tỉnh An Giang cho thấy giá xoài đang giảm mạnh chỉ còn từ 3,000 đồng đến 12,000 đồng (52 cent)/kg tùy loại. Đây cũng là mức “giảm kỷ lục” trong ba năm qua. Nhiều nhà vườn không được doanh nghiệp bao tiêu đang lâm vào cảnh thua lỗ và khó tiêu thụ. (Tr.N) [qd]

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/bo-sau-rieng-bi-ep-gia-do-covid-19-nong-dan-o-lam-dong-lao-dao/>

Xoài chín đầy cây không biết bán đi đâu, nông dân khốn đốn

KHÁNH HÒA, Việt Nam (NV) - Trong khi giá nhiều loại trái cây đầu mùa tăng khá cao, thì giá xoài giảm hơn một nửa. Điều buồn hơn là trái chín đầy cây nhưng nhà vườn không dám hái vì không biết bán cho ai.

Theo báo Tuổi Trẻ những ngày này, vùng xoài Cam Ranh và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, “thủ phủ xoài” lớn nhất miền Trung đang vào mùa chín rộ. Song, thay vì vui mừng do được mùa, thì nông dân lại đang như “ngồi trên lửa” vì xoài chín đầy cây mà chẳng có người mua.

Các vườn xoài ở thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa, chỉ thu mua cầm chừng vì hàng xuất cảng và bán nội địa quá chậm. (Hình: Minh Chiến/Tuổi Trẻ)

Ông Trần Văn Ngọc (ở xã Cam Hải Tây, huyện Cam Lâm) cho biết nhà ông còn hơn hai tấn xoài Úc đến kỳ thu hoạch nằm chờ trên cây, không dám hái xuống vì không chỉ giá bán quá thấp mà quan trọng là không biết bán đi đâu. Hiện, giá xoài loại 1 từ 40,000 đồng (\$1.73)/kg, xuống còn 8,000 đồng (34 cent)/kg, thậm chí xoài Úc loại 2 chỉ còn 2,000 đồng (8 cent)/kg. Trong khi đó tiền nhân công thuê hái, chi phí vận chuyển, vật tư, phân thuốc trong vụ đều tăng từ 5% đến 10%, nhất là phân bón.



“Vườn nhà tôi rộng gần 4 héc-ta, xoài chín rụng đầy vườn nên phải kêu mối đến xem với giá bao nhiêu cũng bán, miễn sao thu được ít tiền. Vụ này cầm lỗ chắc. Đợt trước vay ngân hàng gần 500 triệu đồng (\$21,677) để lo chi phí, tưởng năm nay kéo lại vốn ai ngờ giá còn rẻ thê thảm hơn năm ngoái. Chắc sang năm phải bán lại vườn hoặc chuyển sang cây trồng khác,” ông Ngọc xót xa nói.

Bà Nguyễn Thị Cúc, chủ vừa xoài ở thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm, cho hay thị trường tiêu thụ nội địa rất chậm, trong khi xoài xuất sang Trung Quốc, Đài Loan, Dubai... liên tiếp gặp khó khăn. Cơ sở của bà chỉ thu mua một tấn/ngày, thậm chí có ngày phải ngưng lấy hàng.

Theo ông Nguyễn Trọng Trung, chủ tịch Hội Nông Dân tỉnh Khánh Hòa, cả vùng xoài Cam Lâm đang có trên 6,000 héc-ta xoài, lượng xoài tồn đọng ước khoảng 20,000 tấn, chiếm đến một nửa sản lượng năm nay.

Xoài bị tồn đọng là do ảnh hưởng bởi COVID-19 khiến việc vận chuyển, tiêu thụ xoài đi các tỉnh phía Bắc và xuất khẩu sang các nước gặp trắc trở. Bên cạnh đó, các nước láng giềng cũng đang thu hoạch như Trung Quốc có đến 250,000 héc-ta xoài, Cambodia có khoảng 100,000 héc-ta xoài cho năng suất, sản lượng rất cao...

Cùng chung cảnh ngộ, tại miền Tây báo VNExpress dẫn phúc trình của Sở Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn tỉnh An Giang cho thấy giá xoài đang giảm mạnh chỉ còn từ 3,000 đến 12,000 đồng (52 cent)/kg tùy loại. Đây cũng là mức “giảm kỷ lục” trong ba năm qua. Nhiều nhà vườn không được doanh nghiệp bao tiêu đang lâm vào cảnh thua lỗ và khó tiêu thụ.

Anh Hoàng, một hộ trồng xoài ở An Giang cho biết chưa năm nào giá xoài đầu mùa lại thấp

như năm nay. Nhà anh trồng hai loại xoài cát chu và xoài Đài Loan nhưng cả hai đều bị rớt giá mạnh. “Mùa này vườn nhà tôi thu được hai tấn cát chu và ba tấn Đài Loan, bán chỉ 25 triệu đồng (\$1,083), trong khi chi phí đầu tư phân bón, công chăm sóc, thu hoạch lên tới 35 triệu đồng (\$1,517),” anh Hoàng nói.

Xoài Đài Loan tại một nhà vườn Cần Thơ phải hái bán tháo với giá rẻ mạt. (Hình: Mạnh Cường/VNExpress)

Tương tự, gia đình chị Giang ở tỉnh Hậu Giang cho biết “đặc sản” xoài cát Hòa Lộc các năm trước giá đầu mùa tới 25,000 đồng (\$1.08), thậm chí có năm lên đến 40,000 đồng (\$1.73)/kg, nhưng nay chỉ còn một nửa giá.

“Với mức giá này, tôi chỉ thu đủ vốn còn công chăm sóc coi như bỏ. Nếu để kéo dài, xoài sẽ chín và rụng hết nên đành bán tháo cho thương lái với giá rẻ,” chị Giang cho biết.

Không chỉ ở An Giang, Hậu Giang mà tại Vĩnh Long, Cần Thơ, Đồng Tháp,... xoài cũng bị rớt giá mạnh. Trong đó, xoài Đài Loan loại 1 chỉ còn 5,000 đồng (21 cent)/kg, xoài hạt lép chỉ 3,000 đồng (13 cent). Riêng xoài cát Hòa Lộc được bán xô với giá từ 12,000 đồng đến 15,000 đồng (52 cent tới 65 cent)/kg.

Ông Lê Thành Tùng ở Đồng Tháp, chủ vừa được doanh nghiệp bao tiêu nhiều năm qua, cho biết năm nay giá xoài xuống quá thấp do không xuất được sang Trung Quốc.

“Với những nơi trồng xoài Đài Loan không được bao tiêu tại Đồng Tháp như tôi đều đang chịu lỗ nặng do giá xuống quá thấp,” ông Tùng thừa nhận. (Tr.N) [kn]

<https://www.nguoi-viet.com/viet-nam/xoai-chin-day-cay-khong-biet-ban-di-dau-nong-dan-khon-don/>



Tín Giáo Hội Việt Nam

Nhìn lại Giáo hội Việt Nam 60 năm qua - Nhận diện những cơ hội và những thách thức hiện nay

Mục lục

I. NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG 60 NĂM QUA.

1. Trong cuộc chiến Bắc-Nam sôi bỏng (1960-1975)

2. Cơn khủng hoảng sau chiến tranh (1975-1990)

3. Trong tiến trình thay đổi và hội nhập của đất nước (từ 1990 đến hiện nay)

II. THỬ ĐỌC LẠI CÂU CHUYỆN TỪ LĂNG KÍNH SỨ MẠNG..

1. Công giáo và Cộng sản.

2. Công giáo và truyền thống dân tộc.

3. Công giáo và người nghèo.

KẾT LUẬN

Năm 2020 đầy hoang mang và ám ảnh do cơn đại dịch Covid cũng là cột mốc thời gian ghi dấu 60 năm Hàng Giáo phẩm Công giáo Việt Nam. Thật tiếc vì phải mừng Ngọc Khánh trong tình trạng khẩn cấp của đất nước và của toàn cầu, do đó có sự tiết chế ngay cả một số cách thức chính đáng diễn tả niềm vui. Nhưng cũng có điều hay, vì tình trạng khẩn cấp của toàn xã hội có thể gợi nhắc về một sự khẩn cấp không kém nơi chính sứ mạng của Giáo hội



hiện nay ở đất nước này.

Từ một nhãn quan sứ mạng[1] Kitô giáo, bài viết này sẽ lướt nhìn 60 năm qua của Công giáo Việt Nam, sẽ nhận diện điều gì đang diễn ra, gồm cả những cơ hội và những thách thức. Việc nhận diện rõ các thách thức và cơ hội, rất thường chúng ẩn chứa trong nhau, thiết tưởng là việc cần thiết khả dĩ giúp người ta tiến bước về phía trước một cách có định hướng và vững chắc hơn.

I. NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG 60 NĂM QUA

Chiến tranh, khủng hoảng sau chiến tranh, đổi mới và hội nhập - đó có lẽ là cách mô tả khái quát nhất bức tranh Việt Nam từ giữa thế kỷ trước cho tới nay. Đời sống Giáo hội lọt thỏm trong bức tranh này và tương tác trực tiếp với nó. Có thể phân chia dòng thời gian 60 năm qua thành ba giai đoạn:

1. Trong cuộc chiến Bắc-Nam sôi bỏng (1960-1975)

Hàng Giáo phẩm Việt Nam được thiết lập qua Sắc chỉ Venerabilium nostrorum, ngày 24.11.1960. Đó là thời điểm sáu năm sau biến cố chia đôi đất nước (1954), với hơn nửa triệu người Công giáo di cư từ Bắc vào Nam. Đây cũng là thời điểm vừa mới kỷ niệm 300 năm thành lập hai giáo phận đầu tiên (1659), với dòng lịch sử gần như lấp đầy bằng những cuộc bách hại. Liên quan đến cuộc xung đột Nam-Bắc thì năm 1960 ghi nhận sự ra đời của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, mở ra một giai đoạn mới của cuộc chiến vốn sẽ leo thang khốc liệt trong những năm tiếp theo và chỉ kết thúc với sự sụp đổ của thể chế ở miền Nam mười lăm năm sau đó.

- **Tại miền Bắc**, những năm đầu thập niên 1960 của Giáo hội có thể được gọi là những năm ngấm đòn. Con số đông đảo giáo dân (ước tính trên 50%) di cư vào Nam để lại một bản đồ dân

số Công giáo mỏng đi trầm trọng tại mười giáo phận miền Bắc. Đáng ghi nhận hơn nữa, tỉ lệ các linh mục di cư từ tất cả các giáo phận đều cao hơn nhiều so với tỉ lệ giáo dân tương ứng, như đối với giáo phận Thanh Hóa thì tỉ lệ này cao hơn trên bốn lần. Hệ quả hiển nhiên là gánh nặng mục vụ chồng chất thêm rất nhiều trên vai các linh mục ở lại, phần đông các vị đã cao tuổi với nhiều hạn chế về sức khỏe. Peter Hansen nghiên cứu và cung cấp bảng số liệu sau đây:[2]

Nhưng sự ngấm đòn ê ẩm hơn đến từ những khó khăn trong tương quan với thể chế quyền lực. Nhiều linh mục, chủng sinh, tu sĩ, giáo dân phải đi tù, chết rũ tù, hay bị quản chế. Hoạt động mục vụ bị giới hạn nghiêm ngặt, nhiều cộng đoàn tín hữu không có sự hiện diện hay ngay cả sự thăm viếng của linh mục trong thời gian kéo dài nhiều năm. Trong khi đó, xuất hiện một loại tổ chức ở ngoài Giáo hội nhưng mang danh nghĩa ‘Công giáo’ với nhiều tính hàm hồ. Các chủng viện không còn hoạt động, việc đào tạo chủng sinh do chính các giám mục xoay xở cách chặt vật tại giáo phận của mình. Việc truyền chức linh mục chịu sự kiểm soát hết sức gắt gao, đến nỗi nhiều trường hợp phải truyền chức ‘non’ và ‘chui’ để đối phó với tình hình ngày càng mù mịt phía trước.[3] Thêm vào đó, hầu như không có mấy liên lạc với Giáo hội hoàn vũ, ngay cả sự kiện Công đồng Vatican II cũng không được biết đến cho tới mãi về sau này.

Chiến tranh ngày càng leo thang, miền Bắc không phải là chiến trường thực thụ (trừ một số đợt oanh kích của không lực Mỹ) nhưng toàn xã hội phải nhận những ảnh hưởng sâu xa của cuộc chiến. Đời sống Giáo hội càng khó khăn hơn nữa trong những năm 60 và 70. Nhìn chung, đây là giai đoạn mà Công giáo miền Bắc dường như phải cố gắng hết sức để tồn tại.

- **Tại miền Nam**, mặc dù đây là giai đoạn của bom đạn khói lửa chiến tranh với nỗi bất an thường trực, nhưng tình hình Giáo hội sáng sủa hơn nhiều, thậm chí hoàn toàn tương phản so với hoàn cảnh ở miền Bắc. Trước hết, con số người Công giáo di cư từ các giáo phận phía Bắc đã làm cho cộng đồng Công giáo ở miền Nam



tăng dân số nhảy vọt lên hơn gấp đôi. Thêm vào đó, có một phong trào trở lại đạo khá ồ ạt vào những năm cuối thập niên 1950 và đầu thập niên 1960,[4] thời Đệ nhất Cộng hòa, dù sự ồ ạt này làm cho một số người không khỏi nghi ngại về động cơ. Đáng lưu ý rằng cả hai vị nguyên thủ quốc gia của hai nền cộng hòa đều là tín hữu Công giáo. Cuộc canh tân toàn diện của Công đồng Vatican II được tiếp nhận kịp thời và được triển khai từng bước. Giáo hội đóng góp nhiều và rộng khắp trong các lãnh vực, nhất là giáo dục, y tế và từ thiện xã hội. Các cuộc di cư tị nạn chiến tranh hay khẩn hoang lập ấp của người Công giáo trong những năm 60 và 70 thường do các linh mục dẫn dắt và tổ chức, với rất nhiều vấn đề phải giải quyết như nhà ở, lương thực, việc làm, trường học, cô nhi viện... bên cạnh các phương tiện thiết yếu để sinh hoạt đạo.[5] Việc đào tạo linh mục được tổ chức bài bản và cập nhật với các tiểu chủng viện của mỗi giáo phận và các đại chủng viện đáp ứng đủ cho hai giáo tỉnh. Việc gửi các linh mục đi tu nghiệp nâng cao ở nước ngoài cũng như việc đón nhận các linh mục tu sĩ ngoại quốc đến phục vụ trong nước diễn ra thuận tiện. Nói chung, dù có những khó khăn do cuộc chiến và dù số tín hữu chỉ chiếm chưa tới 10% dân số, sự hiện diện của Giáo hội ở miền Nam trong những năm này là một sự hiện diện năng động và có thế lực.[6]

Mặt khác, chính cái thế lực ấy sớm cho thấy có vấn đề. Người ta nói về những ưu đãi mà thế quyền dành cho Giáo hội và người của Giáo hội. Người ta cũng nói về những sự nhập nhằng lạm dụng quyền bính và củng cố thanh thế. Trong



chuyển động này, Giáo hội phần nào bị hút về phía thế quyền và phần nào bị chi phối, dù muốn hay không. Biến cố 30.4.1975 đánh dấu sự cáo chung của thể chế miền Nam, vì thế, càng là một biến cố mang ý nghĩa thất đoạt và gây choáng váng cho phần đông người Công giáo trên phần đất này.

2. Cơn khủng hoảng sau chiến tranh (1975-1990)

Mốc 1990 được chọn ở đây vì hai lý do. Một là để đánh dấu thời gian bắt đầu có những tín hiệu thoáng mở hơn từ phía Nhà Nước đối với đời sống và sinh hoạt của Giáo hội, trong khuôn khổ chính sách ‘Đổi Mới’ vốn đã được đưa ra trước đó, vào năm 1986. Hai là để quy chiếu đến sự kiện 21 giám mục Việt Nam đi Ad limina, cùng với Đức Gioan Phaolô II đồng tế đại lễ Các Thánh Tuần Đạo Việt Nam vào ngày 24 tháng 11, đồng thời mừng kỷ niệm 30 năm thành lập Hàng Giáo phẩm Việt Nam. Đây quả là một thời điểm bản lề trong mối tương quan giữa Giáo hội và Nhà Nước, như Đức cha Phaolô Maria Nguyễn Minh Nhật nói trong lời chào mừng Đức Thánh Cha hôm ấy: “Chúng con có được dịp này là nhờ các thành quả tốt đẹp mà phái đoàn Tòa Thánh vừa mới đem lại. Qua các cuộc tiếp xúc thảo luận với chính quyền Việt Nam, phái đoàn đã thành công trong việc đánh tan cái thinh lặng nặng nề, và khiến cho tinh thần đối thoại được ưu thắng, mở ra con đường cảm thông giữa Tòa Thánh và Nhà Nước”.[7] Mọi người còn nhớ mới hai năm trước đó (1988), chính quyền đã cực lực phản

đối việc tuyên thánh cho 117 vị thánh Tuần đạo Việt Nam và đã cấm người Công giáo cử hành lễ tuyên thánh này.

Cái “nặng nề” mà vị Chủ tịch Hội đồng Giám mục lúc ấy nói đến đã gọi lại cả một giai đoạn đặc biệt gay go tiếp theo sau cuộc chiến. Thật vậy, sự kiện kết thúc chiến tranh và thống nhất đất nước đã mở ra một cuộc khủng hoảng. Những năm cuối thập niên 70 chứng kiến tình trạng đói kém do thiếu lương thực trầm trọng, cùng với sự bùng nổ chiến tranh liên tiếp ở biên giới Tây Nam (1978) và biên giới phía Bắc (1979). Bên cạnh đó là chính sách tập trung cải tạo các quân nhân viên chức từng phục vụ dưới chế độ cũ, bao gồm hàng trăm linh mục từng là tuyên úy quân đội. Làn sóng vượt biên dấy lên khắp nơi, nhất là ở miền Nam, đưa hàng trăm ngàn thuyền nhân rời bỏ đất nước, trong đó con số người Công giáo chiếm tỉ lệ đáng kể.

Đây là giai đoạn mà Giáo hội phải trải qua những thử thách khốc liệt, đặc biệt ở miền Nam là nơi vừa chuyển từ chế độ cũ sang chế độ mới. Không còn các hoạt động bên ngoài khuôn viên nhà thờ, ngay chính việc phụng tự cũng chịu sự kiểm soát. Các cơ sở giáo dục, y tế, từ thiện của Giáo hội bị trưng dụng. Các chủng viện và học viện phải đóng cửa và giải tán. Việc truyền chức, bổ nhiệm, chuyển chuyển các chức sắc trong Giáo hội trở thành vô cùng khó khăn, gần như bất khả. Các linh mục, tu sĩ ngoại quốc bị trục xuất; việc liên lạc với Giáo hội và thế giới bên ngoài hoàn toàn bế tắc. Giáo hội gần như bị tước sạch, có vẻ như chỉ còn sự tồn tại!

Giữa hoàn cảnh ấy, vào năm 1980, các giám mục trên toàn quốc đã gặp nhau chính thức lần đầu tiên trong khuôn khổ Hội đồng Giám mục Việt Nam, đã soạn quy chế cho cơ chế này, và nhất là công bố Thư Chung 1980, trong đó các vị đã cùng nhau nhận định và đưa ra đường hướng mục vụ “đồng hành với dân tộc” được tóm kết trong hai điểm chính: (1) Tích cực góp phần cùng đồng bào cả nước bảo vệ và xây dựng tổ quốc; (2) Xây dựng trong Hội Thánh một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp hơn với truyền thống dân tộc.[8] Tầm nhìn dẫn thân này

của các giám mục đã truyền cảm hứng cho dân Chúa sống đức tin và ơn gọi của mình trong giai đoạn thử thách này. Nhiều linh mục, tu sĩ, giáo dân nêu chứng tá Tin Mừng trong nhà tù hay nơi quản chế, trong các ‘trại cải tạo’, các nông trường, công trường, vùng kinh tế mới, và mọi khung cảnh mà mình hiện diện. Câu chuyện tù tội của Cố Hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận (nay là Đấng Đáng Kính) có thể đặc trưng cho phương diện chứng tá tích cực của Công giáo Việt Nam vào giai đoạn này.

3. Trong tiến trình thay đổi và hội nhập của đất nước (từ 1990 đến hiện nay)

Kể từ thập niên cuối cùng của thế kỷ 20, trong bối cảnh Liên Xô và khối Cộng sản Đông Âu đã tan rã, tại Việt Nam nhiều khẩu hiệu đậm màu ý thức hệ (kiểu như ‘chủ nghĩa Mác Lênin vô địch muôn năm!’) vốn sôi nổi một thời thì nay dần dần biến mất. Thay vào đó, khẩu hiệu ‘đổi mới và hội nhập’ được nhấn mạnh. Nhà Nước tiếp tục dò dẫm thực hiện một ‘nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa’. Song song với tiến trình hội nhập vào một thế giới toàn cầu hóa, tình hình kinh tế chuyển biến tích cực hơn, và bộ mặt xã hội từ thành thị đến nông thôn được ghi nhận nói chung có nhiều thay da đổi thịt. Nhưng bên cạnh đó là sự bùng nổ những vấn đề lớn như quốc nạn tham nhũng, sự xâm hại môi trường, yếu kém trong quản lý xã hội, sự thao túng của nhóm lợi ích, những tranh chấp đất đai, nhất là tình trạng phân hóa giàu nghèo ngày càng khoét sâu choáng ngợp hơn. Khoảng cách giàu nghèo



này góp phần thúc đẩy hiện tượng di dân từ nông thôn đến các thành phố lớn, đặt ra nhiều thách thức mới cho sứ vụ mục vụ của Giáo hội.

Trong thời gian này, Giáo hội được ‘cởi trói’ nhiều hơn. Đã có một loạt các chuyến thăm và làm việc của phái đoàn Tòa Thánh, cũng như những cuộc thăm viếng Vatican của các viên chức cao cấp Việt Nam. Các đại chủng viện lần lượt được mở cửa và trở lại hoạt động. Việc đào tạo, truyền chức và bổ nhiệm nhân sự mục vụ nói chung không còn quá khó khăn như trước nữa. Có một sự bùng nổ việc trùng tu và xây dựng các nhà thờ, các cơ sở hạ tầng của Giáo hội... Việc tổ chức các lễ mừng ‘hoành tráng’, các cuộc đại hội, hành hương sầm uất trở nên dễ dàng và thường xuyên hơn. Năm Thánh Giáo hội Việt Nam và Đại Hội Dân Chúa đã diễn ra một cách trọng thể.

Tuy nhiên, vẫn có đó những căng thẳng, thường là âm ỉ, nhưng đôi khi bùng lên thành những vụ xung đột khuấy động dư luận trong nước và thế giới. Năm 1988, hai giám mục Phêrô Maria Phạm Ngọc Chi và Philípphê Nguyễn Kim Điền lần lượt qua đời sau những năm đầy sóng gió với chế độ mới. Cũng năm này, Đức cha Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận được phóng thích sau 13 năm tù đầy, nhưng vẫn bị ngăn cản việc thi hành chức vụ; năm 1991, ngài đi Rôma và không bao giờ được phép trở về Việt Nam nữa. Năm 1993, Đức cha Nicôla Huỳnh Văn Nghi được Tòa Thánh bổ nhiệm Giám quản Tông Tòa Sài Gòn, nhưng chính quyền phản đối; ngài đã phải rất vất vả để chu toàn nhiệm vụ của mình. Năm 2008, Đức cha Giuse Ngô Quang Kiệt, Tổng giám mục Hà Nội, bị hệ thống truyền thông lên án kịch liệt xung quanh vụ tranh chấp khu đất Tòa Khâm Sứ cũ; hai năm sau, ngài phải từ chức và đi hưu trí ở tuổi 58. Cũng trong thời gian này, tại Hà Nội đã bùng lên các cuộc tranh chấp đất đai giữa Giáo hội địa phương và chính quyền ở Thái Hà và Đồng Chiêm. Những năm gần đây hơn, thêm các cuộc khủng hoảng tương tự ở giáo xứ Cồn Dầu (Đà Nẵng), giáo xứ và dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Vườn rau Lộc Hưng (TP. HCM), và nhất là Đan Viện Biển Đức Thiên An (Huế). Đó

chỉ là một số sự kiện nổi cộm hơn của bức tranh toàn cảnh đầy lộn xộn trong mối tương quan giữa Công giáo và Nhà Nước.

Các giám mục Việt Nam bắt đầu có những tiếng nói rõ ràng và thẳng thắn hơn, nhất là trong tư cách tập thể những người lãnh đạo Giáo hội Công giáo tại đất nước này. Các vị góp ý rằng quyền tự do tôn giáo không phải là một ân huệ để xin-cho. Đặc biệt, năm 2012, Ủy Ban Công lý và Hòa bình của Hội đồng Giám mục đã công bố văn bản “Nhận định về một số tình hình tại Việt Nam hiện nay”; năm 2013, Ban Thường Vụ HĐGMVN gửi “Thư Góp Ý về việc sửa đổi Hiến Pháp”; năm 2016, các giám mục lại tiếp tục có văn bản chính thức “Góp ý về Dự Thảo Luật Tín Ngưỡng Tôn Giáo”. Nội dung các ý kiến trên bao quát những vấn đề rất căn bản như: về cơ chế quyền lực nhà nước, về các quyền con người (đặc biệt quyền tự do tôn giáo), về kinh tế, luật đất đai, môi trường xã hội, môi trường sinh thái, vai trò của trí thức, lĩnh vực giáo dục và y tế... Đường như chưa có mấy dấu hiệu tiếp thu tích cực từ phía chính quyền.

Trong khi đó bên trong đời sống và sinh hoạt Giáo hội, ngoài làn sóng trùng tu xây dựng cơ sở và xu hướng lễ hội rộn rịp như đề cập trên kia, cũng có những biểu hiện chuyển mình thuộc chiều sâu nhiều hơn. Có thể kể một số trong đó như: hoạt động tích cực của mạng lưới tổ chức Caritas ở các cấp; sự phát triển phong phú hơn của hệ thống truyền thông và xuất bản Công giáo; các sinh hoạt hội thảo, tĩnh tâm, thường huấn cấp toàn quốc hay giáo tỉnh, giáo phận; các nhóm Bảo Vệ Sự Sống, Sinh Viên Công giáo, giới trẻ, tông đồ gia đình, Cursillo, DOCAT, các chương trình phổ biến Giáo huấn Xã hội của Hội Thánh; những nỗ lực canh tân việc dạy và học giáo lý; các khóa thần học dành cho giáo dân ở một số giáo phận; sự phát triển về lượng và chất của các hội dòng, tu hội; những nỗ lực canh tân việc đào tạo linh mục... Tất cả những điều này chắc hẳn có nhận động lực từ mối hiệp thông năng động với Giáo hội tại khu vực Á Châu và trên toàn cầu, nhất là từ các giáo huấn cập nhật của các giáo hoàng trong những thập niên gần đây:



Đức Gioan Phaolô II, Đức Bênêdictô XVI, và hiện nay là Đức giáo hoàng Phanxicô.[9] Nhưng đồng thời, trong đời sống đức tin của người Công giáo Việt Nam cũng bộc lộ những vấn đề, qua một số hiện tượng mà các mục tử trong Giáo hội không thể không quan tâm: Hiện tượng rộ lên của phong trào “Sứ điệp từ trời”;^[10] những biến tướng lệch lạc của phong trào Lòng Chúa Thương Xót;^[11] những sự hưởng ứng dễ dãi đối với các tin đồn giật gân về thần hiện, trừ quỷ, phép lạ đó đây, đôi khi rất nhanh chóng tạo nên những hiện tượng cơn sốt do hiệu ứng đám đông... Cũng cần ghi nhận những vấn đề tế nhị hơn trong cộng đoàn đức tin, như: nhiều người Công giáo chấp nhận buông theo cơn sóng duy vật thực tiễn trong những hình thức làm ăn bất chính, và đôi khi họ trở thành một nguồn đáng kể hỗ trợ tài chánh cho các công cuộc của Giáo hội;^[12] hay thái độ đóng kín trong nội bộ gia đình, xứ đạo, cộng đoàn, Giáo hội của mình, và thờ ơ đối với những vấn đề xảy ra xung quanh trong xã hội và đất nước. Sự thỏa hiệp của người tín hữu trước những sự dữ luân lý, nhất là những sự dữ đặc trưng của xã hội và thời đại, cũng là một thực tế khó phủ nhận.^[13] Các ‘triệu chứng’ này, dù chỉ mang tính tiêu biểu, thiết tưởng cũng có thể cho phép chẩn đoán những bệnh trạng cấp tính và mãn tính ở tầm sâu hơn trong đời sống đức tin của người tín hữu, và do đó đặt ra thách đố cho khung cảnh mục vụ.

Trên đây là mô tả toát lược chặng đường 60 năm qua của Giáo hội tại Việt Nam. Đó là một bức tranh với nhiều gam màu, hay đúng hơn, đó

là một câu chuyện sống động với nhiều cung bậc vẫn còn đang diễn ra. Câu chuyện của một Giáo hội địa phương thì luôn nằm trong câu chuyện lớn hơn của Giáo hội phổ quát vốn bắt nguồn từ chính câu chuyện Đức Giêsu Kitô, và đã trải qua dòng lịch sử ngót hai ngàn năm. Chính từ quan điểm của câu chuyện lớn hơn này, tức quan điểm sứ mạng Kitô giáo theo Tin Mừng, người ta mới có thể làm công việc đúc kết và đánh giá câu chuyện 60 năm ấy một cách sát hơn với bản chất và trọng tâm của nó.

II. THỬ ĐỌC LẠI CÂU CHUYỆN TỪ LĂNG KÍNH SỨ MẠNG

Nhìn lại 60 năm qua, hẳn không ai phủ nhận mối tương quan với thể chế Cộng sản là yếu tố chi phối sâu rộng nhất đến đời sống và sứ mạng của Giáo hội Công giáo ở đất nước này. Nhưng cánh đồng sứ mạng ở đây không chỉ bao gồm thể chế và con người Cộng sản, mà trước hết đó là cộng đồng dân tộc Việt Nam, một cộng đồng với những nét đặc trưng trong bản sắc văn hóa và tín ngưỡng của mình, cũng như với tình trạng nghèo là hiện thực xã hội ngay cả hôm nay. Chính qua mối tương quan với các thực tại ấy mà sứ mạng của Giáo hội Việt Nam cần được khảo sát.

1. Công giáo và Cộng sản

Đây là mối quan hệ đầy gai góc, bắt nguồn từ sự xung khắc ý thức hệ và niềm tin. Sau năm 1945, khi người Công giáo nhận diện được người Cộng sản thì thái độ chính thức là lên án và tẩy chay, theo sự hướng dẫn rõ rệt của Huấn Quyền trong thời kỳ này.[14] Cuộc di cư rầm rộ hồi



1954 rõ ràng là một cuộc chạy trốn (hay tị nạn) Cộng sản. Nếu Giáo hội miền Bắc những năm sau đó phải cố gắng để tồn tại trong hoàn cảnh khắc nghiệt, thì giai đoạn 1975-1990 cả Giáo hội ở miền Nam cũng thấy mình nằm trong quỹ đạo ấy. Thế nhưng, cần mở ngoặc ở đây rằng trong nhãn quan sứ mạng thì sự việc Giáo hội ‘chỉ cố sao để tồn tại’ là một điều bất thường! Trong khi đó, cũng từ nhãn quan sứ mạng, người ta chất vấn cả Giáo hội ở miền Nam trước 1975 nữa, dù ‘không Cộng sản’ nhưng vẫn có những vấn đề do chính sự thân thiết với thể quyền và do thể lực có được nhờ sự thân thiết ấy.[15] Rồi ba thập niên gần đây, trong bối cảnh xã hội ‘đổi mới và hội nhập’, đời sống và sinh hoạt Công giáo được nổi lỏng hơn đáng kể so với trước kia, thì người ta vẫn có nhiều điều để chất vấn Giáo hội trong quy chiếu đến bản chất sứ mạng Kitô giáo.[16]

Cũng cần lưu ý, với Công đồng Vatican II (1962-1965), Giáo hội không còn tập trung quyết liệt lên án Cộng sản vô thần nữa, thay vào đó là sự nhấn mạnh phải phân biệt giữa chủ thuyết và con người. Giáo hội bày tỏ sự tôn trọng và chọn thái độ cởi mở đối thoại với mọi người, không loại trừ người Cộng sản vô thần (x. Lumen gentium 16; Gaudium et spes 21). Hướng đi này của Công đồng ảnh hưởng trên các giám mục, như người ta thấy ngay từ năm 1973, trong “Thư gửi toàn thể giáo hữu Công giáo Việt Nam”, các giám mục miền Nam đã tỏ ra bất gay gắt với chế độ Cộng sản. Rồi trong Tuyên Ngôn đầu năm 1974, các ngài kêu gọi chính phủ hai miền Nam Bắc chấm dứt cuộc chiến huynh đệ tương tàn và hướng đến hòa hợp hòa giải dân tộc.[17] Tiếc rằng sau 1975, cuộc chiến kết thúc nhưng những diễn biến tiếp theo cho thấy sự hòa hợp hòa giải không diễn ra, dù về phần mình các mục tử Giáo hội đã sẵn sàng chọn thái độ tôn trọng và đối thoại.

Ở đây có một dữ kiện lịch sử đáng được nhắc lại, đó là việc chọn ở lại sống trong thể chế Cộng sản - dù khó khăn đến mấy - đã từng được xác lập bởi Bản Quyền một số giáo phận miền Bắc ngay khi cuộc di cư 1954 đang diễn ra. Ở giáo phận Hà Nội, chẳng hạn, điều này được quy định

minh bạch đối với các giáo sĩ, chỉ trừ một số ngoại lệ. Trong hồi ký của mình, Đức cha Phaolô Lê Đắc Trọng đặt câu hỏi “Hàng giáo sĩ đi Nam có lợi hay có hại?”, và ngài quy chiếu đến sứ mạng theo Tin Mừng để đưa ra một phân tích sâu sắc về sự kiện rất tế nhị này. Để kết luận, vị giám mục nêu quan điểm như sau: (1) Ở lại miền Bắc để gắn bó với đoàn chiên, đó là tinh thần của Chúa Giêsu mục tử; (2) Ai vì khó khăn không thể ở lại được hoặc theo lương tâm, xét mình khó đứng vững trong môi trường nghịch với đạo, người đó có thể rút đi, nhưng nên trình bày với Bề Trên trước khi quyết định; (3) Mục tử nào ra đi cách vô trật tự, theo lợi riêng cho mình, gây thiệt hại cho giáo xứ mà mình được trao phó, thiệt hại cho các linh hồn, thì phải chịu trách nhiệm về điều đó.[18]

Chính trong thái độ căn bản ấy mà xung quanh biến cố 30.4.1975, không một giám mục nào ở miền Nam rời bỏ đất nước và đoàn chiên của mình. Thể chế Cộng sản không phải là lý do để Giáo hội buông rơi sứ mạng, ngay cả trường hợp tệ nhất khi mà sứ mạng chỉ còn là sự hiện diện. Vâng, một sự hiện diện sống động của men Tin Mừng thì khác với tình trạng chỉ ‘tồn tại’. Bởi mục tiêu của sứ mạng Giáo hội thì lớn hơn chính bản thân Giáo hội! Trong cái nhìn này, thể chế Cộng sản không chỉ là một thách đố mà còn có

thể được thấy là một cơ hội![19]

2. Công giáo và truyền thống dân tộc

Năm 1980, khi chọn đường hướng “đồng hành với dân tộc” bằng cách “tích cực xây dựng và bảo vệ tổ quốc” cũng như “xây dựng một nếp sống và một lối diễn tả đức tin phù hợp hơn với truyền thống Việt Nam”, dường như các giám mục có ít nhất hai lý do. Thứ nhất, bởi vì đó là nẻo đường có triển vọng để xây dựng một tương quan tích cực hơn giữa người Công giáo với chính quyền. Thứ hai, điều đáng nói ở đây, bởi vì các ngài nhìn nhận rằng cộng đồng Công giáo vẫn còn xa lạ mức nào đó với tinh tủy dân tộc, do đó cần xóa bớt khoảng cách và hòa nhập nhiều hơn.

Trước hết, về lịch sử, tưởng cần nhắc lại “cuộc tranh cãi về nghi thức Trung Hoa” hồi đầu thế kỷ 17 là một bài học xương máu cho sứ mạng của Giáo hội. Phải mất ba thế kỷ, Giáo hội mới chấp thuận cho người Công giáo Trung Hoa (từ 1939) và Việt Nam (từ 1964) có những thực hành tôn kính tổ tiên. Thật không ngạc nhiên khi nhiều bà con lương dân ngày nay vẫn còn nghĩ rằng “theo đạo là bỏ ông bà”. [20] Quả thật, phải nhận rằng kiểu thức sứ mạng ‘trồng Giáo hội’ (church planting) được các thừa sai Tây phương áp dụng qua các thế kỷ đã hình thành một cộng đồng Công giáo Việt Nam với những nét ngoại lai bàng bạc trong một số lĩnh vực đời sống. Thế rồi cái nhãn ‘ngoại lai’ ấy, vốn được mặc nhiên coi như một ‘tội’ của người Công giáo vào thời các vua chúa trước đây, rất tiếc vẫn còn tiếp tục bị khai thác cách hồ đồ trong truyền thông và cả trong hệ thống giáo dục, gieo rắc sự nghi ngờ và thiếu thiện cảm đối với người Công giáo. Đây là một thách đố cho người Công giáo Việt Nam, thúc đẩy việc thanh lọc một số nét ‘ngoại lai’ không cần thiết, và nhất là vượt qua cái kiểu thức ‘trồng Giáo hội’ trong sứ mạng ad gentes và trong nền mục vụ của mình. [21] Chiều hướng này ngày nay gọi là hội nhập văn hóa và đối thoại tôn giáo. [22]

Thực tế, kể từ Công đồng Vatican II, và với cảm hứng ‘đối thoại ba mặt’ (triple dialogue) của Liên Hội đồng Giám mục Á Châu, Công giáo ở Việt Nam dù giữa bao khó khăn vẫn có một số





cố gắng hội nhập văn hóa - trong Phụng vụ cũng như trong các lãnh vực đời sống và hoạt động tông đồ. Ngày nay, xu thế đổi mới và hội nhập của Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và đa nguyên văn hóa cũng là một đà thúc đẩy người Công giáo Việt Nam hòa nhập hơn vào đời sống xã hội xung quanh mình. Công giáo ngày càng bớt tính ‘ốc đảo’ so với những thế kỷ trước, ngay cả so với những thập niên trước đây. Các giáo xứ thành thị cũng như thôn quê bây giờ ít ‘toàn tòng’ hơn. Và dù muốn hay không, các cuộc hôn nhân khác đạo ngày càng tăng nhiều. Những điều này rõ ràng vừa là cơ hội vừa là thách đố. Trong Giáo hội Việt Nam nhiều người bắt đầu nói về ‘missio inter gentes’, là một đức kết nhãn quan thần học sứ mạng của FABC, trong đó Giáo hội tại lục địa này nhìn nhận mình là thiểu số ở giữa đại dương lương dân, và được kêu gọi làm muối làm men từ bên trong đại dương ấy.

Mặt khác, nói về cái tai tiếng ‘ngoại lai’ (mà đôi khi người Công giáo bị gán một cách võ đoán) và nói về việc hội nhập với truyền thống dân tộc, thì cũng phải nói đến một cạm bẫy luôn tiềm ẩn ở tầm sâu, đó là chủ nghĩa dân tộc. Với ký ức về những kinh nghiệm bi thảm của thời thực dân và của cuộc chiến ‘giành độc lập dân tộc’, rồi với bối cảnh dư luận xã hội hiện nay đang nói nhiều về ‘hiểm họa Trung quốc’, trong một thế giới với xu thế lên ngôi của những hình thức chủ nghĩa dân tộc nào đó,[23] thì sứ mạng Kitô giáo cần phải tỉnh táo để trong khi đề cao lòng yêu nước cách chuẩn mực, vẫn không rơi vào cái bẫy của một thứ chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và cực đoan.[24]

Bởi Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô là Tin Mừng phổ quát, và Giáo hội có chỗ cho mọi dân tộc.

3. Công giáo và người nghèo

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô tiên vãn là Tin Mừng cho người nghèo (x. Lc 4,18tt.). Nhưng ý nghĩa giải phóng của sứ mạng Kitô giáo không chỉ nhận lý do của nó từ cơ sở Thánh Kinh và thần học mà thôi, đó còn là sự đáp trả trước hiện thực xã hội nữa. Hơn ba thập kỷ ‘đổi mới và hội nhập’, Việt Nam có những con số tăng trưởng kinh tế ấn tượng, nhưng tình trạng bất bình đẳng - tức khoảng cách giàu nghèo - cũng gia tăng một cách nhức nhối. Con số người siêu giàu và con số người thuộc nhóm nghèo nhất đều đang gia tăng, gây ra sự phân cực.[25] Hệ quả trực tiếp là khoét sâu thêm sự bất bình đẳng về cơ hội, tạo nên cái vòng luẩn quẩn của đói nghèo. Để nhận thấy nhất là khoảng cách thăm thẳm về mức sống giữa dân tộc đa số và các dân tộc thiểu số, giữa thành thị và nông thôn. Trong những năm qua, rất nhiều giáo xứ nông thôn nghèo trên mọi miền đất nước đã mất dần các thế hệ trẻ của mình do hiện tượng đổ xô đến làm ăn sinh sống và định cư tại các thành phố lớn; và hiện tượng này không hề có dấu hiệu sẽ đảo chiều.

Thực trạng nghèo của đa số dân chúng và các hệ quả của nó trực tiếp thách đố sứ mạng của Giáo hội, nhất là thách đố cái kiểu thức sứ mạng từng được mệnh danh là ‘cứu linh hồn’ (soul saving) xem ra vẫn còn vương vấn trong tâm thức nhiều mục tử và tín hữu Công giáo Việt Nam. Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô là Tin Mừng giải phóng con người toàn diện, chứ không phải chỉ dành cho ‘phần hồn’ của người ta! Thực ra, đã có những dấu hiệu cho thấy Công giáo Việt Nam đang cố gắng - dù khó khăn và chậm chạp - để vượt qua cái tâm thức ấy và dẫn thân xã hội một cách cụ thể hơn, như Thư Chung hậu Đại hội Dân Chúa (2011) của HĐGMVN đã đề cập (x. số 41). Đặc biệt, ngay từ trước đó hơn mười năm, các giám mục đã tuyên bố mạnh mẽ rằng:[26]

Chỉ một Giáo hội nghèo mới có thể dẫn thân vào đại dương những người nghèo. Một Giáo hội khiếm tốn và bé nhỏ sẽ dễ dàng hơn để hòa đồng

Tín Giáo Hội Việt Nam

với đa số người nghèo. Một Giáo hội không có quyền lực sẽ dễ gần gũi số đông những người chỉ mơ ước được làm người, được cơm no áo ấm, được học hành và có việc làm... Đã đến lúc cần sáng tạo ra những ‘mô hình’ mới của Giáo hội như là những cộng đồng nhỏ bé, dễ hòa mình vào xã hội của người nghèo: những cộng đồng nghèo hơn, ít bề thế, ít công kênh, khiến người ta không còn e dè sợ hãi khi tiếp cận, gặp gỡ, những cộng đồng mở ra hơn là khép kín. Sau cùng, đó là những cộng đồng quan tâm nhiều hơn đến đời sống toàn diện của con người, không chỉ khép kín trong đời sống thuần túy tôn giáo, nghĩa là trong việc cử hành bí tích hay phụng vụ, mà còn dẫn thân trực tiếp vào việc cải thiện đời sống vật chất, nâng cao văn hóa và giáo dục cho người dân, nhất là những người nghèo... Đức Giêsu đã không rao giảng Tin Mừng chỉ bằng lời nói, mà Tin Mừng của Ngài là ‘người mù được thấy, kẻ què được đi, người cùi được sạch, kẻ điếc nghe được, và người chết trỗi dậy’.

Như vậy, khi phác họa tầm nhìn về chính Giáo hội địa phương mình, các giám mục Việt Nam đã đồng thanh với FABC trong đường lối “ưu tiên chọn lựa người nghèo”, và nhất là trở thành “một Giáo hội nghèo của người nghèo”.[27] Điều này hàm chứa quyết tâm sẵn sàng dẫn thân xã hội, để mỗi thành phần trong Giáo hội - bằng phương cách thích hợp - góp phần loại bỏ các nguyên nhân của tình trạng nghèo đói và khốn khổ nơi phần đông dân chúng, như nạn tham nhũng, bất công, yếu kém trong quản lý xã hội, thiếu tôn trọng nhân phẩm và nhân quyền, tình trạng ô nhiễm môi trường sinh thái, vv...[28] Mối quan tâm và sự liên can chính mình theo cách phù hợp vào các lãnh vực đời sống để phát triển nhân bản toàn diện, đó là một phần không tách rời của sứ mạng Giáo hội. Nói tắt, ở đâu có nghèo đói và đau khổ, ở đó có thách đố và có tiếng gọi cho các môn đệ thừa sai của Đức Kitô (x. Gaudium et spes 1).

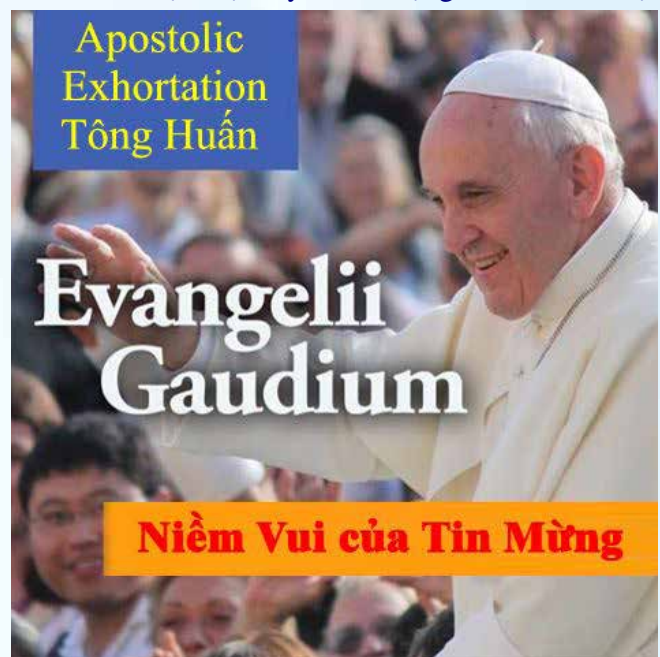
KẾT LUẬN

Cần phải xác lập và/hoặc hiệu chỉnh một tầm nhìn sứ mạng, đó là một trong những thông điệp nền tảng có thể rút ra từ giai đoạn lịch sử 60

năm qua của Giáo hội Việt Nam. Tầm nhìn ấy sẽ quy hướng về chính cốt lõi của sứ mạng theo Tin Mừng, là sứ mạng của Thiên Chúa (missio Dei) được Đức Giêsu Kitô thi hành, và được tiếp tục trao cho Giáo hội trong Thánh Thần.

Mục tiêu của sứ mạng là Nước Trời hay Triều Đại Thiên Chúa, như Đức Giêsu đã hình dung, đã diễn tả bằng lời nói, việc làm và nhất là bằng toàn thể Mầu nhiệm của chính Người. Mục tiêu Triều Đại Thiên Chúa làm nên chiều kích đặc sủng của Giáo hội, còn chiều kích cơ chế Giáo hội chỉ có ý nghĩa là phương tiện để phục vụ cho cứu cánh này. Theo đó, sứ mạng của Giáo hội được đánh giá theo phẩm tính hơn là lượng tính, nó quy chiếu đến chiều sâu bên trong hơn là hình thức và tầm cỡ bên ngoài. Sứ mạng xây dựng Triều Đại Thiên Chúa luôn có thể và phải được đảm nhận, dù ở đâu, lúc nào và trong hoàn cảnh nào, thuận cũng như nghịch. Không phải mọi hoàn cảnh khách quan đều đáng ước mong, nhưng trong viễn ảnh Triều Đại Thiên Chúa thì mọi hoàn cảnh khách quan đều là cơ hội và là tiếng gọi - kể cả thể chế Cộng sản, thực tế đa nguyên văn hóa và tôn giáo, và thực trạng nghèo cùng với những nguyên nhân và hậu quả của nó.

Chính định hướng Triều Đại Thiên Chúa sẽ giúp Hàng Giáo phẩm Công giáo Việt Nam dẫn dắt cộng đoàn tín hữu xúc tiến những dự án hoán cải mục vụ đầy triển vọng nhằm đem lại



sự chuyển hóa cần thiết trong sứ mạng loan báo Tin Mừng. Đây là thao thức căn bản mà Đức thánh cha Phanxicô đã cứu mang và diễn tả ngay trong Tông huấn đầu tiên của ngài.[29]

Trích Bản tin Hiệp Thông / HĐGM VN, Số 121 (Tháng 11 & 12 năm 2020)

[1] ‘Sứ mạng’ hay ‘sứ mạng thừa sai’ hay ‘công cuộc Phúc âm hóa’ hay ‘loan báo Tin Mừng’... là lý do hiện hữu của Hội Thánh. Đã có những tầm nhìn sứ mạng khác nhau trong lịch sử. Mọi tầm nhìn đều cần được hiệu chỉnh để phản ánh sứ mạng theo Tin Mừng nhiều hơn. Về từ ngữ, cũng cần phân biệt giữa ‘sứ mạng’ (missio) và ‘sứ vụ’ (ministerium), và tránh lẫn lộn hai từ đó như vẫn thường xảy ra. Ngoài ra, bạn đọc cũng có thể nhận thấy chúng tôi tránh dùng từ ‘truyền giáo’ để nói về sứ mạng loan báo Tin Mừng.

[2] PETER HANSEN, “Bac Di Cu: Catholic Refugees from the North of Vietnam, and Their Role in the Southern Republic, 1954-1959”, *Journal of Vietnamese Studies*, Vol. 4, No. 3, (2009), 173 -211.

[3] Như ở giáo phận Bùi Chu, ngày 8.12.1963, giám mục đã quyết định truyền chức linh mục cho 28 thầy theo tình trạng khẩn cấp, trong đó 22 thầy ở độ tuổi 21, 22, 23, tức chưa đạt tuổi tối thiểu theo giáo luật. X. <http://gpbuichu.org/linh-muc-giao-phan/> (truy cập ngày 01.9.2020).

[4] Những trường hợp cử hành Phép Rửa cùng lúc cho hàng trăm người không phải là hiếm, như ở một số giáo điểm thuộc giáo phận Qui Nhơn và Đà Nẵng.

[5] Nửa sau thập niên 1960, chiến tranh leo thang, nhiều xứ đạo miền quê bị bom đạn cày xới dữ dội, một số cha sở đã dẫn giáo dân đến các vùng ngoại ô thành phố lập các trại tị nạn. Điều này rất phổ biến ở các giáo phận miền Trung. Sau Hiệp định Paris (1973), rất nhiều gia đình trong số đó di cư vào phía Nam để khẩn hoang lập ấp, cũng dưới sự dẫn dắt của các cha sở.

[6] Một linh mục cho biết: “Trong một nước chỉ có chưa tới 10% dân số là (tín đồ) Công giáo mà tại Quốc hội, có tới 30% dân biểu Công giáo với 3 vị chủ tịch Quốc hội liên tiếp là Công giáo;

trong bộ máy hành chính, có 9/14 tỉnh trưởng miền Trung và 14/18 tỉnh trưởng miền Nam là Công giáo; trong chính phủ có 4/12 bộ trưởng là Công giáo; trong quân đội, 3 trong số 16 tướng lĩnh là Công giáo. Cho đến năm 1963, trừ thị trưởng Đà Lạt là người theo Phật Giáo, tất cả các tỉnh trưởng, thị trưởng tại miền Trung và Tây Nguyên đều là tín đồ Công giáo”. X. TRẦN TRỌNG TRUNG, *Một cuộc chiến tranh sáu đời tổng thống*, Tập 2, nxb. Văn Nghệ TP HCM, (1987), tr. 212.

[7] TRẦN ANH DŨNG (chủ biên), *Hội đồng Giám mục Việt Nam: 1980-2000*, (không ghi nhà xuất bản), tr. 41-42.

[8] x. HĐGMVN, *Thư Chung 1980*, số 9.

[9] Vài sự kiện đáng ghi nhận cách riêng: các giám mục Việt Nam được trở lại tham dự Liên Hội đồng Giám mục Á Châu sau rất nhiều năm vắng mặt; việc tham dự Synod về Á Châu năm 1998, với kết quả là Tông huấn *Ecclesia in Asia* do Đức Gioan Phaolô II công bố sau đó; sự hưởng ứng quá trình chuẩn bị và cử hành Năm Thánh 2000 với nhiều ấn tượng thiêng liêng; sự hưởng ứng tầm nhìn hoán cải mục vụ để chuyển hóa sứ mạng loan báo Tin Mừng đang được xúc tiến của Đức Phanxicô.

[10] x. <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/nhan-dinh-ve-phong-trao-su-diep-tu-troi-39573>.

[11] Như vụ cựu linh mục Nguyễn Văn Tường của giáo phận Vĩnh Long bị tuyên vạ tuyệt thông tiền kết (2014), vụ Giáo điểm Tin Mừng (Sài Gòn) gây xôn xao dư luận trong nhiều năm và mới được dàn xếp lại hồi tháng 8.2019.

[12] Có rất nhiều dạng làm ăn bất chính ở trong nước hay ở nước ngoài mà người Công giáo có thể bị cuốn vào, ví dụ: trồng cần sa, buôn bán ma túy, dùng hóa chất độc hại trong chăn nuôi hay sản xuất để chạy theo lợi nhuận, kinh doanh trong các ngành đáng ngờ, tệ nạn hối lộ quan chức để ‘bôi trơn’...

[13] Có những sự dữ được thấy là hiện tượng nhức nhối ở Việt Nam hiện nay, có liên hệ đến cả người Công giáo, như vấn đề phóng túng tình dục và nạn phá thai, vấn đề bạo lực, gian dối và thực dụng - chẳng hạn tình trạng quay cóp của

học sinh, sinh viên ở trường học các cấp, tình trạng đứt lốt cảnh sát giao thông... đã trở thành như bình thường và tự nhiên!

[14] Thông điệp Divini Redemptoris (1937) của Đức Piô XI lên án Cộng sản vô thần; Thư Chung (1951) của các giám mục Đông Dương khẳng định người Công giáo không thể theo Cộng sản; năm 1958, Đức Piô XII công bố Thông điệp Ad Apostolorum Principis, ra vạ tuyệt thông đối với những tín hữu tham gia các hoạt động của Hội Công Giáo Yêu Nước Trung Quốc, nhất là việc tự tấn phong giám mục mà chưa có sự chuẩn y của Tòa Thánh. Cũng nên nhắc đến Thư Chung có nội dung cảnh báo của các giám mục miền Nam vào tháng 3 năm 1960 nữa.

[15] Điển hình là những uẩn khúc trong tương quan giữa thể chế Đệ nhất Cộng hòa với Phật giáo...

[16] Linh mục Antôn Nguyễn Ngọc Sơn là một trong những người chất vấn về ‘hiệu quả truyền giáo ở Việt Nam’ như thế. Tác giả đưa ra những con số để chứng minh rằng sau 50 năm, tính từ 1960, tỉ lệ người Công giáo trong dân số Việt Nam không tăng được 1%; thậm chí nếu tính từ thập niên 1930 thì tỉ lệ ấy được thấy là sụt giảm! Xem: <http://vntaiwan.catholic.org.tw/09news/9news246.htm>. Đáng lưu ý, trong khi dùng các con số thống kê là công cụ chính yếu để khảo sát về tình hình sứ mạng của Giáo hội, tác giả vẫn xác định rằng “giá trị thực sự của hoạt động loan báo Tin Mừng nằm ở sự đánh giá của Thiên Chúa chứ không phải của con người”. Rất nhiều tiếng nói khác cũng chất vấn sứ mạng của Giáo hội Việt Nam trong những thập niên gần đây, chẳng hạn, một số bài viết liên quan của Giáo sư Trần Duy Nhiên (+2009), Lm. Pascal Nguyễn Ngọc Tĩnh, OFM, Lm. Anrê Đỗ Xuân Quế, OP, và nhiều người khác...

[17] x. ĐỖ MẠNH TRI, Con đường Đối thoại của các Giám mục Việt Nam, x. <http://tnttt.free.fr/archive/>

[18] Giám mục Phaolô LÊ ĐẮC TRỌNG, “Hàng giáo sĩ đi Nam có lợi hay có hại?”, trong Hồi ký, 2009, chương 5.

[19] Một thực tế hiện nay có thể làm không ít người ngạc nhiên, đó là ở phía Bắc, chẳng hạn

tại giáo phận Hưng Hóa, nhiều trường hợp đảng viên Cộng sản là giáo dân, thậm chí là chức sắc tích cực trong ban mục vụ giáo xứ!

[20] Xin xem bài “Truyền giáo?” của người viết, tại: <http://conggiao.info/truyen-giao-d-15998>.

[21] “Trồng Giáo hội” là thuật ngữ chỉ cái kiểu thức sứ mạng trong đó các nhà thừa sai Tây phương không chỉ loan báo Tin Mừng cho dân chúng ở các lục địa khác, mà còn ‘trồng’ luôn cả mô hình Giáo hội Tây phương xét theo các yếu tố mặt ngoài nữa, như y phục, ngôn ngữ, kiến trúc, nghệ thuật, cách diễn đạt, v.v...

[22] Nhiều mục tử và nhiều tác giả đã nghiên cứu, viết lách và hoạt động về hội nhập văn hóa và đối thoại tôn giáo ở Việt Nam, trong đó chúng tôi đặc biệt muốn đề cập đến Đức Ông Laurenso Phạm Hân Quỳnh (1926-2012), một linh mục ở lại miền Bắc sau 1954, phải chịu nhiều gian truân thử thách, nhưng rất thao thức và dành nhiều tâm lực để tìm tòi và thúc đẩy sứ mạng của Hội Thánh trên nẻo đường hội nhập văn hóa và đối thoại tôn giáo này. X. <http://giadinhlaurenso.org/hieu-cha-gia-quynh-/tinh-than-cha-gia-laurenso-pham-han-quynh.html>.

[23] Ví dụ, người ta đang nghe nhiều về “giấc mơ Trung Hoa”, về việc “làm cho nước Mỹ vĩ đại một lần nữa”, và về “chủ nghĩa Putin” mang sắc thái một chủ nghĩa dân tộc bảo thủ ...

[24] x. Đức Giáo hoàng GIOAN PHAOLÔ II, Thông điệp Sollicitudo rei socialis (1987), số 15.

[25] Theo báo cáo của Oxfam, vào năm 2014, 210 người siêu giàu ở Việt Nam có tổng tài sản khoảng 20 tỷ USD, tương đương với 12% GDP cả nước. Số lượng những người siêu giàu này được dự báo sẽ tăng lên hơn 400 người vào năm 2025. Cũng theo Oxfam năm 2017, dân số nông thôn sống dưới chuẩn nghèo là 22,1%. Nguồn: ncif.gov.vn.

[26] Trích từ Bản Trả Lời cho Lineamenta, chuẩn bị Thượng Hội Đồng Giám Mục Á Châu 1998.

[27] Thật ra, các giám mục FABC đã vận dụng đường lối ấy của các giám mục Châu Mỹ La tinh), được đề ra ở Hội nghị Medellin (Colombia, 1968) và được hiệu chỉnh theo hướng triệt để hơn ở Hội nghị Puebla (Mexico, 1979).

[28] Ví dụ, những vấn đề thời sự trong xã hội Việt Nam dạo gần đây như: tình trạng gây ô nhiễm không khí và nước biển của nhà máy Formosa, tình trạng thực phẩm nhiễm độc do sản xuất hay chế biến với hóa chất độc hại, những bất cập trong quản lý đất đai dẫn đến những xung đột gay gắt, nạn tham nhũng và nhóm lợi ích,...

[29] Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng (Evangelii gaudium), 24.11.2013.

Lm. Giuse Lê Công Đức, PSS

Nguồn: hdgmvietnam.com

NGÀY THẾ GIỚI TRUYỀN THÔNG XÃ HỘI LẦN THỨ 55 TẠI SÀI GÒN

WGPGS (16.05.2021) - “Hãy Đến mà Xem!” là chủ đề của Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội 2021 (NTGTT), đã được Tổng Giáo phận Sài Gòn (TGP) cử hành vào sáng thứ Bảy 15.5.2021 tại Hội trường GB. Phạm Minh Mẫn của Trung tâm Mục vụ (TTMV) TGP, với sự tham dự của khoảng 230 người (chiếm 1.2 sức chứa của hội trường) . gồm các linh mục, tu sĩ, khách mời và các thành viên Mục vụ Truyền Thông (MVTT) TGP.

Từ lúc 7g sáng, các thành viên MVTT, đeo khẩu trang, bắt đầu tề tựu trong khuôn viên TTMV để giao lưu và chào đón khách mời. Tại cổng vào, đường vào, và sảnh đường, đều có đặt những chai nước rửa tay khử khuẩn cho người tham dự.

Lúc 7g30, các thành viên đã tiến vào trong hội trường, ngồi cách xa nhau với khoảng cách của một chiếc ghế bỏ trống, cùng nhau tập hát bài Chủ đề của sứ điệp NTGTT.

Đúng 8g, Buổi cử hành khởi sự bằng bài hát xin ơn Chúa Thánh Thần và nghi thức Cung nghinh Lời Chúa. Sau đó là chương trình Hội thảo với 4 phần: Nhìn lại các sinh hoạt MVTT trong năm qua của TGP, Học hỏi sứ điệp NTGTT, Huấn từ của Đức TGM TGP và Lời tuyên hứa của các thành viên MVTT.

I. Nhìn lại các hoạt động MVTT TGP

Ban Media TGP đã trình chiếu một video clip mô tả các sinh hoạt của Ban MVTT TGP trong năm qua.

II. Học hỏi sứ điệp NTGTT

Phần Học hỏi sứ điệp NTGTT có các bài thuyết trình và trao đổi đề tài “Cuộc sống trở thành câu chuyện & Hãy đến mà xem”, “Làm phóng sự” và “Vấn đề bản quyền” do hai nhà báo Mạnh Hà và Trần Nguyên phụ trách, cùng với sự linh hoạt điều động của MC Thanh Hoa để có sự góp ý trao đổi sống động giữa cử tọa và các thuyết trình viên.

III. Huấn từ của Đức TGM TGP

Đức TGM (Đức TGM) Giuse Nguyễn Năng đã hiện diện với Ban MVTT Sài Gòn vào lúc 10g15 với bài chia sẻ thân tình về “Mục tiêu của truyền thông”. Mục tiêu của truyền thông là chia sẻ thông tin và kiến tạo sự hiệp thông với Chúa và với nhau. "Truyền" phải cho "Thông": Truyền đi những thông điệp tốt lành cho mọi người. Môn đệ Chúa Giêsu phải loan truyền sự thật. Phải Xem - Nghe - Hiểu - Nhìn rồi mới Loan tin. Cần tránh những gì kích động, soi mói, hận thù. Sử dụng truyền thông cách tích cực để giúp đỡ và đoàn kết mọi người như lời Thánh Phaolô “Hãy nói sự thật trong Đức Ái”.

IV. Trao Chứng chỉ & Tuyên hứa

Kết thúc bài chia sẻ, Đức TGM Giuse đã chủ sự nghi thức "Tuyên hứa và Nhận Chứng chỉ của các học viên" của lớp Mục vụ Truyền Thông Tổng Quan niên khóa 2020.2021.

Sau đó, toàn thể các thành viên MVTT cùng tuyên hứa lại qua bài hát "Dấn thân Truyền Thông". Một đại diện Ban MVTT đã ngỏ lời cảm ơn mọi người.





Ngày hội khép lại lúc 11g15 với những tấm hình chụp lưu niệm. (Nguồn: tgpsaigon.net)

Sứ điệp Truyền thông 2021 và vấn đề Bản quyền

WHĐ (03.05.2021) . Đức Giám mục Giuse Nguyễn Tấn Tước. Chủ tịch Ủy ban Truyền thông Xã hội. HĐGM Việt Nam chia sẻ về sứ điệp của Đức Thánh cha Phanxicô nhân Ngày Thế giới Truyền thông Xã hội năm 2021 và về vấn đề bản quyền trên các trang mạng.

Phóng viên: Chủ đề ‘Hãy đến mà xem’ của sứ điệp Ngày Thế giới Truyền thông xã hội năm nay có ý nghĩa đặc biệt như thế nào?

Đức cha Giuse: Kinh nghiệm hằng ngày của chúng ta là :“Trăm nghe không bằng một lần THẤY”. Đức Giáo hoàng Phanxicô cũng muốn ứng dụng kinh nghiệm này trong sứ điệp của Ngày Thế giới Truyền thông năm nay (2021): Người truyền thông phải là người đã “thấy” trong một ý nghĩa sâu xa, phong phú, nghĩa là phải nắm chắc chắn, vững vàng:

. về những sự kiện xảy ra mà mình muốn nói đến, với ý thức về tính chân thực và tinh thần trách nhiệm khi thông truyền sự kiện.

. về con người trong thực tại của họ, với sự gần gũi, lắng nghe, thấu hiểu, cảm thông và yêu thương.

. về nội dung sâu sắc của chân lý Tin Mừng, với một sự hiểu biết đúng đắn, gắn liền với những kinh nghiệm cụ thể trong cuộc sống.

. về sứ điệp mình muốn thông truyền, với những kinh nghiệm bản thân và niềm xác tín, như những chứng nhân sống động có sức thuyết phục cao.



Phóng viên: ‘Hãy đến mà xem’ . chủ đề này có liên quan gì đến một vấn đề rất nóng bỏng hiện tại trong giới truyền thông, đó là vấn đề Bản quyền?

Đức cha Giuse: Bản quyền là quyền của sở hữu. chủ trên tài sản trí tuệ của họ. Bản quyền bảo vệ các tác phẩm gốc của tác giả. Để có một tác phẩm truyền thông được diễn tả cách trung thực và sống động, người ta đã phải rất vất vả ‘đi đến mà xem’. Bản quyền phản ánh sự tôn trọng đối với những tác phẩm đầy giá trị ấy, phản ánh sự công bằng, tôn trọng tài sản, phẩm giá, tự do, và năng lực phát triển của mình và của người khác.

Người ta có bản quyền trên các bài viết, hình ảnh, audio, video của họ . được đăng ở nhiều nơi, đặc biệt trên các trang web và mạng xã hội. Khi sử dụng các tác phẩm trên đây mà không có phép của tác giả, là vi phạm bản quyền, là lỗi đức công bằng, vi phạm tài sản, phẩm giá, tự do, và năng lực phát triển của người khác.

Phóng viên: Việc xâm phạm bản quyền nơi những sản phẩm truyền thông thường xảy ra như thế nào?

Đức cha Giuse: Các tác phẩm của bạn trên Internet rất dễ bị ai đó chiếm dụng với những mục đích không lành mạnh. Vì thế phải cảnh giác để theo dõi các vi phạm có thể xảy ra và nhanh chóng báo vi phạm.

Trong lãnh vực truyền thông Công giáo, nhiều người lấy các tác phẩm ở các kênh Công giáo chính thức làm thành của mình, viện cớ là để loan báo Tin Mừng, nhưng thực chất là để kiếm tiền khi ‘xào nấu’ lại tác phẩm của người khác, ‘giật tít’ với những tựa đề không trung thực,



nhằm ‘câu views’, thu hút được nhiều người xem và ‘đăng ký’ để thu được nhiều tiền. Từ đó đưa đến một nguy cơ rất lớn khác, đó là khi một kênh truyền thông ‘không chính thức’, nhưng biết cách lấy các tác phẩm của các kênh Công giáo ‘chính thức’ để ‘xào nấu, câu views’, lôi kéo rất nhiều người vào xem kênh của họ, họ sẽ nghiêm nhiên trở thành kênh ‘chính thức trong thực tế’. Như thế, họ có thể lái hướng dư luận theo ý họ, và lôi cuốn mọi người đi theo những quan điểm có khi là rất sai lệch của họ.

Phóng viên: Để tránh tệ nạn này, Ủy ban Truyền thông xã hội (UBTTXH) trực thuộc HĐGM Việt Nam (HĐGMVN) đã có kế hoạch gì không ?

Đức cha Giuse: Trong phạm vi trách nhiệm của mình, UBTTXH . HĐGMVN kêu gọi mọi người hãy tôn trọng bản quyền, luôn cố gắng có phép của tác giả khi sử dụng bất kì bài viết, hình ảnh, audio, video nào... nếu nó không thuộc phạm vi cộng đồng. Khi ta phổ biến những tác phẩm có sự đồng ý của tác giả . một cách trung thực và với ý hướng tốt . ta sẽ góp phần rất nhiều cho việc xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

UBTTXH . HĐGMVN mời gọi các tín hữu hãy cảnh giác và biết phân định đối với những thông tin trên các trang web, đặc biệt các trang mạng xã hội. Khi có những nghi ngờ, hay có những vấn đề ảnh hưởng đến đức tin truyền thống thì hãy tìm hỏi những người có hiểu biết chuyên môn, cũng như tìm cách đối chiếu thông tin đó trên các trang mạng chính thức của GHCGVN.

Và UBTTXH . HĐGMVN cũng sẽ công bố các trang web và mạng xã hội chính thức của các giáo

phận cũng như của các dòng tu tại Việt Nam để tránh những lầm lẫn đáng tiếc. (Media HĐGMVN)

Chuyển giao sứ vụ mục tử tại Hà Tĩnh 29.4.2021: Thánh lễ Tạ ơn

WHĐ (30.04.2021) - “Khốn thân tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng!”

Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên đã nhấn mạnh câu nói này của Thánh Phaolô khi ngài giảng trong Thánh lễ tạ ơn . nhân dịp Đức Giám mục (ĐGM) Phaolô Nguyễn Thái Hợp hoàn tất sứ vụ mục tử của ngài tại Giáo phận Hà Tĩnh và ĐGM Louis Nguyễn Anh Tuấn khai mạc sứ vụ Giám quản Tông tòa của ngài cũng tại Giáo phận này.

Thánh lễ này đã được Đức TGM Giuse Nguyễn Chi Linh - Chủ tịch HĐGM Việt Nam (HĐGMVN) - chủ sự vào lúc 8g sáng thứ Năm 29.4.2021 tại Nhà thờ Chính tòa Văn Hạnh của Giáo phận Hà Tĩnh. Đồng tế với ngài có 15 giám mục và rất đông linh mục.

Mặc dù trời mưa gió, các tu sĩ và giáo dân vẫn đến tham dự Thánh lễ rất đông đảo, ngồi chật kín trong lòng nhà thờ và trong các mái lều dựng tạm trong khuôn viên Thánh đường.

Trước Thánh lễ, với bài hát ‘Kính Mừng Mẹ Maria’, cộng đoàn phụng vụ đã tha thiết cầu nguyện với Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, bốn mạng của Giáo phận Hà Tĩnh.

Sau khi đoàn rước đồng tế đã tiến vào cung thánh, một vị đại diện Giáo tỉnh Hà Tĩnh đã có lời chào mừng các vị giám mục và các vị khách hiện diện; linh mục chuông ấn Hà Tĩnh công bố sắc lệnh bổ nhiệm vị Giám quản Tông tòa



cho Giáo phận Hà Tĩnh; và linh mục Tổng Đại diện Hà Tĩnh đã thay mặt Dân Chúa Hà Tĩnh chân thành cảm ơn ĐGM Phaolô Nguyễn Thái Hợp đồng thời hân hoan chào đón ĐGM Louis Nguyễn Anh Tuấn.

Khởi sự Thánh lễ, ĐTGM chủ tế đã mời gọi mọi người cầu nguyện cho ĐGM Phaolô và ĐGM Louis, đồng thời cầu nguyện cho tương lai của Giáo phận Hà Tĩnh trong bối cảnh của đại dịch Corona và trong năm kính Thánh Giuse.

Trong bài giảng lễ, ĐTGM Giuse Vũ Văn Thiên -Phó Tổng thư ký HĐGMVN- đã mời gọi mọi tín hữu hăng hái làm chứng và rao giảng về Đức Kitô phục sinh, cầu nguyện cho hai vị Giám mục đang bước vào thời điểm đặc biệt kể từ ngày hôm nay, và cầu xin cho mọi người biết nhiệt thành phục vụ Giáo hội như thánh nữ Catarina được mừng kính ngày 29.4.

Cuối Thánh lễ, thay mặt HĐGMVN, ĐTGM Giuse Nguyễn Chí Linh đã gửi tặng hai bó hoa đến hai nhân vật chính của sự kiện hôm nay . ĐGM Phaolô và ĐGM Louis, sau khi gửi đến hai ngài cùng Giáo phận Hà Tĩnh những lời chúc mừng thật dí dỏm và vui tươi.

Kế tiếp, trong tư cách là người hoàn tất sứ vụ mục tử của mình tại Hà Tĩnh trong ngày hôm nay, ĐGM Phaolô đã diễn tả những thao thức và nỗ lực của ngài cũng như của Dân Chúa Hà Tĩnh kể từ khi Giáo phận Hà Tĩnh được thành lập cách nay 2 năm. Ngài cảm ơn mọi người và tri ân Tòa Thánh đã cho ngài được kết thúc sứ vụ ‘khi trời còn sáng’, còn khỏe mạnh, để ngài vẫn tiếp tục là ‘hành giả’ mà phục vụ mọi người trong các lãnh vực văn hóa, giáo dục và bác ái xã hội...

Cuối cùng, trong tư cách là người khai mạc sứ vụ mục tử của mình tại Hà Tĩnh kể từ giây phút này, ĐGM Louis đã lý giải cơ duyên nào khiến ngài trở thành vị Giám quản tại chốn này, và trình bày đường hướng mục vụ cơ bản của ngài - với điểm nhấn là gia đình và những cộng đoàn nhỏ.

Thánh lễ đã kết thúc lúc 10g15 cùng ngày trong niềm hân hoan của mọi người tham dự vì một tương lai tươi sáng đang mở ra cho Giáo phận Hà Tĩnh. (Media HĐGMVN)

Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc sắp thành lập Cơ sở 2. Phân hiệu Long Khánh



Ngày 17 tháng 5 năm 2021, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân (Đức cha Gioan) - Giám mục chính tòa giáo phận Xuân Lộc, Chủ tịch Hội đồng quản trị trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc (CĐ-HBXL), đã bày tỏ ước muốn xây dựng phân hiệu (cơ sở 2) của trường CĐ-HBXL, tại thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Trong thư gửi UBND tỉnh Đồng Nai, Đức cha Gioan đã nhắc đến sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế . xã hội của tỉnh trong những năm qua, cách riêng tại thành phố Long Khánh. Từ ngày được nâng cấp lên thành phố, Long Khánh có tốc độ phát triển nhanh hơn, đời sống nhân dân được cải thiện. Qua đó, TGM Xuân Lộc nhận thấy cần thiết phải có thêm một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong địa bàn giáo phận Xuân Lộc (tại Tp. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai) để đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh và các địa phương lân cận.

Đức Giám Mục giáo phận Xuân Lộc nêu rõ trong thư: “Tòa Giám Mục Xuân Lộc đã chỉ đạo cho Ban giám hiệu trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc, xây dựng đề án xin thành lập phân hiệu (cơ sở 2) tại thành phố Long Khánh ... lấy tên gọi là PHÂN HIỆU LONG KHÁNH, CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÒA BÌNH XUÂN LỘC”. Linh mục Giuse Nguyễn Văn Uy - Hiệu trưởng trường CĐ-.HBXL cho biết thêm những lý do để lập phân hiệu của trường tại Long Khánh: vì

hiện tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước đang đầu tư nhiều vào thành phố Long Khánh, huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ. Nhưng cho đến nay, trong địa bàn chưa có trường giáo dục nghề nghiệp nào. Vì vậy, để góp phần vào nhu cầu phát triển chung của tỉnh Đồng Nai, cụ thể tại thành phố Long Khánh, huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và những huyện.thị của tỉnh Bình Thuận, tỉnh Bà Rịa . Vũng Tàu giáp với tỉnh Đồng Nai, nên trường CĐ.HBXL thực hiện chỉ thị của Tòa Giám Mục Xuân Lộc, xin thành lập cơ sở 2, tại thành phố Long Khánh. Linh mục Hiệu trưởng cũng cho biết thêm: Nhà trường sẽ xây dựng cơ sở mới tại Long Khánh với quy mô đào tạo mỗi năm từ 800 đến 1.000 tay nghề (Học sinh.sinh viên) góp phần vào sự phát triển tại địa phương. Đồng thời, xây dựng khu ký túc xá nam nữ để giáo dục và đào tạo, giúp các em được “Thăng Tiến Con Người Toàn Diện” nhắm đến 03 giá trị cốt lõi: Đạo Đức - Kiến Thức - Công Nghệ. Bước đầu nhà trường sẽ đào tạo cả hai hệ: Trung cấp và Cao đẳng tại Cơ sở Long Khánh, gồm 03 ngành nghề: Công Nghệ Thông Tin, Kế Toán Doanh Nghiệp, May Công Nghiệp. Liên kết với Đại học Sư Phạm Tp.HCM để mở những khóa đào tạo Giáo viên Mầm non cho những nhà dòng nữ có nhu cầu gởi các sơ đến học tập. Tuyển sinh cho năm học 2021-2022: Khóa X . Hệ Trung cấp và Khóa V. Hệ Cao đẳng. Do dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát tại Việt Nam, nên quý cha, quý thầy cô chỉ có thể đến một vài giáo xứ lân cận để lan tỏa thông tin



tuyển sinh của nhà trường, không thể đến nhiều giáo xứ ở xa như mọi năm. Tuy nhiên, nhà trường cũng nhờ trang thông tin của các giáo phận thông qua Văn phòng Caritas Việt Nam và Caritas các giáo phận trên toàn quốc lan tỏa thông tin tuyển sinh đến mọi miền, hầu có nhiều bạn trẻ được tiếp tục ước mơ học tập, lập nghiệp và tiến thân. Ngày dự kiến nhập học:

. Ngày 09.08.2021: Tân HS.SV Khóa X. Hệ Trung cấp và Khóa V. Hệ Cao đẳng nhập học.

. Ngày 16.08.2021: HS.SV Khóa IX. Hệ Trung cấp và Khóa IV. Hệ Cao đẳng nhập học. Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc thuộc sở hữu của Tòa Giám mục Giáo phận Xuân Lộc, tọa lạc tại giáo xứ Lai Ổn, ấp Lộ Đức, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Kể từ sau năm 1975 cho đến hiện tại, đây là trường cao đẳng đầu tiên và duy nhất do GHCGVN tại Việt Nam điều hành, với chương trình đào tạo nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam. Trường có tiền thân là Trường Trung cấp nghề Hòa Bình được thành lập ngày 09 tháng 6 năm 2008 và chính thức hoạt động ngày 20 tháng 12 năm 2012. Đến năm 2017, trường được quyết định cho phép nâng cấp lên thành Trường Cao đẳng Hòa Bình Xuân Lộc. Hiện tại, trường Hòa Bình Xuân Lộc do Linh mục Giuse Nguyễn Văn Uy - trưởng ban Bác ái Xã hội - Caritas giáo phận Xuân Lộc làm hiệu trưởng. (Martino Trần Thanh Tú)

Cha Nguyễn Đình Anh Nhuệ được bổ nhiệm làm TTK. Liên hiệp Giáo sĩ truyền giáo

Vatican News (01.5.2021). Đức Hồng y Luis Antonio, Tổng trưởng Bộ Loan báo Tin mừng cho các Dân tộc, đã bổ nhiệm cha Tôma Nguyễn Đình Anh Nhuệ, dòng Phanxicô Viện tu, làm tân Tổng Thư ký Liên hiệp Giáo sĩ truyền giáo, và đồng thời làm Giám đốc Trung tâm Linh hoạt Truyền giáo và Giám đốc hãng tin Fides của Bộ Truyền giáo.

Liên hiệp giáo sĩ truyền giáo là một trong 4 cơ quan thuộc các Hội Giáo hoàng Truyền giáo, dưới quyền Đức TGM Chủ tịch Giampiero Dal



Toso, đồng Tổng Thư ký của Bộ Loan báo Tin mừng cho các Dân tộc.

Cha Tôma Nguyễn Đình Anh Nhuệ sẽ thay thế cha Fabrizio Meroni, thuộc Hội Truyền giáo Giáo hoàng Hải ngoại (PIME), đã hết nhiệm kỳ vào ngày 30.11.2020 và được gia hạn đến ngày 31.3.2021. Cha Nhuệ sẽ bắt đầu công việc của mình, với nhiệm kỳ 5 năm, từ ngày 1.5.2021.

Cha Tôma Nhuệ sinh năm 1970 tại Qui Nhơn, Việt Nam. Cha là thành viên của tỉnh dòng Phanxicô Viện tu Vác.sa.va, Balan. Cha tốt nghiệp tiến sĩ thần học Kinh Thánh tại đại học Giáo hoàng Gregoriano ở Roma vào năm 2006 và sau đó, là giáo sư Kinh Thánh tại các đại học Giáo hoàng Gregorian, Urbaniana. Cha cũng là giáo sư tại phân khoa thần học Seraphicum và là giám đốc phân khoa này từ năm 2016.2021.

Năm 2015, cha Nhuệ đã sáng lập và làm giám đốc "Viện nghiên cứu Thần học Châu Á của Dòng Phanxicô" (FIATS) thuộc Phân khoa thần học Seraphicum.

Đức Thánh Cha đã bổ nhiệm cha Tôma Nhuệ làm thành viên của Ủy ban Khoa học của Tòa thánh về Đánh giá và Thúc đẩy Chất lượng của các Đại học và Phân khoa thuộc Giáo hội trong nhiệm kỳ 2018.2023.

Cha Tôma Nhuệ là tác giả của nhiều cuốn sách và bài báo khoa học và thông thạo bảy thứ tiếng. (Fides 01.05.2021) (Hong Thủy) Nguồn: vaticannews.va.vi.

Caritas Hà Nội chia sẻ với anh chị em vùng dịch Hà Nam

Ngày 07.5.2021 Caritas Hà Nội đã chuyển 52 triệu đồng chia sẻ với bà con vùng dịch tại thôn 5 Đồng Yên, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Tình hình đại dịch Covid-19 đang có những diễn biến rất phức tạp trên thế giới và tại Việt Nam đã ghi nhận nhiều tỉnh, thành phố đã có ca mắc Covid-19 trong cộng đồng. Hà Nam là một trong những tỉnh có ổ dịch lây lan cộng đồng phức tạp và đang thực hiện cách ly xã hội tại thôn 5 Đồng Yên, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam từ 17h00 ngày 01.5.2021. Trong thôn có 320 hộ với tổng cộng 1.200 nhân khẩu. Mọi sinh hoạt hàng ngày của người dân nơi đây trong tình trạng “nội bất xuất, ngoại bất nhập” gặp rất nhiều khó khăn.

Để chia sẻ kịp thời những khó khăn của bà con nơi đây, cha Gioan B. Nguyễn Văn Quang, giám đốc Caritas Hà Nội đã trích quỹ khẩn cấp của Caritas Hà Nội để mua 3,8 tấn gạo và các nhu yếu phẩm trị giá hơn 52 triệu đồng. Số quà này đã được chuyển đến cha Giuse Đào Bá Thuyết, đặc trách Caritas hạt Lý Nhân cùng cha Giuse Nguyễn Văn Bình, chính xứ Đồng Yên chia sẻ với bà con thôn 5 Đồng Yên. Giá trị món quà không nhiều so với những khó khăn mà anh chị em đang phải chịu, nhưng với hy vọng đem đến sự khích lệ, động viên bà con nơi đây trong việc phòng tránh để vượt qua đại dịch.

Nguyễn xin lòng thương xót Chúa chữa lành các bệnh nhân và đẩy lui đại dịch Covid-19 để mọi người được hưởng cuộc sống bình an, hạnh phúc. (Vp. Caritas Hà Nội)

